

Tuyển tập

Phạm Ngọc Hùng

Lời nói đầu

Tôi vốn không định tuyển in những bài viết trong blog như nhiều người đọc gợi ý, nhưng rồi nghĩ: sau này biết đâu lại có những đứa cháu nhỏ nào đó ham thích văn chương bỗng thấy thú vị khi tình cờ đọc được blog của mình?...

Lại nghĩ, tuy là blog nhưng những gì viết trong đó là những đam mê văn chương, thể sự... nên có thể có ích cho những ai cũng có những đam mê như vậy. Đó là vài lý do ra đời của Tuyển tập này.

Vì không có nhiều thời gian, bài viết lại rất nhiều nên việc tuyển chọn hẳn có nhiều thiếu sót. Ngoài ra, vì là blog nên một số bài có sử dụng nhiều ngôn ngữ mang tính giao lưu mà khi in thành tập không còn phù hợp. Mặc dù đã có ý biên tập lại một số bài như vậy nhưng có thể chưa được hoàn toàn, mong được người đọc thể tất. Hy vọng một dịp khác sẽ có sự chỉnh sửa hoàn hảo hơn.

Để dễ theo dõi, Tuyển tập được chia một cách tương đối theo thể loại và được sắp xếp như sau:

Văn

- I. Tản mạn
- II. Từ ngữ
- III. Trải nghiệm
- IV. Truyện ngắn
- V. Bài đăng báo

Thơ

- Bình Văn
- Bình Thơ
- Bình phim
- Đề ảnh & Viết ngắn

Lời tựa

Về mặt vật chất, sự đòi hỏi được vận động là một cách xả bớt năng lượng tích tụ quá nhiều trong những cơ thể khỏe mạnh. Cũng như vậy, viết ra điều gì đó cũng là một cách giải phóng năng lượng về mặt tinh thần (hay chính xác là tri thức) của con người được tích tụ quá nhiều, đang tìm cách thoát ra.

Vậy với những người (có kiến thức) không thích viết, hoặc không có điều kiện viết thì sao? Xin thưa là chỉ cần một cú hích, tính ì trong con người sẽ bị phá vỡ và nhiều trường hợp họ sẽ trở thành một con người khác hẳn. Cú hích đó, hoàn toàn là do bản năng thẩm mỹ của con người: trời sinh ai cũng yêu vẻ đẹp, từ thiên nhiên, con người cho đến văn chương.

Nếu tình cờ cảm nhận được vẻ đẹp văn chương khi đọc, dần dần con người sẽ tích lũy được năng lượng tinh thần, và tìm cách xả năng lượng đó: từ không thích, trở nên thích viết ra điều gì đó của riêng mình...

Ngoài ra, từng có câu “Văn là người”, đọc và cảm nhận được vẻ đẹp văn chương cũng giúp con người hoàn thiện nhân cách của mình, trở nên nhân văn hơn, thông minh hơn, yêu đời hơn, yêu con người hơn và vì thế, cũng yêu cuộc sống hơn...

Như vậy, hoàn toàn có lý khi nói: “Văn chương định dạng tâm hồn”. Với nhận thức đó, trên cơ sở các bài viết trong blog đã từng được một số bạn đọc yêu thích, tôi tuyển chọn một số ít để in ra Tuyển tập này với lời đề từ: *“Dành tặng cho những ai... bỗng yêu thích Văn chương”*...

Trân trọng giới thiệu.

Phạm Ngọc Hùng.

Menu

Lời nói đầu
Lời tựa

Thể loại	Trang	Thể loại	Trang
Văn			
I. Tản mạn			
A. Về văn chương, con người và thế sự			
1. Ngôn ngữ văn chương.	6	4. Chuyện có gì mà âm ỉ lên thế.	75
2. Về đẹp văn chương.	6	5. Đại từ nhân xưng	76
3. Con người “đa nhân cách”?	7	6. Thẻ thốt	77
4. Văn dĩ tải đạo.	9	7. Khôn ngoan chẳng lọ thật thà	78
5. Học và hành.	12	8. Nghề nghiệp	79
6. Hệ tư tưởng	14	III. Trải nghiệm	
7. “Ông kia phải bái ông này... Tô sư”!	15	1. ... như Trời giáng	81
8. Tản mạn ban mai...	16	2. Tập đi chơi.	82
9. Xung đột tư duy và cái bẫy dư luận.	17	3. Thập tử nhất sinh ký...	83
10. Rì rào câu chuyện ngàn năm...	18	4. Về quê.	85
B. Về tình yêu		5. Triết lý về hạnh phúc	86
1. Yêu có vui không?	21	6. Xu hướng cân bằng trong Vũ trụ	87
2. Yêu có... buồn không?	21	7. Bản ngã và trí tuệ tự do.	88
3. Những sắc thái của Tình yêu!	22	8. Chuyện đời	89
4. “Ngoại tệ mạnh” của... tình yêu!	24	9. Chuyện cơ duyên	90
5. Phong độ	31	10. Các cô nàng cần biết điều gì?	93
C. Về Lớp Báo chí Khóa 3		11. Nhà văn và doanh nhân	94
1. Tản mạn 1	36	12. Sự tương ứng cảm xúc	95
2. Tản mạn 2	40	13. Cái sự học...	96
3. Lớp Báo chí khóa 3: Ngày ấy, bây giờ	44	14. Thiên nhiên huyền diệu	97
D. Về Sinh viên		15. Trải nghiệm	98
1. Dạy gì cho sinh viên?	49	IV. Truyện ngắn	
2. Cái sự học (1)...	49	1. Chuyện từ một bài báo Tết	100
3. Cái sự học (2)...	52	2. Hai nửa con người	102
4. Dễ khéo?	53	3. Một sợi tơ vương	105
5. "Giọt nước tràn ly"	55	4. Và một ngày dài hơn thế kỷ	110
6. Ôi, thời gian...	58	5. Giáo sư Báo Chi	119
7. Làm thí nghiệm để làm gì?	59	6. Vô tình...	122
E. Về các thầy cô là những đồng nghiệp của tôi		V. Bài đăng báo	
Bộ môn Nhiệt-Thủy khí	63	1. Như tiếng hạc bay...	128
Học viện Kỹ thuật Quân sự	63	2. Viết cũng mang lại hạnh phúc	130
II. Từ ngữ		3. Cây lúa trong nền kinh tế Việt Nam giai đoạn hiện nay.	131
1. “Đầu cua, tai nheo”	68	4. Mẹ tôi.	133
2. Từ ghép: “Dân gian”	70		
3. Đăng cấp.	72		

Thể loại	Trang	Thể loại	Trang
Thơ	134	Bình Thơ	151
1. Về quê một mình	134	A. Tập thơ “Nhà Tiên tri”	151
2. Sáng cuối đông	134	1. Chương 1. Con thuyền đến đón	151
3. Take Me to with You...	135	2. Chương 2. Tình yêu	155
4. Một thời...	135	3. Chương 3. Hôn nhân	159
5. Mùa đông?	136	4. Chương 4. Con cái	161
6. Con người và thiên nhiên	136	5. Chương 8. Niềm vui và nỗi buồn	163
7. Mùa thu	138	B. Thơ lẻ.	166
8. Mưa biển	138	1. Về người chị trong thi ca.	166
9. Tình yêu dại khờ?	138	2. Mùa xuân qua những câu thơ...	168
10. Bông hoa tình yêu	140	3. Về một bài thơ của Xuân Diệu...	169
11. Hoa chua me đất	141	4. Comment tình yêu...	172
12. Phố ga	142	5. Chút nắng vàng bay...	174
13. Mặc tưởng	142		
14. Hoa đèn	143	Bình Phim	176
Bình Văn	144	1. Hồn Trương Ba...	176
1. Đọc sách (1)	144	2. Những thông điệp cuộc sống.	177
2. Đọc sách (2).	145	3. Cái bọn này điên thật rồi!	178
3. Đọc sách (3).	148	4. Mặt bằng văn hóa.	180
4. Tri thức và công nghệ	149	5. Sáng tạo - Cứu cánh của nghệ thuật	181
		6. Tình yêu vĩnh cửu...	182
		Thơ đề ảnh & Viết ngắn	185

Văn

I. Tản mạn

A. Về văn chương, con người và thế sự.

1. Ngôn ngữ văn chương.

Tôi từng viết về “Con người đa nhân cách” (xem sau bài “Về đẹp văn chương”), tùy theo môi trường sống hay hoạt động, giao tiếp hàng ngày. Nhưng cũng lưu ý bản chất con người nói chung là “nhất nguyên”, chứ không vì thế mà “đa nguyên”, tạm gọi thế. Văn chương cũng vậy, cùng một người viết, nhưng có thể cho ra những tác phẩm đa sắc, thậm chí là dị biệt về chủ đề, tư tưởng, tư duy, phong cách... như của những tác giả khác nhau.

Bạn sẽ hỏi, suy cho cùng, tại sao lại vậy? Xin thưa, trong một chừng mực nào đó, “nội công” của tác giả cộng với ngôn ngữ văn chương tạo nên sự đa sắc, dị biệt đó. Nội công ở đây là năng lực trí tuệ, năng khiếu, sự nhạy bén về tư duy... mà bài này tạm thời chưa bàn đến, chỉ tập trung vào khía cạnh ngôn ngữ, nói cho văn vẻ ra là “ngôn ngữ văn chương”.

Ngôn ngữ văn chương không chết cứng, nó có đời sống phong phú và phát triển cùng với sự phát triển của xã hội. Những năm đầu thế kỷ 20, ngôn ngữ văn chương hiện đại kiêu hãnh xuất hiện hàng ngày trên các báo văn như “Tiểu thuyết thứ bảy”, “Ngày nay”, “Phụ nữ Tân văn”... Nó khiến cho các quý cô, quý bà... nói chung là cánh phụ nữ tân thời ở đô thị phát cuồng lên thông qua những bài thơ hay tiểu thuyết mùi mẫn về ái tình của các tài tử trong bút nhóm “Tự lực văn đoàn” như Nhất Linh, Khải Hưng, Thạch Lam, Xuân Diệu, Thế Lữ...

Tuy nhiên, nếu giờ đọc lại, ta đã thấy mùi ảm mốc, vết rêu phong hay ó vàng trong những tác phẩm ấy rồi, mặc dù chúng vẫn có giá trị không thể chối bỏ. Mùi ảm mốc, vết ó vàng ấy chính là minh chứng cho sự phát triển mạnh mẽ của ngôn ngữ văn chương vậy. Ngày nay, ngôn ngữ văn chương phát triển càng vũ bão, cùng với sự phát triển vũ bão của đời sống xã hội, thông qua nhiều kênh giao tiếp, nhưng đặc biệt là nhờ mảnh đất màu mỡ mang tên “In-tẹc-nét”.

Có thể thấy rõ sự đa sắc, nét dị biệt của các tác phẩm hay bài viết của cùng một tác giả, một phần quan trọng thông qua ngôn ngữ văn chương đa dạng, phong phú hiện nay. Bạn có thể trẻ hóa bài viết của mình bằng thứ ngôn ngữ mà giới... blog ưa dùng, và cũng... ưa đọc, bởi sự ngộ nghĩnh của lối viết, âm thanh mà nó vang lên khi đọc, ý nghĩa ngộ nghĩnh mà nó ám chỉ... Đại loại như tính từ thì “sến vãi”, “chán vãi”...; từ ngữ thì cải biên đi: “viết” thành “vít”, “chuyện” thành “chiện”...; thêm các trạng từ như “Hì hì, hụ hụ, hi hi”... để sinh động hóa bài viết.

Đương nhiên, để đưa những thứ ngôn ngữ đó vào cho ngọt, cho êm..., phải có văn phong phù hợp. Chính điều đó tạo nên sự đa sắc, dị biệt cho bài viết của cùng một tác giả, phân biệt với lối viết ngôn ngữ chân phương, văn phong sáng sủa mạch lạc của những bài viết về các đề tài cho các đối tượng khác. Tất nhiên là bài viết này hay bài viết khác, với phong cách không hề giống nhau, ngôn ngữ văn chương khác hẳn nhau... vẫn chỉ do một người “chế tác” nên.

Nếu được như vậy, hoàn toàn có thể suy ra những liên tưởng kiểu như “Con người đa nhân cách” trên. Chỉ khác là ở đó thì tùy theo hoàn cảnh, môi trường sống hay hoạt động, giao tiếp, ở đây là do chủ đề và ngôn ngữ văn chương quyết định. Có thể còn nhiều điều nữa để nói về ngôn ngữ văn chương, nhưng không thể thiếu những ví dụ cho những điều đã nói. Và ở đây, để loại bỏ những rắc rối có thể có về bản quyền, chi bằng tôi lấy ví dụ bằng những bài viết của tôi, trong blog này (*) để hầu quý vị.

Qua đó, để thấy rằng, có nhiều nguyên nhân khiến cho các bài viết của cùng một người nhưng hết sức đa sắc, thậm chí là dị biệt, trong đó có một nguyên nhân quan trọng là ngôn ngữ văn chương...

2. Vẻ đẹp văn chương.

Tôi phải nói trước ở đây là vẻ đẹp văn chương trong những tác phẩm thuần túy khoa học kỹ thuật, do các kỹ sư hay các nhà khoa học viết nên. Theo một nghĩa nào đó, vẻ đẹp này không phải kiểu của các cô gái thi hoa hậu, người mẫu, ca sĩ, diễn viên... như ắt phải thế. Nghĩa là nó khiến ta chỉ đơn thuần là khen đẹp, chứ không bị ngạc nhiên vì vẻ đẹp của họ. So sánh đến đây thì dễ, tiếp theo thì... hơi khó, nhưng cũng phải tiếp thôi. Vâng, vẻ đẹp mà tôi định nói, ắt phải là vẻ đẹp của các cô gái không định coi sắc đẹp là mục đích của mình. Ta chú ý đến họ vì tài năng mà họ sở hữu. Rồi mới bất ngờ khi phát hiện ra họ quá đẹp và ngỡ ngàng vì điều đó.

Điều mà tôi định bỏ qua mà không thể, là ví dụ cho vẻ sau (ví dụ cho vẻ trước là hoa hậu, người mẫu...), chỉ vì cũng... khó quá. Mặc dù mỗi người có thể dễ dàng tự tìm ví dụ cho mình, nhưng như thế không biện minh cho sự thiếu hụt của tôi trong bài viết này. Và tôi đành lấy ví dụ (mà thấy không đắt lắm), là như vẻ đẹp của khá nhiều biên tập viên tài năng trong báo hình, báo viết hay đặc biệt là các cô gái nhiều tài năng trong những lĩnh vực khác. Chỉ tiếc là họ ít khi có dịp lên hình cho ta chiêm ngưỡng.

Từ rất lâu, khi đọc một số sách về kỹ thuật, đặc biệt sách về tin học, tôi đặc biệt thích cách lập luận thông minh và lối hành văn rất hay trong đó. Tôi hiểu người viết không chỉ có kiến thức sâu sắc về những gì mình viết hay dịch ra, mà họ còn có tài năng về văn chương nữa. Chẳng hạn một đoạn sau đây trong lời mở đầu cuốn “Giáo trình lý thuyết, bài tập Borland Delphi”(Lê Phương Lan- Hoàng Đức Hải biên soạn. NXB Lao Động-Xã Hội. In tháng 9-2003):

“Chào mừng các bạn đã đến với Delphi! Có thể nói, Delphi là một trong “tứ đại thiên vương” của thế giới ngôn ngữ lập trình hiện nay mà bất kỳ lập trình viên chuyên ngành nào cũng nên biết đến. Đó là C/C++, Delphi, Visual Basic và Java. Trong số đó chỉ có Delphi là có khả năng sánh ngang và vượt trội ngôn ngữ lập trình C/C++...”. Còn những đoạn tiếp theo rất ấn tượng nữa, nhưng tôi không gõ thêm ra đây. Chỉ lưu ý, tôi đọc sách này chỉ để thử khả năng hiểu của mình thôi, nhưng tiếc thay, tin học là thứ tôi... mù tịt nhất trong những thứ tôi đã đọc.

Nếu như đoạn trên, tác giả còn có thể cho phép mình “phóng bút” một chút, nhằm tạo hiệu ứng hình ảnh, âm thanh thu hút người đọc về điều mình định nói thì trong phần nội dung của cuốn sách, vẻ đẹp của văn chương lại thể hiện ở lối viết trong sáng, gọn gàng với mục đích tối hậu (với chủ định rõ ràng) là chuyển tải kiến thức cho người đọc. Và cho dù hiểu được rất ít, tôi cũng thấy thâm mê cái bản chất văn chương trong cuốn sách thuần túy kỹ thuật đó.

Gần đây, vừa ngay sau tết, tình cờ tôi đọc được một tác phẩm khoa học khác, về Vũ trụ học (cho dù với mục đích viết cho đối tượng phổ thông, thực ra đọc cũng chẳng dễ hiểu lắm), đó là cuốn “Lược sử

thời gian” của nhà Vật lý lý thuyết lừng danh Stephen Hawking. Gọi là vừa được đọc, nhưng từng phần nội dung của nó tôi đã từng đọc rải rác đây đó rồi. Điều gây ấn tượng mạnh cho tôi là vẻ đẹp văn chương của cuốn sách. Cái đẹp toát ra từ kiến thức sâu sắc, từ sự thông minh uyên bác của tác giả, và tất nhiên là của người dịch nữa. Tôi hiểu rằng, những người có tài năng, cho dù chỉ thuần túy khoa học kỹ thuật, đa số họ là những tài năng văn chương.

Rất có thể, chính vì vẻ đẹp đó mà cuốn sách xuất bản năm 1988, đã “ở trong danh mục sách bán chạy nhất của tờ New York Times trong 53 tuần, tại nước Anh, đến tháng Giêng năm 1993, nó đã ở trong danh mục sách bán chạy nhất của tờ Sunday Times trong 205 tuần. Đến nay đã có 33 bản dịch không kể bản tiếng Việt”. Đó là so sánh với kể cả những sách thuần túy văn chương, nghệ thuật. Có rất nhiều ví dụ để mô tả vẻ đẹp văn chương trong cuốn sách này, thậm chí là có thể copy bất cứ đoạn nào trong cuốn sách. Ví dụ, tác giả đã viết về một vấn đề phức tạp của Vật lý bằng thứ ngôn ngữ trong sáng như thế này:

“Giả thuyết lượng tử đã giải thích rất tốt tốc độ phát xạ của các vật nóng, nhưng những ngụ ý của nó đối với quyết định luận thì mãi tới tận năm 1926, khi một nhà khoa học Đức khác là Werner Heisenberg phát biểu nguyên lý bất định nổi tiếng của mình, thì người ta mới nhận thức được. Để tiên đoán vị trí và vận tốc trong tương lai của một hạt, người ta cần phải đo vị trí và vận tốc hiện thời của nó một cách chính xác. Một cách hiển nhiên để làm việc này là chiếu ánh sáng lên hạt. Một số sóng ánh sáng bị tán xạ bởi hạt và điều đó sẽ chỉ vị trí của nó”...

Với lối viết như vậy, tôi nghĩ “chẳng ai nữa” coi Vật lý hay khoa học Vũ trụ là đáng sợ, là thứ chỉ dành cho một thiểu số đáng thương (?) nào đó. Còn đa phần công chúng thì không (và không cần?) hiểu “mô, tê” gì. Rõ ràng, văn chương trong khoa học thuần túy, theo một nghĩa nào đó còn có khả năng cứu rỗi con người?

Một đoạn khác:

“Nói chung, cơ học lượng tử không tiên đoán một kết quả xác định duy nhất cho một quan sát. Thay vì thế, nó tiên đoán một số kết cục khả dĩ khác nhau và nói cho chúng ta biết mỗi một kết cục đó là như thế nào. Nghĩa là, nếu ta tiến hành cùng một phép đo trên một số lớn các hệ tương tự nhau, mỗi một hệ đều khởi phát một cách hệt như nhau, thì ta sẽ thấy rằng kết quả của phép đo có thể là A trong một số trường hợp, là B trong một số trường hợp khác”...

Hãy xem cách tác giả “Lược sử thời gian” viết về sự sinh và diệt của một ngôi sao, với đề ý cách lấy ví dụ minh họa:

“Để hiểu một lỗ đen có thể được hình thành như thế nào, trước hết chúng ta phải hiểu vòng đời của một ngôi sao. Một ngôi sao được hình thành khi một lượng lớn khí (mà chủ yếu là hydro) bắt đầu co lại do lực hút hấp dẫn của chính mình. Và vì khi các khối khí co lại, nên các nguyên tử khí va chạm nhau thường xuyên hơn và ngày càng có vận tốc lớn hơn dẫn tới khối khí nóng lên. Cuối cùng, khối khí sẽ nóng tới mức khi các nguyên tử hydro va chạm nhau chúng sẽ không rời nhau ra nữa mà liên kết với nhau thành nguyên tử heli. Nhiệt giải phóng ra từ phản ứng này - giống như vụ nổ của bom khinh khí - sẽ làm cho ngôi sao phát sáng. Lượng nhiệt đó cũng làm tăng áp suất của khối khí cho tới khi đủ để cân bằng với lực hút hấp dẫn và khối khí ngừng co lại.

Điều này cũng hơi giống với trường hợp quả khí cầu, trong đó có sự cân bằng giữa áp suất của không khí bên trong có xu hướng làm cho quả khí cầu phồng ra và sức căng của vỏ cao su có xu hướng làm cho nó co lại.

Những ngôi sao sẽ còn ổn định như thế một thời gian dài với nhiệt từ các phản ứng hạt nhân tỏa ra cân bằng với lực hút hấp dẫn. Tuy nhiên, cuối cùng rồi các ngôi sao cũng sẽ dùng hết số khí hydro và các nhiên liệu hạt nhân của nó. Một điều thật nghịch lý là các ngôi sao càng có nhiều nhiên liệu lúc bắt đầu thì sẽ hết càng sớm. Đó là bởi vì ngôi sao càng nặng thì nó phải càng nóng để cân bằng với lực hút hấp dẫn. Mà nó đã càng nóng thì sẽ dùng hết số nhiên liệu của nó càng nhanh.

Mặt trời của chúng ta có lẽ còn đủ nhiên liệu cho khoảng gần năm ngàn triệu năm nữa, nhưng những ngôi sao nặng hơn có thể dùng hết nhiên liệu của chúng chỉ trong khoảng một trăm triệu năm, ít hơn tuổi của vũ trụ rất nhiều. Khi một ngôi sao hết nhiên liệu, nó sẽ lạnh đi và co lại. Chỉ cuối những năm 20, người ta mới hiểu được điều gì xảy ra đối với nó khi đó”. Tôi thêm: Người ta cho rằng, khi đó, lực hấp dẫn sẽ không còn bị áp lực cản lại nữa, nó co khối lượng khổng lồ của ngôi sao lại nhỏ dần thành một điểm (có mật độ lớn vô hạn) rồi... mất hút, lỗ đen ra đời!

Rõ ràng, đó là những gì tinh túy của ngôn từ được một tài năng khéo léo kết hợp lại thành tác phẩm. Nó tuyệt vời vì cùng lúc làm được hai việc: làm sáng láng đầu óc ta bởi kiến thức mà nó mang lại, cùng lúc mê hoặc ta vì thứ văn chương siêu việt của nó. Một cách khập khiễng nhưng lấy lại được ví dụ đầu tiên, hoa hậu chỉ là cái đẹp, trong khi “ở kia” là ngoài cái đẹp, còn có sự phát sáng của trí tuệ nữa. Chính sự phát sáng đó khiến cho vẻ đẹp càng được tôn lên.

Đó chính là vẻ đẹp văn chương trong những tác phẩm thuần túy khoa học kỹ thuật mà có thể lúc này hay lúc khác, chúng ta đã từng ít để tâm đến?

3. Con người “đa nhân cách”?

Tôi đã đôi lúc suy nghĩ về khái niệm gọi là “đa nhân cách” để nghĩ về con người nói chung, và thấy rằng, theo một nghĩa nào đó, thì con người ta là như vậy. Cái khó nhất, nhưng lắm khi cũng dễ nhất (?) là trả lời cái câu hỏi đang “thường trực” không chỉ trong bạn, mà luôn trong cả tôi là: Ví dụ? Tại sao?

Ví dụ (rất dễ?) đây: Bạn, khi giao tiếp với bạn thân, thì khác: cởi mở, hồn nhiên và lắm khi dưới con mắt họ, bạn là con (thằng) ngổ! Nhưng, dưới con mắt những người bạn chưa quen thân, nhất là những kẻ hâm mộ bạn (vì những lý do nào đó, chính đáng và có thật) thì bạn xa lạ và rất khó tiếp cận khi họ muốn “lân la” thân thiện?

Đó là gì vậy? Tôi hãy để câu hỏi của tôi (của bạn) đó đã, vì thứ nhất: đâu dễ trả lời! thứ hai: còn những ví dụ khác, biết đâu qua đó, ta sẽ thấy câu trả lời tự... bật ra?

Trong nhà, bạn là người rất “khó gần”, cha mẹ luôn thấy con (thằng) bé cứ dăm dăm, dăm dăm... Nghĩa là khi bố mẹ ngó bạn bằng loại kính “chiếu yêu” của các nhà “tâm linh học”, sẽ thấy có một quang sáng màu “da cam” bao bọc rất kỹ lưỡng, mà không cần tinh mắt, cũng sẽ thấy nhấp nháy mấy câu cảnh báo “I don’t know... I don’t like...!” (tiếng Anh, cho sành điệu?)

Tuy nhiên, khi ra ngoài, tiếp xúc với mọi người, bạn là người khác hẳn: vui vẻ, dễ gần và... ngoan ngoãn nữa chứ lí? (theo lời chú bác, cô gì, hay bố mẹ cô cậu bạn nào đó của bạn!). Lúc này, vẫn kính chiếu yêu ấy, giờ ngó bạn thì thấy lớp hào quang bao bọc màu da cam đã được thay thế bằng màu... thanh thiên!?

Lại có bạn ngược lại, về với bố mẹ thì “hiện nguyên hình” là cô bé ngoan ngoãn, dễ bị tổn thương, như viên tướng “không còn mảnh giáp” bên... vợ (hay người tình?) vậy. Nhưng ra ngoài xã hội thì ngược lại, giáp trụ bao bọc “tận răng”?, lại thêm “gai mọc tua tủa”, kẻ yêu (và kẻ cả không yêu) bóng vía nhìn thấy... ghê chết! (bạn hãy đọc mẫu người này trong truyện ngắn “Hai nửa con người”)

Điểm chung trong con người của hai mẫu trên là cá tính mạnh. Tuy nhiên, chỉ tồn tại trong bạn một giai đoạn nào đó trong cuộc đời, thường là trong khoảng 15 đến 30 tuổi, tùy theo mỗi cá thể và kéo dài một số năm không nhiều, cũng không giống nhau.

Có những tác động ngoại cảnh (do “va đập quan hệ đặc biệt” nào đó bạn vô tình gặp phải, do bạn có người iu, có vợ, có chồng, hay đã “lên chức” bố, mẹ trẻ, thậm chí éo le hơn là người thân yêu của bạn mất đi đột ngột...) thì cá tính đặc biệt đó của bạn sẽ mất đi sớm hơn, và bạn trở thành con người “bình thường”, không còn vầng hào quang “đa cam” nữa.

Trở lên, là kẻ những cá thể đặc biệt, ta hay gọi là “cá tính mạnh”. Vậy người bình thường thì sao, họ có biểu hiện (tạm gọi là) “đa nhân cách” đó không? Xin thưa, không chỉ có mà... ai cũng có (?)

Ví dụ dễ đây: Hầu như ai cũng biết “Ngài Bin”, đó là ông chủ gia đình, không còn ở tuổi chưa hình thành nhân cách nữa (mà ta ước trong khoảng 15-30 như trên), tức là “con người bình thường”, đúng không? Tuy nhiên, bạn chỉ biết ông ta với vẻ thường trực “toàn gỗ” trên màn ảnh.

Đến mức không hình dung ra con- người- ngoài- đời của ông ta thế nào. Tuy nhiên, đôi lúc, ta bắt gặp “con người ấy” của ông trong các cuộc phỏng vấn nhân vật nổi tiếng, với đôi ba cảnh con người thực của ông ở ngoài đời. Đó, (theo một nghĩa nào đó) chính là hai “nhân cách” khác hẳn, khó hình dung tồn tại trong cùng một con người!

Lại ví dụ dễ nữa nhé: Bạn đã đọc “Lê Vân, yêu và sống”, tôi không bình luận gì về những “lùm xùm” quanh cuốn tự truyện này, chỉ ấn tượng với đoạn cô hoa khôi điện ảnh này miêu tả ông bố, một “tài hoa cine Việt” qua câu “tự cảm khái” của ông (một thiếu số Nam "yém thể", trước đa số nữ... "khó chơi"?), đại loại: “Ra ngoài, chúng nó (xã hội, bạn bè đồng nghiệp) quý tao như Vàng, về nhà, chúng mày coi tao như Cứt”. Tôi trân trọng viết hoa cả "hai hình tượng" mà ông tự gán cho mình!

Vậy, có điều gì cần suy nghĩ ở đây? Có phải con người ta có “đa nhân cách” không?

Không thể lười được nữa, tôi đành trả lời vậy. Xin thưa: Theo một nghĩa nào đó, có thể coi con người là như vậy. Vì rằng: Cái mà anh, tôi cảm nhận được từ một người nào đó, khi giao tiếp, ứng xử, mà người đó không cảnh báo trước: “đây không phải chính xác là tôi”, thì đó là nhân cách của anh ta, chứ sao nữa?

Lại vẫn anh ta, khi giao tiếp với người khác, lại cho họ một cảm nhận khác hẳn, mà không được nghe cảnh báo trước như trên, thì với người khác (hay cũng vậy, với anh, tôi) đó (cũng) là nhân cách của anh ta chứ?

Suy ra cho những nhóm người khác, với những cảm nhận khác từ anh ta để kết luận anh ta là người “đa nhân cách” vậy! Có điều gì không ổn ở đây chẳng?

Tuy nhiên, có thể loại bỏ đi cái nhân cách mà các diễn viên thể hiện trên sân khấu, màn ảnh chứ? Vì đó không phải là cảm nhận mà anh bắt gặp ngoài đời, hay theo một nghĩa nào đó, nó đã được cảnh báo

trước, mà ai cũng biết: “đây không phải chính xác là tôi”, tôi đang diễn đây!

Câu hỏi cuối cùng, cần thiết cho bài viết này: Thế thì sao, cái gọi là “đa nhân cách” của con người ý? Xin thưa, thế thì thay vì ngạc nhiên trước những ứng xử “đa nhân cách” của ai đó, hay của chính bạn, bạn hãy cố cảm nhận cho được: cuối cùng thì đâu là nhân cách chi phối anh ta, hay chính bạn?

Lại còn: đâu là điểm chung, nếu có (mà phải có!) giữa những nhân cách đó (nếu nó có vẻ mâu thuẫn thế) trong con người anh ta, hay của chính bạn? Bạn sẽ hỏi, sao lại là điểm chung? Nó là gì vậy? Xin thưa, nó chính là bản chất con người đấy ạ.

Như trong truyện ngắn trên, câu mà nhân vật tự vấn sau, chính là minh chứng chí lý cho nhận định đó: “Thì ra, ai không hiểu mình thì mình bắt nạt. Người đọc thơ mình (cả mấy ông phê bình) không hiểu được mình? Bạn bè bảo: Sao cậu không ghê? Vì mình vô can, họ đang nói ai đó. Không phải mình(!)...”

Tức là, nhân vật (cô Tùng Chi) đã tự cảm nhận (hay qua ông bố rất tuyệt) được nhân cách chi phối, hay chính là bản chất của mình: “Xin thưa bạn đọc thơ tôi, kể cả các nhà phê bình, bạn đang đọc hay phê bình ai đó, không phải tôi”. Mà người ta phê phán “không phải mình”, sao mình lại... ghê, hờ hờ!

Bạn sẽ lại hỏi: Vậy ra, các nhà thơ, nhà văn không phải “rút ruột con tâm mình” ra sao? Đã cho họ (bạn đọc, nhà phê bình)... ăn thứ gì đó, không phải bản chất sao? Hay, tệ hơn là phui tay, không chịu nhận trách nhiệm gì về mình ở những tác phẩm của mình sao?

Xin thưa: Bạn đã sử dụng hình tượng (rất ấn tượng) về con tâm nhé, thì tôi sẽ từ con tâm, chỉ cho bạn thấy: Bạn đã hưởng cái thứ óng ánh, nuốt nà, mềm mại mê hồn của con tâm rồi, mà bạn đã quên mất rằng, con tâm vốn không óng ánh thế, không nuốt nà, mềm mại mê hồn thế, nó yếu đuối và không có gì bảo vệ cả, còn đòi hỏi chi ở nó nữa đây?

Bạn sẽ lại trần trối: có gì đó không ổn ở đây? Xin thưa là chính vậy. Cái không ổn đó là suy nghĩ tiếp theo của bạn: vậy tôi thường thức tư tâm, tôi phê bình tư tâm thì... Bạn chợt nghĩ ra, nhé, chứ không phải do tôi nói ra nhé: Thui chít, con tâm vô can chứ, còn gì nữa ta? Chẳng phải là “quê độ” ư khi ta cứ nhất định kết tội, hay “bắt” con tâm phải đau xót vì bị sự phê bình trên kia?

Vì, suy cho cùng, bản chất của nó, con tâm ý, thể hiện qua nhân cách của thứ tư óng ánh, nuốt nà, mềm mại mê hồn kia, nó chính là bản chất, là “thứ để đời” của con tâm vậy. Còn chính nó, thì: “thân em còn một chút này làm ghi?”, là nói thì thô thiển, thực ra đó chỉ là món... “nhộng rang” thôi? Tuy nhiên, lại theo một nghĩa nào đó, nó cũng mang lại cho nhân gian chút “thơm thảo” từ “cái thân em này” vậy. À ha à ha...

Kết luận: Con người là “đa nhân cách”, dù chỉ hiểu theo một nghĩa nào đó. Tuy nhiên, điều đó không xóa nhòa bản chất của con người trong mỗi cá thể nào đó, mà nói chung là không giống nhau, để tạo ra một xã hội đa dạng, phong phú như chúng ta đang sống hiện tại.

Chính sự “đa nhân cách” này, đến lượt nó, lại kết dính những cá thể không giống nhau kia ở những chỗ giao thoa nhân cách, khiến cho xã hội trở nên hài hòa và cùng hướng về phía trước.

Đó là điều khiến cho mỗi chúng ta không phải băn khoăn gì ở sự “đa nhân cách” của người khác và

của chính mình, mà còn lạc quan tin tưởng ở sự phát triển hướng về phía trước của xã hội vậy! Có phải vậy không, hờ pa con? Còn bây giờ thì... Thank You, Hào khách!

4. Văn dĩ tải đạo.

Hôm qua tôi vừa đọc được bài “Hạnh phúc” của một “em 7X” ở lớp Báo chí khóa 3, là em Mỹ Hạnh, thấy gọi cho mình nhiều điều về cái sự viết. Sáng nay đi bộ, tôi chợt thấy cảm xúc về cái gọi là “Văn dĩ tải đạo” này quá mạnh, nên quyết định tạm dừng “Khúc thứ hai khúc ca” lại, chiều theo xúc cảm.

Nhân đó mà thấy, làm cái anh “văn sĩ tự do” thế này hóa ra lại... sướng, không phải chịu sức ép “lên khuôn” cho một bài nào đó mà sếp đã giao, nên nhiều khi nhờ thế mà không bỏ lỡ những cảm xúc bất chợt thôi thúc mình. “Rình rang” vậy coi như tạm đủ, giờ thì tôi vô bài đây ạ.

Tại sao nói “Văn dĩ tải đạo”? Xin thưa, câu đó hiểu rộng ra một cách... nôm na là: Có thể thông qua những gì mình viết, để biểu đạt tâm tư tình cảm của mình. Bạn yêu, ghét, ân, oán, hờn, giận... hoàn toàn có thể viết ra.

Trong bài “Hạnh phúc”, bạn đọc có thể cảm được cái hạnh phúc bình dị mà hết sức cảm động của người mẹ qua câu văn nén chặt niềm xúc động: “... vừa dừng lại trước cổng trường 2 đứa trẻ nhảy tót ngay xuống chạy ù té vào trường nhưng cũng không quên quay lại cười toe toét "Con chào mẹ!"

Thử hỏi, là người mẹ, bạn từng thấy xúc động như thế không? Có! Bạn có thể biểu lộ ra như thế được không? Cũng có, nhưng phải thêm là nếu bạn muốn viết nó ra, nếu bạn muốn chia sẻ niềm hạnh phúc của mình cho ai đó. Bạn có muốn chia sẻ không? Tôi tin đến... 99% rằng, ai cũng muốn chia sẻ, vì đó là bản tính của con người vốn giàu lòng nhân ái, đặc biệt là nếu người đó rất đối yêu con.

Lại có câu rất tuyệt thế này, mà vì không dùng được, tôi đã comm cho người mẹ trẻ đó, khi cô viết về tâm trạng của mình lúc bị tai nạn phải nằm trên giường bệnh, để người mẹ thân thương của mình chăm sóc: “Thật hạnh phúc biết bao khi ta khỏe mạnh để không phải nhìn thấy mẹ tóc đã bạc, gỏi đã run phải nấu nướng rồi mang vào bệnh viện chăm ta, sau mấy chục năm giờ lại phải nuôi con lại từ đầu...”

Nếu bạn không thấy xúc động trước nỗi niềm sâu kín đó của một đứa con, tôi khuyên bạn chớ nên nói ra. Vì điều đó không chỉ làm đau lòng đáng sinh thành ra mình, mà vô tình, bạn còn “nạp đạn” cho “khẩu đại bác” là đứa con bé bỏng của bạn, để sau này nó... nhắm vào chính bạn đấy ạ.

Nếu bạn thấy cái ý mà tôi đưa ra có chút nào hay ho, thì xin thưa, đó không phải là ý tưởng của tôi đâu, tôi chỉ diễn giải câu nói rất chí lý của tiền nhân: “Nếu bạn bắn súng lục vào quá khứ. Hiện tại sẽ đáp trả bạn bằng đại bác”!(Thực ra, bạn có thể cãi: "Tương lai sẽ đáp trả...", bạn đã đúng vì sẽ phù hợp cả ý nghĩa và sự "đăng đối" trong câu văn trên. Nhưng tôi muốn chúng ta phải... "nóng đít" ngay cơ, nói "Tương lai", e nhiều kẻ chưa thấy sợ ngay đâu ạ!)

Lại hỏi: Bạn có nghĩ là viết ra thế để làm gì không? Tôi tin là số đông sẽ trả lời: “Không”, thích thì viết ra vậy thôi. Và họ đã nói đúng. Tuy nhiên, điều đó không ngăn được một điều rõ ràng thế này: những dòng mà bạn đã viết ra đó, bằng tấm lòng chân thật của mình, đã, đang và sẽ “làm được” nhiều điều hơn bạn nghĩ. Nó đánh thức cái phần “người” trong ta, cái phần mà ai cũng có, nhưng không phải lúc nào nó cũng... thức.

Đã nói “số đông”, bạn sẽ chờ tôi tiếp về “số còn lại”, họ sẽ trả lời sao? Xin thưa là họ sẽ trả lời “Có”. Rằng họ viết để trải nỗi niềm riêng cho chính họ, cho bạn bè, cha mẹ, người thân hiểu được lòng họ và đặc biệt, cho con cháu sau này hiểu được lòng mẹ. Tôi không giấu là mình viết cho con cháu sau này đọc, để chúng không cần phải trải qua những bài học nhiều khi đắt giá, mà vẫn biết để vượt lên.

Thì chẳng phải chúng ta vẫn nói: “Mình được đứng trên vai những người khổng lồ” ư, khi chỉ cần đồ xăng con “S.H” để lướt, mà không cần phải vẽ kiểu, phải qua xưởng, phải chạy thử, phải... dù thứ nhiều khê khác mới ra con xe sành điệu đó mà đi? Kê thừa kinh nghiệm của cha ông là cách thức khôn ngoan mà con cháu nào chả biết, và ta viết là nhằm vào chúng chứ, và ngay cả bạn bè chúng nữa, tại sao không? Nếu quả thực cái mà ta viết ra có gì đó đáng đọc?

Nhiều khi, cũng chẳng phải con cháu ta, bất cứ ai cũng có thể học được cái gì đó, của ai đó không kê tuổi tác, miễn là “cái gì đó” đáng để ta học. Thì chẳng phải ta vẫn học được từ trẻ con lòng trung thực qua cái hồn nhiên của chúng ư. Ngắm nhìn nét hồn nhiên của trẻ, chúng ta tự thấy gương cho cái thói giả tạo của mình. Để gọi là “chơi được” với con trẻ, bạn cũng phải học cách chân thực đây, bạn ạ.

Hôm nọ, tôi viết xong cái “Viết và comment”, nói về những câu bình Kiều vào hàng tuyệt bút của các văn nhân tài tử như Vũ Trinh, Phạm Quý Thích, Nguyễn Lượng, Phan Ngọc... mà tôi coi đó là những dòng comment của người đọc cho cái Entry “Kim cổ kỳ tài” là Truyện Kiều. Như thường lệ, tôi copy một bản sang Yahoo.plus. Một bạn trẻ tự tin comm cho tôi bên đó: “Hi hi đúng là viết Kiều và viết blog là 2 chuyện khác. Bình phẩm Kiều và comment lại là những việc chẳng liên hệ với nhau ”

Thật hay. Đó là nhận xét rất trung thực, theo bản năng của một bạn trẻ. Nghĩa là, blog chỉ là chỗ chơi thôi, chẳng liên quan gì đến cái sự học. Tôi chợt nghĩ ngờ câu mà thoát nghe thì ai cũng thấy nó đúng: “Chơi mà học, học mà chơi”. Vậy “chơi blog” có học được cái gì không nhỉ? Xem ra thì cũng tùy vào cái “đẳng cấp”, mà trong Ka-ra-te gọi là “đai”, của người “chơi” đấy, chẳng phải chuyện chơi đâu.

Có điều, ta cứ hay nghĩ, so sánh thì khắp khiêng, nhưng nếu so sánh thế này thì dù khắp khiêng bạn cũng có thể đi tốt, đến đâu đó bạn cần: Chả ai lọ mọ dắt xe máy ra, ngồi lên xe, khởi động, rồ ga, phóng vút đi... mà ai đó hỏi đi đâu? Bạn lại trả lời: không biết! Tại sao lại không biết, ta phải đi đến đâu đó chứ. Cho dù là chỉ đi “lòng vòng” cho nguôi cơn bực vì bị... vợ mè nheo, ngứa ngà, chẳng hạn thế. Thì “cái lòng vòng” đó, bản thân nó đã là cái đích quá tuyệt rồi.

Chế Lan Viên, trong “Sổ tay thơ” của mình, có một câu rất hay, gọi được cái ý trên như thế này: “Đòi một Thi sĩ là thơ, như đòi của một Nông dân là lúa/ Nhan sắc của Viên ngọc ư, có khi là nhiệm vụ của nó đấy rồi”. Tôi thích thay từ nghi vấn “có khi” bằng từ khẳng định “đó chính”, cho nó đăng đối trong cả hai câu trên.

Trở lại chuyện viết. Ta viết ra cái gì đó cũng vậy, chỉ là do bạn chưa thạo viết bằng thạo đi xe máy thôi. Nếu khi viết đã nhiều, đã đạt đến trình độ thượng thặng như... đánh võng xe máy, thì bạn luôn có một cái đích nào đó cho bài viết của mình. Lúc đó, nếu thấy “vác xe máy” ra, người ta sẽ để ý và tò mò đoán xem bạn sẽ... sang siêu thị, đến chỗ hẹn với bạn (hay bồ?), đến hiệu sách trên Đinh Lễ, hay đi lòng vòng xả xì-trét... vân vân... Còn nếu thấy xe máy bạn đúng là chẳng đi đâu cả, họ sẽ lập tức... “quên đi”, hơi đâu mà nó theo cái cha “hời dơ”, chẳng đi đến đâu ấy!

Cái mà bạn viết... như kiểu đi xe máy không có đích thế, không thể gọi là “Văn dĩ tải đạo” được đâu,

nhỉ. Còn bây giờ, để tri ân bạn đọc đã nhọc công đọc những thứ nhăng nhít này, tôi xin khuyến mại câu chuyện sau.

Bonus: Ba loại người.

Thầy Nguyễn Ngọc Giang, tay tổ tiểu lâm ở khoa tôi, có lần phân loại ra ba loại người theo hai dạng hình học phẳng là tam giác cân và hình vuông thế này:

- Loại thứ nhất, chân chạy, chả bao giờ ngồi lâu được nên “đít” nhọn, đầu phẳng lì là tam giác cân ngược.
- Loại thứ hai, ngồi nhiều (bia bọt, nhậu nhẹt, ăn tục nói phét...) “đít” bẹt dí, đầu nhọn là tam giác cân xuôi.
- Loại thứ ba, ngồi nhiều, đọc nhiều, viết nhiều (như “mổ tôi” hay seo á?), là cái hình... vuông, vì “đít” bẹt dí, đầu thì... chả biết phẳng hay vuông nữa, nôm na là dờ dờ ương ương, chập cheng chập cheng... Chả biết đặng nào mà lần. Hì hì... Vậy, bạn thuộc loại nào?

5. Học và hành.

Học và hành là khái niệm khá lâu đời và gần gũi với mỗi chúng ta nên có vẻ như nó không gây chú ý nhiều cho mỗi người khi nghe nói tới. Tuy nhiên, cứ ngẫm mà xem, chung quanh ta nhìn đâu cũng thấy những khái niệm, những sự vật hiện tượng, bảo rằng đơn giản thì thấy nó đơn giản thật, bảo rằng sâu sắc thì quả là nó sâu sắc thật, chứng minh được. Vấn đề là tại sao vậy?

Tôi sẽ không trả lời ngay câu hỏi đó mà bắt đầu từ khái niệm học và hành. Đơn giản như học hóa học, ai cũng biết Ma-giê (Mg) phản ứng với Nước (H₂O) thành O-xít Ma-giê (MgO) và Hi-đro (H₂), phản ứng tỏa nhiệt, thậm chí phát nổ. Đó là lý thuyết, nôm na là học. Học vậy thì biết vậy. Nhưng nếu hành, nghĩa là cho Ma-giê vào nước ta sẽ thấy ngay phản ứng xảy ra mãnh liệt như thế nào. Hành trong trường hợp này gây ấn tượng sâu sắc hơn nhiều khi ta chỉ học.

Lại có những ví dụ dễ hình dung hơn như khi học lái xe, có vẻ như đó là học (luật) và hành (lái trên sân tập), nhưng lại không phải vậy. Học trong trường hợp này là lái trên sân tập (lái hình), còn hành là đi thẳng ra phố len lỏi trên ba mươi sáu phố phường và vi vu trên từng cây số. Học trên sân tập là học, chỉ chú trọng vào các tình huống bắt buộc, nên chỉ biết rất ít so với thực tế. Hành trên phố và trên đường trường với đủ mọi tình huống bất ngờ, mới thực là hành, và nó nhanh chóng giúp ta lĩnh hội vấn đề, thành thạo kỹ năng lái gấp năm, gấp mười lần khi học lái hình.

Ngay trong việc giảng dạy, sau này tôi cũng đã nghiệm ra rằng, có những môn mà cứ nhắc đến là dù sinh viên đại học hay cao học cũng phán ngay là “rất khó”, và quả là nó khó thật, nếu như chưa hiểu rõ lắm về học và hành, như môn “Cơ học môi trường liên tục” (mà tôi đã từng viết về việc mình nhận dạy môn này như thế nào trong một entry có tên “Dễ khéo” ở tag “Sinh viên” trong blog này). Nhưng nếu biết cách khai thác chữ “hành”, phần nào cũng có thể giúp sinh viên “hóa giải” chữ khó, để họ thực sự hiểu đồng thời mang lại kết quả tốt cho họ đối với môn học này.

Tỷ như môn học có khái niệm mới như ten-xơ với hàng loạt phép tính, bổ đề, quy ước, hệ quả hết sức trừu tượng, nhưng buộc phải nắm được, phải nhớ được để hiểu được các phần sau và toàn môn học. Nếu chỉ học lý thuyết thôi thì đúng là khó thật. Nhưng nếu giải thật nhiều bài tập thì thấy rằng, nó đâu có khó gì. Và một khi những phép tính, bổ đề, quy ước, hệ quả... về ten-xơ đã nắm vững, đã thấy

không khó, thì những phần sau và cả môn “Cơ học môi trường liên tục” hoàn toàn có thể nắm được, hiểu được, nếu không nói là... dễ (?). Nói vậy vì cuối môn học này, sinh viên của tôi đa phần là trả bài thi được, khá nhiều em đạt kết quả rất tốt.

Tôi cũng nghiệm ra rằng, có những giáo sư rất giỏi về chuyên môn của mình, đến mức khi giảng dạy, họ tự ám ảnh rằng sinh viên cũng hiểu ngay như mình, rằng vấn đề mà mình giảng đang khiến sinh viên nhàm chán. Từ đó, thay vì cắt nghĩa và tăng cường “hành” để sinh viên nắm vững vấn đề, họ lại lướt đi, bỏ qua rất nhiều trình tự giúp sinh viên hiểu rõ môn học. Điều đó lý giải tại sao nhiều vị giáo sư rất giỏi, lại khiến cho sinh viên thấy rất vất vả khi theo học môn của mình. Rõ ràng, đối với người thầy, giỏi về chuyên môn của mình là một chuyện và hết sức cần thiết, nhưng việc tìm ra phương thức để sinh viên hiểu được môn học mình giảng cho lại đóng vai trò quan trọng vô cùng. Đó thậm chí là điều mà xét ở khía cạnh sư phạm, sinh viên cần ở người thầy hơn cả?

Có những ví dụ trừu tượng hơn một chút, nhưng có vẻ như không khó hình dung về học và hành. Chung quanh ta, có rất nhiều người vợ, người mẹ và không khó để các cô gái hình dung ra mình sẽ như thế nào nếu sau này cũng trở thành như họ. Đó nôm na là “học”, theo kiểu... “truyền khẩu”. Nhưng khi bắt tay vào “hành”, mới thực sự ngộ ra nhiều vấn đề. Để thành một người vợ tuyệt vời như cặp vợ chồng mà mình ngưỡng mộ (hay thậm chí là như bạn mình với chồng cô ấy) thật không đơn giản tẹo nào. Để trở thành một người mẹ tuyệt như mẹ của cô bạn mình, hay thậm chí là mẹ mình, sao mà khó vậy! Nhưng khi đã “hành”, nghĩa là đã thực sự trải qua quá trình làm vợ, làm mẹ... mới thực sự hiểu hết những kỹ năng để có thể tự tin “truyền bí kíp” cho con gái hay cháu gái mình, khi đến lượt chúng trở thành những người vợ, người mẹ...

Cuối cùng, điều mà entry này muốn gửi gắm đến ai đã lỡ ngó đọc là có rất nhiều điều quanh ta từng vô tình hay cố ý “học”. Sau này nghĩ lại, chúng ta mới chỉ mơ hồ hiểu được một phần (hay thậm chí là chẳng hiểu tẹo nào?) những điều đó. Chỉ khi “đến độ”, nghĩa là khi đột nhiên tự ý thức hay buộc phải bắt tay vào “hành”, ta mới ngộ ra được nhiều điều. Những điều mà ta từng vô tình hay cố ý “học” được ở đâu đó trong cuộc đời mình...

5. Hệ tư tưởng

(Nhân đọc Niềm tin và đạo đức của Trung tướng Phó chính ủy bộ đội Không quân Trung Quốc Lưu Á Châu - con rể cựu chủ tịch nước Trung Quốc Lý Tiên Niệm)

Lịch sử văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Trung Hoa tưởng lớn, nhưng thực ra chỉ là do nó đè nặng lên chính dân tộc mình. Tức là, theo quan điểm vật lý, sức nặng văn hóa đó quá tập trung nên tạo áp lực lớn, chứ áp suất thì thậm chí là quá nhỏ bé, tính trên bình diện thế giới. Tại sao vậy?

Cần nói trước rằng, không phải người viết bài này phát minh ra điều gì lớn lao, chỉ “ngộ” ra chút gì đó sau khi đọc bài viết của ông tướng phó chính ủy bộ đội Không quân Trung Quốc Lưu Á Châu mà thôi. Tuy nhiên, như người ta nói “nửa câu đã hiểu nhau”, tức là đã ngầm nghĩ tới (thậm chí là từng nung nấu) điều gì đó rồi, bất chợt nghe tới là ngộ ra... Vậy đọc bài báo trên, tôi ngộ ra điều gì?

Nếu đọc lịch sử, dù quá vô tình, bạn cũng thấy ngộ ra một điểm thế này: Mọi trào lưu lịch sử, tới thời điểm cao trào thì dẫn đến kết cục lụi tàn đi. Ví dụ trong lịch sử có nhiều, đặc biệt liên quan đến các triều đại Trung Quốc như thời Tần Thủy Hoàng, Võ Tắc Thiên, hay các thời kỳ đại hãn Mông Cổ. Xa

xưa hơn nữa là các thời kỳ văn minh cổ đại mà khảo cổ học ngày nay đã từng chỉ ra. Vấn đề là tại sao lại luôn là như vậy và có ngoại lệ không?

Nguyên do có nhiều và cho dù là lập luận có tính hệ thống dưới dạng một luận văn hàng nghìn trang cũng e chưa đủ, nhưng không thể nói là không tóm tắt được. Và tóm tắt đó có thể là: thể chế chính trị xã hội không theo kịp sự phát triển tự sinh của hình thái mới nên phải sụp đổ. Tỷ như Mông Cổ chiếm được Trung Hoa rồi nhưng không đủ sức quản nó nên tắt huyệt hơi mà chết. Mới hơn, Trung Quốc ngày nay tưởng như đang mạnh lên thành bá chủ thế giới, nhưng thực ra là đã có dấu hiệu không đủ thực lực về tư tưởng và khả năng điều hành vĩ mô để khả dĩ quản lý được sức mạnh của chính mình. Một cách hình tượng: sức mạnh vật chất cực lớn, đang phát triển ngoài sự kiểm soát của thể chế chính trị xã hội mang tính dân tộc ràng buộc, không có tính bút phá. Hết như nguy cơ từ một quả bóng bay mà sức bền của vỏ bóng cộng cơ chế không thể tự to ra của nó, dưới sức phát triển không kiềm chế nổi của áp suất hơi. Nổ tung chỉ tính bằng thời khắc mà thôi.

Vậy có thể khắc phục được không? Về nguyên tắc thì hoàn toàn được. Tỷ như có thể gia cố vỏ, hoàn thiện cơ chế tự to ra về kích thước dưới tác động của áp suất... để quả bóng ngày càng to lên mà không bị gia tăng áp lực quá ngưỡng. Tức là, để một nước Trung Quốc có thể thoát khỏi nguy cơ nhân tiện sụp đổ bởi sức mạnh của chính mình, cần có một cơ chế chính trị xã hội thích hợp khắc chế được sự phát triển mọi mặt của mình một cách tự phát. Nhưng tiếc thay, có quá nhiều rào cản để Trung Quốc nhất thời có thể tạo nên được kiểu cơ chế đó.

Một trong số rào cản quan trọng đó chính là sức nặng lịch sử văn hóa hàng nghìn năm của họ. Để có được một vĩ nhân mang tầm tư tưởng sáng suốt như Trung tướng Lưu Á Châu đã khó, biến tư tưởng đó trở thành thống lĩnh trong hàng ngũ lãnh đạo Trung Quốc càng khó gấp bội. Qua được bước đó rồi, lại phải có đa phần số dân Trung Quốc hiểu được tư tưởng của lãnh đạo họ để thống nhất sức mạnh... Lại phải trải hàng trăm năm gột rửa tư duy cũ, tạo nên thể hệ mới với tư duy mới để tạo nên sự bền vững xã hội mới hy vọng tự điều chỉnh cơ chế linh hoạt theo sự phát triển mới. Nếu không, bất kỳ lúc nào hệ thống cũng có thể sụp đổ do thiếu linh hoạt trong sự hiệu chỉnh...

Không cần phải nhìn kỹ, cũng biết được Trung Quốc hiện đang tiến theo quỹ đạo kín, hết như lịch sử hàng nghìn năm của họ, có khác chăng chỉ về kích thước vật lý, không có gì mới mẻ, có thể thấy trước kết cục nhõn tiền sau tầm vài thập kỷ tới. Hy vọng họ tìm ra một vị lãnh đạo tầm cỡ khả dĩ điều khiển được chung cuộc một cách tốt đẹp là mong manh, dù rằng nếu được như vậy, các nước láng giềng quanh họ nói riêng và cả thế giới nói chung đều được hưởng phúc lây.

Vậy tương lai, thế giới có thể kỳ vọng gì về Trung Quốc không? Còn quá sớm để nói, nhưng nếu có người kế thừa tư tưởng của vị cao nhân họ Lưu như trên, lại có khả năng biến thành hành động cải tạo xã hội, cũng chưa biết chừng Trung Quốc sẽ trở nên một hiện tượng “cổ kim kỳ tình” trong lịch sử phát triển thế giới đương đại?

7. “Ông kia phải bái ông này... Tổ sư”!

Nếu để ý, chúng ta sẽ bắt gặp những câu chuyện như chỉ có trong “tiểu lâm”, nhưng lại do những vị có trách nhiệm, thậm chí là có “văn hóa cao” làm “chủ trò”. Tỷ như hôm nay, báo VTC News, mục “Bảo vệ người tiêu dùng” có vụ công an phường phạt một bãi xe dù 25 triệu. Để buộc chủ bãi phải nộp phạt, công an phường thu ngay con xe LEAD của một phụ nữ (một trong số những nạn nhân của bãi xe) làm con tin. Báo hại chị này đã không có xe đi làm thì chớ, còn mất công chạy chọt lên xuống công an mấy

ngày mới lấy được xe.

Thắc mắc tại sao chủ bãi dù bị phạt, lại giam xe của người gửi, bài báo trên viết: “ông Nguyễn Chí Kiên, Phó Trưởng CAP Trảng Tiên khẳng định: Việc thu giữ xe này là để phạt người trông xe chứ không phạt người gửi xe, vì trên thực tế người gửi xe không vi phạm gì”. Lập luận đâu ra đó, nhì. Chỉ mỗi tội là lý sự cùn! Hệt như đem hành khách nhốt vô bốt, chỉ vì cái xe ca mà họ vô tình ngồi, bị phát hiện là đồ ăn cắp! Chao ơi, nhà chức trách mà (nói ngu) thần nhiên thế, thiết nghĩ danh hài Xuân Hinh phải báỉ làm... “Tổ nghề”! Chợt nghĩ, công dân của phường đó coi như gặp “vận rủi”, khi “được sở hữu” loại “quan nhón phụ mẫu” như thế. Suy rộng ra... chẹp chẹp...

Lại hôm nọ đọc trên báo mạng, trong một hội thảo tại Sài Gòn, có vị Giáo sư Tiến sĩ một trường đại học trên địa bàn thành phố hiển kế là cứ dẹp bỏ hết xe cá nhân, bắt kể là ô tô, xe máy, tự khắc “đường thông hè thoáng”, là hết tắc đường. Ngẫm ra thấy “có lý” thật, thế mà bao người nghĩ hồng ra. Đông người, nhiều xe cộ quá, tất tắc. Dẹp bỏ bốt, tất thoáng, hết tắc! Ông này chắc là chuyên gia... “cơ học” (chứ không phải “ngành cơ” đâu nhé), vì đó là một phát minh thuần túy “cơ học”. Dù sao cũng là một phát minh “đặc biệt” và vì vậy, sau khi phát biểu xong, ông có thể cời tròng, chạy ra phố hét lên “Ô-rê-ca” như Ác-si-mét thời xưa được rồi. Tiến sĩ có khác, thông minh thật. Thế mà nhiều người cứ nghi ngại thời này nhiều “Tiến sĩ giấy”? Lo hã chẳng?

Chả hã đâu. Cũng hệt như ông Tiến sĩ A Bờ Cờ hôm nọ. Đó chỉ là lý sự cùn. Ông đó còn hiển diệu kế: Không cần cấm, cấm là phạm luật (ái chà, thạo luật kinh!). Chỉ cần cứ hễ thấy đi xe máy, đi xe ô tô cá nhân ra đường là phạt thật nặng, chịu không thấu là bỏ ngay!!! Hà hà, tôi không cấm, tôi chỉ phạt thôi. Chao ơi cái phạt dân đen. Chả góc cổ lên được vì cứ hễ thích là “nó” phạt. Nhà chức trách phạt đã đành, Tiến sĩ một giây cũng lớn tiếng đòi phạt thật nặng. Mà vì lỗi gì chứ? Vì ô tô dừng đỗ trái phép trên đường, hãy đi mà vòng vèo trên phố, lớn ngớ sai lòn “ông” còn phạt nặng hơn. Nghĩa là tôi đâu có cấm, tôi chỉ phạt thôi. Không cần làm bãi đỗ, điếm đỗ cho tốn đất, mất công, cứ... thiếu bết như thế càng dễ phạt!!!

Than ôi! Tưởng ông tài ông hiển kế thành phố phát triển phương tiện giao thông công cộng. Nào đường sắt trên cao, nào tàu điện ngầm, nào xe buýt nhanh... khiến cho bà con thấy mê tơi, tự động dẹp xe cá nhân. Tưởng ông đã đánh thuế nặng cho lưu hành xe, thì hãy trích ra mà làm bãi đỗ, mà mở rộng đường cho giao thông tnh... Thì trái lại, ông áp dụng “định luật Cơ học”: nhiều dẹp bỏ khắc thành ít. Không làm bãi đỗ đi mãi khắc phạm lỗi mà phạt! Chợt bật cười khi nhớ lại câu chuyện tiểu lâm, nó mang phong vị như... trí thông minh của các vị kia. Cái chuyện một bọn, sau nhiều phen bị Trạng Quỳnh chơi khăm, liền sai người (hành động cùn) đến sân nhà Quỳnh... ị! Quỳnh tức, nhưng không thể cấm (vì biết cấm là “phạm luật” chẳng?) Bèn lấy phấn viết một cái... “đề nghị” sặc mùi Trạng Quỳnh: “Ị cấm đái. Đứa nào đái ông cắt... đái!”. Sáng kiến đó của Quỳnh thế mà khiến “đầu gấu” cũng phải sợ, không dám ị vào sân nhà Quỳnh nữa đấy.

Mấy ông Tiến sĩ nọ, với cả ông phó CA phường kia (và những vị có “sáng kiến” tương tự), quả đúng là: “Ông kia phải báỉ ông này... Tổ sư”!

8. Tản mạn ban mai...

Vậy là đã vào hè. Vào hè là tôi thấy nhẹ nhõm vì học sinh được nghỉ học. Là các em học sinh phổ thông thôi, chứ sinh viên thì vẫn còn... xoi. Như tôi vẫn kéo kẹt lên lớp, làm sao sinh viên đã được nghỉ. Đã chưa được nghỉ thì chớ, lại thêm nổi vát vả vì nắng nóng. Tồi qua dạy cho một lớp bằng 2, cơ khổ vì mất điện đến “mấy tao” (trong câu “năm tao bầy tuyết”), sinh viên nhao nhao đòi thầy cho nghỉ.

Tôi trấn an cả lớp là chắc chỉ mất một lúc thôi, nhưng mấy lần vẫn cứ thậm thò định lấy pin mới thay vô laptop. Rồi chợt nhớ là đang dạy lớp tối, sinh viên học làm sao được nên lại thôi... Sáng nay học chính trị, rồi dạy ba tiết cuối, leo lên được tầng năm, trời nóng như rang, mồ hôi tuôn như vừa... Sauna. Lại cũng như tối qua, mất điện đến “mấy tao”, nhưng lần này lô pin mới ra thay thì OK, không “quê” như tối qua. Mỗi tội, mồ hôi rùng rùng vì bị om trên tầng năm thì không pin nào “lại” được...

Vào hè nên mấy hôm nay đi bộ ra hồ gặp nhiều cháu trông dáng học sinh trung học cũng theo bố mẹ thể dục. Đáng chú ý một cô bé đi với bố, trông chừng 16-17, có lẽ tầm lớp 11 vì nếu lớp 12 hẳn còn phải lo ôn thi đại học. Nói vậy vì trông “tương tá”, cô bé này phải chừng lớp 12 mới hẳn, sinh viên thì chưa tới... Ông bố trẻ trẻ, tầm trên dưới 40 có cái dáng cun cút khi đi khiến tôi chú ý. Quay nhìn cô bé, chợt thấy thú vị vì khuôn mặt và đặc biệt là cái dáng đi sao mà y chang bố. “Rõ bố nào con nấy”, tôi thầm nghĩ và trong khi tập thể dục, cứ kín đáo quan sát mỗi khi hai bố con lượn vè vè qua trước mặt, trên những lối nhỏ lát gạch ven hồ...

Nói hai bố con vì tôi phát hiện ra thi thoảng ông bố lại nói chuyện gì đó với con gái, mặc dù nhìn qua cũng khó phát hiện họ nói chuyện với nhau. Cả hai ra hồ rồi cứ đi lòng vòng như vậy mãi, lúc thì bố trước con sau, lúc thì bố sau con trước. Đôi khi tình cờ đi gần nhau thì trao đổi chuyện gì đó, trong khi việc ai nấy... đi. Lại nói đó là hai bố con vì có đến mấy hôm liền, tôi đi bộ ra hồ tập thể dục, đã thấy cả hai đi lòng vòng ngoài đó rồi. Và điều quan trọng, như đã nói ở trên, là từ khuôn mặt đến dáng đi, cô bé y chang bố. Tức thị họ là bố con rồi... Lại nói tôi chú ý, vì hóa ra cũng có cô bé thật ngoan, khá lớn rồi mà sáng sáng vẫn chịu khó cùng bố đi tập thể dục. Cô bé còn khá xinh nữa. Mặt mũi sáng sủa. Lại còn cái vẻ lạnh lạnh, hiền hiền? Còn kiểu ăn mặc và để tóc thì trông đặc sệt... hot girl, như vẫn thường thấy trên mấy tờ báo online dành cho tuổi teen.

Năm nay nóng sớm, nên mới rạng ra, tầm 5 giờ đã thấy người đi bộ ra hồ đông lắm. Dù đi ngủ muộn, nhưng cứ hễ thấy ngoài cửa sổ chớm có hừng đông, là đã nghe bên ngoài riu ran tiếng chim. Là đã thấy một sự thôi thúc ra khỏi nhà để đón cái không khí mát mẻ ban mai. Để sau một hồi chạy rảo ra hồ, làm mấy bài thể dục, là đã thấy sáng khoái, thanh thoi cho một ngày mới rồi...

9. Xung đột tư duy và cái bẫy dư luận.

Con người ta mỗi người có một tư duy riêng về mọi vấn đề. Vì thế nên quan điểm của số đông thường không ai giống ai, có khi là rất khác nhau. Tuy nhiên, nếu kể trong phạm vi hẹp thì có thể có sự hội tụ nào đó về tư duy, đặc biệt là những vấn đề trắng đen rõ ràng, đong đếm được. Có rất nhiều ví dụ cho ý sau, về sự đồng nhất quan điểm: đáp án đúng của những phép tính số học thuần túy; những tài năng nổi bật đã được kiểm chứng; một trận bóng đá cực đỉnh làm mãn nhãn những tín đồ môn túc cầu giáo...

Riêng sự bất đồng về một vấn đề nào đó thì ngoài khá nhiều ví dụ, điều đáng bàn là những động cơ mà người ta nhiều khi vô tình hoặc cố ý gán vào để thể hiện sự khác biệt về tư duy của mình. Một số trong đó là vô hại, kể cả khi cố tình lồng ghép động cơ vào những khác biệt về tư duy thực sự. Lại cũng có không ít trong đó những mối nguy hại, đặc biệt là khi cố tình nguy tạo ra sự khác biệt về tư duy để diễn giải sai lệch về một vấn đề nào đó, tất nhiên là vì một động cơ nào đó.

Không dễ để trình bày thật sáng rõ vấn đề đã nêu ra giữa thanh thiên bạch nhật, một phần do nó vốn không dễ. Phần khác như đã nói là vấn đề không dễ kiểm chứng do không đong đếm được hoặc không hề rõ ràng là trắng hay đen. Chẳng hạn như người ta đang “mổ bò” về trục Thăng Long - Ba Vì; về dự án đường sắt cao tốc; về “sơ tán” trung tâm hành chính lên Ba Vì... Ở đây, ta thấy ngay những ví dụ cho các diễn giải trên thông qua quan điểm của nhóm quy hoạch và những người phản biện. Ngoài ra,

mỗi người cũng có những tư duy riêng về các vấn đề trên và thật khó để chỉ ra một đáp án đúng trong số các quan điểm hiện nay. Chỉ có một lần ranh mong manh cho sự vô hại và nguy hại do những hệ lụy mà các vấn đề trên mang lại.

Tuy nhiên, cũng không thể loại trừ khả năng về một kiểu đầu cơ mới, được chuẩn bị công phu và có sự can dự ở nhiều cấp khác nhau. Đó được gọi là đầu cơ tin đồn. Điểm tựa hoàn hảo cho kiểu đầu cơ này là các quy hoạch tương như vô thưởng vô phạt nhưng hết sức lợi hại, vì nó giúp cho tin đồn có “cơ sở khoa học?”. Nếu quả thực có một kiểu đầu cơ như vậy thì những năm 80 của thế kỷ trước, nó hẳn còn là tự phát khi quy hoạch “sơ tán Thủ Đô” lên Xuân Hòa, Vĩnh Phúc đã từng được khởi động. Nhưng hiện nay “trình độ” đã được nâng lên một tầm cao mới và được thi triển từng bước một cách vững chắc. Thoạt tiên là Sóc Sơn. Sóc Sơn giờ đã lùi về dĩ vãng. Nay là Ba Vì. Mai kia có lẽ sang Đông Anh rồi chuyển hướng đi đâu đó, nơi có thể gán cho nó cái thể “Rồng cuộn, hổ ngồi”, hay “Rồng châu, hổ phục”... để gia tăng sự thuyết phục?

Dẫu sao đi nữa thì chung quy cũng đã tạo nên những xung đột về tư duy. Có điều, một bên là có thể mang lại những lợi ích nào đó cho cộng đồng. Một bên dường như là rơi vào bẫy của một nhóm lợi ích nào đó, kiểu như tạo ra một cái bưng xung để thu hút dư luận, còn ở đâu đó là những kẻ ung dung trong vai “Ngư ông đắc lợi”?

10. Rì rào câu chuyện ngàn năm...

(Những đối thoại của cây Sấu già)

Có cây Sấu già sum suê tỏa bóng. Một ngày nọ, đầu tiên là con Chích Bông lách tích lạch đến, nó ngỡ ngàng trước những tán lá rậm rạp, xanh rì. Sau đó một thời gian khá lâu là con Chào mào đầu bạc, đồ đuôi bay qua, tình cờ ghé lại... Những cuộc đối thoại ngắn bắt đầu.

Chích Bông (lách tích đầy phấn khích): Cháu chào bác. Cháu rất vui khi được biết nhà bác ạ.

Cây Sấu già (hoan hỉ): Chào cháu. Thật là vui vì lần đầu được gặp cháu.

Chích Bông (vẻ hồn nhiên): Cháu nhảy nhót mê mải khắp nơi, cứ tưởng qua nhiều cây lắm rồi, thế mà hóa ra vẫn chỉ quanh quẩn trong nhà bác...

Cây Sấu già: Hi... Chỉ vì bác đã sống khá lâu rồi. Ở đây lại thoáng đãng nên cành lá cứ vươn ra khắp nơi vậy.

Chích Bông: Cháu rất muốn được thường xuyên khám phá những vòm lá rì rào đẹp tuyệt này, bác ạ.

Cây Sấu già (vui vẻ): Thế thì còn gì bằng, điều đó sẽ khiến cho bác rất vui đấy. Cháu cứ tự nhiên nhé.

Từ đó, cây Sấu già tưởng như đã trở thành tri kỷ của Chích Bông. Chích Bông say sưa khám phá những bất ngờ trong bạt ngàn những vòm lá. Còn cây Sấu già thì vẫn ngày đêm rì rào, cùng gió tấu lên những điệu nhạc ngàn năm...

Một ngày nọ. Cây Sấu già bỗng dung bắt gặp một con chim đầu bạc, đuôi đỏ rất đẹp, dường như đã từng quen quen đâu đó, vỗ cánh bay qua...

Cây Sấu già (vẻ rụt rè): Ai như chú Chào mào nổi tiếng mà ta từng nghe lũ chim kháo nhau?

Chào mào đầu bạc (ngập ngừng): Là tôi đây. Chào mào đầu bạc đồ đuôi là tôi đây...

Cây Sấu già: Hân hạnh được mời chú ghé thăm...

Chào mào đầu bạc (ngó quanh): Chà, một khu rừng đẹp mà giờ tôi mới biết...

Cây Sấu già (khiêm tốn): Là những tán lá của tôi thôi, chỉ vì bữa bộn ngổn ngang mà trông vậy.

Chào mào đầu bạc (vừa nhận ra): À, ừ... Thật là xum xuê. Nhà bác quả thật là rộng rãi...

Cây Sáu già: Cám ơn Chào mào đã quá khen. Vậy mà tôi đã nghe đến tên tuổi chú lâu lắm rồi, hôm nay mới gặp. Hân hạnh được biết đến chú...

Chào mào đầu bạc: Tôi cũng hết sức vinh dự khi được biết đến một nơi thú vị, mát mẻ thế này. Hân hạnh được làm quen với bác, bác Sáu già...

Thời gian thoi đưa. Chích Bông thừa ghé dầm. Nhờ gió mà cây Sáu già biết nó gặp nhiều trắc trở sao đó nên không còn suốt ngày lách tích ríu ran như hồi mới gặp. Từng trải qua không ít lần giông gió dập vùi, cây Sáu già gửi qua gió cho Chích Bông những lời nhắn khích lệ. Hy vọng bằng kinh nghiệm của mình giúp Chích Bông tìm lại những tiếng reo vui ngày xưa trong từng tán lá. Nhưng qua lời gió nhắn lại, cây Sáu già biết mình đã hoàn công. Không thể kéo thời gian lại cho Chích Bông được. E rằng nó mãi mãi quên hết những bước nhảy lách tích hồn nhiên ngày nào... Cây Sáu già cũng sớm chia tay với Chào mào đầu bạc đuôi đỏ vì nghĩ rằng nó xứng đáng ở một cõi nào đó phiêu bồng hơn...

Vậy là, cho dù có lúc nghĩ về Chích Bông hay Chào mào đầu bạc, cây Sáu già vẫn đành cùng với gió ngày đêm rì rào những câu chuyện ngàn năm...

B. Về tình yêu

1. Yêu có vui không?

Là khi viết trên Blats (trên 360.yahoo.com/ngochungqs2002), “dụ khị” các bạn SV vô đọc kịch vui, tôi đã lỡ nói rằng “yêu, cho vui mà học”? Nhưng rồi, mỗi khi mở Blog ra, gặp phải câu đó, tôi như thấy bao người (và ngay cả chính mình) đặt câu hỏi như trên “tít” kia, đành tự hứa, sẽ từ từ rồi trả lời câu hỏi đó.

Tôi nói từ từ, vì biết là chẳng dễ dàng gì trả lời trong chốc lát. Dù vậy, nếu có thể trả lời trong một câu, tôi cũng mạnh dạn xin thưa rằng có, và bây giờ, tôi sẽ tìm cách chứng minh nó vậy.

Tuy nhiên, cái gì cũng có hai mặt, mà người ta hay ví với tấm... huy chương. Vậy, tình yêu có mặt vui, mà tôi sẽ dành nói... sau. Mặt kia của nó là gì vậy? Xin thưa: sự phiền toái, hay còn hơn cả phiền toái nữa?

Cái phiền toái mà tình yêu mang đến, oái oăm thay, lại xuất phát từ niềm vui, từ hạnh phúc do chính nó mang lại.

Ví dụ ư? Khi yêu, hai người mang lại cho nhau những giây phút thăng hoa mà không gì khác có thể mang lại. Đó là niềm vui, là hạnh phúc vậy.

Cùng lúc, cảm giác chiếm hữu xuất hiện: người nọ thấy rõ ràng rằng, mình không thể thiếu người kia. Cả hai luôn có cảm giác thiếu nhau trong khoảng thời gian xa cách, dù chỉ là ngắn ngủi.

Có thể ví nổi khát khao mong chờ giây phút đến bên “người yêu dấu ơi” bằng hình tượng chàng (nàng), dù làm việc gì cũng không quên đếm thời gian, như người ta đánh dấu những chiếc mũ đình trên băng chuyền trôi đi:

“Thì ra khi yêu, người ta hay đếm thời gian/ Một cách vô tình thôi, lúc đứng, khi ngồi/ Chiếc đai chuyền thời gian với thời khắc là những chiếc mũ đình lặng lẽ trôi/ Và ta dùng bút lông điểm lên những chấm/ Khi chiếc mũ đình cuối cùng đi qua, chiều thứ bảy/ Tôi nghiệp cho mi, ta quẳng bút lông rồi/ Mà không kịp, dấu chỉ là một chấm nhỏ/ Chiếc đai chuyền thời gian ơi!”

Điều đó để nói lên rằng, tình yêu bắt đầu thiêu đốt ta bằng sự chiếm hữu nhau, dành cho nhau toàn bộ thời gian. Đó chính là lúc phiền toái bắt đầu xuất hiện. Một trục trặc nhỏ làm lỡ phút giây gặp mặt, cho dù là ngoài ý muốn của một trong hai kẻ yêu nhau cũng khiến người kia... bốc cháy?

Cháy trong hoài nghi, trong thấp thỏm bởi hàng loạt câu hỏi đặt ra mà thường là “lành ít, dữ nhiều”. Đó chính là lúc mặt trái của tình yêu lộ rõ nhất: đừng hy vọng tập trung làm được việc gì, dù là đơn giản nhất, nói gì đến học?

Rồi, trong ngần đó thời gian bên nhau, con người ta vốn là bộ máy tinh vi và nhiều bất trắc nhất, dễ dàng nảy sinh vấn đề về tâm sinh lý. Trong tình trạng đó, một chút bất thường của người này cũng khiến cho người kia “ngạc nhiên chưa”, cho dù trong điều kiện khác, điều đó chẳng hề chi? Và thế là phiền toái rồi...

Chưa kể, đôi lúc có... kẻ thứ ba trong tình yêu, cho dù không phải thường xảy ra. Và đó là thảm họa cho tình yêu, cho kẻ trong cuộc, chứ chẳng còn đơn thuần là “phiền toái” nữa. Gặp trường hợp đó, nếu

không đủ bản lĩnh, hay đúng ra là kém may mắn, hai kẻ yêu nhau dễ dàng... “tiu tan sự nghiệp”, phải rất lâu mới gượng dậy được.

Vậy còn niềm vui? Thì yêu nhau chẳng phải là vui sao? Bạn chẳng vì yêu và được yêu mà yêu đời hơn sao? Bạn sẽ luôn phấn chấn trong công việc, trong học tập. Có tình yêu, sẽ chẳng có gì khiến bạn lùi bước, nhất là khi hai bạn luôn có nhau. Không phải bỗng dưng mà Pushkin phải thốt lên trước tình yêu:

Anh nhớ mãi phút giây huyền diệu/Trước mắt anh em bỗng hiện ra
Như ảo ảnh phút giây vụt hiện/Như thiên thần sắc đẹp trắng trong.

Khi đang yêu, như có một phép màu biến đổi hẳn con người bạn: Cuộc sống dưới mắt bạn tươi vui hơn, con người trong mắt bạn bỗng đáng yêu hơn... Lúc nào bạn cũng thấy muốn hát lên, đó chính là biểu hiện yêu cuộc sống, thấy cuộc sống bỗng mang màu sắc mới, tươi tắn và thật là... đáng sống!

Và điều này mới quan trọng: nếu trong khoảng 18 đến 25 (cả nam và nữ, có xê dịch chút ít), nếu bỏ lỡ không yêu, bạn đã phí hoài cơ hội mà tạo hóa ban cho. Chỉ lứa tuổi đó, bạn mới có thể cháy hết mình với tình yêu, mới cảm nhận hết được mọi cung bậc (ngọt ngào, cay đắng, khổ sở, khắc khoải...) mà tình yêu mang lại.

Đặc biệt, nếu bạn là sinh viên, sẽ không có cơ hội để bạn cảm nhận được tình yêu tuyệt diệu thế nào nếu chưa yêu mà cuộc đời sinh viên thì đã... chấm hết! Vì chỉ có là sinh viên, bạn mới có thể đại dợt một chút, ngông cuồng một chút, và quên mình vì tình yêu!

Tôi, có lần đã nửa đùa với các bạn SV của mình, các bạn hãy tìm cơ hội mà yêu đi, “hay” lắm. “Hay” sao ư? Hãy yêu đi và tự mình cảm nhận lấy. Và tôi biết, ai đã yêu (với tình yêu chân thành và tôn trọng người mình yêu, tôn trọng tình yêu) đều không phủ nhận tôi đâu?

Có chẳng, chỉ nói rằng, không chỉ hay và vui khi yêu đâu. Nhưng tôi đã nói ở trên kia, cái mặt trái của tình yêu rồi. Chỉ là đủ hay chưa thôi. Nhưng cũng thế, niềm vui và những điều hay ho do tình yêu mang lại, tôi cũng đã nói đủ đâu, phải không bạn?

Hãy yêu và tự mình khám phá tình yêu đi, còn chờ đến bao giờ nữa, hỡi các bạn SV của tôi!

2. Yêu có... buồn không?

*(Các bạn trẻ, hãy yêu nhau đi, khi có cơ hội.
Nhưng nhất định là không phải “bằng mọi giá”!)*

(Đề từ: Bài này kèm Cốc-tai... uống cùng với bài “**Yêu có... vui không**”)

LTS: Tôi từng viết bài “cháu hư tại... ông bà” và ghi đề từ là: Bài này kẹp... rau sống, ăn cùng với bài “Đẻ ra gì” trên blog Yahoo của tôi.

Vậy sao bài đó thì kẹp rau sống, “ăn cùng...”? Còn bài này lại kèm Cốc- tai, “uống cùng...”?

Xin thưa, đơn giản là vì, bài trước đề cập đến lứa tuổi thích... rau sống (?), còn bài này, sẽ về thanh niên. Mà không hiểu sao, các nhà... viết trẻ (vì có cả nhà văn lẫn chưa... văn), cứ thích gán Cốc-tai

cho... tình yêu? Nên, dù chưa “thùng” lắm, nhưng để đỡ mang tiếng là “kém sành điệu (?)”, tui cũng mang Côc-tai ra... hù (cho... ai “nó” sợ đây ta?).

Nói thêm là tui rất nghi, cái gọi là “Côc-tai cho Tình yêu”, có vẻ “sến sến” thế nào...? Theo thiên nghĩ của tui, họa chăng là mấy bà... “mợ mợ” một chút, mới thấy thích Côc-tai, thứ nước “hồ lớn” đó (mà cũng chỉ để lấy le, ra vẻ ta đây... sành điệu?) chứ thanh niên, ai hám mấy đâu?

À, nhớ rồi. Sáng nay đi bộ về, chủ nhật, trời lạnh căm. Vậy mà tui đếm được hai đôi trẻ (trên dưới 20 tý chút) đạp xe đi dạo cùng nhau. Và một đôi, cũng cỡ tuổi vậy, dựng xe đạp ngồi cạnh nhau bên hồ, như họ đang đợi vào một lớp học nào đó.

Đặc biệt, cả ba đôi đều rất vui vẻ và trông qua là biết họ rất hợp nhau. Tự nhiên, tui thấy mình vui lên nhiều lắm. Không hiểu sao, tui rất ấn tượng với sự trẻ trung, hồn nhiên của các bạn (cả nam và nữ) ở lứa tuổi mười tám, đôi mươi. Cầu cho ai ở lứa tuổi đó cũng vô tư và được hưởng sự bình yên, cả về tinh thần lẫn vật chất!

Tôi còn ước gì, tất cả các bạn trẻ ở lứa tuổi đó đều có đôi, như tui gặp sáng nay vậy! Tại sao u? Vì, đơn giản là nếu bạn cũng nhìn thấy ba đôi sáng nay như tui, bạn sẽ chẳng hỏi tui câu đó? Trông họ đáng yêu lắm, ai cũng rạng ngời hạnh phúc.

Nếu bạn chưa hình dung ra, tui sẽ dùng... toán học (?) vậy, để chứng minh, và tui tin là bạn sẽ hiểu ngay. Đó là phương pháp mà chắc ai cũng đã dùng khi học môn Hình học: Phương pháp phản chứng!

Tức là, nếu là bạn, thanh niên nhé, lứa tuổi khao khát sống và yêu nhé (theo giả thiết đi, cho giống bài hình học?), mà thay vì được đi với bạn trai (gái) rất đáng yêu của mình, thì lại chỉ “cô đơn không em (anh)”, thật khó mà tự ép mình rằng “thế còn hơn” chứ?

Vậy tức là “không hơn” được, tức là điều ta giả sử (“không có đôi” thì tốt) là sai! Hay cũng vậy, “có đôi” là hay hơn hẳn! Và, chính là tui luôn ước cho họ có được điều hay ho đó đây!

Vậy là, tui đã “lại chứng minh” cho các bạn yêu rất... vui (đúng ra là rất thú vị?), để dọn đường cho “khúc thứ hai bi tráng” của tình yêu (?)

Thế rồi, các bạn đi, theo sự chỉ đường rất chi là chung chung của tui. Mà “con đường yêu” phía trước, tui biết, đâu chỉ có “hoa thơm và bướm lượn”? Vậy là đành phải viết tiếp “khúc hứ hai bi tráng” của tình yêu này...

Ví dụ, tại đâu đó, nơi “ngã rẽ” đầu tiên của đôi yêu nhau, chẳng hạn. Có thể sẽ là sự cân bằng giữa yêu và học. Đoạn này vô khối chông gai. Đang “tẹt ga” yêu (?), mấy ai phanh kịp, nếu không phải là người biết thủ sẵn chân (và tay) phanh!

Nghĩa là bạn phải biết lường trước sự ảnh hưởng của yêu đương tới sự học. Phải biết “chia phối” thời gian sao đó cho hài hòa, và đặc biệt là phải hết sức hiểu nhau, tôn trọng nhau, để đừng khiến cho nhau phân tâm vì những điều... lãng nhách!

Điều này mà đòi hỏi thanh niên, nhất là trong giai đoạn đầu yêu, chưa ổn định, giống như đi xe máy mà có thằng cha cứ ngồi sau... dận chân phanh, mắt cả thú và... không tưởng (!)

Vậy phải làm sao? Xin thưa, cứ “tẹt ga” đi, nhưng hãy luôn cầu trời khẩn... ông Bụt (giờ, trẻ con còn

học... Bụt không ta?) sao cho... “phanh” kịp. Nếu không thì gắng sao cho... sống sót, để còn đứng lên, để còn rút... kinh nghiệm (!)

Tôi nói thế có vô trách nhiệm không? Có là... “quân dã man” không? Xin thưa rằng không! Vì có thanh niên nào yêu mà không “tẹt ga” chưa? (Xin mở ngoặc, hãy hiểu từ này theo nghĩa lạnh mạnh. Nếu có thể, hãy luôn tự vấn mình sau đó, khi chỉ còn một mình và xin nhắc lại: không phải bằng mọi giá!)

Mà một khi bạn đã yêu rồi, đã bị cuốn vào... “tình trường” rồi (nghe sến... vãi? Hix), thì ngay cả bạn, là bố mẹ thanh niên chứ chẳng kể thanh niên, lại còn ngồi mà tính đếm... “nồng độ” sao cho vừa phải được ru? Nếu có chẳng, chỉ có thể lường trước khi... “dấn thân vô” thôi chứ!

Vậy tức là tôi đang nói đến điều “không được”, phải chấp nhận và quan trọng là xác định bình thân “tháo đạn đứng dậy”, khi bị... “oạch”, do không “phanh” kịp, hay thậm chí, còn chưa kịp “phanh” ấy chứ? Và đó cũng là cái cách ta có thể dùng để dạy cho một... chú bé, khi bị (đơn thuần là) ngã vậy (?)

Vậy khi bị “oạch”, hỏi có buồn không, cả hai buồn hay chỉ một? Hỏi... vớ vẩn. Đau chứ, chỉ là buồn thôi à? Tình yêu, chẳng phải là từ hai phía ư? Chẳng phải là gắn liền cả hai vào một ư? Vậy... “oạch”, là lỡ phải chia lìa ý, thì chẳng phải như phải gỡ “đôi ta” ra ư? Vậy sao không đau? Sao chỉ đau một người?

Nhưng sao “ông” lại khuyên chúng nó cứ “tẹt” ga, từ từ mà yêu được không, có gì còn kịp... “phanh”? Xin thưa: là cậu, Bàn phím ý, cậu chả biết gì. Tôi bảo chúng “tẹt ga”, là bảo cái việc “không bảo chúng cũng... làm”. Vậy chi bằng (?), ta bảo đi, cho nó “sành điệu”, tức là biết, là hiểu được tâm lý chúng?

Nhưng “thâm sâu” hơn, là để chúng biết cách “sống hết mình” và biết chịu trách nhiệm với hành động của chính mình chứ? Và chẳng, không cho nó trải qua, không trải hết được mọi cung bậc (ái, ó, hỷ, nộ) của tình yêu, làm sao nó khôn lớn lên được?

Ngoài ra, tình yêu luôn bất ngờ, như tâm lý con người ta vậy, phải tự thám hiểm nó, phải tự mình dò độ nông sâu của nó, đâu có thay thế nó được, sao lại phải có sự can thiệp của ta? Cũng như tự mình yêu, mới dần biết được “em (anh) yêu dấu của mình” có gì hay, có gì mới mỗi ngày, mỗi giai đoạn của cuộc đời chứ (nó biến động mà). Và tất nhiên là theo đó mà họ sẽ vui hay buồn, và chấp nhận nó chứ.

Vậy, tại sao lại là ông Trời, ông... Bụt? Xin thưa, là vì, người xưa đã nói “Người tính không bằng trời tính” mà. Còn ông Bụt, thì chẳng phải là nhân vật hồi bé đã luôn giúp ta chuyển... bại thành thắng ư? Còn lớn lên, thanh niên rồi, thiêng nữa hay không phải thử, mới biết được chứ!...

3. Những sắc thái của Tình yêu!

Kỳ I

Con người ta, ai cũng biết, dù đúng ít hay nhiều, đều trải qua những giai đoạn của quá trình phát triển tâm sinh lý rất đặc thù. Để bài đỡ dài, ở đây tôi chỉ xin nói những gì liên quan đến các sắc thái của một thứ tình cảm đặc biệt, đó là tình yêu. Và tôi, không ngại gì lấy chính mình ra để chứng minh, nếu cần (chỉ để đỡ phải xin... bản quyền?)

1. Khi mới lọt lòng, chỉ trừ trường hợp “bất khả kháng”, bao giờ bé cũng được hưởng trọn tình yêu thương của bố mẹ, ông bà, người thân yêu quanh bé. Điều đó, dù vô tình, đã nuôi dưỡng cho bé một tình yêu! Bé gắn bó yêu thương với những ai gần gũi và yêu thương bé. Tôi tua nhanh đoạn này chút.

2. Vào lớp 1-2-3 (Tiểu học) cảm nhận tình yêu của bé đã có sắc thái mới: Yêu thầy cô giáo và bạn bè. Tôi không ít lần nghe anh chị tôi (các vị U70 và U80) kể rất vui về các cô cậu bé đã biết gọi điện thoại cho nhau và hồn nhiên khoe bạn ấy, bạn nó (vừa gọi điện đó)... yêu cháu (?). Có khi, người mà cháu khoe đó, là cùng giới, nghĩa là cháu thích bạn đó và gọi là... yêu!

Lên lớp 4-5-6 thì có “rung động” rồi, và mang sắc thái khác, có chủ đích hẳn hoi, và là khác giới rồi! Tuy nhiên, vẫn mang dáng dấp như con trai thì yêu mẹ, con gái thì yêu bố, một cách hồn nhiên vậy. Có vẻ như, bé học cách bày tỏ tình cảm của bố mẹ với nhau chẳng?

Tôi, kể viết bài này, còn nhớ như in hồi học lớp 4, rất yêu... cô giáo chủ nhiệm của mình (Tôi nói cảm nhận mà mình nhớ lại hồi đó. Tôi thậm chí còn nhớ tên cô, với cái họ rất đặc biệt: Ông Thị Kim Trâm. Giờ chắc cô đã già lắm, cầu cho cô luôn khỏe mạnh; hoặc nếu không phải vậy, tôi chúc cho cô được an lành trên thiên đàng!)

Cô là một phụ nữ xinh đẹp, mảnh mai, sang trọng. Tôi còn nhận ra mỗi ngày lên lớp, dù dạy lũ “vắt mũi chưa sạch” như chúng tôi, cô vẫn thay quần áo khác, không mặc cùng bộ cho hai hôm. Và cô còn rất dịu dàng.

Vậy tại sao tôi nói mình... yêu cô, nhớ về cô kỹ như vậy, lại nói cô rất dịu dàng? Xin thưa, là vì hồi đó, nhiều lần vào giờ ra chơi, thay vì chạy chơi như lũ bạn, tôi cứ loay quanh trong lớp để gần cô, để được cô chú ý đến (Thanh niên mà yêu, chả phải cũng thế sao?).

Rồi, một lần nào đó, cô cũng gọi tôi lên bàn cô, hỏi tôi về những chuyện gì đó, nghe rất... “Òi mê ly” (nghe như Ánh Tuyết hát ý), mà vì thế tôi không còn nhớ cô hỏi gì (?), rồi khuyên tôi ra chơi cùng các bạn. Giờ thì tôi hiểu, cô cảm nhận chính xác tình cảm đặc biệt của tôi lúc đó (mà theo cô là rất đáng yêu chẳng?) và biết cần khuyên tôi thế nào.

Sau này, tôi cũng dễ nhận ra một cậu bé 5-6 tuổi, nhà hàng xóm, rất hâm mộ vợ tôi (một người vào tuổi lúc đó là dịu dàng và khá xinh đẹp?), theo một cách rất đáng yêu và hơi đặc biệt với trạng thái tâm lý như vậy. Tôi biết, trẻ con có một linh cảm rất lạ. Nếu bạn không được một đứa bé, rất bé, yêu thích, thì hãy... buồn đi nhé (?)

3. Lớn hơn nữa, khi vào THCS, là rất... thơ mộng rồi. Có bạn sẽ cho là tôi bốc. Tôi, chẳng cần khiêm tốn, chê ngay rằng, hoặc là hồi bé bạn có tâm lý phát triển bất thường, hoặc thời đó bạn ít được bố mẹ hoặc người thân chăm sóc, yêu thương.

Vì, khi được yêu thương đúng cách (tôi nhấn mạnh), vào tuổi đó, bạn sẽ biết yêu thương người khác, theo những sắc thái nào đó, trong đó có tình yêu, cho dù còn manh nha, non nớt.

Tôi, lên lớp 7, vào năm 1967, nơi sơ tán, đã cảm nhận được sắc thái tình cảm đặc biệt của các cô bạn lớp dưới (5-6) dành cho mình, và đặc biệt, một cô bạn cùng lớp tên Lan (Tôi còn nhớ rõ cả họ tên: Trịnh thị Lan, giờ cô chắc đã là bà nội, ngoại chi đó rồi, cô hơn tôi 1- 2 tuổi gì đó. Lâu lắm, từ năm 72, tôi đi bộ đội, cô đi xa, tít tận Nam Bộ, ít khi về nên chúng tôi không gặp lại nhau nữa).

Tôi biết cô bạn này (và cả các cô bạn lớp dưới) chỉ vì hâm mộ tôi về chuyện học tập thôi. Tôi rất xấu trai, nhưng rất “kiêu” (sau này họ bảo tôi thế). Phải chăng, “kiêu” cũng là một thứ vũ khí chính phục bạn gái?

Tôi nghĩ, là “tự tin” thì đúng hơn chẳng, tự tin “đóng dấu chất lượng” lên phong thái và lên... mặt mình vậy (?)

Mà xưa kia, “tự tin” đồng nghĩa với “kiêu”! Không ai phản đối nhận định này, tôi biết chắc vậy! Đương nhiên, bạn sẽ nói: Phải có gì trong ta, ta mới tự tin được chứ? Tôi hoàn toàn đồng ý với bạn! Bạn lại hỏi, vậy thì tôi có gì? Xin thưa, khoảng từ lớp 7 trở đi, khi đã biết biết một chút (trước đó tôi ham chơi khủng khiếp) tôi học thuộc loại giỏi toàn diện (sau lên thẳng cấp 3, THPT bây giờ, không phải thi tuyển).

Đặc biệt là môn văn. Đến mức, thầy hiệu trưởng khi đó, tôi còn nhớ tên, là thầy Nguyễn Quốc Trị (lúc đó, vào năm 67 ấy, thầy đã khá nhiều tuổi, cầu cho thầy giờ còn mạnh hoặc nếu không thể, được an lành trên thiên đàng), chuyên dạy văn và lịch sử lớp 7, mỗi lần trả bài, lại mời tôi lên bảng, quay mặt xuống, đọc bài văn mình cho cả lớp nghe.

Tôi vẫn nhớ, lớp học nơi sơ tán, nhà tre vách đất, gặp khi các bạn (gái, tất nhiên rồi) lớp dưới đi qua, cứ đứng kín quanh lớp, nghe và chỉ trỏ vào tôi, hâm mộ ra mặt.

Tôi đông dài vậy không phải khoe khoang gì (bạn đọc biết rõ mà), chỉ là để khắc họa sắc thái tình yêu ở lứa tuổi ấy vậy thôi. Bạn này yêu bạn kia, thường là khác giới, đơn giản chỉ do hâm mộ một nét đặc biệt nào đó, trước kia là do học tập, bây giờ thì đa dạng hơn, tôi không chứng minh điều này.

Đặc biệt, dễ nhận thấy là các bạn gái, ở lứa tuổi này dễ cảm ở con trai những nét đặc biệt nào đó, và coi đó là tình yêu (?). Tuy nhiên, thực ra chỉ là mang “sắc thái đó” mà thôi, không hơn. Đặc biệt, ở lứa tuổi này, các cô trò nhỏ còn yêu (vẫn theo sắc thái đó) cả thầy giáo của mình, và không phải là hiếm gặp (?) Bạn, là phụ huynh của họ, đừng hoảng hốt, chỉ cần luôn là bạn (với nhiều nghĩa) của con, cháu mình, là đủ!

Vậy còn các cậu trai, ở lứa tuổi đó, thì sao? Xin thưa, cũng có sắc thái tình yêu đó nhưng ít gặp hơn, vì con trai, theo đặc thù riêng, có nhận thức và phát triển muộn hơn về tâm, sinh lý chẳng?. Nói nôm na, là họ “gà tồ” hơn.

Tôi, một lần ngồi ăn bún và hỏi chuyện một cô giúp việc tuổi dưới đôi mươi. Cô kể khá chững chạc rằng, những lần về quê, cũng có bạn trai cùng trạc tuổi đến chơi, nhưng “bọn nó” chả biết nói chuyện gì. Cháu nhận thấy “chúng nó” cứ lúng túng, ngô nghê, buồn cười quá.

Tôi hiểu được cả những gì cô không diễn tả ra được...

Nhưng lại chợt thấy ái ngại: cô bạn này, vì mưu sinh mà rời vùng quê ra thành phố. Tuy cả ngày quanh quần giúp việc ít có điều kiện chơi bời, tiếp xúc, nhưng môi trường văn hóa thành phố, bằng cách nào đó đã “thấm thấu” vào tâm hồn, vào tinh thần, khiến cô vượt hẳn bạn bè khác giới về nhận thức.

Đó là điều tốt, nhưng theo khía cạnh nào đó, lại là “bi kịch”, vì rồi ra, cô sẽ rất khó chọn cho mình một người bạn đời ở thành phố do ít tiếp xúc, mà ở quê thì... nói chuyện còn không được, huống chi? Mà lứa tuổi cô ở nông thôn, thời gian thoi đưa, đã sắp quá “tuần cập kê” mất rồi!...

Kỳ II

(Xin xem từ kỳ I)

4. Lên THPT. Bạn đã lớn thật rồi. Hay ít ra, bạn cũng bắt mình (theo một nghĩa nào đó) phải lớn lên, nhiều khi chỉ để cho kịp chúng bạn, nhất là bạn gái. Và tình yêu, nếu chợt đến, đã mang một sắc thái khác: Chưa chín, nhưng rất trọng đại và đặc biệt xáo trộn đời sống tinh thần của bạn.

Tôi đặc biệt coi giai đoạn này của các học sinh gái là rất quan trọng. Đa phần, họ khép kín mình trước bố mẹ, người thân. Nhiều khi chỉ duy nhất ông bà, là được chia sẻ, trong một chừng mực nào đó, nếu đã tạo được cho họ một sự tin tưởng từ khi còn bé, như một kiểu bạn bè vậy.

Đặc biệt, cho dù khi đã xấp xỉ hai mươi, ở tuổi này, các bạn trẻ cũng đang ở giai đoạn kéo dài sắc thái tình yêu trước đó, bởi sự hạn chế về nhiều mặt, đặc biệt là những “va đập quan hệ” khác giới. Nhiều khi, chỉ là do, vào giai đoạn này, việc học hành đang chiếm khá nhiều thời gian của họ.

Bởi vậy, không thể tránh được tình yêu khi nó đến, nhưng bồi đắp cho tình yêu bền chắc và phát triển là điều vô cùng khó khăn. Chỉ một chút tự ái của một trong hai, đặc biệt là ở cả hai, sự tan vỡ sẽ là khó tránh. Luôn biết tranh thủ những người bạn lớn tuổi, tin cậy, đặc biệt là ông bà, cha mẹ là sự khôn ngoan nên có của bạn ở lứa tuổi này.

Tuy nhiên, tôi lại nhấn mạnh rằng: các vị phụ huynh, hãy học cách kết bạn với con cháu mình và đặc biệt là phải tôn trọng, ngay từ khi chúng còn bé tí, ngõ hầu nhận được sự tin tưởng tuyệt đối, theo đúng nghĩa bạn bè.

Bởi vì, điều khó khăn sau này, khi chập chững vào tuổi yêu, với sắc thái đầy đủ của hai từ ấy, con cháu bạn sẽ gặp vô vàn “khúc quanh”, mà nếu không có kinh nghiệm của bạn, cộng với tình yêu thương sâu sắc, sẽ khó khăn cho chúng biết chừng nào...

Có điều này, cần xác định trước: yêu vào tuổi chập chững đó, thường không đi đến một kết cục tốt (nếu cho rằng cưới xin có ý nghĩa như vậy). Vì sao thế?

Nói thì thô thiển, nhưng có vẻ dễ hiểu thế này: bạn bắn súng, chẳng hạn. Viên đầu tiên (nhiều khi là kẻ cả những viên sau nữa), có trúng bia không? Không, nếu có trúng, chỉ “vô tình thoai” (như lời bài hát nào đó chẳng?), dù vẫn được “tính điểm”, nhưng đó nhất định không phải là “quy luật phổ biến” chứ?

Nguyên do là vì bạn chưa quen súng, phải tay đỡ, tay vào cò ra sao, nghiêng đầu thế nào để ngắm bắn, nhằm cao hay thấp hơn mục tiêu, rồi phát hiện ra phải nín thở như thế, rồi mới... bóp cò! Để trúng mục tiêu, thậm chí phải bắn rất... nhiều phát, với nhiều viên bay vu vơ đi đâu đó...

Sau đó, bạn sẽ tự tin và biết phải bắn như thế nào cho trúng đích (tôi lấy ví dụ này vì vào THPT, học sinh nào mà chẳng phải học môn... “bắn súng”?). Tuy nhiên, tôi có thể lấy một ví dụ khác, không liên quan đến... súng đạn, nếu không, bạn lại bảo: “cái ông... bộ đội này”? Hix.

Vậy, là ví dụ gì? Xin thưa, là như ta tập đi... xe máy nhé (!) (vấn nhắc: bạn cần thả hết... “dây dợ”, nếu có, cho trí tưởng tượng của mình bay bổng chút, khi liên tưởng bất cứ ví dụ gì cho... tình yêu!) Bạn không bỗng nhiên biết đi xe máy, phải tập. Lại khó như đi trên đường phố Hà Nội, với mỗi milimet là một cạm bẫy: va quệt, mất phanh, bị... người khác tông vô (cố ý hay không cố ý), vượt đèn đỏ bị toét còi, thậm chí bị phạt... “xiền”!

Mà đó là còn tính khi chưa làm bạn với “ma men”, nếu thừa rằng “rồi” thì, không cần giàu trí tưởng tượng, cũng đoán ra là... “không đoán được” mức độ tệ hại của tai họa, vì... eo ơi, “kin” quá!

Nói thế, nhưng không phải để sợ, mà không đi xe máy nữa, phải không? Vẫn phải tập để đi, bạn hiểu rõ mà: để đi được cho thạo, đâu chỉ một hai lần cùng xe máy... “lo ngơ ra phố?” (như lời bài hát chẳng?). Dù tập vậy, mà không phải ta (kể cả là... “nhân viên tổ lái”?) đã dám tự nhận, sẽ không bị “oạch” vào một ngày... đẹp trời nào đó, chứ?

Bạn sẽ hỏi, vậy trước kia, các cụ có... "iu" đâu, “đặt đâu, ngồi đó” mù? Mà vẫn con đàn, cháu đống, lại còn hạnh phúc bên nhau đến... trọn đời?

Ví dụ... súng đạn coi?

Oai. Hỏi khó vậy ta!... Mà hung seo, giải thích được: Chỉ là vì hồi xưa, bố mẹ... các cụ mang bia (bia bần ý, hung phải bia... hơi, à nha!) chạy lại tận nơi, bủ: “đòm” đi con, vậy là các cụ chưa kịp hiểu “đầu cua tai nheo” gì, thấy cái bia to tướng ngay trước mặt, súng trong tay, đạn đã lên nòng, thì... “đòm”.

Rồi, thấy bố mẹ mang cái bia (có lỗ thùng to tướng) sang nhà gái báo cáo, rằng “cu nhà tui ung rồi nè”, và ền ền... rước dâu via! Khỏe re, chả tốn đạn tập tành gì, mà vẫn trúng bia, là vì thía???

Vậy, còn “ba cái vụ lẻ tẻ”, như tập xe máy đó, các cụ có tập đâu, mà vẫn mát ga (ý là cưới xin toi tới, có “iu ọt” gì đâu)?

Có lý à nghen, khó trả lời à nghen! Không, dễ ợt à: Chỉ là vì hồi xưa, các cụ đi... bộ mà, đường lại vắng hoe, lại lát gạch Bát Tràng (“Đề anh mua gạch Bát Tràng về xây”... ý) để đi không à, đâu có dễ tông ai! Mà nếu tông, chỉ sém móng chân tý, chỉ khẽ “Ồi dào...” rồi lại đi tiếp!

Ngày nay khác nhiều rồi, xã hội phát triển, mọi thứ đều phức tạp lên, tình yêu, thứ tình cảm đặc biệt nhất của con người, mang nhiều sắc thái nhất nên lại càng... phức tạp và đầy bất trắc(?), mà dù vậy, như các ví dụ trên kia, mỗi chúng ta không thể không dần thân vô...

Vậy, nếu có kết cục không như ý, dù với lòng chân thành (tôi nhấn mạnh điều này) bạn hãy đừng mất niềm tin vào tình yêu, hãy dừng cảm đứng lên và làm lại, khi có đủ cơ hội.

Tôi đã từng có một (chỉ gọi là) tình yêu mang sắc thái đó. Thực tế chỉ mến, nhưng nghĩ là yêu (chỉ sau này mới biết), khi vừa xong THPT rồi vào quân ngũ. Sự xa cách đã khiến cho tôi quyết định dừng lại hơi muộn, dù mỗi lần về phép sau này, tôi đã manh nha nhận ra điều đó.

Nói ra thật kỳ, nhưng quả là chúng tôi thậm chí còn chưa cả... cầm tay nhau. Đến chơi, tôi và cô bạn chỉ ngồi trước đèn dầu (chưa có điện), cùng nói chuyện với... cả nhà! Vậy mà kéo dài suốt... 6 năm (chủ yếu là xa nhau do chiến tranh, nếu gặp chỉ trong đôi ba ngày phép hiếm hoi)!

Tuy vậy, tôi luôn có mặc cảm về sự đổ vỡ (nếu có thể gọi vậy) này .

Tôi từng nhiều lần thử biện minh cho “mối tình đầu” này của mình, chẳng hạn:

“Một lần đầu chẳng thành/Nào ai ta nữ trách?”

Hoặc:

“Nếu mai không gặp nhau/Em ơi đừng thảng thốt

Có ai một lần yêu/Là phải thành phải đạt?”

Hoặc tự mình trần trụi:

*“Em không thích thanh minh/Anh đâu có thanh minh?
Biết làm sao được nhỉ/Tình yêu hai đứa mình?”*

Rồi, may mà (?) tôi đã tự mình quyết định:

*“Dành để cho tình yêu/Tuột khỏi tay rơi vỡ
Chỉ vì những lỗi lầm/Bởi thời gian cách trở”?*

Tôi chỉ được một an ủi là trong thời kỳ đầu (gọi là) yêu nhau đó, đã qua thư khuyên được cô bạn tôi cùng một cô bạn thân khác, xin thi vào rồi học cao đẳng sư phạm, ra trường đi dạy.

Giờ họ đều là hiệu phó, ở hai trường THCS khác nhau. Trước họ nghỉ học làm nghề dệt vải, như đa số các cô gái trong làng thời đó.

Sau đó, tôi tự hứa, sẽ thận trọng hơn nếu bắt đầu lại, sau khi đã học xong. Lúc này, tôi đã vào đại học năm thứ 3, ở tuổi 26 (Sau 4 năm ở quân ngũ, tôi mới vào đại học). Ai ngờ, một lần khi tôi vào quân y viện để điều trị (nhỏ răng khôn?), nơi có hai cô bạn trẻ (của cậu bạn tôi) làm trong đó (dạo đó đánh Tàu, thương binh mỗi đêm vô viện kín cả các hành lang, HS tốt nghiệp THPT xong, xung phong vào làm hộ lý quân y viện rất đông). Họ đến thăm vì chúng tôi từng một đôi lần đi chơi chung.

Cùng năm viện với tôi đợt đó, có cậu em tên Hợp, học sau một khóa, vốn là HS phổ thông thi vào nên ít hơn tôi 5 tuổi. Cậu này học giỏi và khá là... tở (?), tôi nghĩ vậy nhưng hóa ra không phải vậy. Để tôi kể cho các bạn nghe.

Mới đầu, chỉ hai cô bạn trên năng đến thăm tôi vì họ làm ngay trong Quân y viện. Vài lần sau đó, có thêm cô bạn nữa nhập bọn (thành ba cô) đến thăm, lúc này Hợp đã là bạn chung của chúng tôi rồi. Cô bạn mới này là chị gái của một trong hai cô; là bạn (hơn 1 tuổi) của cô còn lại.

Một buổi tối, nhân việc tôi được nhờ đưa cô chị sang doanh trại trạm điều dưỡng bên cạnh, qua một cánh đồng vắng, cô tỏ ra sợ. Tôi nghĩ đó là nguyên nhân của việc tôi phải đưa cô đi. Nhưng rồi một lần nào đó, khi tôi đi về, anh chàng “gà tở” kia thăm thì: Anh Hùng phen này... toi rồi?

Tôi ngạc nhiên. Còn bạn sẽ nghĩ, nếu tôi kể thực tình thì người tở là tôi chẳng? Quả vậy, chỉ có thể giải thích rằng, tôi là người trong cuộc nên không nhận ra? Hay vì tôi vừa trải qua một (cái gọi là) cuộc tình, nên “mấy sợi ... râu (ăng ten) của ra đa ái tình” chưa kịp... mọc ra?

Rồi tôi bắt đầu để tâm đến cái “cảnh báo” đó của anh bạn. Và quả nhiên, tôi đã thực sự cảm nhận được “sức nóng” của cảnh báo đó. Cần nói thêm rằng, cô chị này tôi đã đôi lần gặp khi đến nhà bà chị họ, gần nhà cô, mà không mấy có ấn tượng gì(!). Điều đó có góp phần lý giải cho phản xạ quá... “kém tâm” của tôi như đã kể trên không?

Nhưng (may mắn hay tai hại thay?) sau đó, tôi và cô bị cuốn vào “con lốc tình” (nói thế cho “oách” thôi, chứ thời đó, thanh niên lại là sinh viên Quân sự như tôi không miêu tả thế, mặc dù sức mạnh của nó, như muôn đời vẫn vậy, chẳng kém cạnh gì nhau?). Tôi (và “cô chị” đó nữa chứ?) như say men, cứ lâng lâng nóng lạnh theo từng cung bậc (ái, ó, hỷ, nộ) của... ái tình!

Tôi cắt bớt ở đây, để không bị quá dài, và không quên kết rằng: Bạn không thể nói trước điều gì về tình

yêu, dù thậm chí có tự dặn mình trước, như ví dụ tôi vừa nêu. Nhưng, có ai đó tinh ý, sẽ hỏi: Biết vậy, sao trong một vài bài viết, tôi luôn luôn nhắc thanh niên “hãy yêu đi, khi có cơ hội? Kể cả câu cảnh báo: nhưng không phải bằng mọi giá?”. Vì, như ví dụ trên, không thể biết trước điều gì về tình yêu mà. Tức là, cái gì đến, sẽ tự nó đến chứ!

Xin thưa, vậy mà hung phải vậy! Cũng như “cơ hội” nào đó trong cuộc đời, dù tình cờ đến, nếu bạn chuẩn bị sẵn tư tưởng đón nó (được nhắc nhở trước, cảnh báo trước) chẳng phải là sẽ khác với khi ta không có sự chuẩn bị gì sao? Và điều này thì bạn hãy tự cảm nhận nó, tôi dành cho bạn đấy (?)

Nói vậy thôi, tôi cũng không thể không nói thêm rằng, con đường yêu mà bạn đã đi, đang đi và sẽ đi, không phải toàn màu hồng đâu. Tôi biết là bạn cảm nhận được (qua trải nghiệm, qua bạn bè, qua chuyện đời mà vô tình hay cố ý, bạn biết được) điều đó và đã trình bày được phần nào qua bài viết “Yêu có buồn không” (rồi nhân tiện đọc "Yêu có vui không") ở trên.

Vậy tôi muốn nói gì trước khi điều không ưng ý đó xảy ra, dù chỉ để đề phòng chẳng hạn?
Xin thưa: Hãy rèn luyện mình (bằng cách nào đó) có được đức tính quan trọng này: sự lạc quan, óc hài hước và biết chia sẻ một cách chân thành.

Lạc quan: đơn giản là để đánh giá mọi sự kiện liên quan đến tình yêu một cách không... bi quan, nếu bạn không muốn bị sự kiện đó nhuộm cho thành màu xám xịt, làm lu mờ khả năng xét đoán của bạn!

Óc hài hước, để không nghiêm trọng hóa mọi sự cố, vốn thường xuyên xuất hiện, để ta có thể hiểu được nó một cách thông minh và lạc quan.

Còn biết chia sẻ, chẳng phải là để chúng ta mỗi ngày một hiểu nhau hơn ư? Mà, khi đã hiểu nhau, thì có gì mà cả hai kẻ đang yêu lại chẳng vượt qua, hờ hời?

Vậy khi điều không ưng ý đó xảy ra? Xin thưa, là ta biết đứng thẳng ngay dậy và lại, như tôi đã từng nói, không chỉ một lần: “Hãy (lại) đón nhận tình yêu, nhưng không phải bằng mọi giá!” (À ha, à ha...)

Vĩ thanh!

Vậy, tôi sẽ nói điều gì trong lời cuối này?

Xin thưa, đó là “những sắc thái tình yêu” qua mỗi giai đoạn trong cuộc đời, từ khi bạn mới chào đời đến tuổi thanh niên, mà tôi không dám chắc là đã đúng và đủ hết.

Nhưng, hiểu biết của con người ta, bằng trải nghiệm của mình, dù thêm bồi đắp qua bao người khác, qua nhiều kênh nữa... chẳng phải chỉ là hữu hạn, trước cái vô hạn của đất trời ru?!

Lại nhưng, không phải vì thế mà chúng ta không mạnh dạn chỉ ra, dù chỉ đôi ba cái... ổ gà, trước cái bánh xe còn chập chững của con cháu, người thân, bạn bè mình?

Thế còn, sao lại là tình yêu, mà chẳng phải là thứ tình gì khác? Vì chẳng phải là mỗi chúng ta đều bị cái “thứ”... đáng ghét và... còn đáng yêu hơn (?) đó, chi phối trong suốt cả cuộc đời sao?

Và nếu một ngày bạn sống, mà không vì “những sắc thái tình yêu” đó, như:
Bạn không còn yêu bé nữa, tệ hơn là bé không yêu bạn nữa;

Bạn không có cái cảm giác bồn chồn, hạnh phúc trước người bạn khác giới nào đó, ở tuổi học trò;

Và đặc biệt, là thanh niên mà bạn luôn thấy thui thủi một mình trong cái cuộc đời dài thăm thẳm này (?), khi quanh bạn là những lứa đôi... thì hỏi có còn đáng sống không đây?

Có nói gì nữa, thì tôi xin thưa với bạn của tôi rằng: với Entry này, bạn không cần phải là người ứng với sắc thái nào, ở giai đoạn nào đó trong cuộc đời, mới hiểu được nó. Nó chính là cuộc đời của mỗi chúng ta, bao gồm cả tôi, một U60 và những người thân yêu quanh tôi nữa.

Mà nếu là bạn, vào tuổi tôi, chắc cũng sẽ phải nhập cuộc, trước hết là vì những người bạn hiện tại của mình, sau đó là với các cháu nhỏ của chúng ta, dù là... tận tới mai kia, có phải vậy không?...

4. “Ngoại tệ mạnh” của... tình yêu!

Đề từ: *Dành tặng các bạn đang yêu (để thêm... “mánh” mới?);
sẽ yêu (để mong yêu mà... thực hành?)
và đã yêu (để rút... kinh nghiệm?) Chẹp chẹp...*

Tôi đã có lần nói, “tình trường” (nôm na vậy) không giống “thương trường”, ít ra là ở khía cạnh... “trao đổi” (cũng là tạm dùng cho gọn, chỉ xin đừng nói “mua bán”, mà rề rúng tình yêu đi?).

Vậy, nếu (cho dù là) tạm gọi thế, thì để trao đổi, “tình trường” dùng gì làm... xiền? Nghĩa là, khi mà ở “thương trường” ai cũng bít, “đâu lờ” (USD ý) là “ngoại tệ mạnh” (là giả dụ thế), thì cái gì trong “tình trường” có vai trò như USD đó?

Tôi thưa ngay, là rất nhiều chân thực: độ 80%, thêm chút tài năng (cụ thể về lĩnh vực, bộ môn... nào đó): độ 7%, hài hước: độ 5%, thêm tí gia vị thông minh (để tự tin khi giao tiếp): độ 5% còn lại khoảng 3%, dành cho bạn... thêm vào, nếu muốn.

Nói thêm, “liều” này dùng... đại trà, ai xuất sắc hơn càng tốt, hung seo. À ha...

Tất cả trộn lẫn, cho vào “túi”, dùng dần.

Bạn sẽ nói, cứ cho là vậy, giờ dùng sao, cái gọi là “ngoại tệ mạnh” ý? Xin thưa là thế này đây ạ.

Nhưng, để “hỏi lại cho rõ”:

Giờ coi như bạn có người yêu rồi, hay bắt đầu từ... chưa có gì đây ạ?

Bạn: Thì, cứ coi như chưa đi, cho nó rộng... “tập xác định” vậy!

Vâng ạ. Mà, mệt nè... Coi nào, bắt đầu là nhắm nhe, ngắm nghĩa, chọn chiệc... sơ bộ đi. Ấy là tôi nói bạn đang chủ động đấy nhé, chưa bị thằng bé chuyên “phá rối”, đã “cởi tròng” thì chớ, lại cạy “có cánh”, hay... bay lung tung, bắn tên vớ vẩn... “chỗ mũi” vào nhé.

Một số tiêu chí như tuổi nè, sao cho “hạp” tuổi, “hạp” mệnh, lại có độ chênh gì đó (nếu thích, còn không, bằng tuổi, hung seo! Miễn là thích. À ha...). Mà, thậm chí, chỉ duy nhất... thích, là ổn rồi, dài dòng chi cho mệt. Có khi chọn mãi mới xong, cũng vừa... mất hứng, thì... “tạch”!

Vậy tóm lại, “ông” khuyên gì “con người ta”, ở cái giai đoạn rất chi là... “tay không bắt... giặc” này? Giai đoạn mà “bột” còn chưa có, nói chi đến “gột” nên... gì? Bạn sẽ hỏi thế.

Xin thưa, tôi có định khuyên gì đâu ạ? Tôi khuyên, nhờ ai nghe... “xui dại”, hỏng hết “bộ”, Liên Xô còn không dám đèn, tui mà dám ru? Vậy “ông” định làm gì, với mớ “dây muốn” này?

Lại xin thưa, là tôi chỉ bày... “hàng” ra thế, đúng ra là kể cái thứ mà có thể bạn đã nghĩ ra thế, ai “hạ” cái gì thì tự chọn thôi. À ha...

Xong rồi, ờn en... Bạn bắt đầu mang túi “ngoại tệ mạnh” ra, để sử dụng!

- Bước một: Tìm “đối tác”

Để thu hút đối tượng, bạn sử dụng “phần nổi” trong túi trước (là tài năng, hài hước, thông minh ý), tuy có ít phần trăm, nhưng nó lại tỏ ra hữu hiệu trong việc “phát sáng” bạn, làm cho bạn... (nôm na mà... thô thiển là) “dậy mùi” lên! Ke ke, ke ke...

Nếu bạn không tin, cho là tôi chỉ được cái... nói năng nhăng nhố (mà suy cho cùng, bạn nghĩ mà xem, tình yêu, khi bạn chưa “chết” vì nó, thì nó vẫn... nhố nhăng thế đấy chứ?), thì hãy để ý đến loài vật kia coi(người ta từ động vật mà ra, nên bạn đừng “xi”, cho rằng tôi tự hạ thấp con người đi, nhé).

Con đom đóm (đực) trước, nhé. Nó “lập lòe” để làm gì, **nếu không phải** để bâu: “Ồ này, bạn ơi, tở đây!”, hay... tình cảm hơn: “Em ơi, anh nè, sáng quắc nè, nhấp nháy sành điệu nè”... **hở giờ!**

Bạn chớ bâu: “đấy là nó mang đèn pin đi... soi ếch chớ bộ”, nhé! Kéo lại bị chê là “quê độ”, nhé! Tại sao ư? Đơn giản là vì đom đóm có ăn... ếch đâu, soi rồi bắt về để làm gì, có "bỏ đĩa" rồi thì nó lại nhảy đi, chỉ tổ... tốn pin?! Chẹp chẹp...

Con cây hương (lại đực nè) nữa, nhé. Nó... tia “nước hoa” (loại thượng hạng) ra làm gì, **nếu không phải** để bâu: “Bạn ơi, thơm nè, mua nguyên lọ, lại là ‘hàng xách tay’, xịn, từ... Pháp via nè!”, hay... tình cảm hơn: “Em ơi, anh nè, nước hoa mới sản xuất, còn nguyên... tem, chưa... póc nè”... (lại) **hở giờ!**

Bạn (lại) chớ bâu: “nó tưới cây chớ bộ”, nhé! Kéo lại bị chê là... không biết gì về... “thủy lợi”, nhé! Tại sao ư? Đơn giản là vì, chả ai người ta mang “nhỡn” một chai LaVi 0,3 lít ra “chống hạn” cho cây cỏ thụ đang bị cháy khô vì nắng nóng! À ha...

etc (học HangB, thay cho v.v... hơi bị... dài? Mà tôi, cứ có cái gì làm cho bài dài ra là... “eo ơi kin vá”! À ha...)

Giờ, coi như bạn đã có người yêu rồi, bằng thứ phần trăm ít ỏi mà hiệu quả (tài năng, thông minh, hài hước...) trong túi “ngoại tệ mạnh” rồi nhé.

- Bước hai: Chinh phục!

Bắt đầu công cuộc chinh phục “đỉnh Phansipan” nè. (Nhắc lại là tui không phân biệt giới tính trong từ “Bạn”, nhé. Tuy nhiên, lại tùy theo bạn là nam hay nữ mà tự áp dụng cho linh hoạt, kéo rồi cứ dùng “sai bài”, lại ùn ùn kéo đến, tôi không có “đạn” đèn, thì mệt. À ha...)

Khi đã có bạn tình rồi, thì bạn tăng nồng độ “chân thực” lên tối đa trong phần “ngoại tệ mạnh” khi dùng, nhé. Vì, tình yêu vốn đầy trắc trở, nay nóng mai lạnh, thậm chí vừa nóng đã... lạnh lun! Lại đủ cung bậc “ái, ó, hỉ, nộ” đan xen nhau... ghê chít, “không biết đảng nào mà lẩn”!

(Tôi đã nói rải rác trong các bài về tình yêu, bạn xem tag tinhyeu trong blog tôi, để bài viết này đỡ bị... dài)

Bạn sẽ hỏi, tại sao lúc này lại phải tăng nồng độ “chân thực” lên, trong phần “ngoại tộ mạnh” đem dùng?

Là vì, như vừa nói, với cái “nóng” “lạnh” thất thường đó, việc giận dỗi nhau là điều... “tất yếu của cuộc sống”.

Mà, khi đã giận dỗi, hai kẻ yêu nhau sẽ bỗng chốc trở thành “hai kẻ tội đồ” của tình yêu, chả ai sung sướng cả, cả hai đều bị nổi buồn... “quay cho chín zù” lên trong niềm khắc khoải?!

Lúc đó, thường là chán ghét, đổ lỗi cho nhau hoặc thấp thỏm nghe ngóng nhau... chiếm phần lớn suy nghĩ của mỗi người. Mọi thứ “óng ánh bề nổi”, vốn là thứ mang lại cho bạn “đôi tác”, giờ bị nổi đau làm cho nhạt hoét, trơ khác, thậm chí là... vô duyên lắm ý?

Chỉ sót lại duy nhất sự chân thành mà bạn đã dành cho người mình yêu, là thứ khả dĩ xoa dịu được vết thương lòng cho nhau! Nó cũng chính là chút tình mà hai bạn còn lưu lại trong nhau với niềm trân trọng, khi chẳng may chia biệt, đôi ngả hai người...

Vậy trong quá trình yêu thì sao, với món “ngoại tộ mạnh” đó, bạn sử dụng như thế nào cho hiệu quả? Xin thưa, đây có lẽ là điều mấu chốt trong bài viết này, mà tôi nhắc lại, nó không theo quy luật “thương trường”!

Ví dụ, nếu bạn tung ra nhiều... xiền quá! Tốt thôi, nhưng cẩn thận, có thể bạn sẽ làm cho “em nó”, “anh nó” sợ (vì ngợp) đấy! Tuy vậy, chừng nào “đối phương” chưa tỏ ra “sợ”... xiền, mà tung được, bạn cứ... tung cho “tẹt ga” đi (!).

Nhưng nhớ là tung và thăm dò (có mâu thuẫn chi chẳng? Thì, tình yêu có nhiều cái còn... hơn cả mâu thuẫn ý chứ? Hix). Nếu thấy “đối phương” có “triệu chứng” sợ, thì “thất hầu bao” lại cho nhanh, nhé. Thậm chí là đợi cho “đối phương” hết sợ rồi, lại thấy thích... xiền rồi, thì hạn chế bớt, hay thậm chí là...thôi, không “chi” nữa!

Tại sao kỳ dị? Bạn sẽ hỏi thế? Xin thưa, đó là “chiến thuật”, tạm gọi là “Đợi cho đói thì ăn sẽ ngon” ý mà. Một đẳng thì bạn phải chạy theo “bón tình yêu” cho “nó” khiến “nó” sợ, một đẳng thì “nó” chạy theo đòi... “bón”, bạn chọn đẳng nào? Rõ ràng, “thương trường” không theo quy luật đó, chứ?

Bạn sẽ nói, là chọn... “đẳng sau”, bạn thông minh hơn ai đó tưởng đấy chứ. Nhưng, đây lại là con dao hai lưỡi, xưa nay vẫn thế mà. Nếu bạn dùng “quá liều lượng”, mà người xưa nói rất hay là “già néo đứt dây”, thì coi như bạn đã bị... hồng hấn rồi, “vô phương cứu chữa” rồi!

Vì đến lượt mình, “đối phương” sẽ phát chán lên vì thấy... chả nhận được gì cho những cố gắng của mình. Vậy, trừ khi bạn muốn thế, còn nếu ngược lại, hãy cẩn thận khi dùng “chiêu”... “thất bớt hầu bao” này, nhé!

Vậy thì, tùy cơ mà bạn sẽ sử dụng “ngoại tộ mạnh” của mình cho hợp lý về liều lượng và đừng máy móc, cho “công cuộc trao đổi” tình yêu của mình.

Với thứ “ngoại tộ mạnh” được “pha chế” như trên, lại biết sử dụng một cách uyển chuyển, tôn trọng

“đối tác”, mà bạn vẫn không thành công thì bạn đành xem lại... “mặt hàng”, vậy thôi. Hihi...
Mà, bài này dài rồi hay sao ý, đành Stop thôi!

Chúc các bạn thành công!

P/S: Còn điều tâm huyết này, nếu còn trẻ (hay thậm chí là không trẻ nữa?) bạn hãy luôn sôi nổi, đừng tự "già hóa" mình đi, khi chưa tìm được "đối tác" cho mình. Vì, từ tuổi thanh niên, cho dù là lúc nào, bạn cũng đang bị muộn rồi đấy... Ha ha!

5. Phong độ

(Mến yêu tặng các cậu giai ngoan và các cháu gái ở tuổi "cập kê")

Xét về mặt Tình trường, phong độ của các cậu Giai ngoan giảm dần theo theo thời gian kể từ khi biết giật mình ngó xuống đám tuổi ngày càng xếp cao cao lên mãi của mình, mà bên cạnh còn chưa thấy bóng hồng nhan nào...

Tại sao vậy? Vì khi các cậu chàng đã ngoài hăm mấy, học xong đại học, đi làm mấy năm bỗng thấy muộn vàn khó khăn vây bủa. Lương nói chung tầm 3-5 triệu, chưa đi chợ đã hết tiền (xin hiểu theo nghĩa đen sì), nhìn chung quanh bóng hồng phơi phới nhưng đành chê “nho còn xanh lè”, vì thực ra biết “sờ vào” vài lần (chỗ này thì xin hiểu theo nghĩa bóng ạ) là cuối tháng treo niêu?

Lại mơ đến thời sinh viên sôi nổi cây mình tai điếc, sủng nỏ ào ào mà liệu mình như chẳng có vì tự nhiên biết là chẳng ai chê sinh viên nghèo, vì “chúng nó” bận đi nhật chữ nghĩa, lấy đâu ra tiền mà chê nhiều ít? Đó là thời gian mà một số đã kịp thời dần thân yêu, dù kinh nghiệm cơ bản là chẳng có gì. May thay là trong tình yêu, khi còn trẻ tuổi thì kinh nghiệm nhiều khi lại là yếu điểm vì nó làm vẩn đục... Tình trường?

Vậy là theo thời gian, tuổi trẻ lạng lẽ trôi đi cùng môi trường sinh viên hết sức trẻ trung, sôi động. Trước mặt là một chỗ làm việc lạnh lẽo với đồng lương còm và chung quanh là những cô gái cũng đã hăm mấy, mà thời vô tư sôi nổi kèm theo đôi chút đại khờ đã một đi không hẹn ngày tái ngộ... Các giai ngoan rơi vào tình thế lưỡng nan: muốn tìm đến những cô gái trẻ cho hợp với tuổi của mình (cổ nhân nói cách nhau 4 tuổi không cần lẫn tẩn Yes or No), lại vướng cái vẻ công chức cứng đờ. Vượt được mặc cảm đó lại nghe mấy đồng lương còm cau có cựa quậy trong ví...

Thực tế đó khiến cho Tình trường thiếu vắng những anh hào, như Chiến trường thiếu vắng những tướng tài. Mấy chùm nho trên cây (là các cô gái) vì thế cũng đành chịu tiếng oan là “còn xanh quá”, mặc dù nó rất đổi muốn được coi là sắp chín nẫu cả rồi... Các giai ngoan còn rơi vào một trạng thái tự nhiên là bỗng thấy ngại yêu và nung nấu ý tưởng dễ thương nhưng hảo huyền là tìm kiếm những chùm nho vừa chín lại vừa tầm tay với.

Có biết đâu rằng, trên đời này chẳng có việc gì dễ dàng cả. Chẳng có cô gái nào ổn định công việc, nhà cửa đang hoang lại ngồi sẵn đó chờ mình, trong khi thiên hạ đầy rẫy những kẻ trang bị tận răng, cung tên trên tay, rắp ranh bắn sể... Phải học thói quen muốn ăn quả phải trồng cây thôi. Các cô gái ngoan thường trong tay chỉ có tấm bằng và trái tim hăm hở trước đầy rẫy những chông gai sóng gió cuộc đời. Họ luôn mở lòng tìm cho mình một anh chàng đồng hành mà tiếc thay số kẻ tự tin trước họ lại chỉ đếm trên đầu... ngón chân (vì các ngón tay đã dùng để đếm hết những cơ hội tương ngon ăn?)

Vậy điều gì khiến cho những chàng trai lương hảo sát cánh cùng các cô gái rực lửa nhiệt tình để kết thành những “Cặp đôi hoàn hảo”? Xin thưa là chính tình yêu! Mà tình yêu thì đòi hỏi bạn phải dần thân. Không thể đứng ngoài ngó vào quán hời rượu có ngon không? Phải vào mà uống, để cảm nhận men nồng say thấm dần xuống trong cô hòng mình, để rồi ngất ngây say... Tình yêu cũng vậy, bạn phải kết đôi ngay khi có thể, cũng như chỉ khi hai nửa âm dương sát lại gần nhau, phản ứng mới xảy ra, mới biết rốt cục sẽ là Yes or No. Phải vậy không? Chỉ đứng xa xa mà ngó, cuộc đời cũng thi thoảng có “chim sa, cá nháy” nhưng xác suất ít ỏi, còn thời gian thì như Mãn Giác Thiền sư: “Trước mắt, việc đi mãi/ Trên đầu, già đến rồi...”

Một khi ở bên nhau, có dịp đưa đẩy đôi câu, mới có cơ hội hiểu nhau, đôi bạn trẻ mới biết tại sao Xuân Diệu lại suốt đời tụng ca tình yêu trai gái trong khi chính mình lại không có khả năng thực hành. Chính là do thần Ái tình đã nhập vào Thi nhân để cho ra đời những khúc tình ca bất hủ, sống mãi với thời gian... Một khi đã bén hơi nhau thì dù chỉ đôi câu cả hai đều đã hiểu nhau và biết rằng, thì ra khi người ta đã đắm đuối yêu nhau thì nhan sắc trở thành thứ yếu trong khi tiền và hoàn cảnh phải nằm đúng chỗ của nó: chỉ là công cụ cho một cuộc chinh phục, chinh phục cuộc đời. Thời gian sẽ mang lại cho hai kẻ yêu nhau những gì họ bỏ công ra vun trồng và cũng đồng thời giúp họ gắn bó với nhau...

Chính lúc này Phong độ của các giai ngoạn mới thực sự tỉnh giấc và hạnh phúc mà họ nhọc công xây đắp mới thực sự vững bền. Của ăn sẵn kiểu “chim sa cá lặn” vốn tự cổ, các cụ đã kiêng dè, làm sao hậu thế lại cứ (dù vô tình) dài cổ ngóng trông? Đôi lời tâm huyết, gửi các Giai ngoạn...

C. Về lớp Báo chí khóa 3

1. Tản mạn 1

*(Để tặng các bạn lớp Báo chí bằng hai, hệ chính quy- Đại học KHXH &NV Hà Nội.
Khóa 3: 1996-1998-Phạm Ngọc Hùng)*

Trong quân đội, nhưng là giáo viên nên tuy không có văn bản chỉ đạo nào, chúng tôi cũng luôn tự mình đăng ký theo học thêm những môn nào đó, nhằm nâng cao trình độ mọi mặt, ngõ hầu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy của mình. Ở thời điểm đầu những năm 90, có những môn như Ngoại ngữ, tin học, phương pháp sư phạm đại học, triết học... thì có thể đăng ký học và được trợ cấp học phí theo học, nếu trong Học viện không mở lớp. Đó là kể các môn thêm, ngoài bậc học chính quy như Cao học hay Nghiên cứu sinh. Còn học cái gì đó nữa, như tôi theo học lớp Báo chí này thì tự bố trí thời gian và tự túc kinh phí.

Quay lại bài viết này. Nguyên là hôm qua, tôi được Thiết Hùng, hiện là phóng viên báo Quân đội nhân dân, gọi điện báo là đang ở đám cưới con anh Nhã, trước cũng học cùng lớp Báo chí với nhau. Tôi nghe tiếng ồn ào qua máy, đoán là có mấy bạn cùng lớp đang ngồi cạnh đó. Thiết Hùng bảo sao anh không đi, tôi nói mình đang có cái đại hội Chi bộ nên xong rồi anh em cũng đi ăn. Và lại, chắc anh Nhã cũng chỉ báo được cho một số người thôi. Tôi được Thiết Hùng báo qua cái QC bên blog Yahoo, nhưng bạn nên không đi được. Thiết Hùng thông báo là ngày báo chí tháng 6 năm nay, vẫn tổ chức họp mặt lớp như mọi năm. Lại nhắc là lâu lắm tôi bỏ, không chịu tham gia. Đó là vì đã vài lần tôi có giờ vào đúng hôm đó, nên vắng mặt thôi. Tôi tự hứa năm nay sẽ cố gắng đi. Lớp thường thỏa thuận tổ chức ngay sau ngày báo chí, tức là là 22/6 hàng năm.

Phải công nhận một điều, học thêm được cái gì đó bao giờ cũng tốt. Tôi chưa chứng minh được có gì học thêm, - tất nhiên là có trường lớp hẳn hoi, - mà lại xấu cả (?). Và tôi, thường lúc này hay lúc khác, luôn nhắc các bạn sinh viên của mình, rằng (thì là mà) các bạn đừng bỏ phí việc học một môn nào đó, ít ra là trong chương trình mà người ta dạy cho mình. Vì thậm chí sau này nếu muốn, các bạn phải bỏ... “ô xiền” ra, mới được học đấy! Sở dĩ một điều ngỡ đơn giản vậy mà phải nhắc, là vì sinh viên vốn ngại học, ai đi học mà chả thế (?) Nên có tâm lý coi môn nọ môn kia chả cần gì cho mình sau này cả, thậm chí còn... kêu inh lên? Cũng hiểu được tâm lý đó, nhưng mình biết là rồi sẽ có lúc họ cần, nên cứ khuyên nhủ vậy.

Nói vậy để quay lại lớp Báo chí này. Tôi nghe anh Tùng, vốn từng dạy “vỡ lòng” cho tôi về quay phim (giờ anh phụ trách phòng học chuyên dùng cho môn Truyền hình, đại học KHXH &NV Hà Nội), thông báo đang mở lớp bằng hai, khoa Báo chí khóa 3. Anh vừa học xong khóa 2 ở đó. Nhân tiện vừa học xong Cao học, hơi rỗi nên có thể thu xếp thời gian để học, tôi liền làm hồ sơ đăng ký nộp cho thầy Sơn, lúc đó là Phó khoa, phụ trách lớp Báo chí bằng hai này. Vào học, lớp toàn chị em bên VTV, HTV, TTX và các báo khác, vốn đã có bằng nào đó rồi, nhưng thiếu bằng Báo chí. Lại có một số như tôi, vốn chuyên ngành kỹ thuật nên phải đăng ký học thêm một loạt môn xã hội khác để có chứng chỉ tương đương ngành Xã hội nhân văn, coi như đầu vào bắt buộc.

Vào học chính khóa, có nhiều môn học khá hay mà tôi rất thích, nhưng do đi bộ đội rồi học kỹ thuật, nên tôi không có điều kiện theo học. Vốn có sở trường về các môn xã hội, nên học thêm cái bằng Báo chí này, tôi coi như đi... bát phở (?). Lại tích lũy cho mình được khá nhiều kiến thức về lĩnh vực Xã hội nhân văn. Bạn hỏi, vậy cái đó sẽ giúp gì cho chuyên môn của tôi ư? Xin thưa, hiểu biết rộng

giúp con người tự tin, đúng không nào. Mà khi lên lớp, đứng trước đám học trò, điều gì làm cho thầy hoạt bát, thoải mái, và do đó phát huy được năng lực tiềm ẩn của mình cho việc truyền giảng kiến thức, nếu không phải là sự tự tin? Ngoài ra, học các môn xã hội nhân văn, ta sẽ tích lũy được khá nhiều kiến thức hữu ích, ngộ hầu nắm bắt được tâm lý con người, một điều rất cần cho một giáo viên, nếu muốn tiếp cận với đối tượng sinh viên của mình.

Còn nữa, làm học trò, khi đang làm thầy giáo, cũng mang lại một lợi ích thứ phát (tạm gọi thế) là hiểu được rất rành rẽ một điều: là sinh viên người ta sẽ nghĩ gì, làm gì... khi thầy đang giảng bài! Kiến thức hữu ích này được tôi cảm nhận để hiểu sinh viên của mình, khi tôi trong vai trò là người đứng trên bục giảng. Nhờ đó, tôi có được những cách tiếp cận hợp lý với sinh viên trong quá trình lên lớp, mà nếu không làm học trò ta khó mà hiểu ra để ứng xử cho tối ưu, hay chí ít là cho hợp nhẽ.

Chẳng hạn, là học trò, đi học vậy nhưng không phải môn nào tôi cũng chú ý như nhau. Nói thế không có nghĩa là tôi trọng môn này khinh môn kia. Chỉ là môn nào hay, thầy cô dạy mà tôi thấy thích nghe thì tôi chú ý, quên hết... “em út” chung quanh. Buồn cười, giờ kể ra thì... hơi ngượng, vì “chắc là” mình... già rồi, nhưng dạo đó tôi chỉ... nhõn bốn mấy (?), lại còn khá là... lôm côm nữa? Tôi hay ngồi mà chung quanh toàn... các em, giờ nhắc lại chắc Quốc Khanh còn nhớ. Quốc Khanh ít hơn tôi một tuổi (sinh 54, tuổi Ngọ), xinh đến mức, văn công phải nghiêng mình trước cô. Khanh có vẻ đẹp quý phái, hễ ai nhìn là mê ngay, không có ngoại lệ, nói thế cho... nhanh! Quốc Khanh (ôi, cái tên đàn ông?) chuyên làm chương trình Thiếu nhi ở VTV2, rất thân với tôi.

Sau này Khanh dụ tôi viết kịch bản (Học trong sử sách- Chuyện của chúng mình- Hoạt cảnh cho mẫu giáo...) độc quyền cho riêng mình. Tôi còn vẽ hình con vật cho Khanh minh họa chương trình Mẫu giáo của mình nữa. Khanh có khiếu thuyết phục “vừa đấm vừa xoa” rất hiệu quả, khiến có lúc như biến tôi thành con... la, thò hàng chục kịch bản trên vai trong một khoảng thời gian rất ngắn. Đó là do có lúc, Khanh phải làm đôn hàng loạt chương trình để phát dần, rồi bận đi đâu đó... thậm chí là đi Pháp, đi Úc theo chồng. Vợ tôi cũng phải công nhận Quốc Khanh có tài làm... đóc công. Mỗi lần cô đến nhà tôi giục kịch bản là ôm tôi như cháy nhà. Gặp lần tôi sửa nhà bận bịu, lúc nào cũng chót vót trên dàn giáo với cánh thợ, Khanh tức lắm, nói như... mắng xoi xoi, làm vợ tôi cũng phải bật cười. Được cái, tôi viết nhanh và chất lượng nên cũng không bỏ công cô đi lại. Giờ tôi còn lưu hàng bốn năm chục kịch bản đã phát trên chương trình Thiếu nhi, ban khoa giáo VTV của Khanh. Một số trong đó có trong tag kịch bản ở blog tôi bên Yahoo . Sau này Khanh thân với vợ tôi lắm, đi Pháp còn nhờ người mang nước hoa về tặng vợ tôi, đi Úc thì gửi kem cừu dưỡng da, toàn loại hảo hạng. Chỉ “nhõn” có tôi là chả có quà gì, đúng thật là đàn bà... (nẫu quá?)!

Khanh bảo, kịch bản tôi viết thì miễn chê, đó ông nào duyệt mà bỏ được một chữ. Đó là Khanh hơi quá lên một chút, nhưng quả là đã mượn ý ông Việt Tiến, trưởng ban VTV2, có lần cầm mấy kịch bản đang duyệt, trong đó có KB “Học trong sử sách” của tôi đi vào phòng làm việc. Lúc đó trong phòng đang có khá đông chị em phóng viên, trong đó có Quốc Khanh đang ngồi. Ông nhăn nhó chê, khiến cho Khanh lo toát mồ hôi: “Viết thế này à, chữa đờ lôm cả đây này... Viết lại, hay thậm chí là bỏ hẳn đi nhé...” Rồi ông lại hồ hởi, tươi rói: “Ông Sơn Hà là ông nào? Ông này viết KB tôi không chữa được chữ nào...” Quốc Khanh sau đó bảo: “Em mừng quá, mặt... vênh cả lên. Vì trong phòng, ai chả biết KB của em là anh viết, lấy tên con trai là Sơn Hà...” Đây, đại loại thế. Rồi Khanh đi lâu, nên cũng đành... “bàn giao” tôi lại cho chị Hằng phó phòng, em Bích Ngọc, em Hương... một thời gian dài nữa. Nhưng người “ra roi” mạnh cho tôi chạy như... ngựa vía, thì chỉ mình Quốc Khanh mà thôi!

Quay lại lớp học. Khanh rất ghét cái kiêu tôi đã... già rồi mà cứ hay chuyện riêng trong lớp với mấy em tre trẻ (kiêu ta nói bây giờ là 7X) ngồi kín chung quanh. Em Liên Hương, em Vân Anh (VTV), em Mỹ

Hạnh, em Thu Hoa (HTV)... Đó là lúc gặp môn tôi không... thích lắm, mới... buồn dưa lê thế. Môn mà thích thì tôi ngồi im re, há mồm nghe, khiến cho mấy em như... buồn quá, chán chát, bèn nghĩ cách trêu tôi. Em Liên Hương có lần còn giả vờ xòe bàn tay hươu hươu trước mặt, trong khi tôi mãi nghe giảng, ra ý xem tôi còn... sống, hay đã... tôi mất rồi? Sau này tôi cho nhân vật Tùng Chi tả hai tiết giảng, là lấy cảm hứng từ hai giờ dạy mà tôi thích: một của cô Đoàn Hương, môn Thi pháp học và một của thầy Quán dạy văn học Trung Quốc. Bạn cùng lớp Báo chí với tôi mà đọc “Tiểu Thuyết” đang viết dở của tôi, đến phần này là nhận ra ngay, dù chỉ có đôi nét chấm phá của thầy cô kể trên và còn ít hơn nữa nội dung tiết giảng của chính họ trong đó. Đó là do tôi tham khảo tài liệu, “gia công” thêm vào...

Cô Đoàn Hương đã từng cho tôi điểm 9 môn “Thi pháp học” của cô, bài tôi viết về Nguyễn Huy Thiệp, với cái tit: “Nguyễn Huy Thiệp, vạn lý độc hành nhân”, do tôi ví nhà văn tài năng này như một kiểu “Anh hùng bất bại” trong chốn giang hồ, một mình một ngựa, một con đường vạn lý... Là người duy nhất trên con đường văn chương của giai đoạn cuối thập niên 80, đầu thập niên 90, thế kỷ XX. Khiến cho một thời, anh không bị trồn lẩn vào “đám lữ hành” đông đúc trên con đường ấy... Cô nói trước lớp, về triết lý xen chút hài hước: bài của tôi có thể được điểm tối đa, nhưng cô đã để lại một điểm, coi đó như một sự chưa hoàn hảo vốn có của sự vật?

Cần nói thêm là thầy Hà Minh Đức có lẽ ghét tôi lắm (?), vì đã đôi lần thầy bắt gặp tôi nói chuyện như... gió cuốn với mấy em chung quanh. Sau này tôi gạ thầy hướng dẫn cho làm luận văn, thầy lắc, vì đã hướng dẫn em Tú Anh, em Vân Anh... (trộm vía, toàn em xinh cả?) quá tải rồi. Nhưng có lẽ, một phần thầy vốn ghét thằng cha (là tui nè) hay chuyện riêng trong giờ thầy giảng? Nếu vậy thì cũng đúng thật rồi, chả oan tẹo nào! Nhắc đến em Vân Anh. Đạo đó em chưa hay lên hình Thời sự như bây giờ. Học đại học Sư phạm ngoại ngữ, khoa Nga-Anh ra, năm đó em mới... 22-23, như đa phần mấy em lúc đó. Vân Anh có vẻ đẹp hơi thô, do cao lớn, da ngăm đen, như cô gái gốc Ấn. Đặc biệt khi cười, Vân Anh có chút răng khểnh, lại có ánh mắt vui mà lém, lại ánh lên nét thông minh, rất có duyên. Kể đến em, phần vì ngồi trong lớp cạnh tôi, em thuộc loại... nói chuyện riêng như gió. Vân Anh có mẹ cũng làm trong VTV, nhưng trẻ và cũng xinh. Hai mẹ con mà trông như hai chị em. Mẹ là con gái ông Trung tướng khá nổi tiếng một thời, tên Trần Văn Quang, nên Vân Anh ghép cả họ bố và mẹ vào tên của mình thành Nguyễn Trần Vân Anh.

Tôi chép bài nhanh, lại chữ đẹp, Vân Anh cứ hay gạ đổi vở chép cho tôi. Có lẽ cũng có một chút mơ mộng, nhờ đâu sau này tôi lên... đại tướng, Bộ trưởng quốc phòng, lúc đó sẽ có lưu bút tích của tôi chẳng? À ha... Buồn cười, tình cờ mà vợ tôi lại ghét cái cô Vân Anh này, mặc dù cả hai trùng tên nhau. Nguyên là một lần, Vân Anh đến nhà tôi mượn bài về môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh. Lúc đó vợ tôi đang ở nhà, nhưng có lẽ Vân Anh không để ý, lại... chào cô. Rồi cười khoe răng khểnh rất xinh, hồn nhiên xóc tới... buồn dưa lê với tôi, anh anh em em y như trên lớp. Đạo đó chả cô nào thêm gọi tôi là chú đâu, anh tuốt. Nhà báo không có khái niệm chú? Mà tôi thì có cái mặt... phản chủ, thoạt nhìn thì trẻ tung, còn nhìn lâu thì... hung bí. He he... Ngoài ra, có lẽ do tôi có cái vẻ gì đó... lôm côm chẳng, nên người đối thoại thấy khó mà xuống... mồm gọi chú cho đặng? (Bây giờ thỉnh thoảng xem thời sự buổi 19 giờ, thấy Vân Anh, tôi lại trêu vợ tôi. Vợ tôi bảo, hồi đó cô ta trẻ con thế, giờ cứ mời đến xem, lại chả lịch sự thì chớ?)

Lại có em Kiều Phương, sau này làm chương trình Hộp thư truyền hình, hay kéo tôi đi quay phim cùng nên Thiết Hùng hay trêu, cứ gán ghép, em Phương nọ... em Phương kia với tôi. Kiều Phương sinh năm 71, tốt nghiệp đại học Văn hóa. Cô không xinh lắm nhưng trắng trẻo, mỏng mảnh, có cái vẻ tiểu thư con nhà. Phương vốn là con gái một nhà báo khá nổi tiếng, tên Công Diễm, chuyên làm tin và phóng sự trên chương trình thời sự của VTV. Sau đó, khi đã sắp về hưu, ông bị tai nạn, phải nghỉ việc giữa chừng. Đạo đi học thêm môn Ký hiệu học, Phương đã bụng chứa vượt mặt. Trong nhóm đi học thêm,

ngoài Phương, Vân Anh và Liên Hương, có tôi là đàn ông nên lãnh phần đèo Phương đi. Buồn cười, sau này tôi trêu, anh giống ông chồng đèo vợ đi học quá. Phương gật gù: Ừ giống thật, nhè. Rồi cười. Đó là một cô gái rất hay, học cũng khá.

Một lần, cùng đi quay đầu đó, ngồi trên ô tô, Phương thật thà: Em thích ăn dứa lắm. Tôi ngạc nhiên, trêu: Eo ơi, thế thì chiều em ăn... rẻ không à! (Lúc đó, chỉ hai nghìn bộ, đã được một quả dứa to tổ chẳng!) Em cười, thừa nhận là thế! À, em Liên Hương kia là bị gán ghép với tôi đây, chả là chúng tôi hay... chuyện riêng trong lớp mà. Hương sinh năm 74, học đại học Tổng hợp, giờ ở VTV2. Mỗi lần cười là sáng trưng cả khuôn mặt, tuy không xinh nhưng rất dễ mến. (Oai, có cô nào không dễ mến mà tôi lại tả vô đây ta? À ha...). Cả bốn chúng tôi sau đó thi môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh đều được 9 điểm!

Ôi, tôi muốn kể lại nhiều gương mặt trong lớp Báo chí quá, mà dài rồi. Kiểu này mọi người đọc mà không thấy mình chắc gọi điện... chửi tôi inh lên mất. Đành điem qua một chút, khi nào có dịp thì kể kỹ hơn vậy. Thiết Hùng chẳng hạn, lẽ ra phải để lên đầu, vì khá thân với tôi, do cùng bộ đội đi học, phải kể dài. Nhưng chắc tại tôi... thích con gái hay sao á, kiểu Týp-Phờ-Nờ chẳng, nên cứ lờ con trai đi? Anh chàng Thiết Hùng này cao ráo, trắng trẻo, đẹp trai phết. Có cô vợ xinh hết ý. Tôi cứ dụ Hùng để ảnh vợ lên Avatar cho blog thêm... sáng láng? Nhưng chỉ ít hôm, sợ... mồn mất vợ hay seo ý, lại lòi tuột xuống cho ảnh hấn lên. Mà anh chàng này hâm ghê cơ, bao nhiêu ảnh đẹp không cho, lại cho cái ảnh có thất... cổ, trông ngố lắm, lại tưởng thế là nghiêm chỉnh? Tôi lừa lừa... hạ xuống, lại cho ảnh chụp chung với vợ lên, vì tôi lợi dụng vừa làm blog cho hấn ta mà. Hùng hiền lành, chịu khó học hành, lại cũng chịu đi đây đi đó nhiều, nên viết lách khá lắm.

Có vẻ như bao nhiêu giải thưởng về báo chí của báo QĐND là hấn nằng sạch? Hồi học Báo chí với tôi, Hùng làm biên tập ở Tạp chí Công nghiệp Quốc phòng. Biết tôi dạy ở Học Viện, Hùng gạ tôi viết bài về mảng nhà trường Quân đội cho tạp chí, không quên ngượng nghịu nhắc là chỗ em nhuận bút hẻo lắm. Tôi xiêu lòng viết hai bài, một về dạy học cho đối tượng là sĩ quan ở Học viện; một về các chuyên ngành đặc thù trong Học viện, ví dụ về Chế tạo máy và Phòng hóa.

Cả hai bài được đăng, tiền không nhiều nhưng tình cờ lại hữu ích cho tôi: năm 1996 xét Giảng viên chính, cần nhiều tiêu chí, trong đó phải có ít nhất hai bài báo in Tạp chí cấp Bộ trở lên, vậy là tôi chỉ việc phôtô hai bài báo đó, đem nộp là OK! Đúng là “Thánh nhân đãi kẻ khù khờ”, nào ai tính trước được! Sau đó Hùng chuyển sang Báo QĐND, giờ đã trở thành một nhà báo ra dáng rồi. Cầu cho hai vợ chồng Hùng sớm trọn vẹn ước nguyện riêng tư.

Còn một anh chàng, mà giờ viết, e giống kiểu “thấy người sang bắt quàng làm họ” quá, nhưng cứ viết, dù chỉ mấy dòng thôi, đó là Đặng Hồng Quang, tức là Hồng Thanh Quang. Hôm nọ gặp chị Lộc, biết đã lên phó tổng báo Công an nhân dân rồi, to vật! Quang vốn là bộ đội, học kỹ sư Vô tuyến điện bên Nga về. Làm báo từ đơn vị lên. Quang có nhiều năng khiếu, đặc biệt hoạt khẩu, nói năng rất bạo, nhưng có vẻ vát vả như... lao động chân tay ý? Rất tự tin và đặc biệt... phát về đường quan lộc? Quang dịch thơ Nga khá hay, làm thơ cũng rất... xuya. Đạo cùng học Báo chí, Quang giữ chuyên mục “Nhìn ra thế giới” ở báo QĐND chủ nhật, viết rất khá. Gần đây sang báo ANTG, giữ chân tổng thư ký rồi lên Phó tổng như đã nói trên, lên nhanh như đi... thang máy Made in USA?

Một lần, lâu rồi, tôi đọc được bài báo trên ANTG số tết, lúc Quang đã là tổng thư ký. Là bài báo có vẻ không thuận cho Quang lắm, nói về Nghệ sĩ nhân dân Lê Dung, vốn mất đã lâu rồi, là vợ trước của Quang. Tôi gà mờ trong chôn... “báo trường”, tưởng là này nọ, liền viết một truyện ngắn, có tên “Về một bài báo tết” hơi có ý bêu Quang? Truyện được đăng trên Tạp chí Gia đình, chỗ ông Trần Hòa

Bình (Tâm Thư) làm phó tổng. Gọi điện khoe Quang, lại hóa ra có sự quen biết giữa Quang với Bình, chuyện rất chi là dích dắc và lãng nhách! Rồi một lần gặp Quang, mới té ra bài báo trên ANTG là do... Quang viết? Oai, oai oai... !!! Chúc mừng cho sự nghiệp của Quang và hy vọng một ngày gần đây, sẽ lên tướng và còn tiến xa nữa, nhé.

Ôi, các bạn lớp Báo chí của tôi. Hãy còn nhiều lắm, nào Thanh Hà, nào Phương Hà, thời sự quốc tế VTV1. À, em Thanh Hà này, Hồng Thanh Quang có một nhận xét mà có thể ít ai để ý, nhưng tôi nghe được, khá ấn tượng: Em Thanh Hà có dáng vẻ của một cô vợ tốt? Chu cha, hay ghê. Thế mới biết, anh chàng Quang này cũng tinh mà hóm phết! Còn Phương Hà thì nhỏ nhắn, "hơi xinh một tẹo", nói như thằng Dâu Tây (?) Phương Hà học khoa Pháp, đại học Ngoại ngữ. Em thông minh và rất chững chạc, nói năng nhỏ nhẹ, dễ nghe. Hà có mấy năm theo chồng sang Mỹ, tranh thủ học hành thêm bên đó, rất khá. Có lần tôi nhờ giúp cho một cháu vô thực tập chỗ em, Hà nhiệt tình và chu đáo lắm.

Còn em Mỹ Hạnh, em Thu Hoa HTV; còn Mai Phương, Phương Anh, phòng nhà trường VTV2. Thu Hoa học Tổng hợp Sinh, bố cũng làm ở HTV, tên Triệu Chinh Hiếu. Em cũng là... chiến hữu luôn "sát cánh" bên tôi những tiết... buồn đưa lê như... chảo chớp. Hoa sinh năm 72, người nhỏ nhắn, cười rất dễ mến, đặc biệt hay dùng từ "quên đi", rất ấn tượng. Từ hồi đó, Thu Hoa vẫn làm Thư ký Biên tập cho đài truyền hình Hà Nội. Còn Hoàng Ngọc lớp trưởng, rất nhiệt tình với lớp, cùng Vinh bên phòng phim truyện HTV; còn em Khánh Thiện TTX, chị Mai Lộc VTV... là những nhân tố rất tích cực góp phần quan trọng níu giữ những kỷ niệm cho lớp Báo chí... À, Còn thầy Thích Minh Pháp nữa, mà tôi quên mất, thật sơ suất. Nói đến thầy Pháp, thì nhớ đến em Thúy Hào, báo Nhi đồng hay Hoa học trò nhỉ? Em Hào cứ khen thầy Pháp đẹp trai, mặc dù đầu thầy cạo trọc lóc, hơi lạ, không phải một... trọc như bây giờ. Mà cũng phải công nhận thầy đẹp trai thật, cười rất có duyên.

Tôi còn cái băng quay hôm liên hoan, thầy có vẻ thích cậu hai nhà tôi, lúc đó mới lớp 6, tôi cho đi theo chơi. Thầy cứ quẩn lầy nó suốt. Hôm đó thầy còn hát bài "Còn duyên ngồi gốc cây đa", rất tình tứ. Thầy Pháp trước khi vào lớp Báo chí thì trụ trì ở chùa Hương. Sau về trụ trì chùa Khai Nguyên trên Xuân La, Xuân Đình. Mỗi lần rủ lớp lên, lại có các bà phật tử làm mấy mâm cơm chay thết đãi cả lớp. Sau đó, thầy đi du học bên Phip-líp-phin hay In-đô-nê-xi-a gì đó, rồi về trụ trì trên Vĩnh Phúc, mấy lần mời lớp lên mà tôi không đi cùng được, tiếc quá.

Lẽ ra tôi còn kể nhiều nữa, mà dài rồi. Còn các thầy cô nữa chứ. Đành hẹn dịp khác vậy, nếu còn... duyên (ngồi gốc cây nào, hả thầy Pháp?)!

2. Tản mạn 2

(Đề tặng các bạn lớp Báo chí khóa 3 và tri ân các thầy cô đã dạy chúng tôi nhân 10 năm tốt nghiệp: 1988-2008)

Phi lộ!

Mấy hôm trước Thiết Hùng thông báo lớp Báo chí khóa 3 dự định họp mặt kỷ niệm 10 năm tốt nghiệp vào 15/6/2008, chứ không phải vào 22/6, sau ngày Báo chí Việt Nam một hôm như mọi năm. Tôi mò ra số của Kiều Phương, định nhờ nhắn cho mấy em bên VTV hộ, mà lâu không gọi nên không thấy thừa máy, chắc số đó "hết hạn sử dụng" lâu rồi, mà hung bít?

Thiết Hùng hứa sẽ viết một bài về Hồng Thanh Quang, nhân tiện... "nịnh" ông Phó tổng này chút, vì

nghe đầu Quang sẽ “chủ chi” cho buổi gặp mặt, một phần coi như khao lớp cái chức danh... “to vật” kia? Thế thì tốt quá - về mọi nhẽ - rồi còn gì.

Hôm gặp Thiết Hùng và Văn Cảnh ở đám cưới cậu cả nhà tôi, trông cả hai trẻ đến không ngờ. Tuy gần đây tôi liên lạc với Thiết Hùng thường xuyên, nhưng chỉ qua điện thoại và... blog. Đến khi gặp, thấy cậu chàng vẫn trẻ trung, hào hoa phong nhã như... “giai tân”, còn Vũ Văn Cảnh thì trẻ hơn cái ảnh... “wanted” (trong bài “Vũ Văn Cảnh”) đến hàng chục tuổi.

Thiết Hùng nhắc đại ý: Bài về Vũ Văn Cảnh” thiếu nhiều... chức danh lắm, vừa nhận Nghệ sĩ ưu tú, lại chuẩn bị nhận Huân chương lao động đấy...” Quả thật là thiếu sót quá, Sory Cảnh và “Pà con” lớp Báo chí nhé.

Có điều, tôi viết chân dung chỉ mong được một phần nhỏ như Họa sĩ Còm (Hữu Khoa), sao cho phác họa được đôi nét tính cách hóm hỉnh, hài hước của nhân vật, để anh em đọc lên thấy có nét và... “cười mỉm chi” là được. Chứ viết kiểu chân dung có đủ com-lê, cà-vạt (như cái ảnh “Wanted anh Cảnh em” kia) thì võ công mỡ tôi còn... kém lắm lắm, sợ viết không đạt, lại chả bỏ “pà con” chê cười cho. Đành nhờ Thiết Hùng “làm” cho cái khoản chức danh ấy vậy nhé.

Vậy hôm nay thì tôi sẽ viết gì, mà ghi tít “Lớp báo chí khóa 3” thế kia ư? Xin thưa là tôi sẽ thử phác họa đôi chút về các thầy cô đã từng dạy chúng tôi, hy vọng để tri ân các thầy cô. Mà cũng chỉ chằm phá đôi nét của một số ít thôi, không hết thầy được đâu ạ. Hy vọng có ai đó trong lớp, vốn toàn nhà báo, sẽ bổ sung thêm về các thầy cô còn lại, nhé.

Vài nét về các thầy cô dạy lớp Báo chí khóa 3.

Tôi biết mà vào học được lớp Báo chí bằng hai khóa 3 là nhờ anh Tùng, anh Dũng vừa học khóa 2 mách cho. Anh Tùng và Dũng là hai anh em ruột, dạy “vỡ lòng” cho tôi về quay phim Video. Cái lớp “vỡ lòng” này vốn do anh Tùng tổ chức, nhưng được Viện thông tấn (?) cho phép đứng tên mở lớp, cấp bằng ngắn hạn.

Sau này anh Tùng về Đại học Khoa học và Nhân văn Hà Nội, gầy dựng rồi phụ trách phòng chuyên dùng lớp báo hình, phục vụ việc dạy thực hành cho các sinh viên Khoa Báo chí. Anh rất có năng khiếu và luôn chịu khó mày mò, sấm sanh thiết bị nên khá thành thạo về các công đoạn trong lĩnh vực truyền hình, từ khi còn làm riêng ở nhà.

Vũ Dũng kém tuổi tôi, tính tình rất trẻ trung, quen biết Trần Bình Minh từ thời còn thỉnh thoảng đi quay chương trình VKT cho Trần Đăng Tuấn, Trần Bình Minh, Lại Văn Sâm... Sau này Vũ Dũng chịu sang Cam-pu-chia hai năm làm cái thường trú cho ban Thời sự VTV bên đó, nên khi về thì được vào biên chế ở Ban Thời sự VTV, chỗ Trần Bình Minh.

Dài dòng vậy vì hai anh em anh Tùng đều học lớp Báo chí bằng hai, trước tôi một khóa, do thầy Dương Xuân Sơn lúc đó là Phó khoa hướng dẫn tốt nghiệp. Hai anh thân với thầy Sơn, giới thiệu tôi đến thầy nộp hồ sơ, nên dù lớp khóa 3 đã học mấy tuần, tôi vẫn được thầy nhận vô học.

Vào nhập học muộn như tôi, còn có Nguyễn Trần Văn Anh, Dương Liên Hương, Vũ Kiều Phương bên VTV nữa, mà ở bài “Lớp Báo chí khóa 3” lần trước tôi có kể phải đi học thêm môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh.

Quay lại thầy Sơn. Thầy là người có nhiều công lao đối với các lớp Báo chí bằng 2 nhất. Tuy thầy Hà

Minh Đức lúc đó là chủ nhiệm khoa, nhưng chuyên môn về báo chí là thầy Sơn, nên mọi việc thuyết phục nhà trường để mở được lớp bằng 2 là ở một tay thầy. Bởi vậy, nếu ai có chút tình với lớp BC bằng 2, hẳn sẽ cũng như tôi, nhớ đến thầy Sơn trước nhất.

Thầy Sơn cao dong dỏng, dáng thư sinh, đeo kính cận, nói tiếng khu IV (tôi nghiệm ra một cách tình cờ, mà không chứng minh, cũng không bình luận gì, là 10 thầy giáo ở bậc Đại học ngoài Hà Nội, có đến 6-7 thầy là người Khu IV? Các bạn có thấy thế không?), khá thân thiện với sinh viên. Thầy làm tiến sĩ báo chí bên Nga về, có tư tưởng khá mới mẻ về đào tạo sinh viên báo chí.

Theo thầy thì người làm nghề báo, có thể tốt nghiệp đại học bất kỳ ngành nào, kể cả thuần túy kỹ thuật (lấy vài ví dụ, là do nhiều người biết đến thôi: Trần Bình Minh, hiện là phó tổng VTV, vốn là kỹ sư Luyện kim học bên Nga về. Hồng Thanh Quang, hiện là phó tổng báo Công an nhân dân, là kỹ sư Vô tuyến điện, cũng học Nga về...), nhưng cần có lớp bằng hai về báo chí cho họ tiếp cận với lý luận và nghiệp vụ báo chí một cách chính thống...

Rất nhiều nhà báo đã theo học bằng hai ở Khoa Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, nhưng chỉ có ba khóa (?) được học theo mô hình thầy Sơn, là mở riêng, học riêng, - hồi chúng tôi là học ở hội trường Viện Văn học, nơi thầy Hà Minh Đức làm Viện trưởng, có điều hòa, phở cỗ, rất thích, - các khóa sau này phải vào học chung trên trường ở Thanh Xuân, xa hơn, ít ảm cúng hơn.

Nói thêm một chút là lớp tôi học ngó xuống phố Nguyễn Trí Huân, một con phố rất đẹp, xuôi ra cung Thiếu nhi, Ngân hàng nhà nước... ra hồ Hoàn Kiếm. Dưới đường có nhiều quán chè chén, ốc luộc... Tôi chỉ lấy phòng học và con phố này làm bối cảnh cho truyện ngắn “Giáo sư Báo Chí” (link dẫn sang Yahoo 360 bị die rùi), và “Tiểu Thuyết”. Ai trong lớp mà đọc, sẽ thấy không liên quan gì đến lớp Báo chí chúng tôi cả.

Dạy môn “Từ và ngữ trong tiếng Việt” cho chúng tôi là thầy Giáp, tiến sĩ Ngôn ngữ học, công tác bên Viện Ngôn ngữ, cùng toà nhà với Viện Văn học. Thầy Giáp - có chân thị giảng bên Ý (?) thỉnh thoảng lại ra nước ngoài dạy, - dạy khá hay cái môn... khó nhằn này. Còn nhớ hôm thi môn thầy, chúng tôi phải làm bài luận nộp. Mấy hôm đó tôi đang dạy lớp chuyển loại Kỹ sư trên trường Tăng Thiết giáp. Bài “Từ và ngữ” sắp phải nộp, mà tôi lại phải chôn chân trên Vĩnh Yên.

May sao, hôm đó tôi mò vào thư viện của trường Tăng, lại gặp được cuốn tài liệu viết về Từ ngữ trong tiếng Việt của Viện ngôn ngữ ấn hành. Vậy là chỉ sau một buổi chiều, có tài liệu tham khảo, tôi viết xong bài luận về nộp. Bài đó được thầy Giáp cho 9 điểm.

Cô giáo dạy môn “Thi pháp học” cho chúng tôi thì khá nhiều người xem chương trình “Câu lạc bộ thơ” trên Tivi biết, đó là Tiến sĩ ngữ văn Đoàn Hương. Cô Hương dạy khá hay, ở cái cách nói theo cảm hứng, không bị gò bó theo khuôn phép nào. Chính nhờ vậy mà truyền được cảm hứng cho người nghe. Nói thêm là trên Tivi, trong chương trình đó, học trò lớp báo chí khóa 3 của cô là... “thợ nói” (Sorry Quang) Hồng Thanh Quang giữ chân Em-Xi, kẻ tung người hứng khá ần ý.

Sau này khi viết (cái gọi là “Tiểu thuyết” , tôi để nhân vật Tùng Chi miêu tả chân dung cô và giờ dạy của cô. Tuy đã cách điệu đi, thêm thắt vào, nhưng các bạn học lớp Báo chí cũng có thể nhận ra đôi nét về cô giáo duy nhất dạy lớp Báo chí khóa 3 này. Hỏi nhỏ các bạn lớp BC chút: trong “Tiểu thuyết”, tôi để cô “Công án” có chồng và em bé thiên thần, là có ý mong cho cô may mắn chuyện riêng tư. Vậy còn ngoài đời, chuyện riêng của cô thế nào rồi nhỉ, hy vọng là tốt hơn trong truyện?

Còn thầy Quán nữa. Tôi không còn nhớ cụ thể là thầy dạy môn gì, nhưng về ngoài của thầy thì tôi rất nhớ và môn thầy dạy liên quan đến Kinh Dịch, tử vi, bói quẻ... Do vậy, trong “Tiểu thuyết” nói trên, tôi cũng để cho nhân vật Tùng Chi tả về thầy và môn thầy dạy khá dụng công. Tất nhiên, cũng như cô Hương, vì đã thành nhân vật văn học rồi nên tôi đã cách điệu đi, thêm thắt vào nhiều lắm.

Thầy Hà Minh Đức dạy môn “Lý luận văn học” cho lớp tôi. Thầy viết sách về lý luận văn học rất hay, tôi đọc sách và hâm mộ thầy từ hồi còn học phổ thông, những năm sáu mấy, bảy mấy... Thầy nói chuyện rất hóm, tác phong đĩnh đạc. Nhưng môn học của thầy khó mà dạy cho hay hay seo ý, cứ nhang nhác như dạy văn cấp THPT. Làm bài môn của thầy thì đại loại cũng phân tích bình luận thơ ca hay văn vẻ như thế (?). Hồi dạy chúng tôi, thầy có ra mấy cuốn kiểu ký sự đi đường, hay tản văn, rồi ra cả vài tập thơ nữa, ít thấy viết về lý luận văn chương như xưa?

Hôm nọ, tình cờ xem trên Tivi một hội thảo văn học nào đó, thấy thầy đang ngồi. Chục năm qua đi rồi còn gì, lại đã trọng tuổi, trông thầy già đi nhiều...

Thầy Hoàng cũng là tiến sĩ bên Nga về (?), dạy chúng tôi môn báo viết, cũng là phó khoa, nay đã là Trưởng khoa Báo chí rồi. Thầy cũng nói giọng khu IV nữa. Chúng tôi học khá nhiều môn liên quan đến nghiệp vụ báo chí của thầy và thầy Sơn. Cùng với thầy Sơn, thầy Hoàng cũng đóng góp khá nhiều cho thành công của lớp Báo chí khóa 3 chúng tôi nói riêng.

Dài rồi, mà kể về thầy cô không thể “ba hoa xích thố”, tán láo quậy phá như kể về bạn học được nên chắc bạn đọc thấy chán òm? Nhưng thôi, để tôi kể nốt về thầy Tâm dạy truyền hình, còn ai thì nhờ các bạn lớp Báo chí kể tiếp, như một cách để tri ân các thầy vậy nhé.

Thầy Tâm là Tiến sĩ chuyên ngành báo chí truyền thông, công tác bên Trung tâm giáo dục Truyền thông, phố Bông Nhuộm. Ở bên đó có phòng dựng do anh Nhật phụ trách. Một lần tôi làm cái quảng cáo cho một khách sạn của một ông Tây ở đường Lý Thường Kiệt, có đến nhờ anh Nhật dựng và ông Tây vào đây đọc lời bình.

Thầy Tâm người nhỏ nhắn, trông rất trẻ trung. Hôm liên hoan lớp Báo chí, thầy hát tận mấy bài, phong cách rất... Amateur. Thầy Tâm hướng dẫn tôi làm luận văn tốt nghiệp. Đề tài: “Về phóng sự ngắn trên chương trình thời sự VTV”. (Đạo đó tôi hay đi quay cho mấy em bên Thời sự VTV, được phát mấy cái phóng sự ngắn do tôi quay. Tôi ghi lại để làm ví dụ thực tế).

Còn nhớ mỗi lần đi thông qua luận văn, tôi lại sang bên Bông Nhuộm, gặp thầy Tâm bên đó. Có lần thầy rủ tôi xuống sàn nhảy dưới lầu một, ở đó chiều nào cũng có lớp dạy nhảy, nhạc nhẽo xập xình. Có lẽ vì thế mà thầy Tâm nhảy rất dẻo, vì chiều nào các thầy bên đó cũng tham gia, còn tôi thì chưa nhảy bao giờ nên xin... kiếu. Có lần đi quay trên Lạng Sơn, các sếp bên Sở Văn hóa mời đi khai trương Vũ trường, chúng tôi chỉ ngồi xem, chả biết nhảy nhót gì. Để đỡ... ngố, chúng tôi phải ngồi uống bia lon, hai chân dặng ra khuỳnh khuỳnh, ra vẻ rất... phớt đời.

Vậy mà đã 10 năm rồi... Thời gian quả là “bóng câu qua cửa”. Hồi đó tôi mới 45, giờ đã là 55. Viết đôi dòng chỉ gọi là để tri ân các thầy cô đã dạy dỗ mình một thời. Dù rằng khi học, có nghịch ngợm, có nói chuyện riêng khi thầy giảng bài, chúng tôi tuyệt nhiên không hề có ý trọng hay khinh môn nào, thầy cô nào.

Chỉ là đã đi học, đều là học trò, mà đã là học trò, thì chỉ được xếp vào hàng... ma quỷ. Mong các bạn và các thầy cô có lỗi đọc, thấy bất như ý đoạn nào, xin thể tất cho. Thank you very... nhiều!

3. Lớp Báo chí Khóa 3. Ngày ấy... Bây giờ...

(Tặng các bạn lớp Báo chí khóa 3, nhân 10 năm ra trường).

Ngày ấy, mấy em tre trẻ 7X bên VTV, HanoiTV, TTXVN và các báo khác học lớp Báo chí khóa 3 tung tăng chân sáo đến lớp, khiến cho cái hội trường Viện văn học của thầy Hà Minh Đức sáng quắc lên, tươi tắn, xôn xang.

Những hôm chờ thầy cô đến muộn, các em rủ nhau đi “ôc lộc”, đi chè đá... dưới đường Nguyễn Hữu Huân, rồi quay về công viên ngồi quán nước chè chuyện trò... inh cả phố cổ.

Ngày ấy xôn xao em nọ tơ tưởng anh kia hay ngược lại, mà rồi hóa ra chẳng phải thế. Sau này mới biết ai cũng chơi với nhau thân thiết vậy thôi...

Ngày ấy mỗi lần hội lớp, xe máy xếp hàng, lũ lượt kéo nhau đi, rất chi là... “hành tá?” Mỗi lần chụp ảnh chen vai thích cánh rất đổi đông vui, muốn đuổi bớt đi mà e rằng khó?

Bây giờ, mấy em 7X ngày nào... “neoh nhóc” con thơ, muốn đi cũng chẳng dễ nào. Hội lớp vì thế cứ rơi rụng dần... Thế rồi, như sắp đặt của tạo hóa, già quá hóa... trẻ con. Lũ già cả chúng tôi lại tung tăng... chân sáo, chịu khó tham gia hội lớp?

Lần này nhân 10 năm ngày ra trường của lớp Báo chí khóa 3, chúng tôi đi... hơi xa nên số đông 7X của lớp bị rơi rụng hết. Quân số đại diện cả lớp còn lại nhõn... 15 người. Tôi đi về bị dính chương... Tào Tháo nên cố lắm cũng chỉ cặm cùi post lên mạng được hết số ảnh trong cái máy Amateur của mình, rồi nằm... dưỡng lão mất một ngày mới đỡ... phệt.

Ảnh chỉ mang tính thời sự, còn gọi là nghệ thuật thì Vũ Cảnh lại không mặn mà lắm nên chỉ tí tách vài cái rồi xếp máy. Có lẽ cái hội lớp kiểu này chỉ mang tính thời sự thôi, nghệ thuật nổi gì, Cảnh nhờ? Vậy là “gánh nặng tang bồng” đè hết lên vai mỡ tôi. Đã thế, Thiệt Hùng lại suốt ngày réo gọi viết bài, nếu không lớp Báo chí... xèo tôi ra làm món Kim Chi Hàn Quốc, vì cam tôi lần trước viết thiếu nhiều người. Hự hự...

Tôi hôm nay sáng lên trường, trưa về tranh thủ gõ keyboard. Chiều lại lên trường, về lại tranh thủ gõ, miệt mài như kẻ tội đồ. Lại còn lo đọc lên nghe không thấy... sượng tai, có bạn lại thảm trách cha này “kém tầm”, chưa kể còn kể sót ai đó, thì toi. Dù sao thì cũng phải bắt đầu thôi, và tôi xin chiềng làng với các bạn về những người đi hôm đó, không theo thứ tự nào, chỉ đòi dòng gọi là... “Ngày ấy, bây giờ”!

Ngày ấy, thầy Pháp tốt nghiệp Sư phạm Ngoại ngữ, hãy còn măng tơ, quần áo nâu sồng nhà chùa dân dã, hồn nhiên đùa với cậu hai nhà tôi hôm liên hoan lớp chia tay vào hè. Tôi còn không nhớ hồi đó Thầy đi học bằng xe máy, hay xe ôm? Buổi liên hoan ấy, thầy say sưa hát bài “Còn duyên ngồi gốc cây đa”, ngó trông rất “phiêu”, khiến em Hạnh với cả em Hảo mê tít (?). Lúc đó Thầy đã trụ trì chùa Khai Nguyên khá... chững chạc trên Xuân La rồi. Một lần thầy mời cả lớp lên thăm chùa, mấy bà phật tử đáng kính được thầy “cử” ra làm cơm chay chiều đãi cả lớp, rất đổi trọng thị...

Bây giờ, thầy đẩy ra trông rất phong độ, còn phong thái vẫn... ga-lăng như ngày ấy. Thầy giờ đã là Đại đức Thích Minh Pháp, trụ trì chùa Biện Sơn rất bự trên Vĩnh Phúc. Thầy vẫn khoác áo nâu sồng, quần nâu lá tọa nhưng chất vải rất xịn, cất may cực khéo. Chân Thầy dạn đời dày da đan đế kép, hàng ngoại

nhập, tất trắng tinh khôi. Thầy đi xe Lexus đen bóng, số “lộc phát, phát lộc”. “Con xe” nghe đâu có giá đến gần hai tỷ, do thầy tự lái về tận Hà Nội cùng đi hội lớp.

Hôm đó ăn xong, thầy nằm võng đu đưa rồi cất giọng hát một bài dân ca khá mùi mẫn, vẫn thấy “phiêu” như ngày nào. Nhưng giọng thì đã nhuốm màu phai đi ít nhiều... Thỉnh thoảng lại thấy thầy móc di động ra, lớn tiếng tư vấn chuyện tình yêu cho cô nào đó, chồng con không như ý, giọng rất chi là bạo, và... đời nữa!

Ngày ấy, em Khánh Thiện, đã tốt nghiệp Tổng hợp Văn, tuổi mới chớm “băm”, vẫn còn mỏng mảnh như đoá Bạch Liên. Vẫn ngó “ai” nhất nào như dao cứa vào tim “ai” nhất ý. Thầy Hà Minh Đức nhìn thấy em trong lớp buổi đầu, phút chốc trào dâng cảm xúc như gặp lại “cố nhân”. Vốn trước đó em Thiện là trò cưng của thầy ở khoa Văn, tuổi mới chùng hai mốt, như bông hoa đang kỳ hàm tiếu, một thời làm... xiêu vẹo câu văn...

Nay, vào lớp Báo chí, tuy “con chị nó đi, con gì” nó lớn, nó tranh mất... Ai đó không còn mặn mà như xưa, thì đã có hàng tá anh mê mẩn lượn quanh em Thiện. Trước có anh Trần Mạnh Lân, - mà nhắc đến tên, phải kể thêm tên... bố, để mọi người nhận ra cho lạ, - mê mẩn tâm thần... Hôm đó ngồi trên xe, cho dù có là đùa, còn biết cả anh... Cảnh nhà em cũng thâm để ý? Hì hì...

Bây giờ, em Thiện đã mang vẻ mặn mà, đậm thắm hơn, và vẫn còn nhuận sắc như ngày nào, cho dù đã “đầu bốn” rồi. Nói chuyện nghe qua thì chao chát, đanh đá nhưng lại ẩn dấu vẻ duyên dáng và đầy nhiệt huyết, đặc biệt là cho những dịp hội lớp thế này. Ở Thông tấn xã VN, em Thiện kiêm chân phụ trách “tiếp thị nắm” với đồng nghiệp cho... anh Thân Đức Nhã, rất chi là nhiệt tình, vì cứ ngỡ Công ty nắm của Nhã làm ra. Mãi sau, mới phát hiện ra là nắm “Made in... Tung cửa rần có Mao chu xi”, nên “em chả”, vì đã mất... hứng đi rồi! Hì hì...

Ngày ấy, có anh chàng Vũ Văn Cảnh, tốt nghiệp Học viện Lục quân, suốt ngày tay máy rong chơi như luôn đi tìm những vẻ đẹp tiềm ẩn nơi thiên nhiên và cả các cô... gái nữa. Đầu thập niên 90, thế kỷ XX, liền trong hai năm 92-93, Vũ Cảnh đã đoạt liền hai giải, một giải nhì ảnh Nghệ thuật Hà Nội, một giải ba Hội NSNAVN. Những năm kết thúc thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, vào năm 1997 và liên tục trong 5 năm liền 99-00-01-02-03 Cảnh đoạt liền sáu giải thưởng ảnh xuất sắc của Hội NSNAVN. Đặc biệt, hai năm 01 và 02, Cảnh đoạt một Bằng danh dự và một Huy chương bạc FIAP tại Canada và Brasil.

Bây giờ, Vũ Cảnh nhà em đã... “hoi béo một tẹo”, nhưng trông vẫn rất hoạt bát, và đậm chất nghệ sĩ, chả hổ danh cái hội... nghệ sĩ nhất trong “kính thưa các loại hội nghệ thuật”, là Nhiếp ảnh, cho dù anh vẫn đang đương kim cái chức Chánh văn. Hôm nọ, tôi cùng bà xã lên nhà Thiết Hùng, gặp hai vợ chồng Cảnh ghé qua. Vậy là lại được lên thăm lại cái biệt thự trên Xuân La nhà Cảnh, được tặng cuốn sách ảnh mới ra lò. Bà vợ “mỏng mày hay hạt” nay đã lui về... ở ẩn, cả hai đều rất hiếu khách.

Trong nhà Cảnh có treo bức “Nguyện cầu” (Huy chương bạc FIAP Brasil 02) và đặc biệt, vợ chồng tôi thích nhất bức cây đa 6 thân làng Cảnh, phóng rất to, gần kín cả bức tường phòng khách. Cảnh đã được tấn phong Nghệ sĩ ưu tú và sắp tới lại được nhận Huân chương Lao động nữa. Ngồi trên xe, em Thiện đùa đùa bùi, “Em được nhiều anh để ý, nhưng nói thật, em chỉ để ý nhõn... anh Cảnh? Hì hì...”. Khô, Vũ Cảnh nhà ta trông thế mà hay cả thẹn, lại được dịp đỏ hết cả... các thứ, không cứ gì riêng mỗi... hai tai.

Ngày ấy, Hoàng Ngọc tốt nghiệp Đại học Luật, là lớp trưởng trẻ tinh khôi. Làm cái chân “vác tù và hàng tổng”, vậy mà lúc nào Ngọc cũng vui vẻ và nhiệt tình. Cái phòng phim của HanoiTV, nơi Ngọc

đảm trách, sau kéo thêm được anh chàng Vinh của lớp Báo chí về. Ở đó có ông thuyết minh phim Trung quốc rất hay. Nghe đâu là em trai bà Thu Hiền, mẹ chồng Mỹ Linh, cũng thuyết minh phim rất “má”, bên VTV?

Bây giờ, Hoàng Ngọc đã phong trần hơn, vẫn làm ở cái phòng phim ấy, cùng anh bạn Vinh ấy, đi đâu cũng có nhau như đôi bạn nối khố từ kiếp trước vậy. Một lần, đã lâu lắm, Ngọc đi Pháp có ghé qua siêu quán Pháp gặp Khanh. Khanh gửi quà cho vợ tôi, nhờ Ngọc cầm về. Tôi mò mãi mới ra nhà Ngọc ở bên Hoàng Cầu, nhà thì trong ngõ hơi sâu một tẹo, nhưng ra đáng là biệt thự lắm.

Ngày ấy, chị Mai Lộc, một trong “tam vị đầu 5”, mà em Lan Đài tiếng nói VN bìa là “ba Lờ”: là Mai Lộc VTV, Mạnh Lân VTV và Hùng Lân HanoiTV đều sinh năm 1947! Tuy nhiên, chị Lộc không như hai anh Lờ kia, lười gặp gỡ bạn bè, chị rất tích cực và là nhân tố quan trọng, cùng em Thiện giúp lớp rất tích cực trong các lần tụ tập.

Bây giờ, tuy đã ngoại lục tuần, cháu nội học lớp 3, chị vẫn như con dao phay, băng băng tìm nơi tụ hội cho cả lớp. Lần này, chị đã tìm ra chỗ để... tái lãn em Hạnh, lược tái Thiết Hùng, chân tái em Lan... Tôi thông minh nên phát hiện ra nước nóng quá, nên tắt vòi nóng đi sớm, nên chỉ như nước... nhưng phở, vào hôm ta đi ăn sáng sớm quá, nên không bị... chân! Hì hì...

Ngày ấy, em Phương Lan, tốt nghiệp đại học Sư phạm Ngoại ngữ, khoa Trung, là phát thanh viên chương trình thời sự Đài tiếng nói Việt Nam còn nhìn chị Minh Vượng cười ngạo nghễ. Em đọc rành rọt từng tiếng, các cụ rất thích nghe, chứ không như PTV bên truyền hình, đọc càng nhanh càng... sành điệu? Tuy bận việc nhà Đài, nhưng người ghi chép bài đầy đủ nhất, chính là em. Tôi có môn vì bận... nói chuyện riêng với mấy em 7X trong giờ học, ghi chép không đủ, nên có lúc phải nhờ đến vở ghi của em để photo. Hì hì...

Bây giờ, em Lan đã tự phong mình là... Minh Vượng, tuy nhiên vẫn luôn nhiệt tình trong các cuộc gặp mặt. Thậm chí, có suất đi nghỉ với chồng và con mà trùng ngày họp lớp, vẫn... “chồng con quên đi cho nhanh”, để mẹ đi có việc! Năm nay cô con gái rượt thi tốt nghiệp đại học ngoại ngữ, khoa Trung văn. Cô bé năm nào đi Sóc Sơn, còn lộc ngọc tổ tổ, mẹ nhờ bác Hùng đèo, giờ xem ảnh đã là một thiếu nữ xinh đẹp, điệu dàng và rất thông minh. 10 năm rồi còn gì, pà con nhề.

Ngày ấy, em Lê Tùng tốt nghiệp Sư phạm khoa Sinh, duyên dáng, nhu mì, là cô giáo THPT nhưng rất mê văn chương, báo chí. Em học thêm rồi làm cộng tác viên bên T/C Truyền hình. Lúc nào em cũng tươi rói, mặt mũi sáng quắc, rất ưa nhìn. Tùng học hành thông minh, chăm chỉ và cũng tích cực gặp gỡ bạn bè trong lớp.

Bây giờ, em vẫn vậy, chả thấy khác gì nhiều, thời gian như cứ... trượt đi bên cạnh, không chạm vào được em vậy. Đặc biệt, cái vẻ duyên dáng, nhu mì và nữ tính thì không thay đổi. Khiến cho Lê Tùng vẫn tươi tắn và... tinh khôi? Phải vậy không, Thiết Hùng?

Ngày ấy, em Ánh Nguyệt, tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ khoa Nga kia ở HanoiTV rất chi là... “người lớn”. Có lẽ vì vậy mà tôi đùa với mấy em 7X, mà hầu như chưa bao giờ (dám?) đùa với em. Thịnh thoảng xem HanoiTV, vẫn gặp em mà chỉ cứ nhìn xa xa vậy thôi...

Bây giờ gặp, em cười cười hỏi, còn nhớ tên gì không? Tôi có nhớ mà nhất thời... quên, nên phải 3 phút sau mới gọi được đúng tên của em, với cái họ rất chi là đặc biệt: Cai Ánh Nguyệt. Em vẫn có vẻ... “người lớn” như xưa. Tuy nhiên cái vẻ nền nã và duyên thâm thì không hề mất đi ở em.

Ngày ấy, em Mỹ Hạnh vừa tốt nghiệp Đại học Văn hóa, rất điệu dàng, chả giống con mẹ Vương chuyên làm chương trình chống tiêu cực bên HanoiTV tẹo nào. Mẹ có giọng đọc rất cứng rắn, đanh thép. Con gái thì lúc nào cũng lả lướt và yếu điệu, ăn mặc kiểu cách. Tuy nhiên, Hạnh luôn có mặt trong các kỳ hội lớp, giản dị và dễ gần.

Bây giờ, em vẫn vậy, như chả già đi tẹo nào. Vẫn yếu điệu, kiểu cách và ưa trang điểm, như cái cách em ngồi trang điểm hồn nhiên trước mặt Đại đức Thích Minh Pháp kia! Lúc chia tay thầy, em Hạnh đã tự đạo diễn được bức hình rất xuya, mà nhiều người phải ghen tị, khi ngồi cạnh vị Đại đức bên tay lái chiếc Lexus. Cả hai miệng cười tươi rói.

Ngày ấy, có một cô gái bị rui ro nên gặp khó khăn về hình thể bề ngoài. Cô tên Thanh Hương, tốt nghiệp Tổng hợp Sử, người nhỏ nhắn nhưng ý chí thì chắc không nhỏ tẹo nào. Vì cô đi học rất chăm chỉ, hầu như không một lần vắng mặt. Đặc biệt các lần họp lớp cô tham gia rất nhiệt tình, điều đó thật là đáng nể.

Bây giờ gặp lại, vẫn cô gái nhỏ nhắn và khiêm nhường ngày nào. Cô vẫn đều đặn tham gia các cuộc gặp gỡ mà rất nhiều người đành bỏ vì bận bịu hay vì những lý do muôn vẻ khác.

Ngày ấy, có anh chàng họ Thân, tên Đức Nhã. Đi học mà lúc nào cũng tât bật với sản phẩm tiếp thị của mình, lúc thì lịch lãm, lúc thì hàng mỹ nghệ... Được cái anh Nhã ít khi vắng tiết học, và là một trong những người trân trọng nghề báo, dù là một nghề... tay trái, nên rất yêu cái lớp Báo chí này.

Bây giờ gặp lại, anh vẫn vậy và rất nhiệt tình trong các cuộc gặp gỡ. Đặc biệt, ai cũng có cảm giác, anh rất muốn “bao” hết cái lớp báo chí này, nhưng mà “lực bất tòng tâm” hay seo ý, nên tình cảm mặc dù rất chi là... trào dâng, mà đành cứ nén lại, nén lại... Vậy đó.

Ngày ấy, có một Cao Viết Lợi, tốt nghiệp Học viện Ngân hàng, hào hoa phong nhã mà rất khiêm nhường. Anh ít lời nên tôi thường biết mà ít chú ý đến... Anh có cô vợ hiền thực và hai cô con gái nhỏ xinh đẹp.

Bây giờ, tuy vừa chịu tang người bạn đời thân yêu, anh vẫn nhiệt tình có mặt. Hai cô con gái anh đưa đã vào Đại học Quan hệ Quốc tế, đưa vào THPT, cả hai đều ngoan ngoãn và học cực siêu. Anh để tóc muối tiêu rất sành điệu, ra dáng một Tổng biên tập lắm. Mọi người khen anh biết để tóc tự nhiên như thế, không như “anh Nhã nhà em”, “đảo ngói” liên tục mà vẫn “Ba bốn lai”, chứ chẳng phải... “Hai lai” nữa? Hì hì...

Ngày ấy, anh chàng Nguyễn Phú Vinh vừa tốt nghiệp tổng hợp Văn, khôi ngô tuấn tú. Chừng cuối năm ở lớp Báo chí thì... “bắt vợ”. Vợ xinh và "mỏng màng hay hạt" như cô văn công. Hôm cả lớp đến dự đám cưới, chú rể ngượng nghịu như... “giai tân”, còn cô dâu thì e lệ, nép bên anh chàng còn chưa quen với cái danh xưng là “chồng”?

Bây giờ, chàng thư sinh Phú Vinh ngày nào đã đầy đà, ra dáng một... đại gia lắm, có điều hình như hơi béo sớm, so với “anh Vũ Cảnh nhà em” thì phải? Phú Vinh cùng với Hoàng Ngọc, đều ở phòng phim truyện HanoiTV, hầu như thủy chung như nhất, không vắng mặt một lần họp lớp Báo chí nào...

Ngày ấy, Thiết Hùng lơ ngơ trong làng báo vì đang tòng sự ở một Tạp chí nhỏ nhỏ, khiêm tốn của Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng. Vai đeo quân hàm trung úy, anh chàng như cậu học trò THPT

trong cái lớp bằng hai vốn nhiều tay tổ làng báo này.

Bây giờ thì Thiết Hùng đã ra dáng một nhà báo có hạng, công tác ở báo Quân đội nhân dân, với đủ các giải thưởng từ năm 1999 đến nay. Thiết Hùng vừa trân trọng đề tặng tôi cuốn “Đất lửa cõi người” mới ra lò. Đã giới thiệu một số bài trên blog anh chàng, mà các bạn có thể đọc khi bấm vào avatar Thiết Hùng trong FL của blog tôi. Văn Hùng chân phương và gọn gàng, y chang kiểu mà báo Quân đội vẫn yêu cầu thế.

Sở hữu một cơ thể cao to lưng lững, một mét bảy mốt, nặng bảy mốt ký, Thiết Hùng đáng được các cô gái ngưỡng mộ. Nhược điểm duy nhất của anh chàng này, nếu có thể gọi thế, có lẽ là ở khuôn mặt, nó “trẻ đến... nao lòng”? Hự hự...

Đến nỗi, em Hạnh comm cho Thiết Hùng, đã không cảm lòng được mà biu: “Nhìn anh, đoán chừng chỉ ... 10 tuổi”. Hự hự... Không cãi, cũng biết là hơi quá, còn đâu thì... chính xác? May mà chọn mãi được cái Ava "hơi già một tẹo" để treo lên...

Hết rồi, còn ai không ta? Trộm vía, may mà hôm đó chỉ nhõn 15 “mạng” đi hội lớp, nếu các em nhiệt tình, thêm chỉ độ... 10 nữa thôi, thành 25, trong sĩ số 47 của lớp, là đủ khiến tôi đây... “toi đặc”? Lúc đó, chắc viết xong cái gọi là... “điểm mặt” này, dù mỗi người chỉ mấy dòng, tôi cũng đành ngậm ngùi soạn thêm cái... “Cáo phó”, gửi đăng bên báo của Thiết Hùng, là vừa. Hì hì...

Chữ nghĩa vốn không đủ để gửi gắm lòng thành, nên các cụ xưa mới có câu “giấy vắn tình dài”, có gì còn thiếu sót xin được thể tất nhé, hời các bạn lớp Báo chí Khóa 3 của tôi ơi!
Xin tạm biệt. Hẹn ngày tái ngộ!

D. Về Sinh viên

1. Dạy gì cho sinh viên?

(Tôi không thích dùng từ “dạy”, nhưng xem ra khó có từ nào gọn hơn để sử dụng trong bài viết này. Bù lại, bạn đọc sẽ thấy tôi không hề ám chỉ việc mình “dạy”, dù-có vẻ như- đó là công việc của một giảng viên! À ha...)

Bắt đầu là chuẩn bị thật tốt cho buổi đầu tiên, là buổi “ra mắt” sinh viên.

Họ (tất nhiên là những SV rất quan tâm đến môn học mới. Tôi nói vậy vì nhiều lý do, có những bạn chưa chuẩn bị tốt cho buổi học đầu tiên này) thường để ý: Thầy (cô) giáo mới là người như thế nào, có “ấn tượng” không? Dạy có cuốn hút không? Môn học mới có gì hấp dẫn không?

Nếu đánh giá được chính xác suy nghĩ của SV với mình ở buổi đầu tiên đó, người thầy (cô) sẽ chu đáo hơn cho buổi “ra mắt”, ngõ hầu tạo được ấn tượng tốt cho họ về bản thân và môn học mà mình đảm nhận.

Tôi đã có lần đề cập đến buổi “ra mắt” bằng bài mở đầu này trong bài “Giọt nước tràn ly” ở blog này.

Trong bài này, như trên “tit”, tôi muốn đề cập nhiều đến việc, người thầy (từ đây sẽ là chỉ giảng viên nói chung) sẽ dạy gì trong giờ lên lớp của mình, tất nhiên là ngoài môn học mình đảm nhận.

Bạn sẽ hỏi ngay: Chẳng phải là chính “môn học” sao? Khái niệm “ngoài môn học” là gì vậy?

Xin thưa, là nói vậy thôi, chúng có liên quan biện chứng với nhau đấy ạ. Tức là, những gì gọi là “ngoài môn học” thực ra cũng là tập trung để nhằm nâng cao chất lượng của chính “môn học”!

Ví dụ? Thì ví dụ nhé: Bạn muốn một cô gái (chàng trai) nào đó để ý đến mình, nếu bạn chỉ quanh quẩn... “cục tác” (?) trước đối tượng, với hy vọng thu hút được sự chú ý của cô (anh) ta, thì bạn chỉ thành công (nếu có) được một phần rất nhỏ, lại không có cơ sở vững chắc cho nó phát triển đâu...

Vậy “tại sao” và “phải làm” thế nào ư? Vì bạn đã chưa hiểu tâm lý “a dua” của con người nói chung và cô nàng (hay anh chàng) đối tượng kia, nói riêng.

Nói thêm, khái niệm “a dua”, thoát nghe thì rất... củ chuối, nhưng rất chính xác (đến mức độ nào, xem tiếp sau đây sẽ rõ. À ha...) trong miêu tả, nên tôi... cứ dùng. Tôi biết các bạn trẻ thích sự chính xác khi nhìn nhận sự vật hiện tượng, nên nếu phải chọn, tôi sẽ chiều lòng họ (?)

Và chẳng, nếu có ai không thích vẻ thô thiển của khái niệm đó, tôi tin họ sẽ chấp nhận khi đọc tiếp sau đây. Tức là, về nguyên tắc, tôi không bao giờ bỏ đi "một lớp đối tượng" nào cả, chỉ cố gắng chọn phương án tối ưu thôi. À ha...

Đây là “tại sao”. Còn “phải làm” thế nào thì đây: Do tâm lý “a dua” đó mà thay vì “cục tác”, hay “tán tỉnh” hay “lầy lè”... chỉ... riêng mình nàng (chàng), thì bạn phải “tán rộng ra” (phải chăng có thể gọi đó là “nguyên lý mở rộng nền móng”? Hix), sao cho bạn bè thân thiết, người thân của đối tượng... “chết” bạn. Vậy là OK!

Tâm lý “a dua” phát huy sức mạnh của nó khi bạn chưa thuyết phục được... đối tác, vẫn còn chút cản trở nào đó, những kẻ “chết” bạn kia, sẽ dễ dàng “đập bỏ nốt rào cản” cuối cùng, “thông quan” nòng (chàng) tới bạn. Điều mà không có họ, bạn sẽ rất khó... “chơi”, chưa kể nhiều khi là... “pó tay lun”! À hà...

Vậy “a dua” thể hiện ở đâu? Ở chỗ, người ta nhiều khi chỉ thích nghe theo số đông, đặc biệt là trong “số đông” đó, có những kẻ mà ta rất tin tưởng, hay đơn giản chỉ vì ta không... “cảnh giác” (?) với họ và do vậy rất chịu nghe theo đánh giá của họ.

Thậm chí, có thể nói không ngoa rằng, một lời họ tác động đến đối tác, có thể lượng hóa bằng hàng trăm... lít xăng (tức là hàng trăm nhân... với 13 nghìn VND, nghĩa là rất tốn... xiền), mà chưa kể là số lượng đó bị bốc hơi đi mất, không thu hồi được (tồn thất năng lượng), khi bạn từ đối tác ra về với hai bàn tay... bo! À ha, à ha...

Giờ quay lại, kéo bạn đọc lại bị “cuốn đi, cuốn đi”... Tức là, thay vì chỉ nhắm nhắm “cưỡng bức”, ấn vào tay sinh viên cái môn học “khó nhá” nào đó, bạn phải tỉ tê, phải “thôi miên” họ, về những gì rất mê ly chung quanh môn học đó chẳng hạn (cái này tùy thuộc vào môn gì, và tùy theo tài năng... mê hoặc của bạn), khiến cho sinh viên vì thế mà cũng... yêu môn học của bạn lúc nào hung bít. À ha...

Mà, khi sinh viên đã yêu môn học của bạn rồi, thì bạn (người thầy ý), bằng chính kiến thức và niềm say mê của mình, sẽ dễ dàng dẫn dắt họ đi sâu vào mê cung của môn học, vốn đã chiếm trọn tình yêu của họ rồi!

Rõ ràng, “những gì rất mê ly” đó là “ngoài môn học”, được bạn đưa ra, nhằm mục đích cho sinh viên nhân đó mà yêu môn học, để tiếp thu “môn học” tốt hơn!

Đây là mới nói đến môn học, chỉ một phần nhỏ (nhưng rất cơ bản, nên tôi nói dài, nói trước) những điều mà tôi cho rằng người thầy nên lưu ý khi đứng lớp, trước (trong và) khi truyền đạt lại cho sinh viên những nội dung có trong môn học của mình.

Rất dài, lòng thông, phải không ạ. Nhưng, nếu là bạn thì bạn sẽ cắt bỏ thế nào cho ngắn lại, cho đỡ... dài? Tôi sẽ xin tiếp thu để rút kinh nghiệm sau này. Và thank you very... trước! À ha, à ha...

Tiếp theo, còn dạy gì nữa ta? Bạn sẽ hỏi thế, và tôi sẽ trả lời là còn rất nhiều điều, có thể không dùng chữ dạy, mà dùng các khái niệm rất đời... “vòng vo Tam quốc” như “tâm sự, trao đổi, chiêm nghiệm...” gì đó.

Ví dụ là "trao đổi" về các mối quan hệ xã hội, về phát triển tư duy, về phương pháp nghiên cứu, thậm chí là về ... tình yêu! (Lại tình yêu, “thằng cha này”, lại tình yêu, ngạc nhiên chưa? Có ai nghĩ thía hung?)

Về các mối quan hệ xã hội, chẳng hạn với gia đình, bạn bè, người thân, các hoạt động xã hội khác nếu có cơ hội tham gia. Về phát triển tư duy, ví dụ nên quan tâm đến nhiều môn học khác nhau với những đặc trưng tư duy khác nhau. Tư duy về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội. Sự giao thoa của hai kiểu tư duy đó...

Về phương pháp nghiên cứu: Tôi chú trọng đưa dẫn chứng về những luận điểm khoa học nổi tiếng được các nhà khoa học đưa ra trên cơ sở nào. Chẳng hạn, Niu tôn là quan sát, kết luận sơ bộ, lập mô

hình thí nghiệm để chứng minh (hay cũng vậy) bác bỏ kết luận đó.

Sau đó ông khái quát hóa nó trên cơ sở mô hình thô thiển ban đầu, đưa ra những luận điểm mang tính khoa học cao từ các vấn đề đã quan sát, kết luận sơ bộ ban đầu. Tiếp theo là công bố các kết luận đó cho cộng đồng khoa học rộng rãi thẩm định, phản biện nhằm khẳng định hay bác bỏ các luận điểm đó.

Đặc biệt, ngày nay, từ quan sát hiện tượng đưa ra kết luận sơ bộ, rồi thay vì sử dụng mô hình thực rất khó chế tạo và khó đạt độ chính xác cao, sinh viên có thể đưa ra các thuật toán, mô phỏng các thí nghiệm trên máy tính để nhanh chóng đưa ra kết quả có tính khái quát cao có tính nguyên lý cho luận điểm của mình.

Nhờ có các ví dụ sinh động mà tôi biết các sinh viên, tuy còn mới mẻ trong lĩnh vực nghiên cứu, đã hình dung được cần phải có các bước đi thế nào, từ chuyên tâm học tập đến trau dồi thói quen quan sát thực tế sinh động để học cách đưa ra các ý tưởng nào đó.

Tôi, khi có cơ hội, thường lưu ý sinh viên rèn luyện tố chất tự tin trong học tập và nghiên cứu, cũng như trong giao tiếp, đặc biệt ở sinh viên quân sự, do điều kiện đặc thù, họ ít được giao tiếp hơn.

Chẳng hạn, khi giải lao, xem một clip (hơn 3 phút) của Vanessa Anne Hudgens, nữ ngôi sao tuổi teen trong serial phim truyền hình nổi tiếng của hãng Disney có tên “High School Musical”, khi hát đôi bài “Some thing new” với anh chàng nhạc sĩ hơn một tuổi tên Zac Efron. Xem clip Sinh viên rất thích vẻ hồn nhiên của hai diễn viên thể hiện tâm lý của đôi trẻ: từ lúng túng, ngượng nghịu khi mới bị bạn bè ép hát đôi, rồi thử làm quen nhau với “Some thing new”, dần dần, như đã “cảm nhau” mà trạng thái tình cảm “nóng” dần lên, cho đến cuối bài thì cả hai đã trở nên thân thiết lắm rồi...

Cả lớp chăm chú xem với vẻ thích thú, bỗng tôi chú ý khi một sinh viên rụt rè: “Nhưng thưa thầy, xem họ xong, bỗng thấy mình quá kém cỏi, và ngượng cho mình lắm ạ”

Tôi hiểu được điều đó nghĩa là gì. Là, cho dù chỉ một sinh viên mạnh dạn nói ra, nhưng đó chính là tâm lý tự ti chung của sinh viên quân sự về khả năng giao tiếp của mình.

Nhưng, vấn đề lại ở chỗ khác, các bạn sẽ từ từ theo dõi, tuy nhiên là sau đây một chút...

Cần hiểu trước rằng: ở lứa tuổi thanh niên của họ, do đặc thù môi trường, họ ít được giao tiếp khác giới, do đó thấy rất khó mà được như hai diễn viên kia. Kỳ thực, vẻ thơ mộng của hai nhân vật kia là đã được điển hình hóa lên rồi. Trong đời thực, ngay cả ở ngoài môi trường quân đội cũng chỉ là “Ta mơ vậy thôi”, ít khi “y chang” như vậy.

Cho dù hiện nay, quân đội đã rất chú trọng cho bộ đội giao tiếp ở lứa tuổi thanh niên, ví dụ qua chương trình rất được dư luận ủng hộ và thủ trưởng các đơn vị quân đội quan tâm, còn bộ đội thì nhiệt tình hưởng ứng: đó là chuyên mục “Chúng tôi là chiến sĩ” trên VTV3, phát thứ 6 hàng tuần

(Ngoài ra còn nhiều chuyên mục khác nữa, như: Rung chuông vàng, Vượt qua thử thách... cũng được các trường quân đội tham gia. Đây là một tín hiệu tốt, liên quan đến đời sống tinh thần của thanh niên quân đội)

Vậy vấn đề ở đây là gì? Tôi, là người thầy, có cần trao đổi với sinh viên không? Họ có cần được tư vấn

về những điều mà xem ra, không chỉ “ngoài môn học” mà còn... "rất xa môn học" này?

(Ngoài ra, nhân đây tôi nói thêm: tại sao tôi lại hay nói về tình yêu với thanh niên, sinh viên? Vì đó nhiều khi là động lực quan trọng, nếu không nói là duy nhất đúng cho lứa tuổi thanh niên, sinh viên. Ai tránh né nó, dù dưới bất cứ lý luận nào đều chỉ là... nguy hiểm (!) Ke ke, ke ke...)

Tôi cho là có, với tư cách người thầy, cũng vậy, người anh hay thậm chí ở tuổi tôi với đa số sinh viên (năm thứ 3) là người cha, lại càng vậy.

Và tôi nói gì? Xin thưa, tôi chỉ cho họ thấy, đừng nhầm lẫn vai trò một người thương thức là chính mình với vai trò của nhân vật trên sân khấu hay nói chung là trong một loại hình nghệ thuật nào đó.

Có như vậy, ta mới sáng suốt nhận xét được mình có thể học hỏi gì và bỏ qua gì ở các “tấm gương” đó.

Có như vậy, ta mới tự tin nghĩ rằng: Ta không thể và không cần phải là họ, ta là chính ta. Và đến lượt mình, họ thậm chí có muốn, cũng không thể là ta! À ha...

Chính phân biệt được rạch ròi như vậy, mới giúp ta không bị cuốn đi, không chỉ bởi sự màu mè của sân khấu, của các ngôi sao, mà không bị “Tàu hỏa nhập ma”, khi thương thức một loại hình nghệ thuật khác là văn học hay phim ảnh...

(Xin xem bài này)

Vậy ta sẽ học gì ở các loại hình nghệ thuật đó, ở các diễn viên, các nhân vật văn học... ? Xin thưa, là những gì mà- ta- thấy- hay, mà-ta-cần-học, nhưng tuyệt đối: không phải là tất cả và không rập khuôn, máy móc.

Những điều ta cần học, nhất định là đã được (chính ta) chọn lọc và phù hợp với luân lý, theo cảm nhận của mình, trên cơ sở của một font văn hóa dân tộc đặc trưng và đại chúng.

Tiết thay là bài đã quá dài, và tôi, do vậy, dù không muốn cũng nên tạm stop ở đây với lời nhắn gửi cuối cùng rằng: "Nếu có dịp, trong phạm vi cho phép, người thầy cần bồi đắp nhân cách cho sinh viên bằng những tư vấn ngoài môn học, nhưng phải **nếu là họ... muốn nghe**".

2. Cái sự học (1)...

Cái tội nghi xong (hè, tết) thường “lươn khươn”, e rằng “quá trình, quá độ” hơi lâu nên tôi thường đăng ký dạy vào cuối kỳ để có nhiều thời gian chuẩn bị thật tốt môn học. Tiết đầu thi thường vội, sáng thì có khi không kịp đi bộ, tắm tấp; chiều thì không được nghỉ trưa, nên tôi cứ đăng ký dạy tiết cuối, cho nó thông thả.

Vậy là theo phản xạ, kỳ này tôi cũng điệp khúc “4 tiết cuối, cuối kỳ” mà ghi vào bản đăng ký kế hoạch giảng dạy. Ai dè, ngoài 3 lớp theo kế hoạch vào buổi chiều, lại phát sinh thêm hai lớp buổi tối và chiều thứ 7 nữa. Mà 3 lớp buổi chiều lại học ba môn khác nhau, vậy là kể cả chuẩn bị bài và lên lớp, thời gian hơi bị... “Ban Căng”!

Dạy buổi chiều từ 12 giờ 30 đến 17 giờ 30. Có khi 2 tiết lớp này xong lại tiếp luôn bốn tiết lớp khác. Thậm chí, lớp ở tầng 5 tòa nhà này, lớp lại tầng 5 tòa nhà kia, chạy và leo... mệt nghỉ. Nói vậy, để thấy

rằng cũng khối lượng công việc như thế, lúc thì đùng đình, lúc thì gấp gáp chẳng khác gì... sự đời. Nghĩa là, như ta vẫn nói “khổ trước, sướng sau”; “khổ tận cam lai”; “không ai giàu ba họ, không ai khó ba đời”... Đại để thế.

Kể ra thì thấy mình tuy “căng” vậy, nhưng rồi đến lớp sớm (tôi thường đến lớp trước giờ học), quan sát các em sinh viên, tôi thấy mình cũng còn... sướng chán. Ở cái “tuổi ăn tuổi ngủ”, họ đến lớp vào giữa trưa với trạng thái “vật vờ”, mặc dù là đã cố gắng rất nhiều. Ngoài ra, kể từ đó, họ sẽ bị các thầy cô giáo thay phiên nhau... tra tấn đến tận chiều tối.

Thầy thì tuy căng vậy, vẫn còn thay đổi không khí bằng cách... “chạy sang lớp khác”, gặp những khuôn mặt khác. Sinh viên, coi như bị cầm tù trong bốn bức tường với những môn học chả dễ tẹo nào. Chưa kể còn nổi lo thường trực về hàng chục môn thi như những “hung thần” đang ngày càng đuổi theo sát gót! Bao trùm lên tất cả những lo toan căng thẳng đó là áp lực mang tên VND, trong thời buổi “gạo châu củi quế” này!

May mà sinh viên, họ đang được sở hữu cái quý giá nhất trời ban cho. Bạn biết là gì không? Đó là tuổi trẻ! Nhờ nó mà tôi thấy nhẹ cả lòng khi thấy họ vẫn vô tư cười đùa như chẳng hề bận tâm đến bất cứ sức ép nào. Điều đó đã giúp tôi cởi bỏ hết những ám ảnh về tinh thần và thể chất để cùng với họ hoàn thành những tiết học trên lớp.

Tôi bỗng hiểu vì sao trước kia, khi còn là sinh viên như họ, tôi cũng đã vượt qua được “9 lần thi, một lần đồ án” mà vẫn... còn xuân? Chứ không phải như câu ca “Năm năm là chín lần thi/ Một lần đồ án còn gì là xuân” đây... thách thức và hăm dọa đối với mỗi sinh viên thời tôi học.

Rõ ràng, mỗi bạn trẻ bước vào đời, hãy giành tuổi trẻ cho cái sự cực nhọc nhất, cũng cần thiết nhất cho cả quãng đời dài đằng đặc phía trước là học tập. Nếu sự đời là “một hằng số” như công việc mà một người cần phải làm, thì hãy nhận cái sự khổ trước: đó là việc học tập khi ta còn trai trẻ để trang bị kiến thức cho mình. Điều mà nếu để muộn, thật sẽ chẳng dễ dàng gì...

3. Cái sự học (2)...

Tôi đã viết một số bài về cái sự học, đề cập đến nhiều vấn đề, trong đó có ý là khá nhiều sinh viên mà tôi biết thường có tâm lý tự hỏi: học môn này làm gì nhỉ, có liên quan gì đến nghề nghiệp của mình đâu? Bi quan hơn là phủ định tăt: công việc mà mình đang làm chả dính dáng gì đến những môn học mà nhà trường nhồi nhét vào đầu mình? Để bài này đỡ dài, bạn đọc blog tôi có thể xem lại một số bài trong tag “sinh viên”, mở nhanh nhất là ở trang Opera.

Vậy bài này, trên tít đề là “cái sự học”, thì có gì mới không? Tôi xin thưa: gọi là mới thì nó mới, có thể là ở cách tiếp cận vấn đề; cho là cũ thì nó cũ, vì lại nói về cái sự học. Nhưng điều này thì có thể khẳng định, chứ không có “nước đôi” như vậy: bạn sẽ thấy là nó không lặp lại những gì mà tôi đã từng viết về đề tài tương tự, bởi vậy bạn cứ yên tâm đọc mà không sợ sẽ là rất... “chán òm” đâu?

Trở lên là động tác... “nhảy ổ” quen thuộc của... “gà” tôi. Giờ thì đến tôi cũng phải nghĩ xem là sẽ “ra” gì, hay tệ hơn là có gì mà “ra” không đây... Thế mới biết, viết cũng “sây vi tróc vảy”, chứ chẳng phải dễ dàng gì, có phải không ạ? Nhưng... đã nhảy lên ổ rồi, không lẽ không... “ra”?

Bắt đầu là gì nhỉ? À, đang nói về cái sự học. Tôi vốn dạy đến... bốn môn học, tất nhiên là ba môn liên

quan đến nhau, vì đều chung khái niệm “Thủy lực” trong đó. Riêng môn “Cơ học môi trường liên tục” thì liên quan in ít thôi, ở chỗ có nói đến “môi trường liên tục”, mà “thủy khí” là một trong số đó. Còn lại, nó đích thị là toán học, mà lại là loại toán rất khó. Nói vậy một phần vì nó không chỉ thuần túy là toán, nó liên quan đến cơ học chất lỏng, đến nhiệt động lực học, đến môi trường đàn hồi... kiểu gần như toán ứng dụng. Nói “gần như” vì nó cũng rất đặc sệt lý thuyết, thậm chí là lý thuyết toán khá đặc thù với những khái niệm riêng và rất chi là... khó nhằn. Tôi đã viết ít nhiều về môn học này ở đây, nếu cần bạn có thể đọc đề bài này đỡ bị dài.

Quan trọng là một trong số môn tôi dạy có nhắc đến một cơ cấu máy rất hiện đại, ở chỗ nó được sử dụng cho các hộp số tự động đời mới nhất của ô tô, đó là bộ “Biến tốc thủy lực”. Đến đây thì người đọc “thâm hậu” sẽ thấy là tôi đang gắn với mạch loạt bài về học lái ô tô rồi. Và tôi xin thưa luôn là đúng vậy. Cái sự học nhiều khi nó cứ dặt dầy như thế: học lái xe thì tôi vỡ ra nhiều điều lắm, thậm chí là rất có ích cho nghề nghiệp, cụ thể là công việc giảng dạy của mình.

Nguyên là ba trong số bốn môn mà tôi nói trên kia là dạy cho sinh viên ngành cơ, ví dụ như xe ô tô, xe máy, xe tăng, chế tạo máy... (và các ngành quân sự đặc thù mà hình như vì bí mật (?), tôi sẽ không kể ra. Nhưng bạn đọc hoàn toàn có thể tìm thấy trên mạng, những bài viết về trang thiết bị quân sự, cả của ta lẫn của Tây). Có một điều khá ngộ, là từ khi... biết viết blog (?), tôi rất chịu khó mày mò trên mạng nên nhờ đó mà thu được khá nhiều kỹ năng giúp cho việc cập nhật kiến thức khoa học kỹ thuật liên quan đến môn mình dạy.

Điều đó thật là tốt, vì nó giúp cho sinh viên thấy được một cách trực quan sự liên hệ của môn học với những ứng dụng thực tế. Riêng về ngành xe, phải nói là từ sau khi học lái xe, tôi mới đột nhiên vỡ ra nhiều điều. Đặc biệt là những kỹ thuật mới nhất trên ô tô liên quan đến các cơ cấu tôi vẫn dạy cho sinh viên từ hơn hai chục năm nay. Đề bài này đỡ dài, tôi xin nói qua một cách dễ hiểu thế này. Hộp số tự động trên ô tô ra đời từ khá sớm, nhưng mới hoàn thiện công nghệ và được sử dụng rộng rãi trong những năm gần đây.

Trước kia ô tô thông dụng dùng “số sàn”, điều khiển sang số bằng tay. Hiện tại sử dụng song hành còn có hộp số tự động, điều khiển sang số bằng máy tính (CPU). Có thể phân hộp số tự động ra những loại chính như: Hộp số có cấp, truyền động bằng hệ thống bánh răng hành tinh gồm AMT và AT, hiện nay loại AT được sử dụng rộng rãi; hộp số tự động vô cấp CVT, truyền động bằng dây đai; hộp số tự động điều tốc luân phiên DSG (hãng Volkswagen châu Âu vừa giới thiệu hộp số DSG7).

Một trong thành phần quan trọng của hộp số AT là biến tốc thủy lực (đầu trục trái ở hình vẽ dưới) dùng thay cho ly hợp trên hộp số sàn. Thiết bị này bao gồm bánh bơm, bánh tua-bin, bánh dẫn hướng và vỏ biến tốc. Đây là “bộ truyền động thủy động” mà tôi vẫn dạy cho sinh viên của mình. Tôi cập nhật được nhiều ứng dụng của nó cho ô tô, tàu hỏa cao tốc, tàu thủy... Nhưng để nói kỹ về ứng dụng của nó trong hệ số tự động ô tô đời mới hiện nay (mới nhất, nhiều cấp nhất là 7 cấp, hiện được trang bị trên xe Mercedes và Lexus, còn đa số chỉ 4, 5 cấp) thì từ giờ tôi mới biết rõ để thêm vào bài giảng cho sinh viên.

Rõ ràng, cái sự học rất vô cùng, không bao giờ muộn, không có gì thừa và do đó không bao giờ là đủ. Những cái tưởng chẳng biết để làm gì, một ngày nào đó đột nhiên gắn kết với hiện tại, bộ nhớ (cho dù là cà mềng) của ta tức khắc tập trung cực độ trong một khoảng thời gian ngắn, kết quả là giúp cho ta hấp thụ kiến thức tốt hơn nhiều. Vì những cái đã từng biết, dù là sơ qua, lướt qua rồi quên đi, bao giờ cũng đánh thức khả năng tự tin của ta mạnh hơn nhiều so với những cái ta chưa từng nghe đến nó bao giờ...

Hình như đã quá đủ rồi, để khỏi làm bạn phát chán, cho dù đã “ra” được cái gì, thì cũng đến lúc tôi phải “xuống” thôi!

P/S: Mỗi môn học có những đặc điểm khác nhau. Có môn gần với chuyên ngành, có khi chỉ thuần túy trang bị những kỹ năng cơ bản để giúp sinh viên có một khởi đầu nào đó cho công việc sau này. Môn học kiểu này đơn điệu và... khá chán. Có môn thì hay, nhưng khá khó, như "Cơ học môi trường liên tục" mà tôi nói trên...

4. Dở khéo?

Tôi vốn dạy chuyên ngành (liên quan đến Chế tạo máy). Cách đây độ vài chục năm, nghe anh chủ nhiệm Bộ môn hồi đó (vốn là chuyên gia về Toán-Cơ) xui đại(?), nghiên cứu thêm về Toán-Cơ, cụ thể là môn "Cơ học môi trường liên tục" để dạy. Chả là anh chuyên dạy các môn Toán-Cơ, trong đó có môn CHMTLT mà.

Đang yên ả với vợ (trẻ) con (thơ) trên "quê em miền Trung Du", khăn gói quả mướp về Hà Nội học (Thầy Đào Huy Bích, Tiến sĩ Toán -Cơ bên ĐH Tổng hợp, mở lớp chung cho một số GV dạy CHMTLT ở các trường ĐH phía Bắc tại ĐH Bách Khoa) một khóa ngắn ngày.

Tôi vốn hiểu thẳng, tự ái vặt (kiểu: chẳng nhẽ ta lại không làm được cái này cái nọ ý) vậy là cũng học xong được cái khóa học "xương xẩu" đó và thế là danh mục môn học được add thêm môn CHMTLT!

Nói thêm về cái môn học này tý: Hỏi bất cứ University Teacher nào đã từng "ném" môn CHMTLT (ở đại học hay Cao học), đều nhận được cái lắc đầu kèm câu cảm thán: Món đó, khó nhằn lắm!

Mà quả thực, hội nghị ngành Cơ toàn quốc ra quyết định cho SV học đại trà môn đó được mười năm thì rút quyết định đại trà, nghĩa là Trường nào, ngành nào thấy cần thì cho SV học, không bắt buộc.

Tôi bớt được một môn nhiều phen khiến mình đau dạ dày (tôi học ít không seo, học nhiều, lại... máu học, mà như đã nói, do tự ái nên hay... máu (?), y rằng lại tái phát DD, thế mới... củ chuối chứ lị).

Cho đến tận hai năm vừa rồi, SV hệ dân sự (ngành Xây dựng và Cầu Đường) lại phải học CHMTLT, chỉ vì ngoài ĐH Xây dựng, người ta dạy nó!

Anh chủ nhiệm BM cũ đã nhiều tuổi, nhưng vốn là một chuyên gia có hạng, nên chưa được hưu, thấy quanh quẩn hung còn ai... thừa kế cái món gia tài "xương xẩu" này liền "xui" anh bạn Tổ trưởng BM mới, "nọc cổ" tui, bắt dạy lại môn CHMTLT.

Mà... của đáng tội, sau cái hồi đào tạo cách đây vài chục năm đó cho cả mấy GV nữa, rồi tan tác hết, chỉ tro khác mỗi tui khả dĩ dạy được cái môn... củ chuối này???

Tui: Một là bỏ lâu, không sờ đến, muốn dạy tiếp phải... đau dạ dày? Vì không "chơi bời" với "nó" được. Để dạy được "nó", lại phải suốt ngày ngồi giải bài tập. "Nó" là cái thứ "Siêu Toán", lại liên quan nhiều đến các ứng dụng cho ngành cơ, rất... củ chuối? Hai là tui còn dạy hai môn nữa, mà "dưới trướng" hồng có ai! (Mãi năm ngoái mới thêm một, rồi một nữa, GV mới bỏ sung, vẫn còn nặng gánh... tang bồng lém?)

Vậy là nghì bụng: Chối đã! Nhưng, muộn roài. Gạo đã xay ra cám roài! Giấy báo dạy đưa xuống, hai ông TT Bộ môn (một cụ, một đương nhiệm) không thèm hỏi ý kiến "đương sự", mặc dù còn là "phó tướng" nữa, chơi bài chắc ăn, điền tên tui vào KHGD, gửi thẳng lên phòng đào tạo rồi mới thông báo!

Tui, vốn luôn lầy phươg châm bên... ngành y (?) "còn nước còn tát" để xử thế, bèn chạy ngược chạy xuôi, tìm cách "nhường cái món xương xẩu" cho Bộ môn khác, nhưng không đặng. Ai cũng "thông cảm cao": môn đó khó nhằn, phải người học chuyên Toán-Cơ mới "điều trị" được! Nhưng cuối cùng, chẳng ai hứng thay cho cả.

Thậm chí, có người còn ní nuận: Anh đã dạy nhiều "cua" môn đó rồi, chỉ cần ôn lại là... "chạy tốt". Kể cả "dân Toán-Cơ", nếu chưa dạy lần nào, cũng còn khướt, mới theo kịp anh (khen thật hay... bõn vậy ta?)

Vậy là "thua"! Nhưng được cái, tui "duy vật cao độ", biết cố hết sức rồi, mà không được, tức là phải đổi mặt. Mà đổi mặt là tui hay... tự ái, tức là lại "mớ ní nuận" cũ rích: "Chẳng lẽ lại không làm được nó à". Ý tui là chẳng lẽ chịu thua cái môn... củ chuối này!

Thế là tui lại ngày đêm giải bài tập. Đọc lại, giải lại, dung mà như... mới! Tui có kinh nghiệm: để đỡ ngại việc gì, tốt nhất là... say mê nó.

Tui tự ní nuận: "Tại sao thằng nọ thằng kia nó mê game, đến mức quên ăn, quên ngủ, thậm chí báo nói có thằng "sang" thẳng... Thiên đàng (ý là cũng Thiên đàng, nhưng là Thiên đàng ở... ngang ngang, "kém tầm" hơn loại Thiên đàng trên cao, phải "lên"? Hix)?, ta chẳng thấy gì hay ở mấy cái hình nhân thô thiên với cả bì bùm sùng đạn! Đơn giản, chỉ là vì nó tìm thấy trong game có cái gì hay ho lắm ý, mê hoặc lắm ý, chẹp chẹp...

Tại sao có thằng mê chơi gà, suốt ngày hít bụi xem hai... "con điên" nhảy lên nhảy xuống đá vớ vẩn, có thấy thế võ vẽ giè đâu? Chỉ vì nó nhìn thấy thế võ thật, cảm được "mảnh miếng" của mỗi con gà khi giao đấu, chưa kể còn cái thứ kèm theo rất dễ nghiện là... cá độ nữa!

Vân vân và vân vân...

Tức là, phải tìm thấy trong những thứ... củ chuối mà số phận ấn vào tay mình (thứ "không củ chuối" thì giấu đi, xài một mình, nhớ chớ kêu ca à nha? Cứ làm hư... iem!) điều gì đó mê hoặc được mình, dù chỉ riêng mình thoai (như lời bài hát, sến vãi!).

Ví dụ: Nó ấn vào tay cái cuốc, bắt ra ngoài đồi, cuốc cỏ sắn, đại loại thía. Lại hung đi à? Đi. Vậy đi mà thanh thân (mà vui về nữa, tại sao không?) thì thích, hay ám ức hậm hực thì hơn? Ám ức, hậm hực làm mình xấu tính, chưa kể nó... cắt com, chết đói!

Vậy là ta nghĩ: chu cha, ngoài đồi thích thế, hoa vàng nè, khói người đốt rạ bãng lảng bay nè, chiều đẹp đẽ, cô liêu nè... Thế là cuốc một lúc, bụng nghì, sao ít cỏ sắn thía, đã xong việc roài, mà chưa muốn via! Nào, có lý chưa?

Ví dụ nữa nìe: Bị vợ bắt ở nhà trông nhà, nấu com. Kháng chi à? Thì ai nấu, không lẽ tối về cả nhà nhịn? Lại nhần nhần nhó nhó, lại nặng nặng nhẹ nhẹ, mình cũng chả sướng giè. Vậy thì nấu. Nhưng hậm hực nấu, khó chịu nấu hay vui về nấu? Đàng nào cũng... nấu, chi bằng ta... phát minh ra món gì

ngon ngon, hoặc thử nghiệm công thức nào đó trên... Blog của vợ. Hóa ra, thấy... cũng hay phết. Thế là OK, được biết tài mình, lại được món ăn ngon cho cả nhà. Nào, có lý chưa?

Rồi, rồi... (ông Đé đấy, vừa đi... bụi, bị dính phẩy khuẩn tả về mà đã hách dịch thía hung bít) Đây, đây. Sang mục chính đây! Ặc Ặc, bi giờ mới mục chính, bao giờ cho hết bài để... giải lao đây ta?

Vậy là tui rung đùi tìm tòi cách giải, không chỉ một cách mà còn tìm cách khác, nếu gặp bài hay và nếu... giải được! Tôi nói thía vì có khối bài giải cả buổi mới xong, lại có bài giải đến giờ vẫn... chưa được, có lần phải hỏi thầy cựu TT Bộ môn! Hix. Có hôm, tôi mãi quá, ngồi cả buổi sáng, quên cả uống nước, quên cả đi... thui chít, ông Avatar nhòm!

Kết quả là tui phát hiện ra môn CHMTLT chả phải là khó đến thế, thậm chí là khá hay, vì nhiều lúc mình tìm ra cách giải một bài rất khó nhằn, mấy hôm không giải được.

Nói thêm: Đạo xưa, hồi còn học Cấp 3 (PTTH bây giờ) và cả Đại học hai năm đầu nữa, tôi hay có nhiều bài toán (Đại số, Lượng giác, Hình học, Tích phân...) thủ sẵn trong đầu (chỉ là do giải mãi chưa được nên nhớ). Khi rỗi rãi, khi đi bộ hay xếp hàng làm gì đó, là tôi thầm giải trong trí nhớ của mình. Vừa được việc, vừa giết... thời gian, đỡ sốt ruột!

Rồi khi đi dạy môn CHMTLT, trước tiên là tôi dọa: "Môn này khó lắm (mà khó thật, lướt qua mấy trang tài liệu đã hoa mắt, chóng mặt, hạ đường huyết luôn) các bạn thấy thế không?".

SV: "Có ạ". Không có mới lạ chứ???

Tôi nói tiếp:

- "Nếu các bạn chú ý nghe giảng lý thuyết, sẽ hiểu được khoảng 20-30%".

SV: "Oài!!!"

- "Nếu chịu khó làm bài tập sau mỗi chương, hiểu thêm lên tới 60-70%".

SV: (khấp khởi)?

- "Sau khi các bạn ôn thi: Môn này... dễ quá".

SV: (Không nghe ra tiếng gì để "dịch" lại! Ôn ào: một chút ngạc nhiên, một chút phấn khích, một chút nghi ngờ...)

Và trong giờ giảng sau đó thì có tâm trạng hồi hộp theo dõi xem sao!

Tiếp theo, tôi nhanh chóng tìm ra cách "dễ khéo" SV học môn CHMTLT. Rằng (thì là mà): Lý thuyết tuy khó nhưng mà phải chú ý mới làm được bài tập. Mà bài tập thì: bài này hay lắm (mời mời cho họ biết hướng giải. Khó quá làm sao thấy hay? SV vốn thích "mì ăn liền", khó là iem chán, hi hi).

Khi họ giải được, tôi khen "tới số luôn", vì tôi phát hiện ra... SV rất thích khen, hay thế chứ ỉ!?

Rồi tôi lại "úp mở" nói rằng: Bài này hay thía, sau còn hay hơn! Vì biết khi giải được là SV rất... máu. Cứ thế, họ hung bít tui đang "dụ khị", đang "dễ khéo" cho họ mê, như tui đã từng mê việc giải bài tập vậy.

Mà sự thực thì cuối cùng, sau mỗi chương, họ thấy tôi nói đúng: Không khó lắm. Họ làm được bài tập, tức là hiểu được lý thuyết, thậm chí tôi còn "kích": "Thấy dễ chưa? Dễ thì... chán ngay thôi mà? Như yêu ý: yêu cô nào "kiêu, khó nhằn", mới thích; cô nào yêu "dễ" quá, chán òm à??? Hix" (SV: Cười ầm ỉ!!!)

Đặc biệt, giờ bài tập, tôi thấy họ im phăng phắc, cắm cúi giải, trong khi bình thường thì hơn trăm người, lớp học như cái chợ... Thậm chí, có lần nhìn họ học, im ắng, tôi muốn thực lòng khen một câu: "Lớp mình ngoan nè", nhưng lại... nhin, vì sợ họ mất tập trung, lại ồn ã cả lên, thì mệt!...

5. "Giọt nước tràn ly"

(Tặng các bạn Sinh viên của tôi, với lời chúc "Vươn lên phía trước"!)

Mãi mấy năm gần đây, tôi mới cảm nhận một cách rõ ràng rằng: Đối với một lớp học mới, dạy (từ này tôi không thích dùng lắm, giới thiệu, hay trao đổi... có lẽ hợp hơn. Dùng tạm, chỉ vì nó gọn và ai cũng hiểu?) "Bài mở đầu" của môn học cho Sinh viên (SV) là hết sức quan trọng.

Nó quyết định ấn tượng của SV không chỉ đối với môn học đó, mà quan trọng là ấn tượng của SV đối với giáo viên (GV) dạy môn đó! Nếu bạn thành công với bài đó, vào buổi đầu làm quen với lớp mới, tất nhiên rồi, SV sẽ rất có hứng thú với môn học và với chính bạn.

Sau đó, bạn chỉ cần duy trì phong độ đó, hoặc nâng lên nữa, càng tốt, là đã khiến cho SV hài lòng mà chịu ngồi nghe bạn và do đó học môn đó hiệu quả hơn.

Vậy điều gì khiến cho tôi "loãng quăng" thía, có liên quan đến cái "tít" trên kia hung? Xin thưa rằng có và nó liên quan thế này...

Bài mở đầu một môn học của tôi, liên quan đến một số nhà Bác học, được coi là "ông tổ", khai sinh ra môn học. Tôi thường ví dụ về họ, qua những "giai thoại" liên quan đến phát minh hay định luật nào đó trong môn học đó.

Chẳng hạn, ông Ac-si-met, với luận văn về các vật ngập trong chất lỏng. Có được luận văn đó, được coi là nền tảng cho môn học tôi dạy, với định luật nổi tiếng mang tên ông, là do ông nung nấu tìm cách xác định thể tích một vật có hình dạng phức tạp (vào thời đó, thế kỷ thứ 3 TCN).

Rồi nhân một lần "tắm trường" trong nhà tắm công cộng mà tìm ra, khi thấy nhảy vào bồn tắm thì nhẹ bỗng lên và nước thì trào ra sàn như... thác đổ? (Tôi thêm từ "thác đổ" khi trong tôi bỗng nhiên vang lên nét nhạc và lời bài hát "nhiều đêm thấy em là thác đổ"(?) Hình như tôi nhớ lời sai, vì nghe rất... củ chuối, may chăng là nét nhạc thì đúng?)

Tiếp, lúc đó ông chợt nghĩ ra điều mình nung nấu (xác định thể tích vật hình dạng phức tạp) và chạy thẳng ra đường, hét toáng lên "O-rê-ca" (tìm ra rồi!) khi trên mình... "hung có mảnh giáp nèo"? He he...

Sinh viên nghe, mặc dù nhiều người đã biết giai thoại đó, vẫn thấy rất, rất thú vị. Hẳn tôi đã có "chiêu" gì đó, khiến họ hứng thú chẳng? (khoe ngầm đấy?)

Tôi nói thêm một điều quan trọng: Vấn đề là không phải ai cũng nhảy vào bồn tắm với... "không nơi ẩn nấp" thía, rồi phi thẳng ra phố mà gào lên trăm lần, cũng ra được... Định luật nào đó! Mà điều cơ bản là tư duy của họ về vấn đề đó đã được tích lũy dày theo năm tháng.

Như cốc nước: từng giọt, từng giọt một, được tích lũy đều đặn, để đến một ngày, nhân sự kiện nào đó,

đóng vai trò là "Giọt nước tràn ly" vậy!

Oai, mệt... vãi (ông Để thờ phào, vì... nín thờ mãi, cuối cùng tôi cũng... "bóp cò", cho cái "tít" nó... phọt ra? Ke ke, ke ke!!!) Lần này, thì "nó" lại "phọt ra"... liên thanh nữa đấy, không dừng đặng!

Ông Niuton, khi quả táo rơi vào đầu đã nghĩ ra định luật về lực hấp dẫn, gia tốc trọng trường... là do ông cũng luôn nung nấu về hiện tượng các vật tại sao lại rơi xuống mà không rơi... lên, các thiên thể tại sao lại "bơi lòng vòng quanh mặt trời", theo một cự li nào đó, mà không "va vào nhau" hay... chạy loạn lên, như nhà đầu tư OTC khi băng hiệu đỏ... loét?

Nếu là bạn và tôi, thì ngay khi có cả hàng trăm quả táo, hay thậm chí kê cả... "quả gì mà gai gai chi chít, xin thưa rằng quả mít", rơi đúng "thóp" cũng... hoài của, vì bị vỡ tan ra trăm mảnh (vì đầu cứng quá, hay có mũ... bảo hiểm ta?), mà chả có định luật nào... "phọt ra" cả? Hix!

Cũng có thể suy ra, nếu không chịu tích lũy, cứ kêu ca rằng: học cái này, cái nọ làm gì, có dùng gì đâu, rồi "cốc cứ mãi voi", bao giờ cho đầy? Chẳng phải Niuton, Ac-si-met, Leona De vinci... đều là các nhà bác học ư? Kiến thức của họ rất uyên bác, về nhiều lĩnh vực.

Nếu hề học cái gì, đọc cái gì, thu nạp cái gì vô óc, lại cũng băn khoăn tự hỏi (hay tệ hơn là kêu trời lên: dạy cái này, cái nọ, cho chúng tôi làm gì) thì sao biết được nhiều thứ, để khi cần thì... dù chỉ là "lấy le" với "người iu" hay "thượng thặng" hơn, lên ngôi ghế nóng với anh Lại Văn Sâm?

Như Leona De vinci..., thay vì chỉ vẽ chân dung và bích họa, rồi nặn tượng ngựa... thì ông lại mày mò nghiên cứu ra... "ông nội của các loại máy móc ngày nay", như Khinh khí cầu, như tàu lượn, như xe bọc thép, như kỹ thuật đúc đồng vỏ mỏng mà không nứt, như kỹ thuật "thượng thừa": sao cho tượng ngựa nặng hàng nghìn tấn chỉ gắn với bộ tượng bằng mấy cái... "móng chân" sau?

Đặc biệt, sành điệu hơn, là "Luận văn về chuyển động của nước và đo lường nước" (Không phải luận văn tiến sĩ của ta, kiểu như: "Nghiên cứu về cung cấp nước tắm và sinh hoạt cho... đám đông"? Mà nghe đâu sau đó, Vụ Sau Đại học, Bộ giáo dục đã cho vào... sọt rác? Hix)

Vậy thì, thưa các bạn Sinh viên yêu dấu của tôi, nếu có một dịp nào đó trong đời, bạn gặp được hạnh phúc khi thấy có "một giọt nước" của chính mình, làm "tràn cái ly" của chính mình, thì đó là do các bạn đã kiên trì thu nạp kiến thức vào "cái ly" của mình, mà không một mảy may vương vấn câu hỏi: "Ta có nên học, đọc, biết... điều này, điều kia hay không"!!!

P/S: Tôi, khi Sinh viên bắt đầu... mệt vì học, nhất là tiết cuối, lại tìm cách "tán hươu tán vượn" như trên, để "xốc lại tinh thần" họ, tất nhiên là không phải với kiểu "ngôn ngữ Blog như thế! Ha ha...

6. Ôi, thời gian...

(Thời gian như vó câu qua cửa...)

Bạn có tin hay không thì tùy... nhưng quả là tôi nhiều lúc thấy ngạc nhiên: Sao ở cái tuổi U60 này mà mình thấy có nhiều việc cần phải làm thế!

Thứ nhất là công việc chính: Giảng dạy. Tôi luôn coi trọng việc chăm chút bài giảng sao cho ngày một hoàn thiện. Kỹ năng diễn đạt trước lớp sao cho thu hút sự chú ý của sinh viên.

Khiến cho họ không thể thờ ơ bằng những câu hỏi đặt ra mà sự giải đáp không phải là tôi, mà là của chính họ. Những câu hỏi này, kèm theo "sự dồn ép về tâm lý" mà tôi cố tình tạo ra, luôn hồi thúc, đánh thức sự tri tri (nếu có) trong mỗi sinh viên.

Tôi thường quan sát cả lớp và nhanh chóng phát hiện ra ai đó đang không tập trung và dồn sự chú ý vào họ, như một sự nhắc nhở, trong khi vẫn thực hiện bài giảng của mình.

Và, nếu ai đó đang "phiêu du", thậm chí "gà gật", không cảm nhận được sức nóng từ sự chú ý của tôi vào họ, là tôi lập tức mời đứng dậy, hỏi lại điều tôi vừa trình bày. Chỉ với mục đích: thu lại "hồn vía" của họ, đặt vô đúng... "khô chủ", nếu "nó" lơ đang "lang thang đâu đó"... (điều này rất hiệu nghiệm, đặc biệt hóa giải tức thì cơn... buồn ngủ cho sinh viên!)

Thứ hai là gõ máy tính. Tôi đột nhiên thấy mình cần chiêm nghiệm (cho riêng mình thôi) nhiều vấn đề trong công việc và trong cuộc sống, vì thấy nó bỗng nhiên có ý nghĩa trong phần đời còn lại của mình.

Việc viết lách, vì vậy đã mang một nhu cầu tự thân và vượt xa tiêu chí ban đầu, khi tôi mới mở trang Blog này (Ban đầu là để chút đồ đạc: kịch bản, truyện ngắn..., sau đó là "thể dục trí não", để chống tri tri-xem tag blog của tôi).

Tôi biết, rồi số người đọc blog tôi (vô tình thôi) sẽ nhiều lên. Đặc biệt lỡ gặp sinh viên (tôi không hé ra cho SV của mình biết việc tôi viết blog, nhưng nếu họ biết thì cũng tốt thôi) mà mình đang dạy, nếu "ngoài đời" dạy "kém tấm", mà trong blog lại "ba hoa xích... chó" thì... ế mẽ lém.

Chưa kể, nếu thế, sẽ có người chẳng ngại gì mà thảm dè bủ: "Cha này, bốc phét thì chẳng ai bằng? Dạy chán òm à! Tui đang học ổng đây, còn lạ gì!"

Nghĩ vậy, tôi càng quan tâm đến chất lượng bài giảng của mình, ngày càng dụng công nâng cao lên, để không phải xấu hổ khi bỗng biết được, trong số SV đang ngồi dưới, có người đã từng ghé vô blog mình!

Vậy tức là, theo một mặt nào đó, chẳng phải việc viết blog đã mang lại những "ích lợi thứ cấp" cho công việc của ta sao? Chưa kể, mình còn tự nhủ, phải xử sự (cả ngoài đời và trong bài viết, với bạn bè...) sao cho đàng hoàng, chững chạc, để xứng đáng, không chỉ với chính mình mà còn với cả SV của mình nữa?

Thứ ba là đọc sách (báo thì tôi "duyet" hàng ngày, khi bắt đầu vô mạng. Thời sự trên TV thì tôi xem vào lúc 6 giờ sáng, sau khi xem chương trình phim khoa học trên VCTV6, từ 5h35. Hay Thời sự VTV buổi 12h trưa và 19h tối, khi đang ăn cơm).

Tuy nhiên, giờ đọc sách của tôi thì khá eo hẹp. Chỉ là khi ngồi mà chả làm được việc gì khác hơn, chẳng hạn trên xe buýt, khi đi đâu đó như về quê vợ; trước khi ngủ trưa, tối, cố dành ra vài mươi phút... Đặc biệt, nói ra bạn đừng cười, đó là đều đặn mỗi ngày, khi có "công tác khẩn" (?) ở trong... (xuyết, ông Avatar nhòm!)

Bởi vậy mà mua được quyển "Totem Sói", đã nửa tháng nay mà mới đọc được ít chục trang đầu, một phần vì cũng thấy chán (?), mãi hôm qua, khi đang "ngâm cứu" trong..., mới đọc đến vài trường đoạn gây chú ý...

Thứ tư là... tư duy. Tôi tư duy mọi lúc mọi nơi và tỏ ra khá hiệu quả. Được vậy là do tôi rèn luyện tư duy (thậm chí là giải cả toán) từ khá sớm. Khi đi bộ sáng, khi ngồi trên xe máy đến trường hay đi đâu đó, nói chung là không làm được việc gì khác, thì tư duy là mang lại lợi ích kép: vừa được việc, vừa thấy chóng đến nơi.

Nhưng cũng đôi lúc phiến toái, là đi ngược chiều hay vượt đèn đỏ. Tôi đã ít ra là hai lần bị "dính chuông", một lần khi ở mấy hiệu sách Đinh Lễ ra, thay vì rẽ phải lên Hàng Bông để về, tôi lại húng chí rẽ trái, định về qua ngã Bà Triệu. May biết điều xuống xe từ xa, lại chào cảnh sát trước khi bị hỏi, lại gặp anh cũng hay... tư duy (?), còn cẩn thận xem CMT... nên được tha bổng!

Nhưng lần vượt đèn đỏ ở Bà Triệu thì hết cách, dù chỉ hơn nửa bánh xe... Khai thực là "tại đang mài nhĩ, lỡ quá nửa... bánh", anh Giao cảnh ngó mình như người "ngoài hành tinh" (chắc chả nhĩ ngợi gì bao giờ, nên nghe khó hiểu?), biết vô nghĩa, liền ghé vô hè, nộp... "xiền" rồi lại lên xe, nghĩ ngay sang việc khác cho đỡ... bức xúc?

(Về nỗi phiến toái này, bạn có thể đọc thấy trong truyện ngắn "Vô tình" của tôi)

Vậy tóm lại là gì? Là chúng ta, theo một cách nào đó, ai cũng rất bận rộn. Nhưng tuyệt nhiên không phải là không có thời gian, vì thời gian là một thực thể, luôn hiện hữu(?).

Chỉ là ta thu xếp nó như thế nào, để có thể làm được những việc mà mình thích làm, hay phải làm và thấy hài lòng với kết quả đã đạt được. Có phải vậy không, thưa các bạn!

7. Làm thí nghiệm để làm gì?

Trước tiên, không phải người ta bỏ tiền ra trang bị một phòng thí nghiệm để... chơi!

Bạn sẽ nói: Thí nghiệm này chỉ để minh họa thôi, tôi hoàn toàn có thể minh họa thí nghiệm đó bằng hình vẽ trên bảng?

Vậy là bạn chưa đánh giá được bản chất của việc cho sinh viên tiến hành làm thí nghiệm rồi, hay chính xác hơn là đánh giá chưa đầy đủ tác dụng của việc thực hiện một bài thí nghiệm, cho dù chỉ là thí nghiệm minh họa.

Bản chất của việc thí nghiệm đó là gì vậy?

Đó là cung cách tiến hành mô hình hóa một ý tưởng mà bạn hình thành trong đầu, sau khi quan sát nhiều lần một hiện tượng nào đó. Ví dụ đi!

Niu-ton chẳng hạn. Khi quan sát dòng chảy tự do trong môi trường khí quyển, ông nhận thấy rằng: Trong những điều kiện như nhau, dòng chảy có độ nhớt lớn, thay vì "trơn" hơn, chảy nhanh hơn, thì thực tế lại chảy chậm hơn!

Ví dụ, dòng chảy của nước và dầu thì dầu chuyển động chậm hơn, trong khi ta vẫn dùng dầu để bôi trơn cho một chuyển động nào đó (chẳng hạn chuyển động quay, chuyển động tịnh tiến: trượt...)

Giả thiết mà Niu-ton đưa ra sau nhiều lần quan sát là: dòng chảy không đồng thời chuyển động mà có sự phân lớp. Dòng chảy gồm vô số lớp chất lỏng cùng chuyển động nhưng với vận tốc mỗi lớp khác nhau. Giữa chúng có ma sát làm cản trở chuyển động của nhau.

Như vậy, hiện tượng sẽ được giải thích dưới một “nhãn quan” khác: thay vì bôi trơn như ta tưởng, thì ở đây, ma sát cản trở chuyển động, gây nên tổn thất dưới dạng nhiệt, không thu hồi được. Rõ ràng, ma sát càng ít, tức độ nhớt bé (nước), sẽ ít tổn thất hơn và do đó sẽ chảy nhanh hơn dầu!

Mô hình hóa ý tưởng đó là thí nghiệm nổi tiếng của Niu-ton về lực nhớt, mà tôi không đưa ra đây. Còn vô số thí dụ khác trong các môn học mà tôi đang phụ trách. Tuy nhiên, rõ ràng là không cần nhiều đến vậy!

Chỉ kết luận rằng: làm lại một thí nghiệm nào đó, dù chỉ là minh họa, như thí nghiệm Thủy lực đại cương có trong chương trình của Bộ đại học, mà tôi vẫn thường hướng dẫn cho sinh viên, là để rèn luyện kỹ năng tiến hành mô hình hóa một ý tưởng nào đó mà sinh viên, nhà khoa học tương lai cần nắm được!

Rõ ràng, với bản chất như vậy, độ chính xác của thí nghiệm, mà ai đó hay đưa ra để phủ nhận sự cần thiết phải cho sinh viên tiến hành thí nghiệm không còn là “mục tiêu tối hậu” nữa! Và chẳng, chẳng phải chúng ta đã xác định trước, đây là thí nghiệm minh họa rồi ư?

Chính vì sinh viên chưa nhận thức được vấn đề như vậy mà hai hôm trước, tôi đã rất tốn sức cho một việc không cần nhiều đến sự tiêu tốn năng lượng đến vậy. Chưa kể, một vài sinh viên (hệ Dân sự) đã vì không biết mà đi quá giới hạn để được hiểu là “chênh mảng” trong việc thí nghiệm, khiến cho tôi phải nghiêm khắc với họ.

Điều đó làm hỏng mất tâm trạng của tôi trong một khoảng thời gian nào đó, may là đã sau buổi thí nghiệm rồi. Và khi về nhà rồi, tôi phải mất hàng giờ dùng một công việc bận bịu khác (chuẩn bị bài giảng cho hôm sau) để “tẩy” cảm giác đó ra khỏi tâm thức mình.

Mặc dù vậy, sáng nay, trước giờ lên lớp, tôi cũng đã kịp cảnh báo cho sinh viên về vấn đề trên. Kết quả rất khả quan: thí nghiệm của lớp cuối cùng chiều nay có ý thức công việc tốt hơn hẳn, và bạn sinh viên bị nhắc nhở đã xin được tiến hành làm lại khá ổn bài thí nghiệm lẽ ra cậu ta đã phải xong từ hôm qua...

E. Về các thầy cô đồng nghiệp của tôi

Bộ môn Nhiệt-Thủy khí, Học viện Kỹ thuật Quân sự

(Kính tặng các thầy cô trong Bộ môn Nhiệt Thủy Khí)

1. Vài nhời đưa đẩy...

Nhiều lần gặp mặt Bộ môn với nhiều kỷ niệm thú vị cùng anh em bè bạn, nhưng mãi đến lần gần đây nhất, tôi mới giật mình vì mang tiếng là “dân Nghệ” như các đồng nghiệp trong Bộ môn phong tặng (Chỉ là do tôi thạo đủ thứ: quay phim, nhiếp ảnh, văn chương, vẽ vờ...) mà mình chưa bao giờ nghĩ đến việc lưu lại một chút tình của mình với anh em và giữa anh em với nhau trên giấy trắng mực đen...

May mắn là gần đến cái ngày sắp phải kêu lên: “Thế là từ nay, ta không còn được ra sân ác ê, và ngồi cùng nhau tán dóc nữa (riêng dạy thì vẫn đều đều). Trời xanh thăm thăm, hận này biết bao giờ nguôi”, tôi đã kịp tặng Bộ môn một bức tranh phong cảnh do chính tay mình vẽ bằng sơn dầu trên toan khổ vừa, không chỉ được “người nhà” ngợi khen mà tiếng thơm còn lan ra các đơn vị phòng ban khác.

Nghĩ vậy, hôm nay tôi quyết định “chiềng làng” bài viết này, hy vọng nó không quá chán đến mức khiến cho anh em trong Bộ môn thất vọng, cho là mỗ tôi chưa dứt hết nhiệt tình. Vài nhời đưa đẩy, thay dầu bôi trơn... hihi...

2. Bộ môn Nhiệt Thủy khí: Những con người...

Bộ môn NTK gồm mấy nhóm môn học ghép lại, rồi lấy ngày kỷ quyết định thành lập 15/12/1990 làm cột mốc tính ngày kỷ niệm hàng năm. Nói vậy nhưng phải đến tận ngày 15/12/2010, sau tròn 20 năm, Bộ môn mới chính thức tổ chức lễ kỷ niệm ngày thành lập một cách bài bản. Nghĩa là thông qua Khoa, qua Học viện và mời khách VIP từ các đơn vị, nhà trường, Học viện, học viên cũ các khóa... về Học viện KTQS tham dự.

Buổi lễ được Bộ môn chuẩn bị khá công phu với sự ủng hộ hết mình của anh em, đã diễn ra khá bài bản, chu đáo và để lại dư âm tốt trong Khoa và Học viện. Tôi kỳ công thiết kế một Slideshow bằng Power Point theo một kịch bản mô tả những hoạt động chính của Bộ môn ở những giai đoạn đặc biệt với nhiều hình ảnh minh họa và thuyết minh rất sinh động, được cả Bộ môn duyệt thông qua và khen ngợi. Ở thời điểm đó, thực hiện được Slideshow như vậy được coi là một cố gắng rất lớn...

Nhưng cái được cơ bản nhất, theo chúng tôi là sau những ngày cùng nhau chuẩn bị cho lễ kỷ niệm, đã tạo cảm hứng cho truyền thống gặp mặt thường xuyên của Bộ môn, "nhẹ" thì tổ chức ở vài nhà hàng “ruột” cạnh Học viện, "vừa" thì ra ngoại tỉnh gần như lên Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Gia Lâm, Long Biên... "nặng" thì đi Côn Sơn Kiếp Bạc, Lạng Sơn... Khiến cho không khí giao lưu trong Bộ môn hết sức sôi động, giúp cánh giáo viên trẻ sớm hòa đồng với các Thầy cũ, tạo điều kiện thuận lợi cho các em bước đầu thực hành dạy dỗ các lứa sinh viên vốn vừa hôm qua còn là đồng đội của mình trong các hoạt động của Học viện.

Từ sau ngày kỷ niệm 20 năm thành lập, mặc dù Bộ môn có nhiều biến động về quân số do Thầy mới về, Thầy cũ đi, Thầy ở các Học viện nhà trường khác về Bộ môn tạm trú làm Thạc sĩ hay Tiến sĩ thì thành phần chính của Bộ môn vẫn khá ổn định và đó chính là nòng cốt giữ cho Bộ môn luôn giữ được nhịp điệu hoạt động giao lưu đều đều và không ít lần bùng lên sôi nổi...

Trong số những người “giữ lửa nhiệt tình” cho Bộ môn, trước hết phải kể đến Mr. Hiếu, chủ nhiệm Bộ môn, một In-ze-nhe-ơ, rồi sau đó là Dr. từ Nga về. Cô nhân nói “Nhân vô thập toàn” nhưng trong số

những cái toàn mà thầy Hiếu sở hữu, cái “toàn” quan trọng mà tôi biết rõ là khả năng tổ chức các cuộc gặp mặt vui vẻ có tác dụng gắn kết các thành viên trong Bộ môn. Một đặc điểm mà nếu thiếu ở một thủ lĩnh thì hoạt động tinh thần của một tập thể sẽ là một con số không tròn trĩnh, mà hệ quả của nó là sự kém sức sống trong các hoạt động khác, trong đó có hoạt động chuyên môn của một đơn vị. Thầy Hiếu là người đặc biệt khi một nách 3 cậu giai nhón tướng mí cả một cô vợ đảm đang, xinh đẹp. Đặc biệt, trong số ba cậu giai, có một cặp sinh đôi năm nay thi vào đại học, cậu cả học năm cuối Đại học Kinh tế Quốc dân. Cả ba đều học rất mả, từng là học sinh những trường Phổ thông chuyên lớn ở Hà Nội. Thầy Hiếu dạy Nhiệt Kỹ thuật, lại có ba cậu giai, chắc sợ mang tiếng "xoi hết lộc Boy" của nhóm Nhiệt hay sao đó (Sorry. hihi ...) nên khi có thời cơ, thầy bèn chuyển sang dạy môn Thủy lực, "nuông lại" cho Thầy Lê Công Cát những ầm ức của cánh sinh con một bề... gái trong nhóm Nhiệt.hihi...8)

Một nhân vật mà không chỉ trong Bộ môn, Khoa, Học viện, mà ngay cả các Học viện, nhà trường khác có nhiều người biết đến là Gs Phan Nguyên Di, nguyên chủ nhiệm Bộ môn Nhiệt Thủy khí, làm Tiến sĩ bên Đức về những năm 196X. Vì Thầy là người hướng dẫn cho rất nhiều thế hệ nghiên cứu sinh trong cả nước ngành Toán cơ hay các lĩnh vực Kỹ thuật có sử dụng toán cơ làm công cụ nghiên cứu. Tôi cũng là một trong số những thầy giáo trong Bộ môn được Thầy bồi dưỡng kiến thức để dạy về một trong những môn học khó nhằn nhất của các thế hệ học viên Cao học hay nghiên cứu sinh và đương nhiên là cả sinh viên đại học buộc phải học, đó là môn “Cơ học môi trường liên tục”. Sau đó, tôi khăn gói quả mướp về Bách Khoa theo học một lớp chính thức dành cho giáo viên các trường đại học trong cả nước về giảng dạy môn học này. (Trộm vía Thầy, tôi có nói đến môn học này và nhắc đến Thầy và cả Dr. Hiếu trong một bài lưu trên Opera, bài có tên “Đỗ khéo”, ai quan tâm xin xem theo link 1 ở cuối bài, nhớ bí mật không cho 2 vị Cựu và Tân chủ nhiệm Bộ môn biết nhé. hihi...).

Đặc điểm đáng nể (và đáng iu nhất) của Gs Tiến sĩ Phan Nguyên Di là chỉ ra ngay tức khắc những sai sót trong các công thức toán cực kỳ phức tạp trong bản thảo nào đó được nhờ đọc của không chỉ của các học trò làm nghiên cứu sinh của thầy mà còn của đôi vị Gs khá nổi tiếng cả nước (nhưng không phải về Toán cơ) mà nhiều người trong giới khoa học biết. Thầy hồn nhiên chê rằng các vị Gs đó không biết làm toán, rồi khiến chúng tôi lác mắt khi dẫn ra nhaoy nhaoy hàng vài trang giấy hay kín cả cái bảng phấn to đùng những phép tính dài dòng một cách hết sức mạch lạc bằng một thứ chữ đẹp mê hồn (mà lú các Thầy cô sau này đã để... thất truyền) để dẫn ra một cái công thức đúng chỉ nhõn... nửa dòng!

Thầy Lê Công Cát cũng là một Gs Tiến sĩ về Năng lượng học Nga về, ở Bộ môn thầy chuyên dạy môn Nhiệt kỹ thuật và các môn liên quan. Thầy cũng có nhiều học trò là nghiên cứu sinh từ Học viện Kỹ thuật Quân sự và các Học viện nhà trường khác về tạm trú ở Bộ môn. Khác với Gs Di, một “Độc cô cầu bại” trong lĩnh vực Toán cơ, Gs Cát gắn với nhiều hoạt động mang tính ứng dụng chuyên ngành của mình ở các đơn vị trong và ngoài Quân đội. Điều nổi bật nhất ở Thầy Cát mà tôi nhớ không phải trong lĩnh vực học thuật (chỉ là vì tôi không thạo ngành của Thầy, không dám phát biểu vãng mạng. hihi...) mà ở chỗ Thầy có đến tận 3 cậu giai lộc ngọc (rõ là hay cho cái nhóm Nhiệt này: Giai thì tuyền giai, gái thì tuyền gái, không có lem nhem... hihi...), tiêu tốn rất nhiều tâm huyết của Thầy. Nay thì cả ba đều đã ầm chỗ của từng người nên nếu muốn, thầy có thể thoải mái phiêu du với những dự án thực tế của mình. Điều đáng nói là khi Thầy về hưu thì tôi độc chiếm vị trí ông nội duy nhất trong Bộ môn!!! Đó có thể gọi là niềm vui bé cho một vai trò nhón. Nay đến lượt tôi về hưu, ghé đó hiện đang Empty, có lẽ chỉ còn chờ thời khắc "chuông reo" là Dr Hiếu trịnh trọng ngồi vào....hihi...

Thầy Cù Huy Thành là học viên khóa 23 của Học viện, là học trò cũ học môn Thủy lực của tôi. Đẹp giai nhưng vừa xinh con (chứ không to con, thô thiển?), thầy Thành thuộc típ người nhỏ nhẹ, thâm thúy và khéo giao tiếp. Vì dạy môn Kỹ thuật Nhiệt, nên cũng không tránh khỏi bị Thầy Cát át vía

(trộm vía thầy Cát ạ... hihi...), chỉ có nhỡn hai cô con gái, thêm vợ là 3 gái nên nhà hiện đang “âm thịnh dương suy”. Nhưng hiện giờ là Sếp nhớn của Khoa Cơ khí, nên chắc phải tạm hoãn cái sự sung sướng “mơ về ngôi nhà và những cậu bé”, đành bấm bụng (bự) đợi thời cơ nào đó nếu vẫn còn kịp... giờ tay? Đạo vừa lên Phó khoa, cách đây vài năm, thầy Thành từng thiết kế một cua dạy Máy Nhiệt và Máy thủy lực cho Cục kỹ thuật Hải quân, nhờ đó mà tôi có dịp mang “hàng xách tay” là bà xã chu du một chuyến kết hợp công tư, từ Đà Lạt qua Nha Trang rồi về Học viện Hải quân... Nay lên tiếp một nấc thang cấp Khoa, hôm rồi gặp thầy Thành nhân liên hoan tổng kết Bộ môn, tôi thấy thầy bắt đầu tỏ ra bận rộn với cái bụng đang bắt đầu trở nên khó bảo của mình...hihi...

Thầy Đặng Quang Văn xuất thân là học viên Khóa 20 (cũng thuộc lứa học trò của tôi ở Học viện KTQS là từ khóa 14-15 cho đến kỳ vừa rồi là khóa 45) ngành Công trình của Học viện Kỹ thuật quân sự (có cậu em ruột tên Hải là Trung tá Phó đoàn 87 mà tôi từng kể trong “Chuyện mới về những người bạn cũ” viết về lớp Báo chí khóa 3). Văn là một Na-po-le-on xét về ngoại hình; là một em út của Bin-Ghét xét về mặt kiếm tiền từ chuyên môn ngành Công trình của mình (do đó nhiều khi là Mạnh Thường Quân của Bộ môn vì đứng chủ chi nhiều cuộc nhậu); là một Thầy giáo khá tự tin trên bục giảng xét về mặt cọ xát thực tế trong lĩnh vực Cấp thoát nước, Công trình và các dự án thiết kế đã được ứng dụng; là một người cha tốt của hai con một gái một gái; là người chồng ngoan (hihi...) của cô vợ rất nét, đang là giảng viên Triết của Học viện Chính trị Quốc gia... (các thầy Bộ môn tôi, dường như ai cũng được cấp giấy chứng nhận chồng ngoan thì phải... hehe...). Nét đặc biệt của thầy Văn là mỗi lần Bộ môn tổ chức liên hoan xa gần, đều là cánh tay phải của Mr. Hiếu vì cái tài sai khiến “đám âm binh chân dài” xinh đẹp (kể cả một vài bà chủ) cài cắm trong các nhà hàng. Rất tiếc là nhân vật quan trọng này của Bộ môn đã bị Bộ quốc phòng điều về, “giam” trong Thành để phát huy cái chức năng thiên phú là Quản lý các dự án về Công trình xây dựng, vốn là điểm mạnh của thầy ý.

Thầy Nguyễn Trung Định vốn là sinh viên lớp Xe tăng khóa 21 của Học viện KTQS, là học trò cũ môn Thủy lực của tôi, giờ đã là Tiến sĩ, dạy môn Kỹ thuật Nhiệt. Thầy này có cái số đo là chụp hình rất ăn ảnh do có cái trán hói rất bắt sáng (một cặp kính cận trên khuôn mặt cũng có đặc tính này) nên luôn luôn nổi ven sáng quắc, là thứ mà khi chụp ảnh hay quay phim, các cameramen như tôi rất sướng. Thầy Định rất vui tính và phong độ, nhà có hai cô con gái xinh đẹp, thêm vợ là ba gái nên trong nhà cũng “âm thịnh dương suy”, sợ vợ (hay cung vợ?) thôi rồi. Vợ thầy Định là cô giáo dạy Hóa rất mà, trước dạy PTHH Đinh Tiên Hoàng, sau về làm cô giáo ở Trường Đại học SP. Ngoài giờ ở trường, cô chuyên luyện thi đại học tại nhà, rất có uy tín, học trò luôn luôn đông nghịt. Câu nói nổi tiếng của cô vợ hồn nhiên và đáng iu này dành cho thầy Định mà thầy chàng thường khoe với mọi người trong Bộ môn mỗi khi vui chuyện một cách rất tâm đắc, do đó ai cũng biết là: Anh Định thì em “đập phát chết ngay”? Câu này đa nghĩa, ẩn chứa nhiều hàm ý khá thú vị... hehe. Thế mới biết, người biết trào lộng điểm yếu của mình như thầy Định, chứ không phải kẻ giấu giếm điểm yếu của mình trước vợ, mới là người thực sự mạnh!

Eo oi, vẫn còn nhiều Thầy quá mà mỗi tôi một vãi rùi. hihi... Để tôi rút ngắn ngắn lại vậy, sorry. Thầy Vũ Văn Chiên, cũng là học viên Học viện KTQS. cùng lứa học trò của tôi, vừa làm Tiến sĩ bên Nga về. Thầy Chiên hiền lành chín chu và cũng dạy Nhiệt kỹ thuật nên cũng như Thầy Định, bị Thầy Cát át vía (lại trộm vía thầy Cát...hihi...), chỉ nhỡn hai cô con gái nên xem ra vẫn chưa biết “ăn làm sao, nói làm sao” với các cụ nhà bi giờ? Hồi chưa đi làm nghiên cứu sinh, ở Bộ môn trông thầy be bé xinh xinh, đi Nga về thầy béo ra nên bệ vệ trông thấy, chỉ cái nét hiền lành duyên dáng thì vẫn y chang, không hề đổi thay...

Thầy Trịnh Trung Tiến cao to đẹp trai, răng khềnh, học viên lớp Công trình khóa 30, là học trò môn “Cơ học môi trường liên tục” của tôi. Thầy Tiến có thể xếp vào loại “tảo hôn” trong Bộ môn, vì vừa ra

trường đã bắt vợ, hiện là một cô giáo bên trường Thủy Lợi, vốn là bạn học từ thời phổ thông. Thời sinh viên Học viện KTQS, thầy Tiến học rất mà, từng đoạt giải nhất kỳ thi Olympic môn Toán năm nhất hay năm nhì gì đó, có cái bằng vẫn treo ở nhà riêng. Thầy Tiến dạy Thủy lực Công trình chứ không dạy Nhiệt nên tránh được vía thầy Cát, một gái một giai “ngon lành cảnh đào”, như thiên hạ hay bủi thế. Thầy cùng với Đặng Quang Văn là cánh tay phải của Mr. Hiếu trong các cuộc du hí của Bộ môn, là tay “đi chợ” chuyên nghiệp ở nhà hàng, trong các cuộc liên hoan nhậu nhẹt...Hihi...

Thầy Quế là Tiến sĩ (ở Nga về) từ Học viện Không quân về Bộ môn, được phân dạy môn Khí động lực học và Cơ học môi trường liên tục cho cả sinh viên lẫn Cao học. Từ đó, tôi được (bị) chia tay môn "Cơ học môi trường liên tục", môn học ngốn khá nhiều tâm huyết của tôi, nhưng lại từng tạo cảm hứng cho tôi viết bài “Dễ khéo” đã nói ở trên, được khá nhiều người đọc rồi thích, dẫn trong link 1 cuối bài này. Hồi Thầy Quế còn chưa về Học viện KTQS, một dạo tôi được mời lên dạy Thủy lực trên Học viện Không quân Sơn Tây, ở tạm phòng thầy Hon (một sinh viên cũ của tôi từ Học viện KTQS), thấy Thầy vốn hiền lành, ít nói. Hết dạy xong, thầy Quế lại về phòng ngủ, đợi xe chiều về lại đất Hà thành, nên cũng chả nói chuyện được với nhau. Sau này đôi lần đi chấm thi Olympic môn Thủy lực, tôi có gặp thầy Quế nhưng cũng ít chuyện trò. Đến khi về cùng Bộ môn, thầy tham gia giảng dạy vài môn và chịu khó đi chơi các nơi với cả Bộ môn và rất hòa đồng cùng mọi người. Thầy có vợ là GV trường Kinh tế Quốc dân. Có hai cô con gái học rất giỏi, một ở nước ngoài, một ở Đại học Ngoại thương. Vậy là dù không phải dạy Nhiệt kỹ thuật, lại thêm một thầy bị Thầy Cát át vía? hihi...

Thầy Nguyễn Mạnh Hùng sinh năm 1977 người Kinh Bắc, từ một học viên của Học viện KTQS đi Nga, học một lèo từ đại học, lên Tiến sĩ trong hơn chục năm giời. Vị Tiến sĩ trên đất học này về quê nhà được ghi danh vào Văn miếu của xã. Thầy thông minh nhưng lận đận cung Phu Thê nên mãi năm ngoài, tròn 35 tuổi, sau nhiều lần được Bộ môn tích cực giúp đỡ cả đôi nẻo âm dương, kèm thêm cả chiêu bài khích tướng, rốt cục đã bắt được cô vợ xinh xắn, tài giỏi về đường Phụ Tử. Hứa hẹn năm Quý Tỵ 2013 này sẽ cho khai trương một chú Rắn con, ần tuổi một ông Hùng khác, chính là mỡ tôi: một Quý Tỵ chính công, tài lẻ đầy mình, vừa chẵn lục tuần!

Thầy Nguyễn Trung Dũng chuyên hướng dẫn sinh viên thí nghiệm môn Nhiệt Kỹ thuật nhưng thực ra là nhân vật không thể thiếu và do đó góp phần không nhỏ cho sự thành công của các luận văn Tiến sĩ mà các nghiên cứu sinh của thầy Lê Công Cát từ Bộ môn hay từ các Học viện nhà trường khác trên cả nước về Học viện KTQS tạm trú. Dù vậy, do đặc thù công việc, hầu như thầy Dũng chỉ luôn khiêm tốn ẩn mình chôn hậu trường của các luận văn ấy... Một nách hai con kèm thêm một vợ, thầy Dũng luôn có mặt trong các dịp hội hè của Bộ môn, lẳng lẽ, khiêm nhường...

Cô Phạm Thúy tốt nghiệp Đại học Thủy lợi, sinh năm 1979, về Học viện KTQS dạy môn Thủy lực Công trình. Hiện tại, do thầy Đặng Quang Văn đi khỏi Bộ môn, thầy Tiến đi làm nghiên cứu sinh cũng không còn thuộc quân số Bộ môn nên chắc cô phải đảm đương thêm môn Cấp thoát nước. Thuộc tí người nền nã, nhu mì, xinh xắn và đặc biệt có nét cười duyên đáng nên cô được các The Mèn không chỉ trong Bộ môn mà cả trong khoa trầm trồ để ý, mặc dù cô đã là gái có hai con nhớn tướng mí cá một chồng cao to kền cang... Hihi... Là cô gái xinh xắn nhu mì nên cái cách nói chuyện với chồng cũng đặc biệt. Tôi đọc lỏm trên FB (sorry) thấy chồng hỏi: áo dài ai cho? Trả lời: tự mua chứ ai cho. Ôi sao mà vẫn đáp đáng iu, hết như thườ hai đứa đang rứt rề cửa cảm nhau vậy nhỉ! hihi... Do đã trải qua một lớp huấn luyện quân sự đặc biệt nên cô Thúy đã được phong quân hàm Đại úy, theo thâm niên và học vị Thạc sĩ của mình.

Cô Phan Hải Yến sinh năm 1976, xinh xắn, body chuẩn, lại có thâm niên ở Bộ môn khá lâu, nên trong Học viện nhiều anh chàng chung hứng khi cô đem lòng iu rồi cưới một anh chàng cũng tên là Hùng,

làm giám đốc một công ty chuyên kinh doanh máy văn phòng. Cô Yên một tay đảm đương hàng núi việc của Bộ môn, những việc mà nếu không có cô, cả Bộ môn có mà ra... đứng đường, vào dịp thanh toán lương lậu, quân trang, nhu yếu phẩm học phẩm... nọ kia. Một chồng, hai con khá ngoan, đặc biệt có cậu giai đầu linh lợi thông minh và hoạt ngôn như một giáo sư, am hiểu một cách đáng nể nhiều lĩnh vực không chỉ dành cho con trẻ cùng lứa. Lần cùng em gái theo mẹ đi với Bộ môn thăm Côn Sơn - Kiếp Bạc, ngồi trên xe ô tô, các ông trẻ, các bác, các chú nói bất cứ chuyện gì, cậu cũng tham gia được, lại rất tự tin và chững chạc... Tôi từng viết một bài về cậu, xin xem link 2 ở cuối bài. Vài năm nay, ngoài công việc sự vụ hàng ngày, cô Yên còn tham gia hướng dẫn thí nghiệm môn Thủy lực đại cương, được các em sinh viên đánh giá là rất nhiệt tình và lý thuyết thực hành khá hoàn hảo. Cùng với cô Phạm Thúy, "cô nương" Phan Hải Yên luôn luôn là hoa khôi đặc biệt của cái Bộ môn lộc ngọc những... The Mèn! (đọc là "Dế mèn". hihi...)

Bộ môn còn Thầy Nguyễn Mạnh Đức sinh năm 1981, khóa 37 Học viện KTQS, cũng là một học trò của tôi vừa về Bộ môn, theo tôi được vài cua dạy thì lên đường đi nghiên cứu sinh bên Nga, tạm chia tay cô vợ xinh đẹp mới cưới mà đã thành thân thiết với Bộ môn, một "em gái nhỏ hậu phương" của thầy Đức như lời thơ trong bài "Hoa sim tím" của Hữu Loan. Vậy mà cũng đã gần xong rồi, chừng cuối năm nay thầy Đức sẽ mang bằng Tiến sĩ về. Tôi khắp khối hy vọng có thể giao môn học của mình cho Thầy Đức để về yên tâm rải đủ 36 cái xương sườn lên chiếu cỏ, chứ hiện tại, chưa kịp rải hết đã phải lọ mọ lên đường đi dạy. Thình thoảng lại nghe cọt két đám xương già, rõ là đang rất đổi bất bình...

Thầy Hà Trường Sang sinh năm 1987, mới tinh khôi cùng lứa với các thầy vừa du học Nga về. Vốn là sinh viên viên Học viện KTQS, do lực học rất nể mà được đặc cách gửi sang học bên Đại học Bách khoa, môn Máy và tự động Thủy khí, ở đúng cái Bộ môn mà hồi năm 1982 (sau khi ở lại làm giáo viên dạy Thủy lực, lúc đó còn thuộc Bộ môn Chế tạo máy), tôi từng về theo học thêm một cua về Máy Thủy lực. Hy vọng thầy Sang cùng thầy Đức sớm gánh vác cho tôi cái môn học chuyên tra cứu tính toán thiết kế mà cho đến nay chả thấy ai trong Bộ môn có hứng thú nên vẫn chỉ nhõn mình tôi kéo kẹt đưa đò...

Cuối cùng, nếu không kể đến các Thầy còn ở tuổi thanh niên phơi phới mới đi du học về Bộ môn thì thật là thiếu công bằng và đầy sai sót. Đó là thầy Vũ Quyên, một hotboy trẻ măng, vừa du học Nga về đã bắt một cô vợ rõ xinh, cũng đáng mặt hotgirl vốn cũng là du học sinh bên Nga về, cả hai quen nhau từ xứ sở Bạch Dương. Thầy Tùng cận, du học Nga rồi cũng mau mắn bắt một cô vợ vốn là bạn học từ quê nhà, nay làm bên Ngân hàng. Thầy Chương (có cái nick FB rất Tàu là Chen Chuongnt), du học TQ về. Chương trẻ trung thư sinh nhưng đường tình iu trong tôi là một tập mờ to đùng nên không thể tán phét được gì... Trong số các thầy mới du học về, có thầy Tùng, thầy Quyên thêm thầy Mạnh Hùng kể trên, năm 2013 này đều cho ra đời những chú rắn con ẩn tuổi mỡ tôi nên hứa hẹn là những tay siêu quậy lứa F1 của Bộ môn!

3. Một tiếng thở dài...

Xin thưa, tôi vốn đi bộ rèn luyện đều đặn 364/365 ngày trong năm, lại luyện tập rất chăm chỉ một vài môn cung fu khác, vậy mà viết đến đây vẫn thấy xây xẩm mặt mày, nôn nao khó thở. Biết rằng hãy còn những thầy Kiều, Thầy Giang, Cô Dân, thầy Kiên, thầy Tuyên... và còn ai đó mà bi giờ đầu tôi đang bị đơ, chưa thể nghĩ ra. Ngoài ra, một là các Thầy Cô đó đã chuyển sang nơi khác từ lâu, hai là tôi đang gáp gáp dành chút hơi tàn để làm nốt cái kết, nếu không, sợ đành giang dờ... Mà giờ này, tôi chỉ có một mong muốn cháy bỏng là kènх xuống chiếu cỏ, rải đủ ba mươi sáu cái xương sườn, thở dài một tiếng: Bộ môn Nhiệt Thủy khí ơi, vậy là cuối cùng, cái "món nợ Ba sinh" này mỡ tôi cũng đã kịp trả rồi...

II. Từ ngữ

1. “Đầu cua, tai nheo”

Nếu ai để ý, sẽ thấy hơn một lần tôi dùng thành ngữ này, mà mỗi lần dùng, tôi lại tự hứa, sẽ nghĩ kỹ về nó chút coi. Tại sao vậy? Vì cái thành ngữ kia thông dụng đến mức ai cũng biết (có ai chưa biết thì... chớ “khai” ra, mà... quê độ à nha!). Tức là nó mang nghĩa: “Chưa hiểu rõ lắm một câu chuyện nào đó” đại loại thế, trong câu thường dùng: “Chưa biết “Đầu cua tai nheo gì” đã nhặng cả lên”. Để chỉ ai đó chưa nghe “thủng”, chưa hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, đã bàn tán, nhận xét... vung vít lên.

Vậy tại sao cứ mỗi lần “dùng” nó, cái thành ngữ ấy, tôi lại tự hứa sẽ bàn về nó? Ấy là vì con người ta ai cũng ham hiểu biết, nôm na là tò mò. Người chóng biết, biết nhiều là không bỏ lỡ có hội đặt ra câu hỏi “tại sao” về bất cứ vấn đề gì, rồi tự mình giải đáp. Hay chí ít là chịu khó đọc xem, khi có ai đó đã giải đáp rồi...

Để trả lời được tại sao lại có câu “Đầu cua tai nheo”, thì phải hiểu đúng câu đó ám chỉ gì. Như tôi nói trên và tôi tin chắc ai cũng hiểu như thế (?) Xong rồi, tôi bắt đầu nghĩ: Sao lại “đầu cua”? Sao lại “tai nheo”? Và tìm cách trả lời theo hướng mà câu thành ngữ đó ám chỉ, là “chưa rõ ràng”.

Tôi bắt đầu lan man: “Đầu” thường kèm với một số bộ phận như “đuôi”, trong “đầu voi, đuôi chuột” hay “đầu xuôi đuôi lọt”; như “tai”, trong “không phải đầu cũng phải tai”; như “óc”, trong “đầu óc bả đậu”; như “tóc”, trong “đầu tóc bù xù”... (Hi hi, bạn chớ vui miệng mà kể như “bò, bươu” trong “đầu bò đầu bươu” vào đây nhé. Vì đơn giản là nó không cùng... tông!)

Tôi, tay đang cầm “gói gia vị” vợ dặn mua, lại ngó nghiêng mấy cái... bàn là hiệu Philip, rõ đẹp, lại rẻ nữa... Khi lại lan man nhớ đến “đầu”, trong “đầu bài cho là...” . Bạn làm thi hay kiểm tra, thì đề ra gồm nhiều bài ra. Mỗi bài ra thì thường gọi là “đầu bài”, đúng không?

Vậy mà tôi lại đổ bạn: Một bài làm, như bài văn chẳng hạn, tại sao người ta lại ghi: mở bài, thân bài kết luận. Chứ không... chịu viết: đầu bài, thân bài, và... chân bài? Hự hự... Có thân, phải có đầu và có chân chứ? Hôm qua, cái bài dài lòng thòng về “Tính nhân văn...”, tôi cũng chỉ dám ghi “Mở bài” chứ không bạo gan viết “đầu bài” được, mặc dù tôi rất... bạo gan? Còn “thân bài” thì tôi viết... “mình bài” và kết luận thì tôi viết... “cái đuôi bài”. Chả phải vô tình đâu, đó là tôi đã “đánh dấu” về sự manh nha câu hỏi “tại sao” của tôi rồi đấy ạ!

Quay lại... “gói gia vị”. Rõ ràng, ở câu “Đầu cua, tai nheo” kia, sự cặp đôi đã khoanh vùng hạn chế ở “cái đầu” con vật rồi (“Cua” và “Nheo”, không phải người, là con vật, phải không ạ? Lại là hai con vật dưới biển nhé, chả ai ví con dưới biển, con trên rừng đâu, nhè?). Lại không phải cả thân thể như trong “đầu” và “đuôi”, hay thậm chí “đầu” và “chân”, như trong câu quảng cáo trứ danh: “Cái đầu rất to, cái chân rất dài” Hì hì...

Tôi bắt đầu “áp” ý nghĩa câu nói (“Chưa hiểu rõ lắm một câu chuyện nào đó”) vô để tìm hiểu kỹ hơn: Thứ nhất: “đầu cua”? “Nó” ám chỉ cái gì vậy ta? Bạn đừng nghĩ “cái đầu... húi cua” nhé. Cua đây là con cua... “tám càng hai càng” đấy.

Và tôi hiểu được sự ám chỉ thứ nhất. Hỏi: có ai biết rõ cái “đầu” con cua không? Sự không rõ ràng vốn có từ “Ngũ quan” con cua! Nó có mắt, “Thị giác”, đồng ý! Có mồm, chớ nó nhai thức ăn ý, coi như... “Vị giác”, hơi hơi đồng ý một tẹo, coi như trong mồm có... lưỡi! Có chân (càng và càng ý), coi như...

“xúc giác”, cũng... tạm đồng ý! Còn mũi, “Khứu giác”? Còn tai “Thính giác”?... hơi mù mờ, phải không ạ. Tổng hợp lại là "cái đầu" cua? Chịu! Hay chí ít là được xếp vào loại... “Chưa hiểu rõ lắm”!

Thứ hai: “tai nheo”. Do đã thu hẹp miền xác định lại được rồi nên tôi tìm “tai”, theo nghĩa chỉ “thính giác”, bộ phận trên đầu con vật. Tra từ điển tiếng Việt (Viện Ngôn ngữ học. Sách liên kết xuất bản của NXB Đà Nẵng với Trung tâm từ điển học. Hà Nội-Đà Nẵng, in năm 2003), tôi phát hiện ra một điều rất... ngỡ ngàng:

Ở từ “Tai 1”, thấy tách ra hai mục:

I: Chú là danh từ: “chỉ cơ quan ở hai bên đầu người hoặc động vật, dùng để nghe”. Ví dụ “Tai nghe mắt thấy”...;

II: Chú là động từ: Bạt tai... “Tai cho mấy cái”?

Ở từ “Tai 2”: Chú là danh từ (kết hợp hạn chế): “Điều rủi ro lớn bất ngờ xảy tới”. Ví dụ “Phải ai, tai nấy” Chú thêm là tục ngữ!

Trời đất ơi. Cái gọi là “Tai 2” đó, mà xếp cạnh "Tai 1", chú là danh từ đó, để cho người ta hiểu là "cùng tông" với cái tai, ở "Tai 1", mục I cũng chú danh từ kia: “chỉ cơ quan ở hai bên đầu người hoặc động vật, dùng để nghe” lắm!

"Tai" mà ghi là "Tai 2" đó, nó là từ Hán-Việt rành rành, chỉ “tai ương, tai ách, tai nạn...” chứ! Phải xếp theo thứ tự với mấy cái "Tai ác", "Tai ách" "Tai bay vạ gió", "Tai biến" ngay liền sau đó chớ.

Thế mới biết “Hàn lâm viện” còn... dở òm (!)

Lần sau gặp ai nhờ sai sót cái gì, tôi thấy... “phình phồng phôi”, chuyện có gì mà âm ỉ! Hợ hợ... Thì ra, đọc nhiều và am hiểu nhiều, nó còn giúp con người ta... rộng lượng lên, là vì thế đó!

Tôi cứ nghĩ thế nào nó cũng có ý nghĩa kiểu như “tai cua”, giờ chỉ tìm ra, chỉ ra sao cho “nói có sách, mách có chứng” (nhưng nhớ cảnh giác sách nói... tầm bậy như trên nhé). Tôi lại lọ mọ tra “từ điển Hán Việt”, mặc dù biết chắc “tai” là thuần Việt (?) rồi. Quả nhiên, không có từ “tai” theo nghĩa thính giác như tôi cần. Cuối cùng, tôi gõ hai từ “tai nheo” lên... “đại ca” Google.

Mèng đéc ơi, tôi lại gặp chuyện ngỡ ngàng khác. Ngay ở giải nghĩa “đầu cua tai nheo”, nhất là “tai nheo” đã rất... sai bét rồi! Tôi ít khi cam đoan, mà lần này cũng đã đoan chắc thế! Bạn hãy đọc coi nhé, đây là nguyên văn (bạn có thể tự mình gõ để chiêm nghiệm):

“AN CHI: Từ điển tiếng Việt do Văn Tân chủ biên giảng câu đó như sau: "Chỉ những chuyện chấp nhặt, không đầu vào đâu". Tai là một từ Việt gốc Hán đọc theo âm Hán Việt, có nghĩa là (cái) mang cá. Đây là một từ cổ, xưa vẫn được dùng với tính cách là một từ độc lập, chẳng hạn như trong câu: "Lô cư cá vức bốn tai" (Chỉ nam ngọc âm giải nghĩa, Trần Xuân Ngọc Lan phiên âm và chú giải, Hà Nội, 1985, tr.201 - Nhà chú giải đã không giảng chữ tai trong câu này). Không bàn đến chuyện có thật con cá vức có bốn tai, nghĩa là bốn mang, hay không, ở đây chúng tôi chỉ muốn dẫn chứng về cái nghĩa mà mình đã nêu. Chữ tai, Hán tự viết là 鰓 được Dictionnaire classique de la langue chinoise của F.S. Couvreur giảng là "ouïles de poisson" còn Mathews' Chinese-english Dictionary cũng giảng là "the gills of a fish". Vậy tai theo (?) là mang cá nheo. Mang cá nheo mà đi với đầu con cua thì rõ ràng là chuyện chấp vá chẳng đầu vào đâu!”

(Tôi tô đờ để nhấn mạnh và thêm dấu hỏi vì nguyên bản thiếu từ nào đó?)

Bạn ơi, làm sao có “Nhà viết sách” nào đó lại hiểu “tai là mang cá” được chớ? (Chỗ tôi tô đờ). Tai thuộc Giác quan (có Ngũ quan) của động vật bao gồm cả cá. Còn mang cá hay phôi động vật nói

chung, thuộc Hệ hô hấp chứ, ai cũng biết thế mà. Bạn gõ lên Google từ “cá”, sẽ đọc được rất rõ những dòng này:

“Hệ hô hấp: Phần lớn các loài cá trao đổi các chất khí bằng mang, là bộ phận nằm ở các bên của đầu. Các mang được cấu thành từ các cấu trúc tương tự như sợi chỉ gọi là các thớ mảnh. Mỗi thớ mảnh chứa một hệ thống các mao mạch để có diện tích tiếp xúc bề mặt lớn cho việc trao đổi oxy và điôxít cacbon. Cá trao đổi khí bằng cách hút nước giàu oxy qua miệng và đẩy chúng qua các thớ mảnh của mang. Chúng sau đó đẩy nước nghèo oxy ra ngoài thông qua các lỗ hồng ở các bên của đầu. Một số loài cá, như cá mập và cá mút đá, có nhiều lỗ hồng của mang. Tuy nhiên, phần lớn các loài cá có một lỗ hồng của mang trên mỗi bên của cơ thể. Lỗ hồng này được che đậy bằng một lớp chất xương bảo vệ gọi là nắp mang. Một số loài cá, như cá có phổi, đã phát triển cơ chế thích nghi để cho phép chúng có thể tồn tại trong các khu vực nghèo oxy hay những nơi mà nước thường xuyên bị khô cạn. Các loài cá này có các cơ quan đặc biệt có tác dụng như phổi. Chúng có một ống đưa không khí chứa oxy tới cơ quan này theo đường miệng cá. Một số loài cá có phổi là những loài phụ thuộc vào việc nhận oxy từ không khí và chúng sẽ chết ngạt nếu không được nhô đầu lên khỏi bề mặt nước.”

Đấy là chỉ mới nói tới điều ngớ ngẩn về kiến thức... sinh vật học lớp 9 (?) thôi nhé. Kiến thức về nghĩa thông dụng của thành ngữ thì sao? Có ai hiểu câu “đầu cua tai nheo” theo ý: Mang cá nheo mà đi với đầu con cua thì rõ ràng là chuyện chấp vá chẳng đâu vào đâu! thì... giờ tay? Không ai cả! Ờ ờ...

“Chuyện chấp vá chẳng đâu vào đâu”, có thành ngữ riêng của nó chớ bộ. Ví dụ “Đầu Ngô, mình Sở” chẳng hạn. Ai đi... ăn cắp “hai lá phổi” về, ghép bừa vào hai bên... “tai” cho người ta, hở giò? Cho dù là “Trư bát giới”, hai cái tai giống... hai lá phổi thật, nó cũng... ừ thêm nhận cho ý chứ! Hì hì...

Thôi,... Shopping mỗi chân rồi, mang... “gói gia vị” dzia cho vợ thôi! Kéo lại ăn mắng! Ý quên, “tai nheo” thì tôi không nói, giờ quý vị cũng bít thừa rồi, nó nằm ở đây nè. Gõ “tai cá” vào Google, bạn sẽ thấy “Ồ kia” thế này: “Cá có tai nằm bên trong sọ. Giống như các động vật có xương sống khác, tai cá có chức năng như các cơ quan giữ thăng bằng cũng như để nghe. Âm thanh truyền rất tốt trong nước, và nhiều loại cá truyền âm thanh để thông tin cho nhau, có loài còn truyền cả sóng âm (như cá heo nhưng đây không phải phụ thuộc vào thính giác)”

Nghĩa là gì? Là cái tai con cá nheo ý (Tôi đã khoanh vùng “nheo” là con cá như trên rồi nhé. Ngoài ra, nếu còn nghi ngờ, đó bạn gõ “con nheo” mà ra con... gì! Hợ hợ...) nó vốn rất chi là “mù mờ”, tức là nó được xếp vào loại... “Chưa hiểu rõ lắm”!

Vậy là, mình cái... “đầu cua”, đã mù mờ, lại thêm cái... “tai nheo”, cũng mù mờ nốt. Cũng như câu chuyện nào đó, vốn rất mù mờ, rất khó hiểu, đã thế lại không tìm hiểu kỹ, mà chưa chi “anh bạn” cứ phán bừa đi, cứ “tán nhăng nhít tít mù” lên. Người ta mới bêu: “Chưa biết đầu cua tai nheo gì mà đã...” Hự hự...

2. Từ ghép: “Dân gian”

(Trong này có một sáng kiến, xin dâng tặng bản quyền cho “Ban tổ chức thu đổi lợn tai xanh các tỉnh”. Kèm theo lời cảm ơn!)

Mặc dù đang ở thời điểm khá bận rộn, vậy mà trưa nay (14/4) ăn cơm, nghe trên thời sự VTV1 cái tin liên quan đến “Lợn tai xanh”, đành phải ngồi gõ đôi điều về cái từ ghép “Dân gian” này.

Từ ghép, như tôi từng đôi lần bàn về nó trong blog này với những chuyện lý thú liên quan (như “Nghề nghiệp”, “thề thốt”...), thường có những ý nghĩa nào đó, vô tình hay hữu ý khiến ta phải... giật mình? Vậy lần này, cái tin thời sự về “Lợn tai xanh” với từ ghép “Dân gian” có ý nghĩa gì khả dĩ cho ta “giật mình” chẳng? Xin thưa là theo một nghĩa nào đó, có chuyện thế đấy ạ.

Thời sự VTV1 trưa nay đưa tin rằng: “Bắt quả tang hai người ở huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đào trộm lợn tai xanh đã chôn, định mang sang địa phương khác bán, để lấy tiền đền bù (ít ra là) lần nữa...” Ai cũng biết mỗi cân lợn bị “tai xanh” đem chôn, được nhà nước bù 25K VND!

Mấy hôm trước, xem trên VTV, thấy vô số lợn tai xanh của bà con Tĩnh Thanh (nặng nhất trong cả nước) bị lừa đi chôn, thấy tê tái cả cõi lòng. Giờ nghe nói được đền bù, thấy yên tâm phần nào nhưng vẫn xót xa cho bà con lắm. Thời bao cấp, hỏi nhà ai như chúng tôi chả phải nuôi lợn để cải thiện cuộc sống, chả phải xót xa khi thấy lợn bỏ ăn, ốm đau bệnh tật làm cụt chút vốn (do người nhịn cho lợn ăn!) ít ỏi của gia đình?

Một thời, ngay các khu tập thể cao tầng của Hà Nội cũng ngăn lại làm chuồng nuôi lợn tăng trọng để tự mình chống đói nghèo cho gia đình. Lúc đó, dân chúng Thủ Đô quan tâm tới tỷ lệ tăng trưởng lợn của nhau hơn vấn đề mùi hôi phải gửi hàng ngày, khi đến nhà nhau chơi.

Tỷ như: “Ái chà, lợn nhà bác lên 12 cân/tháng cơ à” (chủ nhà: “Phải, nhà bà A bên cạnh còn lên nhanh hơn, tận 14 cân/ tháng lận. - ngoái vô bếp- Dội mạnh mạnh lên con, mùi hôi quá, xin lỗi bác nhé”) “Không can chi. Hề hề...Mà sao, bác bảo tận 14 cân/ tháng cơ à? - cười cầu tài, - Mà thôi, kệ bà A, chỉ cần như bác, là ổn. Có bí quyết gì, xin bác tý coi, lợn nhà tôi tài lắm chỉ 11 cân/tháng bọ. Hi hi...” Rồi hai người thì thăm mách cho nhau bí quyết dùng thuốc gì cho lợn tăng trọng...

Lại còn, khi lợn ốm thì quía mình ốm: nào bẻ nanh nếu thấy lợn bỏ ăn; nào cháo nọ cháo kia, thuốc nọ thuốc kia... Ngồi bên lợn ngẩn ngơ cầu cho nó chóng khỏi, lại ăn “kiểu táp” cho chóng hồi phục, tăng cân. Lỡ có bị tiêm kháng sinh mà vẫn không khỏi thì mau mau mổ thịt bán lấy vốn, mua con khác thế vô... Có bận đi chợ mua thịt lợn về ăn, người nguội hung seo, đun lên nòng nặc mùi kháng sinh. Nguyên do khổ chủ có lợn ốm, đã tiêm kháng sinh, nhưng không thoát chết, bèn mổ luôn đem bán mong hòa vốn hay lỗ ít.

Lại còn mua phải lợn “gạo”, trong thịt lợn đầy những nang to như hạt gạo, trong veo, chứa đầy mầm bệnh, mà chỉ nhạt qua loa, để... chén! Chu cha, nghĩ mà kinh! Cũng đê thấy cái thời này nhiều bệnh gia súc “eo ọi kinh quá”. Như H5N1 ở gà, Tai xanh ở Lợn, Lở mồm long móng ở đại gia súc như trâu bò, lợn... Mà đó có ai dám coi thường được.

Giờ quay lại với cảnh trên TV: bà con bóp bụng xót xa lừa hàng trăm con lợn đẹp như tranh vẽ đi chôn (vì ở vùng có dịch, chưa bị cũng phải chôn!). Tôi chạnh nghĩ: ai đã một thời như tôi mô tả trên đây không thể “đành lòng vậy, cầm lòng vậy” được. Xót xa làm sao, thương cảm làm sao... Khi nghe tin được nhà nước đền bù thiệt hại 10, lên 20 rồi lên 25 K/cân khi bị hủy, tôi cũng mừng cho họ phần nào...

Nhưng, lại nhớ tới vụ gà toi hồi nào ở Sóc Sơn, có kẻ khai không gà chôn để lấy hàng triệu tiền đền bù, liền nghĩ: phen này lại khối kẻ “đục nước béo cò”, khai không để lợi dụng ăn tiền! Tôi qua thấy thông

tin ở Thanh Hóa đã hủy hàng trăm nghìn con, tiền đền bù lên đến 300 tỷ, nhiều nhất toàn quốc...

Trưa nay thì nghe tin bắt được hai tên “Lợn tai xanh tặc”, thấy xót xa kiểu khác: Người ta sinh ra vốn bản chất “Tham, Sân, Si” như quan điểm nhà Phật, nên mới có từ ghép “Dân gian”, theo nghĩa: “Dân” mà không “gian” mới lạ (?). Vậy có nên để người ta mắc mới bắt không? Có tránh được tội cho “người ta” không, cho dù nếu đến thế thì họ đáng bị bắt tội thật rồi? Cái này là trông chờ ở cái tâm người “chăn dân” đây...

Dù chả tài giỏi gì, tôi cũng nghĩ ngay ra và có thể mách (hay dúi?) cho cán bộ địa phương, nơi có “Dịch vụ đổi lợn tai xanh” thế này, cho nhà nước đỡ thiệt thòi, dân (đen) đỡ phải tội: Mỗi con lợn trước khi đem chôn, sử dụng loại kéo cắt tia cảnh chuyên dụng, của người làm vườn ý, xẻo hẳn hai tai đi! Nếu vẫn sợ chưa đủ “tin cậy”, cắt cụt đuôi luôn và thông báo trên TV cho dân (đen) thấy: "Lợn không tai, không đuôi, nhà nước không đổi!" Hỏi còn ai đi đào lợn (đã bị xẻo... ba thứ lặn rồi) lên, mang sang làng khác, để rồi lại “lóc cóc” mang lợn trở về... chôn lại không ta? Không ai cả! Ô hô, a ha...

Nhân đây, nhờ pà con nhớ cho: “bản quyền” sáng kiến chữa... “quê độ” cho “Lợn tai xanh tặc” này (cái vụ băm cụt “hai cái tai với cả... cái đuôi” lợn bị tai xanh ý) là của tui. Tui tặng không cho “Ban tổ chức thu đổi lợn tai xanh” các tỉnh, kèm theo lời khẩn cầu: Đừng để sót người dân bị chôn lợn, hãy đền tiền sớm sớm cho họ với, kéo tội họ quá! Thank you các vị!

3. Đăng cấp.

Một bạn đọc blog tôi bên plus, chắc chắn là một fan của cúp C1, sau khi comm đã nhắc tôi trận đấu rạng sáng nay giữa ManU và Barca, thật là cảm ơn vì “xém” chút nữa thì tôi quên. Nhưng rồi tôi lại... ngủ quên, thậm chí là khi tỉnh dậy, thấy văng vẳng tiếng hò reo còn không nhận ra ngay? Phải một lúc mới nhớ ra, bèn xuống nhà thì cậu út thông báo: đã hết hiệp 1, ManC thua Barca 0-1 rồi!

Xem một lúc, “rằng hay thì thật là hay”, nhưng cũng thấy ngay là hai anh này không cùng đẳng cấp, tất nhiên là ở bậc cao rồi. Sáng nay đi bộ ra hồ, cứ thấy văng vẳng bên tai cái từ “đăng cấp”, định viết đôi dòng về trận đấu tối qua theo cảm nhận của mình, nhưng rồi biết hôm nay báo chí chắc không thiếu bài về nó. Bèn quay ra bàn về cái từ Hán Việt vẫn cứ văng vẳng bên tai mình vậy.

Tuy nhiên, không thể không có chút so sánh (chỉ vui thôi, không có ý chọc vào lòng tự ái của ai đó là fan của VNF) rằng thì là: xem châu Âu đá bóng, như xem những siêu xe đời mới như Lexus, Ferrari, Rolls-Royce, BMW... trình diễn trên đường đua chuẩn quốc tế. Trong khi xem bóng đá của VNF, như xem những chiếc... công nông đua bạt mạng trên đường làng?!!!

Quay lại trận hôm qua, rõ ràng là hai đội có đẳng cấp khác hẳn nhau: Barca thì quá ưu tiên chiến nên biến ManU, một anh tài, niềm tự hào của nước Anh (và cả những fan ruột của nó trên khắp hành tinh) thành những chú vịt con vụng về trên sân. 2-0 là một tỷ số thích đáng, mà tôi nghĩ ông Ferguson và ngay cả các Holigan xứ sương mù sẽ không mong gì hơn được nữa!

Lại nói về cái từ Hán Việt: “đăng cấp”. Đâu đó trong tag “từ ngữ” bên Opera (nhân đây xin được chê cái anh plus cái: Tiếng là ra sau mà nghĩ ra cái gọi là “thư mục” rất dở. Muốn có thư mục, phải chuẩn bị trước, trong khi ở Opra hay ngay cả 360 cũ rích của Yahoo, chỉ cần điền vào tag là tự khắc có ngay thư mục mà mình cần), tôi cũng đã từng viết về các từ ngữ thú vị nào đó, như các từ ghép “dân gian”, “nghề nghiệp”, “thè thốt”...

Vậy “đẳng cấp” là gì, dùng trong trường hợp nào? Sao không nói là “đồng cấp” vì “đẳng” trong nhiều trường hợp cũng có nghĩa như “đồng”, ví dụ như “đẳng thức” là hai (hay các) biểu thức “bằng” nhau, hệt như “đồng”, trong khái niệm “đồng nhất thức”??? Và điều này mới thực là thú vị: có từ thuần Việt để thay thế không? Có cần và nên thay dần các từ Hán Việt bằng từ thuần Việt (giả dụ là để đỡ... tự ái (?) vì mang tiếng là mượn của anh Ba Tàu) không?

Xin thưa là bản thân từ Hán Việt vốn mượn nghĩa của chữ Hán, mà chữ Hán thì cực kỳ đa nghĩa, nên có khi một từ nào đó dường như cùng nghĩa hay thậm chí là cùng nghĩa thật, nhưng khi ghép với các từ khác lại cho ra cái nghĩa khác. Trong trường hợp trên là không thể thay, còn có trường hợp thay được thì cũng không hay như chính từ ấy nữa. Bởi thế nên chữ Hán, nhiều lúc người ta phải chua rõ là ghép với từ nào khi dùng.

Chẳng hạn: cũng là Nguyệt nhưng nó có nghĩa là Trăng hay Đêm, khi ghép Nhật Nguyệt (mặt Trời, mặt Trăng- Ngày, Đêm), và nó lại là Tròn khi ghép Bán Nguyệt (nửa hình Tròn)... Nhật Nguyệt còn có một cái nghĩa rộng hơn, trừu tượng hơn, là vũ trụ, mà Lê Cát Trọng Lý đã dùng rất đắt cho lời bài hát “Chênh vênh” đoạt giải Bài hát Việt 2008: “Yêu nát chênh vênh/ Yêu tan Nhật Nguyệt”! Có thể là người viết vô tình (?), nhưng dùng từ mà phân tích ra, thấy “đắc địa” như thế, là tác giả phải ở... đẳng cấp cao lắm đấy ạ!

Ở đầu bài này, khái niệm “đẳng cấp” dùng để chỉ một cấp độ nào đó, thường ở mức cao, với nghĩa đánh giá hơn là so sánh. Tỷ như “đẳng cấp quốc tế” là để đánh giá một trình độ nào đó ở cấp độ cao. Người ta không dùng “đẳng cấp” để chỉ trình độ ở cấp độ thấp, ví dụ như địa phương, huyện, tỉnh hay thậm chí là quốc gia. Trong khi đó, “đồng cấp” không dùng để chỉ cấp độ, mà chỉ dùng để so sánh thời và không phân biệt cấp cao hay thấp, miễn là cùng cấp, ngang cấp. Ví dụ như cùng là Tướng lĩnh thì đồng cấp, thậm chí cụ thể hơn là cùng Đại tướng, Thượng tướng hay Trung tướng, Thiếu tướng được so sánh với nhau. Cùng chức vụ cũng là đồng cấp.

Cũng tương tự vậy, cùng cấp học thì đồng cấp, như THPT, THCS, hay Tiểu học, cũng có thể so sánh ở mức hẹp hơn, như THPT thì cùng lớp 12, lớp 11 hay lớp 10; THCS thì cùng lớp 9, lớp 8 hay lớp 7, lớp 6... etc. Rõ ràng, ở các ví dụ trên ta không thể thay “đẳng cấp” bằng “đồng cấp” và ngược lại! Còn nhiều ví dụ nữa, đủ để nói mãi, càng nói càng thấy lý thú, nhưng đơn giản là không thể cứ kéo dài mãi bài này ra được.

Cuối cùng, ta không cần nhọc công tìm từ thuần Việt để thay thế từ Hán Việt đâu. Đơn giản là... không làm được điều đó vì từ Hán Việt chiếm... 60 đến 80% (!) số từ ngữ mà chúng ta dùng để diễn đạt hàng ngày, cho dù dưới dạng khẩu ngữ (văn nói) hay văn bản (văn viết). Đó là kết quả của hàng nghìn năm Bắc thuộc, ta dùng và tưởng đã thành... của ta rồi? Có nhiều ví dụ lắm, nếu để ý, lời thoại trong phim cổ trang Tàu, tưởng Việt mà hóa ra... thuần Tàu: sư phụ (là người thầy, tiếng bản địa nghe như “sư phợ”); công chúa (là con vua, tiếng bản địa nghe như “coong chụ”?)...

Ngay từ thông dụng ta dùng: là “đồng bào”, vốn nghĩa là cùng mẹ sinh ra, là người một nhà (cùng một bào thai); “đồng chí”, vốn nghĩa là những người làm việc gì đó với cùng mục đích (cùng chí hướng)... ta cũng dùng từ Hán Việt, nhưng khó mà kiếm từ thuần Việt nào thay thế cho đơn giản mà... hay ho như chính nó?

Và chẳng, ta cũng chả cần thay vì theo một nghĩa nào đó, ta đã đồng hóa từ Hán thành từ Việt rồi, cho dù vẫn gọi là Hán Việt. Tức là, theo một cách lạc quan chấp nhận được, thì tôi dùng của anh đến mức thành của tôi, thì cũng tốt, với nhiều nghĩa. Thậm chí đời tiền Lê, Nguyễn Trãi dùng nguyên tiếng Hán

viết “Bình Ngô đại cáo” (平吳大告) để đồng dục khẳng định khí phách người Việt, lung lạc quân Ngô (cũng là tộc người Hán ngày nay). Khiến cho hàng trăm năm sau, người Hán đọc lên mà vẫn “hồn xiêu phách lạc”:

“Nhu nước Đại Việt ta từ trước,
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu,
Nước non bờ cõi đã chia,
Phong tục Bắc Nam cũng khác;
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần; bao đời xây nền độc lập;
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên; mỗi bên hùng cứ một phương;

.....
Cửa Hàm Tử bắt sống Toa Đô
Sông Bạch Đằng giết tươi Ô Mã

.....
Trận Bồ Đằng sấm vang chớp giạt,
Miền Trà Lân trúc chẻ tro bay.
Sĩ khí đã hăng quân thanh càng mạnh.
Trần Trí, Sơn Thọ nghe hơi mà mất vía,
Lý An, Phương Chính, nín thở cầu thoát thân.

.....
Ngày mười tháng tám, trận Chi Lăng, Liễu Thăng thất thế
Ngày hai mươi, trận Mã Yên, Liễu Thăng cụt đầu
Ngày hăm lăm, bá tước Lương Minh đại bại tử vong
Ngày hăm tám, thượng thư Lý Khánh cùng kẻ tự vẫn.

.....
Đánh một trận, sạch không kình ngạc
Đánh hai trận, tan tác chim muông.
Cơn gió to trút sạch lá khô,
Tổ kiến hồng sục toang đê vỡ.
Đô đốc Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội,
Thượng thư Hoàng Phúc trói tay để tự xin hàng.

.....
Bị ta chặn ở Lê Hoa,
Quân Vân Nam nghi ngờ, khiếp vía mà vỡ mật
Nghe Thăng thua ở Cần Trạm,
Quân Mộc Thạnh xéo lên nhau, chạy để thoát thân.

.....
Cứu binh hai đạo tan tành, quay gót chẳng kịp,
Quân giặc các thành khốn đốn, cời giáp ra hàng
Tướng giặc bị cầm tù,
Nhu hồ đói vẫy đuôi xin cứu mạng
Thần vũ chẳng giết hại,
Thề lòng trời ta mở đường hiếu sinh
Mã Kỳ, Phương Chính, cấp cho năm trăm chiếc thuyền,
Ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc,
Vương Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn cỗ ngựa,
Về đến nước mà vẫn tim đập chân run...”

Như vậy, theo một nghĩa nào đó, dùng từ Hán Việt như sử dụng công nghệ nước ngoài để phát triển đất nước, chả ai tự ái khi dùng máy cày thay cho cái cuốc hay cày chìa vôi. Cũng như nếu để đi nhanh trên đường về đích cho kịp với năm châu bốn biển, há lại vì tự ái mà dẹp Lexus đi, cưỡi trên lưng con trâu thuần Việt, túc tắc tiến lên, một mình một nèo ru?

Mà ngay cả với con trâu, cho dù là “fan ruột” của mình, từ rất xa xưa, cha ông ta đã có một câu thậm hay như thế này: “trâu chậm uống nước đục”. Huống chi là ngày nay, đổi thay từng giờ từng phút, đợi “trâu ăn no cỏ trâu cày với ta” thì khi đến nơi cho được, liệu có còn (thậm chí là) nước đục mà uống nữa chẳng?

4. Chuyện có gì mà âm ĩ lên thế.

Cách đây vài năm, thời sự VTV khiến dư luận xôn xao khi không dưới một lần đưa tin một vị Tiến sĩ trong ban cố vấn soạn thảo sách giáo khoa của Bộ giáo dục quyết định “cải tạo” trình tự an-pha-bê trong tiếng Việt, thay vì A,B,C như cũ, thành E, B, C? Nôm na lý do là kể từ khi biết nói sau khi chào đời, bé gọi MẸ trước tiên và trong sách học vần, từ mẹ được đánh vần là “E mờ e me nặng MẸ”???

Dư luận như một đám cỏ khô, một tia lửa đã đánh lên và “những đốm lửa trên vịnh Tây Tử” tranh nhau cháy trên các loại báo chí khác. Nói riêng về nỗi khổ của tác giả, và kể cả người thân của bà nữa, chắc là ghê gớm lắm, vì báo chí nhiều ngày mỗ xê, chê bai, đặc biệt là trên TV, trong những giờ vàng... Tất nhiên vì đó là một ý tưởng tồi, và những căn cứ làm chỗ dựa cho nó là hết sức mơ hồ, thậm chí là kỳ cục. Tuy nhiên quy mô dư luận thì dường như thái quá, như một đám cháy không thể khống chế được?

Hai hôm nay, lại một tia lửa xẹt lên từ chương trình thời sự VTV, cũng về chuyện an-pha-bê. Lần này là vấn đề phát âm như thế nào, là A, Bê, Cê... hay A, Bờ, Cờ...??? Cái tin đưa vào giờ vàng hai hôm liền, với hai “cái đỉnh”: một là bà mẹ trẻ kiểm tra bé đánh vần chữ cái, thấy bất ổn vì nhiều chữ có hai cách phát âm; hai là một vị tiến sĩ ngôn ngữ, với một công trình trong một hội thảo nào đó, khi được phỏng vấn đã nhất quyết là nên thống nhất một cách phát âm A, Bê, Cê... Lý do ông đưa ra là chả ai đọc tam giác A, Bờ Cờ; thậm chí là Mờ, Sờ, Nờ???

Vị này khá hùng hồn với ví dụ đó vì biết là không ai dám cãi, và ngay cả phóng viên cũng tâm đắc như thế. Nhưng người xem chương trình tinh ý có thể cho rằng phóng viên chưa sắc sảo lắm, hay nhất thời lúc đó bị khuất phục bởi ví dụ đích đáng kia nên đầu hàng sớm quá. Chứ nếu nhanh trí, có thể hỏi vặn vị giáo sư kia về cách đánh vần một số từ theo cách phát âm A, Bê, Cê... Tỷ như, nếu không dùng A, Bờ, Cờ... mà dùng A, Bê, Cê... thì đánh vần từ SÁNG, từ BÊ (là con... mẹ bò!), từ CÒNG, từ MẸ, từ NA... ra sao nhỉ. Chắc ai cũng thử rồi và thấy, sẽ là: a ngờ ang, ét áng ÁNG? ê bê ê BÊ? và o ngờ ong Cê ong xong huyền... XÔNG, e em e nặng... E, a en A...??? Cũng chẳng phải dễ trả lời lắm, nếu không nói là pó tay, nhí? Mà đâu chỉ có mấy từ “hắc ám” đó, bạn có thể nghĩ ngay ra hàng loạt từ khác khiến cho vị tiến sĩ nọ phải “pó tay chấm cơm” ngay tắp lự!!!

Và nếu như cuộc phỏng vấn với những câu hỏi thêm như vậy được truyền trực tiếp, hẳn phóng sự sẽ không quá hùng hồn như vậy, dù chỉ một lần, chứ chưa kể liền trong hai hôm vào “giờ vàng” như muốn thiêu đốt dư luận lên thế. Vì ta dễ hình dung ra vẻ mặt của vị tiến sĩ nọ khi tìm cách phát âm những từ “hắc ám” kia bằng thứ “công cụ” A, Bê, Cê... mà mình đề xuất, nó sẽ khiến phóng viên giật thột để rồi điềm tĩnh hơn. Thậm chí phóng sự nọ có khi bị... ô đờ ô đờ hỏi ĐỒ. Chính cách đặt ngược vấn đề như vậy mà cho đến nay, vẫn không dễ bỏ đi cách đọc A, Bờ Cờ...

Bạn sẽ hỏi: vậy bản ý của tôi ra sao? Xin thưa, là hãy để các nhà ngôn ngữ học làm nhiệm vụ của mình

một cách nghiêm túc và điềm tĩnh. Không nên “xẹt lửa” bừa bãi trước dư luận như vậy, nếu chưa được đầu tư kỹ lưỡng. Và nếu cần ý cá nhân thì tôi cho rằng, hãy cứ phát âm A, Bê, Cê... như vị giáo sư nọ đề nghị, khi đọc các chữ cái rời rạc (phát âm các chữ cái), nhưng chớ gạt bỏ A, Bờ, Cờ... vì nó cần thiết cho khi học trò đánh vần. Và chẳng, hai cách đó vốn có chức năng nhiệm vụ hoàn toàn khác nhau đấy chứ. Một cách dùng để phát âm, một cách dùng để đánh vần, không thể thay thế và do đó, chúng có thể song song tồn tại. Chuyện chả có gì mà âm ỉ lên thế!!! Phải vậy không cơ?

5. Đại từ nhân xưng

Mặc dù biết sử dụng khá nhiều nhân xưng trong tiếng Việt, nhưng ít ai tỉ mỉ kể ra để rồi cứ liên tục “ngạc nhiên chưa” vì sự phong phú và lý thú trong cách xưng hô hết sức đặc biệt mà chả nước nào có. Nói vậy vì tôi biết (lỡm lổm) tiếng Anh và tiếng Nga không có xưng hô phức tạp thế, còn các tiếng khác... “Nâu Bít”! He he...

Làng nọ có hai cô bạn thân (con chấy cắn đôi ăn một nửa, còn một nửa để dành?) hẹn nhau cùng đi xem “Gánh chèo làng Đặng”: “Nhớ 8 giờ tối, mình chờ người ta ở sân Đình nghe chưa?”. Ở đây: trong số hai người, “Mình” cứ tưởng là mình, hóa ra lại là người kia. “Người ta”, cứ tưởng là người thứ ba, hóa ra lại là mình! Cách xưng hô của hai cô gái đã ngộ chưa, đáng iu chưa?

“Này Minh, xem thằng bé đang lấy kia!”. Đây là anh chồng (thời xưa?) hoặc ông nội, ngoại phát hiện ra con hay cháu mình lần đầu tiên tập lấy, hào hứng khoe với vợ. Nói thời xưa vì có về bây giờ, với tình huống ấy, vợ chồng trẻ sẽ nói: “Chồng (hay Vợ) xem cu Tít nhà mình lấy kia, tài chưa?”.

“Nói cho mà biết, đây không ngán ai đâu nhá”. “Đây” là ta, là mình đấy, nhưng hàm ý... “lạnh lẽo” hơn là “tao”, hay “tớ”... Nhưng, cũng tình huống ấy, nếu nghe nó thay “Đây” bằng “Bố mày”, thì tốt nhất là nhanh nhanh mà lượn, cho nước nó trong, nhá!

Hồi kháng chiến chống Mỹ, cánh bộ đội đi chiến trường B (Nam) hay qua Quảng Bình. Họ truyền cho nhau giai thoại: Khi trọ trong nhà dân, gặp nhà đông người mà suất lương khô (có vị giống bánh quy, ăn thay bữa ăn ngoài chiến trường) có hạn, khi đói bụng đành mắc màn nằm quay mặt vào trong “ăn thằm” một mình.

Ông bố tinh tai biết thừa nên ngậm nga: “Bọ thấy chú ăn lương khô trong màn (màn) không mời Bọ/ Bọ biết thừa nhưng để thử coi răng (xem sao)”. Ở đây, Bọ là Bố, là tôi. Chú là người kia, là danh từ chỉ “chú Bộ đội nhà ta” hồi ấy.

Giai thoại này có một dị bản: không phải ông Bố bắt gặp chú bộ đội (cực chẳng đã) ăn thằm lương khô trong màn, mà đang... hôn con gái Bố. Lúc đấy, ông sẽ ngậm là: “Bọ biết chú... ngủi mồm con Bọ/ Bọ biết rồi nhưng để thử coi răng”. Ở đây có màu sắc một công án: vì không biết người kể hàm ý ông Bố bắt quả tang chú Bộ đội “hôn”, hay (láo lếu) nghi con gái Bố “ăn thằm” lương khô của chú nên “ngủi mồm” để kiểm tra?

Ngoài ra, người đọc còn tự mình phát hiện ra vô số kiểu nhân xưng khác, hết sức phức tạp nhưng khá thông dụng dễ hiểu, như chỉ mình thì: em, chị, anh, con, bố, cháu, ông, bà, Tao, mỗ, tớ, anh mày, ông mày, qua, trẫm, bỉ chức, ngộ... Chỉ người đối diện thì: mày, thằng kia, con kia, con nỡm kia, con đĩ (già mồm) kia, con tườu kia... Chỉ người thứ ba thì: cái hĩm, thằng cu, mẹ đờ, ông tướng, thằng điên, thằng hâm đờ... chứ không chỉ nhõn mấy từ như I, như You, như her, he như his, it... trong tiếng Anh; như (phiên âm) Ia, vui, vui... trong tiếng Nga.

Ai đi đường đây xin cho hỏi: Thăng Dâu Tây Canada viết blog tiếng Việt, thạo tiếng Việt như ranh có biết hết góc ngách các kiểu nhân xưng như trên không nhỉ?

6. Thề thốt

Không hiểu sao, các từ ghép thường có một ý nghĩa nào đó, mà một phần, tui đã viết trong bài "nghề nghiệp", nhân vụ sập cầu Cần Thơ.

Riêng từ Thề thốt, thì Thề là gì, ai cũng biết, tui muốn giải thích cũng... hung dạng, vì có nhiều thứ, để thì dễ hiểu, "giải" ra thì... hèm "thích" nữa?! He he!

Chỉ biết, nếu "sốt" ở cứng não bộ tui (độ 3-4 vòng/phút, so với con laptop 5400 v/ph?) thì dù là... cà mềng, nó cũng thấy ra vô khối. Kiểu như: "Thề non nước", "Thề non, hẹn biển", "Thề... Cá trê chui ống", "Thề... bên nhau trọn đời"...

Nhưng, nếu là chữ "thốt", thì không cần tra từ điển, ai cũng biết: là "nói ra", kiểu như "Biết thì thưa thốt, không biết thì dựa cột..." (mà nghe, chứ hung phải mà... đờm phát, à nha?). Hay, cảm động quá, không "thốt" nên lời...

Vậy, "cái đình" của ý tưởng... nghèo nàn này là gì? (chu cha, thăng Bàn phím đó. Nó chen đại vô, vì biết hỏi thì được tiếng là "lịch sự, có văn hóa" nhưng tui hay... "cả ngôn, đánh đại đi", không thèm nghe nó! (kiểu như "cả vú lấp miệng em" hung cho khóc, chứ hung phải "cả băng dính, dán miệng trẻ em" đâu à nha).

Xin thưa, "đình... ri" đây: Vậy tại sao lại "thề" đi với "thốt"? Nào nào... Thường thì ta hay "bị buộc" phải thề gì ta? Ví dụ, HS gái tâm sự rồi dặn nhau: "Mày thề không nói với ai nhà" (chuyện "thằng ấy" thích tao ý) Lại có kiểu: "Thề chỉ nói sự thật" trước tòa. Vậy là đại loại có hai kiểu: thề nói (thốt) và thề không nói (không thốt)!

Vậy, suy cho cùng, "Thề thốt", là Thề... "thốt" hay Thề... "không thốt"? Tôi nghĩ, các từ ghép thường rất thâm sâu, phải dò cho ra "ngọn nguồn lạch sông", có khi sẽ ra cái hay. Cứ nghĩ thế, qua hàng bún, hôm nay rét, lại mưa phùn, nên cô hàng bún ra muợn, nước còn chưa kịp sôi lại.

Tôi hung nói hung rằng, lẳng lẳng vô ngồi đợi, và nghĩ... Rồi theo thói quen, tôi thuận tay bày lọ dấm, cầm giấy ăn vô cái đình sắt, chia ra các bàn... Rồi có bún, rồi ăn, rồi... tôi chợt nghĩ ra! Mềng đéc ơi, "hay" thía hung bít. Tôi, quần áo đầy mình, vì hôm nay rét hại, nếu không cũng học ông Ác-si-mét, mà nhảy ra... hèm, mà hét lên Ô-rê-ca!!!

Vậy tìm ra gì? Bàn phím đã chột dạ: chẳng lẽ lại có gì ta? Xin thưa, có chứ. Cứ tìm mãi, chẳng nhẽ lại không... thấy gì, dù chỉ là một... cái đình?

Xin thưa, tôi thấy, người xưa ghép Thề thốt là "có thốt", hèm phải "không thốt"! Vì sao vậy? Vì, có ai thề mà không thốt đâu. Cô bạn HS trên kia chẳng hạn, thề với bạn rồi, có "thốt" không? Có! "Thốt" sao: "Này, nhưng mà đừng nói với ai là "thằng ấy" thích nó, nhé". Rồi, người được (bị) thề... "không thốt", lại đi "thốt" tiếp... cho đến kẻ thứ "e nờ", kèm theo lời dặn: Mày thề "không nói" (thốt) cho ai nhé! Vân vân và vân vân...

7. Khôn ngoan chẳng lọ thật thà

Từng nghe, "cao nhon" thời nay, có khối kẻ từng gât gù tâm đắc với câu: "Khôn chết, dại chết, biết thì sống"? Tôi lại nghĩ khác, phải là: "Khôn chết, dại chết, biết... rồi chết" mới đúng (!)

Tại sao ư? Vì con người ta khi mưu sự, không ai không tính toán, cân nhắc thiệt hơn, cho dù từ việc nhỏ nhất (không chứng minh) đến việc lớn nhất, ví dụ liên quan quan đến sinh mệnh của mình, ai bảo không tính? Vậy mà các đại gia (khôn, dại, biết...) đều theo nhau "xộ khám" (Năm Cam, N.Việt Tiến, B.Tiền Dũng...).

Vậy, chẳng phải rồi... cũng chết là gì? Vậy liên quan gì đến cái "tít" kia chưa? Xin thưa, rồi ạ. Vì nếu thật thà, chỉ hưởng cái gì đúng bằng sức mình bỏ ra, thì đâu có vậy. Đấy đã là "chẳng lọ" chưa?

Trong cuộc đời, bạn tiếp xúc với nhiều người, mỗi người một nhân cách. Nếu cho rằng bạn đủ "khôn ngoan", có thể... OK với tất cả, há chẳng phải tự nhận bạn là người "đa nhân cách" ư? Mà cho dù vậy, nghĩa là, bạn đã "thâm hậu" luyện đủ nhân cách để "chơi ngang cơ" với mọi người (để ai cũng "chết" bạn?) thì, chẳng phải con người bạn đã là một bộ máy tinh vi rồi ư? Mà đã tinh vi thì tránh sao khỏi có lúc bị... "đơ"(?)

Lúc đó, bạn sẽ lộ nguyên hình là con "thò lò"... đa mặt (chứ không chỉ hai mặt, như người ta hay nói thía? Mà tui... hung bít "thò lò" là con gì à nha, chỉ biết nói thía ai cũng hui? Ặc cái, cho nó... sành điệu?)

Rồi, gì nữa đây? "Sợ đây" của tui đâu ta, tìm nắm không có... lạc đề. Hix! Vậy là, thay vì bạn phải mệt óc để nghĩ ra phương cách cho hợp gu với mọi người, bạn cứ trải thật lòng mình ra. Để, nếu ai không "tiêu hóa" được con người thực của bạn, thì... lượn đi ("cho nước nó trong" chẳng, như cô Vân Dung hay nói?).

Còn lại, sẽ là những người mà không bao giờ bạn phải dùng đến "chiêu thức đa nhân cách" để chơi với họ nữa. Và chẳng, bạn vốn không có và chưa bao giờ dùng đến những "chiêu thức" đó?. Không loại trừ có những người đã có ý (?) nhưng chưa kịp "lượn", bỗng tình cờ bị một cú "va đập nhân tình thế thái" nào đó, đã kịp nhận ra chính bạn, chứ không phải ai khác, là người đáng tin cậy nhất.

Vì sao ư? Vì "cú va đập" đó đã đánh rớt không thương tiếc mọi thứ "mặt nạ đa nhân cách" treo hồ hững trên những kẻ "khôn ngoan" khác! Nó vốn không phải là chính họ, mà chỉ "gắn tạm" vào họ thôi mà, còn bạn thì chưa từng có và do vậy đâu có đeo nó, cái "mặt nạ" ý, phải vậy không?

Vậy, cuối cùng, tôi muốn nói gì (sự sống, cái chết chẳng hạn?) về con người thật thà ư? Xin thưa, đó là sự thanh thản. Khi bạn không cần nhọc công tính toán: tưởng khôn hóa dại, tưởng hay hóa dở để rồi không như ý, thì kết quả luôn được bạn thanh thản đón nhận, chẳng phải như vậy ru?

Và với bạn, cho dù cái chết là điều tệ nhất, (tôi không nghĩ thế, và bạn nữa, nếu đã từng đọc "Rừng Nauy", sẽ thấy rằng, có lẽ "tay" Murakami này quan niệm đúng chẳng: cái chết chỉ là một phần, hay chính là sự tiếp nối của cuộc sống?) thì, bạn cũng sẽ chẳng vì thế mà thất vọng.

Vì, chẳng phải là bạn đã đối diện với nó, cái chết ý, với nụ cười trên môi và thêm (cho dù chỉ) một từ tiếng Anh, cho sành điệu: "Come on!" rồi ư? Ha ha, vui thật. Đời thía mà vui!

8. Nghề nghiệp

Mấy vụ tai nạn thương tâm gần đây: Sập cầu Cần Thơ, sạt núi đá Bản Vẽ... khiến tôi thỉnh thoảng lại suy ngẫm về cái từ ghép: Nghề nghiệp. Suy rộng ra, có vô khối từ ghép đáng để suy ngẫm...

Nhân dịp ông Đế đi vắng tui chả dại gì (?) mà không rông rài tí... (Từ dạo đi... bụi về, chắc quen chân nên ông Đế hay đi đâu đó, có lẽ vậy mà bài tui viết thường... dài lê thê?)

Nói về từ ghép, cảm có cái từ nào (ít ra là những từ tui mang ra làm ví dụ sau đây) lại không có một hàm ý nào đó, nhiều khi... giạt mình.

Tỷ như: Dân gian (đã Dân, mà hung gian mới lạ?); Tiền bạc (Có tiền, là nói thứ "tiền... chùa" ý, mà "võ... tiêu không thâm hậu", là... "thương cả cho đời bạc": con cái hư hỏng, hai thằng nghiện cả... bốn, nhà cửa tan nát vì... "hậu cung bí sử", lại không chóng thì chầy, dặt nhau vào cửa sau của "tháp Hà Nội" mà ở dài hạn?); Chợ búa (đã là Chợ, đó có vắng được thứ dân dao... Búa (?), chuyên hành nghề... bảo kê, đòi nợ thuê hộ kẻ cho vay nặng lãi...); Xóm giềng (đã hàng xóm, 10 người có đến 8-9 "riêng" - chứ không phải "giềng", vì đồng âm... mặc dù nghịch nghĩa? - nhau vì một lý do nào đó: vút rác sang nhà nhau, ném chét... gà, thậm chí, yêu vợ... hàng xóm?), vân vân và vân vân...

Pà con có thể "tự lực cánh sinh", nghĩ ra mà... ngẫm, không nên ngồi đó mà... "bóc lột sức lao động" của... tui, và chẳng, tui cũng đang... tịt, chưa nghĩ ra tiếp. He he...

Giờ thì (đành) quay lại từ ghép Nghề nghiệp. Đã có từ "nghề nghiệp", thêm cụm từ: "sinh nghề, tử nghiệp", lại có thêm "nghiệp chương". Nôm na: nghề để "sinh", tức là để sống, còn nghiệp, gắn với "tử", tức là cái... chết? Nghe ghê... chút! Có người còn sành điệu, nói: "sinh ư nghệ, tử ư nghệ", nghe leng keng, vui tai, mà cũng... đúng phết, nhưng... có vẻ không chuẩn xác lắm, như cụm từ trên kia?

Vậy thì liên quan chi đến mấy vụ tai nạn thương tâm kia? Có, một chút thoai, còn thì liên quan nhiều đến tâm lý và định hướng nghề nghiệp của mỗi người, khi trải qua, hoặc ít ra là nghe nói đến những tai nạn đó. Vì qua báo chí, tui biết dân tình hoang mang, không muốn làm xây dựng, hay không muốn cho con em làm nghề đó?

Xin thưa rằng: đó là tâm lý hoàn toàn hiểu được, thông cảm được, nhưng tui xin khẳng định rằng: không có ai trong số họ, kể cả người vừa thoát chết trong gang tấc, lại bỏ nghề mà mình đã "đán thân" vô đâu!

Vì sao vậy? Vì... đơn giản là... nghề nghiệp thoai! Thế này nhé: bạn đã nghe "tứ đại đồng đường", thậm chí là nhân đôi, "bát đại đồng đường" luôn, vì cả nhà trai nhà gái, "ông truyền cháu nối", rủ nhau vô khám (hay nhà pha) thậm chí là "dựa cột", "đòm" luôn rồi, đúng không? Vì nghề gì thía ư? Nghề buôn... cái chết trắng ý, ma túy ý. Đây ra trên báo chí.

Tức là, cái nghề, cho dù chỉ đơn giản là nghề... móc công (phát hãn phóng sự dài thượt, trên Hà Nội TV) cũng "cha truyền, con nối" (ý tui chỉ muốn nói đến chữ "nghề" thoai, không ám chỉ nghề gì).

Nghĩa là nó đã gắn đến cái mà người ta gọi là "nghiệp" rồi đấy, bạn thân mến ạ.

Lại có ông hàng... ngõ (cách nhà tui đến vài chục số nhà), có đến mấy chục năm làm nghề thợ điện (cả họ hàng, con cháu đều cùng nghề luôn), một hôm làm xong nhà mới, leo lên cột điện mắc mớ chi đó, rơi cái... bộp (phỉ phui cái môm), thăng luôn, tội nghiệp chưa kịp ở nhà mới. Con cái lại vẫn nghề bố mà "tối lun" chớ, còn sao nữa, lại vì thía mà đổi nghề à, quên đi!

Theo từ điển Hán Việt (sành điệu chưa?), “nghiệp” gắn với kiếp trước, nói là “duyên nghiệp” cũng được. Nôm nà là anh “hành nghề” gì, dường như là đã được “tiền định” roài, đến “chít thì thoai” ý? Như trên nói, “tử nghiệp” mà!

Tuy nhiên, dùng “đóng đinh” khái niệm “cha truyền con nối”, đơn giản vì có đầy ví dụ “cha truyền” nhưng con “hung nối”, tui không chứng minh vì... dài rồi (ông Đé nhắn tin về nhắc?).

Bởi vì, ngoài cái nghiệp theo nghĩa ấy ra, con người ta vốn ưa mặc định, vì nó đơn giản (như cứ dùng sẵn Them của yahoo, đỡ mắt thì giờ, lại đỡ “nặng”, Ca- bốt- lốt nhanh), nhưng cũng có người chọn nghề khác (tự design Them mới, diêm dứa hơn, nhưng mà nặng hơn, mờ lâu chít thui!), tưởng vậy mà cũng chỉ luẩn quẩn trong cái “nghiệp” cả thoai, hung tin, ngấm lại mà xem!

Ngoài ra, nếu đã là “nghiệp chướng”, anh Hai có chạy đặng... giời, như Tôn Ngộ Không bay mãi trong lòng bàn tay Phật Như Lai ý. Nôm nà là “kiếp nạn” rồi, nên đa phần mỗi chúng ta lại “đi tiếp con đường của Chúa” thoai. Và chúng ta, tuy thương cảm cũng chỉ biết chia sẻ, tùy theo hoàn cảnh mỗi người mà thôi. Rồi, ai lại làm việc nấy, bởi thế mà xã hội lại vẫn cứ phát triển theo một nhịp điệu mới vậy.

Nếu không vậy, ai đi làm cái nghề còn ghê hơn xây dựng, như xuống hầm mỏ... móc than, cạm bẫy dày đặc: nước ngầm phun, sụt đất lấp lồi lên, ngạt khí ga... Tuy nhiên các hầm mỏ không vì thế mà vắng người... móc!

Lại nữa, cũng chẳng ai làm nghề... tiếp viên hàng không, vì chỉ cần... chết máy bay là ở lại hẳn luôn trên Thiên đàng (không phải “lên” hay “sang” chi cho nhiêu khê), vì trăm lần, lại chẳng có... nửa lần chết máy ư? Các cụ xưa còn có câu: “đi đêm lắm có ngày gặp ma” cơ mà, mặc dù ma... “khó kiếm” hơn... chết máy bay ấy chứ? Phải hung pà con!

Vậy, sau khi suy ngẫm về các từ ghép (hay ghép từ, hay gì gì đấy, cũng thía cả thoai?), các bạn rút ra điều gì: Là xã hội phát triển, mọi cái đều có thể xảy ra, hãy chấp nhận nó, dù có sợ một chút, hoang mang một chút, hung seo. Lại tiến lên, vì nếu không tiến lên các bạn cũng không... dừng lại được nào. Tức là, nghĩ rồi, lại quên đi (Nhớ and quên, như tui đã từng viết) mà tiến lên vậy. Ke ke..

IV. Trải nghiệm

1. ... như Trời giáng

(Để tri ân friends ở Facebook đã quan tâm chia sẻ...)

Đó là một hình dung từ mà chắc ai cũng một lần được nghe nhắc tới. Kiểu như, “cú đấm như Trời giáng khiến hấn tôi tằm mặt mũi...”. Tuy nhiên, hấn không phải ai cũng có vinh dự được tự mình chiêm nghiệm cảm giác đó. Sáng qua, trên đường lên lớp, tôi “may mắn” được trải qua khoảnh khắc mà một triết gia Ấn Độ cho rằng, có thể ví như “sát na” một ai đó may mắn được “đón ngộ” thành Phật?

(Nguyên nghĩa, ở một trong “10 câu chuyện Phật giáo”, triết gia này cho rằng: giây phút hiếm hoi của một con người nào đó “đón ngộ” thành Phật, tựa như ai đó đột ngột lâm tử nạn. Người giác ngộ thành Phật không thể biết giây phút nào trên con đường tu luyện - thậm chí là không bao giờ có giây phút đó - mình đắc đạo thành Phật, cũng như một người không thể đoán trước lúc nào - cũng thậm chí không bao giờ có lúc đó - mình đột tử vậy).

Lý do là buổi sáng trên đường đến trường, khi đi qua cây đa cổ thụ lối vào đình Hào Nam, tôi rui ro bị một chú chim tương cho một bãi vào đùi trái. Chiếc quần trắng bị một vết ó vàng còn nguyên những hạt đa trong phân chim, rất khó chịu. Dừng lại một lần để gạt những hạt đa đi nhưng chẳng hề khá khẩm hơn. Đến chỗ dừng đèn đỏ cuối đường Núi Trúc, thấy còn hơn 50 giây, tôi gạt chân chống mở cốp lấy miếng giẻ hy vọng tẩy cho bớt vết bẩn, nhưng trông lại càng tệ hơn.

Đang trong tâm trạng khó chịu thì chuyển đèn xanh, tôi vội vàng lên xe nên quên gạt chân chống. Rủi thay, cũng là lúc cần phải dẫn ga để cua trái sang đường Kim Mã. Vừa bẻ cua vừa nghĩ sẽ tạt sang phần đường cho xe máy trên đường Kim Mã thì tôi bị “Trời giáng” đánh rầm một cái. Cảm giác rất rõ là phần đầu phía trên tai trái bị giáng rất mạnh xuống đường cùng nửa người bên trái. Xe bị lẳng ra xa do bị vướng chân chống, không bẻ lái được. Máy tính lia ra đường nhưng may mắn là tôi quàng dây vào chân gương nên vẫn mắc ở xe. Iphon ở túi quần trái bị mài xuống đường nhưng may có chiếc khăn nhỏ (mà tôi thường dùng sau khi dạy) độn phía ngoài nên vẫn chạy tốt...

Thoạt tiên là tôi bị tối sầm mặt mũi, bị choáng mắt mấy giây do cú đập vào đầu. Sau đó thì theo bản năng ngồi dậy nhưng bị một cơn đau khiến mình tái mặt, mỗi hơi lạnh tứa ra chân tóc, dù vậy do chưa kịp ngấm đòn nên tôi vẫn gượng dậy dựng xe lên, với sự trợ giúp của một cậu thanh niên. Tôi còn kịp nghe cậu ta bảo “may cái mũ của bác rất tốt” và thoáng thấy một cô gái hỏi thăm “Có bị sao không chú?”. Sau đó, tôi mới biết phần khiến tôi bị đau đến toát mồ hôi lạnh là mảng sườn phía sau, dưới bả vai trái. Tôi còn đủ tỉnh táo để cảm ơn cậu thanh niên trước khi lên xe nổ máy đi, nhưng cứ một quãng tôi lại thấy cơn đau như hăm xe mình lại.

Tuy nhiên, tôi cứ đi chậm và “lắng nghe” trạng thái cơ thể mình. Tôi biết lúc đó mặt mình chắc tái nhợt vì đau (kiểu “mặt cắt không còn một giọt máu”). Có lẽ những cơn đau chưa kịp ngấm nên tôi vừa chạy xe vừa cảm nhận sự hồi phục của cơ thể, với hy vọng cơn đau sẽ lui dần. Tôi còn kịp rẽ qua Bộ môn tán phét, kể chuyện mình bị chim ỉa vào người và linh cảm thấy một điềm xấu trước khi bị một cú ngã “như Trời giáng”, xây xảm mặt mày. Hiếu, tổ trưởng Bộ môn nghe xong còn đùa, em thường xuyên bị chim ỉa vào người mà có sao đâu?

Lên lớp, tôi cố chịu đau để hoàn thành bài giảng, có lẽ không sinh viên nào đoán ra bất thường nơi thầy. Chỉ có chỗ quần trắng bị chà xuống đường và vết vàng chim ỉa là không giấu được, dù khi giảng bài tôi luôn có ý thức xoay người cho quần bần quay vào phía bãng (may hôm đó trời lạnh nên tôi choàng cái áo gió ra ngoài, đến nơi thì cởi ra nên cái áo sọc trắng bên trong không bị bần)... Bài hôm đó khá nhẹ vì ít liên quan đến tính toán thiết kế như những bài khác nên tôi đỡ phải hoạt động với phần bãng nên cũng đỡ cho tôi hơn.

Chiều và tối qua thì tôi mới ngấm đau, có cảm giác toàn thân vừa bị dằn cho như tử, đặc biệt là một điểm ở vùng sườn phía sau, dưới bả vai trái. Mới đầu, tôi lo rằng bị gãy một xương sườn nào đó và điểm đau đúng chỗ gãy. Chẳng may là hôm qua thứ 6, nên việc vào viện kiểm tra không thực hiện được. Gọi cho một cô em ở Xanh-Pon, chuyên làm ở phòng bột, em tư vấn là nếu không bị phù nề thì chắc không gãy xương, thử bình thường, không khó thử thì phổi không sao. Nếu gãy xương mà vào viện vào ngày nghỉ thì họ cũng chỉ cho bất động thôi, nên anh cứ nằm nhà, cố gắng bất động chờ hồi phục, có gì sang tuần sẽ đi kiểm tra.

May thay sáng nay, bà xã tháp tùng tôi đi bộ, ăn sáng (bình thường bả lười, cứ tôi đi bộ thì tranh thủ ngủ thêm một tiếng, cho đến khi tôi đi bộ về), lúc về nhân tiện rẽ qua hiệu thuốc chỗ hôm qua tôi mua miếng dán Salonsip để mua mấy viên giảm đau. Anh chàng chủ hiệu nghe tôi nghi gãy xương, đã xem hộ. Sau khi nhìn chỗ bị đau, thấy không sưng tấy, phù nề, lại đưa hai tay ép hai bên khung sườn, không thấy tôi kêu đau, liền kết luận ngay là không bị gãy xương. Anh ta bảo chỉ bị co rút cơ sinh ra đau thôi. Tôi hình dung là chỗ bị quá đau khiến phần cơ theo phản xạ co rút lại tại điểm mà mình thấy đau nhất. Liên hỏi, vậy mình dùng đèn hồng ngoại chiếu cho giãn cơ vùng đó được không? Anh ta gạt đầu ngay, bảo đúng thế.

Tôi như mở cờ trong bụng vì thứ nhất là loại bỏ được khả năng phiền phức nhất là bị gãy xương sườn, thứ hai là việc chiếu đèn hồng ngoại giảm đau thì tôi rất thạo, do từng thỉnh thoảng bị lệch đĩa đệm (thực ra tôi có tiền sử bị sục lưng do hồi bé nhấc vật nặng, sau này hay bị tái phát) nên đã sắm đèn hồng ngoại, mỗi lần bị đau lưng cứ tự mang ra chiếu chừng mười phút là khỏi ngay. Y như rằng, sau khi chiếu đèn hồng ngoại vào vùng đau, tôi cảm giác rất rõ những cơn đau rầm rứt như có sự sắp xếp lại chỗ cơ bị co rút. Chiếu xong thì thấy cử động dễ hơn hẳn, cảm nhận rất rõ mình xử lý đúng hướng.

Đến giờ này thì tôi đã chiếu được hai ba lần và thấy rất ổn, dù có khuyến cáo là đèn hồng ngoại cách 5-6 tiếng mới nên chiếu một lần, mỗi lần không quá 10 phút. Tôi cẩn thận viết tường minh ra đây, phòng khi ai đó “may mắn” trải qua giây phút “đốn ngộ thành... phé bình” như tôi thì tham khảo, cũng có khi thấy có ích vài phần. Hoặc giả, nếu bạn bè, người thân gặp phải tình huống tương tự, có thể tự tin tư vấn để họ đỡ phải mầy mò lo lắng như tôi...

2. Tập đi chơi.

Buồn cười, ngẫm lại từng câu các cụ nói thấy đồ có sai bao giờ. Tỷ như “Nghề chơi cũng lắm công phu”. Sao lại “chơi” mà cũng “công phu”, nhỉ? Giờ thì biết rồi. Như tôi chuẩn bị đi chơi, hẹn cuối buổi chiều vợ đi làm về hôm 1/9 thì cùng lên Bờ Hồ đi dạo Phố cổ bằng xe điện “Du lịch xanh”.

Tại sao lại đi hôm 1/9 mà không là mùng 2, đúng ngày Quốc khánh? Ấy là nghĩ mình thông minh, mọi việc trang hoàng làm đẹp phố xá cho mấy ngày lễ thì “ông Hà Nội” đã làm xong rồi, đẹp để tinh tươm rồi, chỉ việc lên khu vực Bờ Hồ ngắm thôi. Mà mùng 2/9 cấm xe máy lên, không lẽ đi bộ. Lại còn đông

đúc chen chúc chắc gì đã còn suất ngồi xe điện dạo Phố cổ? Rủ vợ đi chơi mùng 1/9 là tránh điều khó, chọn cái dễ cho mình, thế chẳng thông minh thì còn là gì?

Ai dè, vừa đọc chương Kim Dung thấy nói “cao nhân khắc có cao nhân trị”, “trên người có người” vận dụng vào thấy y chang: mình thông minh thấy thiên hạ đầy người thông minh hơn! Vì khi lên đò xe, đã thấy chen kín những người là người. Đủ loại người, già trẻ trai gái. Còn có nhiều gia đình đi đủ “tứ đại đồng đường”. Lại thú vị là đa phần bà con hôm đấy đò đi xe điện lại là dân Phố cổ, nhà quanh quần ngay khu chợ Đồng Xuân nữa? Vậy là phải “công phu” chờ, chờ mãi mới lên được xe làm chuyến du ngoạn ba mươi sáu phố phường...

Lại còn chuyện đi du lịch, cũng là đi chơi. Vợ chồng tôi coi như lần này mới tập tọe đi chơi cùng nhau từ... a bờ cờ. Đó là do tôi dạy học, nghỉ hè mệt nghỉ theo sinh viên, thường là 3 tuần, nhưng dịp đó thì vợ tôi lại chẳng có ngày nghỉ. Còn khi vợ đi du lịch theo cơ quan, thường tổ chức theo tour, nhân ngày lễ nào đó thì lại chẳng hợp với lịch nghỉ của tôi tẹo nào. Riết rồi thấy vợ chồng mà đi chơi, đi du lịch với nhau sao khó vậy ta?

Lần này nhân dịp hè có chuyến công tác Nha Trang, lẽ ra như mọi khi thì tới ngày bay khắc có vé, tôi chả phải bận tâm. Nhưng thấy các thầy trong bộ môn gợi ý sao không kết hợp cho vợ con đi cùng, tôi mới nghĩ ra việc rủ vợ đi du lịch Nha Trang (vì con lớn, đi làm cả rồi), điều mà vì nhiều lý do như trên, tôi tưởng chẳng bao giờ thực hiện được. Bỏ trí xong thủ tục cần thiết, tôi bắt đầu đi đặt vé.

Bình thường thì bay hãng VNAirlines, nhưng trước đó thấy cậu út được cơ quan mua cho vé Jetstar, thấy cũng OK, chỉ hơn tiếng ngồi ghế bay chứ mấy, lại tiết kiệm được một khoản kha khá. Vậy là Jetstar. Ai dè đợt công tác bị hoãn, vé có nguy cơ bị mất trắng do loại Jetsligh không được hoàn hủy. Vậy là phải bấm bụng nâng cấp để lên hạng vé, tính ra còn đắt hơn cả VNAirlines, mà còn không được hoàn hủy, chỉ được đổi ngày bay. Cứ cò cưa đổi ngày cho đến khi biết ngày bay mới, thì hãng Jetstar lại không có chuyến vào dịp đó, do không phải đợt nghỉ cao điểm của du khách đi Nha Trang.

Lại thêm việc tìm cách bán vé Jetstar đi để chuyển sang vé VNAirlines. May là đợt 2/9 vé Nha Trang bị cháy nên dễ dàng chuyển đổi ra tiền và coi như OK, lại còn đổi được chuyến vào là Đà Lạt để thêm một điểm đến, trước khi đi ô tô về Nha Trang công tác. Tưởng đã xong, ai dè cơ quan vợ lại phải chuẩn bị diễu hành nhân đại lễ 1000 năm Thăng Long. Dù vợ đã xin nghỉ mấy ngày tôi công cán Nha Trang nhưng việc đột xuất phải xin nghỉ diễu tập diễu hành lại khiến vợ tôi bán khoản. Vậy là lại phải thuyết phục, mà không chắc là đã “đường thông hè thoáng”, đã khiến cho vợ tôi thoải mái cho chuyến đi du lịch “lần đầu tiên trong đời” sắp tới.

Dẫu biết “vạn sự khởi đầu nan”, chỉ cần OK chuyến đi này là lần sau mọi sự sẽ hanh thông, nhưng rõ ràng, tưởng đi chơi là dễ mà té ra lại chưa chắc đã vậy, nếu không dụng công theo đuổi như muốn thành công trong bất cứ một công việc gì. Phải cố gắng thôi, vì tương lai tôi còn muốn đi du lịch rất nhiều nơi, và tất nhiên là phải kèm theo “hàng xách tay” của mình rồi, chứ còn gì nữa? Ha ha...

3. Thập tử nhất sinh ký...

Tôi ít khi uống thuốc kháng sinh, vì nhân dịp nào đó, bỗng phát hiện ra kháng thể của mình rất mạnh. Nghĩ lại những ký ức tuổi thơ, thấy nhớ nhất là thường bị mẹ dỗ uống thuốc sắc, đen ngòm, thứ mà người ta có thể gọi là thuốc Bắc, thuốc Nam hay thuốc Đông y gì đó. Hồi đó còn bé tí, chắc hay ốm nên tôi nhớ mình thường xuyên khóc nhè. Trẻ con ở thành phố bây giờ, đứa nào cũng khỏe mạnh, luôn đủ chất nên ít khóc, trông rất thích. Tôi mỗi lần thấy mẹ bung bát thuốc đen ngòm, đắng nghét đó thì

“chiều thức võ công” đầu tiên là khóc toáng lên, vì thực tình là rất sợ. Mẹ không hề bực mình, trái lại rất thân nhiên, phần vì biết là thuốc kinh thật, không khóc mới lạ. Phần đây mình kinh nghiệm, biết nếu mình thân nhiên, tất tôi sẽ nhìn mặt mà biết là chẳng có gì đáng sợ, nên sẽ bớt sợ ngay.

Tôi quan sát thấy thế, không phải chỉ bớt sợ mà biết “chiều số” (khóc phủ đầu) của mình hồng rồi, biết thế nào cũng phải uống. Lại nghe mẹ tôi hứa, uống hết bát thuốc sẽ được cho tiền. Tôi nắm chặt tờ tiền (dù chả mấy khi dùng đến tiền), rồi nhắm mắt cố uống bằng hết. Có lẽ đây là một cá tính đặc biệt của tôi. Sau này có việc gì mà từ chối hết cách không được, tôi đều cố làm cho tốt nhất có thể. Ngủ một giấc dậy sau khi uống thuốc, tôi thường chẳng bao giờ nhớ mình có tiền hay không. Lần sau uống thuốc, lại cầm tiền, mới nhớ để hỏi. Mẹ bảo mẹ cất cả một chỗ rồi, cứ yên tâm.... Sau này lớn lên, nghe mẹ kể mới biết tôi ngủ dậy lại chạy chơi bạt mạng, có nhớ gì đến thuốc và tiền đâu. Mẹ tôi quy tiên năm 2003, khi đã ngoài 90 tuổi, đến phút cuối vẫn nói đùa và hài hước với con cháu và người đến thăm. Cầu cho bà lại tìm được một chỗ bán hàng xén đâu đó dưới gốc đa, nơi thằng Cuội hay con (tại sao lại “chị”?) Hằng vẫn chơi đùa theo truyền thuyết.

Lần này tôi bị sốt hơi lạ, không từ từ, hắt hơi sổ mũi, viêm họng... mà theo kiểu “đập phát chết ngay!”. Hôm trước hôm sau là tôi nằm bẹp dí, đầu óc mụ mị, đã sốt lại còn rét run từng đợt. Trước đó, tôi đi bộ ra hiệu thuốc mua hai vỉ Ankitamon, loại thuốc cảm đông y màu xanh lá cây, thứ mà một lần nào đó nghe bà chị cả tôi mách. Trước đó, hể cả nhà có ai bị cảm, tôi đều mua “thuốc cảm hạt cải”, loại viên nang đỏ vàng để uống. Sau này, biết loại này hay buồn ngủ, rất bất tiện nên chuyển sang loại đông dược như trên. Nói thêm là tôi sống thời bao cấp, cả nhà đau ốm tôi đều tự mua thuốc uống theo kinh nghiệm. Đó là tôi học mẹ tôi sau này, khi bà bán hàng xén, kiêm luôn cả bán thuốc đau bụng nhức đầu, sổ mũi cho bà con. Tỷ như đau bụng uống gì, cảm cúm uống gì.... cứ thế cho đến nay, khi mình đã gần... lên lão rồi, vợ chồng con cái tôi đều OK. Đặc biệt lắm, như nhỏ răng người lớn, cấp cứu trẻ con, lên bàn đẻ... mới phải vào viện. Tuy nhiên, tôi luôn nhớ là hy hữu lắm mới uống thuốc kháng sinh, tỷ như nhỏ răng chẳng hạn. Kháng thể tôi nhiều, có lẽ do tích lũy từ hồi “uống thuốc thuê” cho mẹ tôi chẳng? Mà hồi bé chắc tôi uống nhiều thuốc sắc lắm, nên sau này ít khi bị vi trùng vi rút gì đó xâm nhập.

Quay lại trận ốm đặc biệt, kiểu “đập phát chết ngay” lần này. Tôi tự thấy đây không phải kiểu sốt bình thường, vì đã phải tự hủy hai buổi sáng đi bộ. Lý do là không còn (thậm chí là) nửa thành công lực để mà nhồm dậy, nói gì đến bước chân xuống giường để đi bộ. Mấy năm nay, tôi 364 ngày (chỉ trừ đúng ngày mùng 1 tết) đi bộ đều đặn, kể cả mưa bão. Tôi đi bộ nhiều đến mức rút ra một loại lý thuyết kiểm chứng sức khỏe của mình thông qua từng ngày đi bộ. Nhân tiện nói thêm: người làm khoa học có cái hay là bất cứ việc gì cũng có thể lập nên một thứ na ná như “luận cứ khoa học”, lấy đó làm cơ sở suy luận cho ý tưởng nào đó của mình. Tỷ như đi bộ thế, tôi phát hiện ra, nếu mình đi đủ vòng, tập đủ bài, đủ động tác, mà vẫn sung mãn, tức là mình rất khỏe. Đi muốn bớt vòng, tập muốn bớt động tác, tự mình nghiệm ra hết sức chính xác mức độ sụt giảm sức khỏe của mình ngày hôm đó. Lần này, thậm chí tôi không đi nổi bước nào, tức là sức khỏe đang ở mức “chạm đáy” rồi. Tôi đã toan tính đến mức vào thẳng quân y viện để... đôn trú. May mà sau hai hôm thì tôi từ từ có dấu hiệu hồi phục, nên quyết định thôi, không vào viện nữa.

Đến hôm nay, căn cứ vào lượt đi, lần tập, thì tôi biết mình đã hồi phục đến “8-9 thành công lực” rồi. Đặc biệt, tôi đã có thể ngồi gõ entry này, lại nhìn sắc da, sắc mặt, biết đó là thứ da, thứ mặt của thằng mình. Chứ không phải như cách đây vài hôm, tôi hoảng hồn vì cứ như nhìn da nhìn mặt của một cây ma lạ hoặc nào đó, rất ghê. Sau trận ốm này, tôi khuyên ai đó, nếu còn trẻ hãy cố một lần nghiệm túc “nhìn vào” sức khỏe của mình. Tiếc thay, còn trẻ rất ít khi bị ốm “vật ngã”, mà chưa ngã thì chưa tự mình ngộ ra điều gì. Khi đã có tuổi, thì cố mà tránh cho xa những gì (tiếc thay lại có rất nhiều) có thể

đón ngã mình. Vì một khi đã ngã, thật khó để hồi phục, chưa kể là còn để lại di chứng đang ngại nào đó. Cuối cùng, hãy coi trận ốm như một dịp để chiêm nghiệm lại chính mình, sẽ thấy rằng, cuộc sống còn nhiều thứ đáng hơn những thứ mà mình tưởng rằng nó đáng...

4. Về quê.

Lại về nghỉ hè ở biển. Lại sáng 5 rưỡi, chiều 4 rưỡi phóng xe ra biển, chạy bộ trên bãi cát, nghe mát rượi bàn chân theo từng con sóng vỗ bờ. Tập thể dục xong rồi ào xuống biển tắm. Năm nay bão về sớm nên nghỉ hè kỳ này biển nhiều sóng bạc đầu. Phải ra xa một chút để tắm sóng lừng. Sóng bạc đầu hay té nước vào mặt, dễ hớp phải nước biển, mắt mũi cũng liên tiếp bị sóng tấp, mất cả thú vị.

Mất một ngày không ra biển vì gặp mưa to. Phải mấy tháng rồi, ở quê mới có một cơn mưa lớn như vậy. Mưa xuống nghĩa là hết khô hạn, người dân vùng biển thường dự trữ nước mưa dùng quanh năm. Đến lúc các bể chứa sắp sửa cạn khô thì gặp cơn mưa vàng này. Cũng là lúc thủy điện có nước, người dân ở đây khỏi lo mất điện, lại có đá cho tàu thuyền ra khơi, cuộc sống lại bắt đầu lên hương...

Nghỉ được mấy hôm thì một cậu bạn từ hồi lớp 10 gọi điện. Cậu này nhập ngũ sau khi học hết kỳ I, nên được đặc cách tốt nghiệp PTTH. Ra quân, bốn ba hành tẩu giang hồ, học Bun 5 năm rồi về Quảng Ninh định cư. Khi có phong trào xuất khẩu lao động, Quảng Ninh mời làm phiên dịch cho số lao động đi Bun. Cậu kéo cả nhà gồm hai vợ chồng và một cậu nhóc (đặt tên Bun, chắc sinh hồi đang học bên đó? Nay đang là giảng viên ĐH Mỏ) sang lại đất nước vừa tan chế độ XHCN. Sau một năm, cơ chế xuất khẩu lao động gặp khó khăn, cậu được mời làm cho Đại sứ quán. Thêm ba năm rồi về lại Quảng Ninh mở doanh nghiệp tư nhân về chăn nuôi thú y, đúng ngành đã học bên Bun.

Run rui thế nào, vừa làm doanh nhân vừa kiêm chân trưởng thôn. Sau đó được bầu làm Bí thư chi bộ xã, bốn năm sau thì làm chủ tịch xã này. Hồi học cùng, cậu bạn gầy gò này ít nói, hiền lành. Vậy mà mười năm làm cán bộ xã lại lập công to. Từ một xã yếu kém, sau mười năm được xét tặng danh hiệu Anh hùng thời kỳ đổi mới. Hôm đó cậu cùng vợ và hai con trai về quê chơi. Kể rằng vừa xin nghỉ hưu. Một là cũng đã đến tuổi, hai là nghỉ xã sắp đón danh hiệu Anh hùng, mình về lúc địa phương đang ở đỉnh cao, cũng có cái hay riêng. Cậu ta khoe vừa mua con Yarit, liền nhân dịp vợ (là giáo viên cấp I) và cậu con cả đang nghỉ hè, nên đưa cả nhà về quê chơi.

Lúc cậu ta gọi điện, cứ nghĩ mình đang ở Hà Nội, sau nghe nói đang nghỉ hè ở quê, hẳn vội giục lên ngay. Thì ra bố mẹ vợ đang tổ chức liên hoan nhân dịp cả nhà đông đủ. Cả bố mẹ vợ cậu ta đều là nhà giáo, đã nghỉ hưu, hiện đều trên dưới 80 tuổi rồi. Dịp này cả 8 người con, bốn trai bốn gái, thêm dâu rể và các cháu đều đang có mặt. Lúc mình lên, ngôi nhà hơn trăm mét vuông chật ních con cháu. Một cậu con rể là trung tá ở đồn biên phòng, mang con lợn Mán gần hai chục ký về nên cả nhà xúm vào làm món, không khí đoàn viên cực kỳ hân hoan, rôm rả.

Lại nói hôm trước, một cậu bạn học cấp ba khác, vốn là bác sĩ trưởng khoa chấn thương BV tỉnh trong Vinh gọi điện cho mình. Thấy bảo đang ở quê liền cũng giục vô ngay, nói có chiến hữu trong Nam ra chơi. Từ chối mãi vì chỉ định về tắm biển, lại ngại tàu xe mấy chục cây số vô Vinh. Nghe kể lại như vậy, cậu bạn chủ tịch xã liền cao hứng rủ đi luôn, xe... nhà giồng được! Hẹn sáng mai xuống đón. Sáng sớm hai vợ chồng có mặt, vậy là rủ thêm ông anh cả hôm sau cùng vào Vinh thăm cố nhon. Vì sáng đi chiều về ngay nên ông bạn bác sĩ đưa ra Cửa Lò chơi một lúc, bia bọt, mực luộc. Rồi rủ nhau về Cửa Hội ăn trưa (Có câu: “ăn Cửa Hội, lội Cửa Lò”. Ông bạn Bác sĩ giải thích, nghĩa là hai bãi biển gần nhau nhưng ăn Cửa Hội ngon hơn, còn tắm thì ở Cửa Lò có bãi biển đẹp hơn).

Lại nhậu. Toàn đồ biển. Lúc về ông bạn bác sĩ cứ xuýt xoa sao lại vội thế, cứ nghỉ lại đã. Khách sạn của bạn bè, miễn phí. Thì ra ở bệnh viện Tỉnh, ông bác sĩ này vừa cao tay nghề, vừa quảng giao, vô tư và nhiệt tình nên bệnh nhân (đa phần tại nạn giao thông) và người nhà nhiều như quân Nguyên. Nhiều người mang ơn bác sĩ nên hẳn có dịp là tỏ lòng thành. Mình chỉ thích nhõn cái khoản nếu chẳng may có ai bị kẹt ô tô, xe máy do chạy ẩu, bị công an tóm, chỉ cần gọi cho ông bác sĩ một tiếng, là OK ngay!!! Hì hì... Không tiện ở thêm vì vào ngày làm việc mà bác sĩ chính bận tiếp bạn, điện thoại bệnh viện cứ gọi liên tục nên đầu giờ chiều, cả bọn đành chia tay nhau...

Hóa ra đợt này về lại chả yên ổn mà tấm biển đều đều như mọi năm. Tuy nhiên, lại được gặp bạn cùng học cũ từ đời tám hoánh. Cũng có cái thú riêng. Thế mới có câu: được cái nọ thì mất cái kia. Lại có câu, được cái gì thì hưởng cái đó, mất cái gì cũng đừng tiếc. Đều là của ông trời cả, muốn hay không muốn cũng chả được nào. Phải vậy chăng?

5. Triết lý về hạnh phúc

Hạnh phúc là gì? Một câu hỏi không hẳn là khó, thậm chí là dễ, nhưng không ít trong số chúng ta vì định nghĩa (trả lời) sai mà dẫn đến những hệ lụy khôn lường...

Có người cho rằng phải có xe đẹp, chỗ làm tốt, lương cao... may ra mới hạnh phúc. Đó thực ra chỉ là định nghĩa về hạnh phúc của những người chưa có những thứ đó thôi. Vì mơ ước thế mà họ tìm mọi cách (khi cần có thể bất chấp tất cả) để có được. Có biết đâu, những người có sẵn những thứ đó nhiều lúc lại chẳng nghĩ đó là hạnh phúc.

Có xe đẹp, họ bất an vì phải lo đủ thứ cho cái xe: từ chỗ gửi xe khi về nhà, ở chỗ làm việc (mấy ai có chỗ để xe riêng ở nhà hay ở cơ quan?), đến chỗ đỗ xe khi đi loanh quanh trên phố, lúc xe va quệt, lúc bị công an bắt lỗi (giời ơi?), lúc tiền hết xăng cạn, lúc có người thân hay bạn bè nhờ vả mà mình không sẵn điều kiện thỏa mãn họ (không khéo cư xử lại sứt mẻ tình nghĩa thân thích bạn bè)...

Công việc tốt cũng nhiều lúc đầy áp lực vì có việc gì mà chẳng phát sinh vấn đề? Chỗ làm tốt thì “mật ít ruồi nhiều” bao kẻ nhòm ngó, dèm pha đổ ky... Lương cao đi kèm với bận rộn và bị vắt kiệt sức lực, còn đâu thời gian mà nhắm nháp hương vị hạnh phúc? Lương cao thì chi tiêu nhiều và vì thế nhiều lúc cũng chẳng thấy là cao, vì tẻ ra cũng có lúc chưa hết tháng đã cạn tiền...

Vậy là tìm mọi cách để có được những thứ để hy vọng đạt được hạnh phúc, nhưng đến một lúc nào đó, chúng ta lại rơi vào số những kẻ luôn thấy bất an, khổ sở vì những thứ đã đạt được...

Có người cho rằng phải có vợ đẹp, con khôn, nhà cao cửa rộng... mới có hạnh phúc. Nhưng với những người sở hữu những điều kiện đó không hẳn ai cũng đồng ý như vậy. Bất kỳ người vợ (dù đẹp hay không đẹp) hay đứa con nào (dù khôn hay chưa khôn) cũng đều là con người với những ân số khôn lường tiềm tàng.

Bất cứ phút nào trong 60 phút của một giờ, bất cứ giờ nào trong 24 giờ của một ngày, bất cứ ngày nào trong tuần, tuần nào trong tháng, tháng nào trong năm... họ cũng có thể gây nên một điều bất trắc cho họ và do đó cũng cho chính bạn. Đó chắc chắn không phải là thứ hạnh phúc mà bạn mong đợi!

Một cô gái xinh đẹp, chắc là rất hạnh phúc? Cô gái không xinh, thậm chí là xấu, chắc là bất hạnh? Cũng không hẳn vậy. Vì cô gái xinh quen được chiều chuộng sẽ rất nhạy cảm và do đó sẽ thấy bất

hạnh một khi có ai đó tỏ ra lạnh nhạt, coi thường nhan sắc của mình. Trong khi cô gái xấu xí lại rất vui sướng khi có ai đó phát hiện ra một nét ưu việt nào đó để ngợi khen...

Ngoài ra, điều này hẳn nhiều người chứng kiến: có nhiều cô gái không đẹp (thậm chí là xấu) lại có chồng con đàng hoàng, gia đình riêng hạnh phúc, trong khi nhiều cô gái xinh đẹp lại chẳng đạt được điều đó.

Còn nhiều thứ mà bạn chưa có, những người khác (mà bạn hâm mộ) có và bạn cho rằng nếu may mắn có, chắc chắn là hạnh phúc. Nhưng với cách phân tích như vậy, bạn sẽ thấy suy nghĩ đó không hẳn đã hoàn toàn đúng...

Cuối cùng, bạn sẽ hỏi rằng: Vậy điều gì mang lại hạnh phúc cho con người. Tôi cho rằng, hạnh phúc luôn tồn tại với mỗi con người bất kỳ, với những gì họ vốn có nếu mỗi ngày qua đi, họ luôn cảm thấy thanh thản và hài lòng với những gì mình có, bằng những nỗ lực của chính mình.

6. Xu hướng cân bằng trong Vũ trụ

(Ý tưởng phát sinh khi ngắm đứa cháu nội mới mấy ngày tuổi của tôi.

Để tặng các Ông bà và Bố mẹ trẻ. Đây là một bài không dễ đọc. Sorry!)

Sự cân bằng trong Vũ trụ được hình thành từ sự cân bằng trong các tiểu Vũ trụ. Thiên nhiên, Động thực vật, Xã hội loài người, Gia đình, Con người... là một số những tiểu Vũ trụ như vậy. Sự cân bằng trong Vũ trụ được hiểu một cách khái quát như là sự tự cân bằng sinh thái của Tự nhiên, Xã hội, Gia đình... giúp cho Vũ trụ không bị diệt vong.

Hãy nhìn nhận sự cân bằng trong Gia đình, một tiểu Vũ trụ đặc trưng, gắn gũi với chúng ta nhất. Khởi nguồn, hai người khác giới xây dựng nên một Gia đình, đó là mầm mống đầu tiên của sự cân bằng trong Xã hội: cân bằng Âm-Dương. Từ đây, xuất hiện liên tiếp sự tái cân bằng trong giới hạn ngắn và dài theo thời gian. Để bài không quá dài, ở đây ta chỉ xem xét sự tái cân bằng trong giới hạn dài.

Sinh con là một biểu hiện của sự tự cân bằng Gia đình, Xã hội xét về mặt thế hệ: trẻ và già. Tuy vậy, thoát tiên sự kiện đó tạo nên một sự mất cân bằng: Bố mẹ chưa già để tạo nên một “đôi trọng” có tính đối lập về cả thể chất lẫn tinh thần với đứa trẻ. Sự tái cân bằng đề cập ở trên sẽ được thiết lập nếu có một đối trọng cho nó. May thay tạo hóa đã lượng trước để chờ sẵn: Ông bà của đứa trẻ trong một Gia đình ba thế hệ, kể cả trường hợp một Gia đình nhỏ kết nạp thêm Ông bà nội hay ngoại của đứa trẻ.

Tôi đã xây dựng xong một tiền đề để bạn kết luận ngay được: sẽ dễ tạo lập trạng thái cân bằng hơn nếu mỗi Gia đình có ba thế hệ là Ông bà, Bố mẹ và (Con) Cháu. Hãy tưởng tượng trên cái “bập bênh” của sinh thái Gia đình, trạng thái cân bằng tốt nhất sẽ là Ông bà một bên, Cháu bé bên kia, Bố mẹ “dịch chuyển” (theo nghĩa đen và nghĩa bóng) ở giữa. Thật là hoàn hảo, phải không?

Giờ tôi có nhiệm vụ phải làm sáng tỏ cái “lý thuyết cân bằng” vừa đặt ra trên kia cho dù bạn có nghi ngờ nó hay không. Vì thực ra là tôi đang tìm cách thuyết phục chính mình.

Bình thường, tầm khoảng 55 đến 60 tuổi, Ông bà sẽ có đứa cháu đầu tiên để nó chính thức định danh

cho những người đang chờ chực nó là Ông bà và Cha mẹ, theo đúng câu: “Sinh Con rồi mới sinh Cha/ Sinh Cháu giữ nhà rồi mới sinh Ông”. Chúng ta hãy quan sát sự tái cân bằng thể hiện thế nào trong Gia đình ba thế hệ để thấy được một sự hoàn hảo miễn chê của Tạo hóa!

Khi ở bên này “bập bênh”, đứa trẻ oe oe chào đời, mắt nó chưa mở, hết như một chú chim non vừa “ra ràng”. Bên kia “bập bênh”, tương ứng với tình trạng đó là Ông bà nhắm mắt trước khi (cũng là) chào đời. Sự cân bằng thể hiện cả ở hai kiểu chào đời lập này: Chào gặp gỡ và chào vĩnh biệt! Chỉ khác một chút ở thời điểm: Ông bà sẽ thể hiện điều đó vào khoảng hai, ba hay thậm chí là bốn chục năm sau thời điểm đứa trẻ chào đời.

Sự cân bằng mang tính đối lập thể hiện ở hai đầu “bập bênh” diễn ra hết sức thú vị: Mắt đứa trẻ mở rồi nhưng chưa nhìn thấy gì ở những ngày đầu, nhưng cự ly nhận biết của nó mỗi ngày một tăng lên. Bên kia “Bập bênh”, mắt Ông bà kém dần theo thời gian cho đến khi... cũng không nhìn thấy gì nữa. Ở giữa “bập bênh”, về mặt Thể chất và tinh thần, để có thể tái cân bằng thuận lẽ tạo hóa, Bố mẹ buộc phải “dịch chuyển” dần sang phía Ông bà (để kế thừa vị trí Ông bà trong tương lai).

Điều đáng suy ngẫm ở đây chính là sự đối lập trạng thái giúp tạo nên sự cân bằng. Ông bà với Đứa trẻ thể hiện các trạng thái đối lập rõ rệt. Thoạt tiên là: mạnh mẽ che chở-non nớt yếu đuối; quan tâm-cần được quan tâm... Mặt khác, tâm lý đặc thù của người già là trẻ con hóa theo thời gian. Chính vì thế, ở giai đoạn đầu Ông bà luôn “cùng tông” về mặt tâm lý với đứa trẻ, hình thành một sự hài hòa tự nhiên, tạo lập nên trạng thái cân bằng bền vững trong gia đình. Trong khi Bố mẹ đang ở giai đoạn gia cố vị thế trong Xã hội, lại chưa chuẩn bị sẵn tâm lý phù hợp nên chưa thể tác động gì nhiều đến mối tương quan với đứa trẻ.

Theo thời gian, Ông bà với đứa trẻ vẫn thể hiện các trạng thái đối lập nhưng theo hướng ngược lại: già yếu đi-mạnh mẽ dần lên; Cần sự che chở-đã có thể che chở... Chỉ có điều cách ứng xử đối ứng ở hai giai đoạn này không giống nhau: Ông bà thì toàn tâm toàn ý với đứa trẻ nhưng ngược lại thì còn tùy thuộc vào sự “dịch chuyển” của Bố mẹ trên cái “bập bênh”. Bố mẹ hiểu đạo, hiểu biết sẽ “dịch chuyển” theo xu thế cùng với đứa trẻ ứng xử phải đạo với Ông bà: trạng thái cân bằng thiết lập tốt, Gia đình phát triển hài hòa. Bố mẹ lỗi đạo, thiếu hiểu biết sẽ “dịch chuyển” theo xu hướng ngược lại: đứa trẻ sẽ hình thành tâm lý xa lánh Ông bà. Đến lượt mình, Bố mẹ sẽ lãnh đủ một kiểu ứng xử tương tự ở chu kỳ tiếp theo, do trạng thái cân bằng Gia đình đã bị phá vỡ...

Dễ hiểu là ở trường hợp sau, tình trạng càng tồi tệ hơn khi xuất hiện thế hệ thứ tư và khi Ông bà không còn trên chiếc “bập bênh” cuộc đời, trạng thái cân bằng (theo cả nghĩa đen lẫn bóng) không còn nữa, hệ cân bằng sinh thái Gia đình vô phương cứu vãn... Vậy nên, tuy có vẻ là thứ yếu trên chiếc “bập bênh” của sinh thái Gia đình, nhưng sự “dịch chuyển” của Bố mẹ hết sức quan trọng trong việc tái lập sự cân bằng để Gia đình luôn ở trạng thái ổn định. Cũng dễ hiểu là do hoàn cảnh, Gia đình hai thế hệ sẽ gặp những khó khăn nhất định trong việc tạo lập trạng thái cân bằng sinh thái...

7. Bản ngã và trí tuệ tự do.

(Trái nghiệm cá nhân)

Tiên đề 1: Bản ngã của con người xác lập bởi bản thể và một phần trí tuệ. Mỗi người có một bản thể khác nhau gắn liền với một phần trí tuệ nhiều ít khác nhau. Tùy phần trí tuệ nhiều hay ít trong bản ngã

mà mỗi người được nhìn nhận có vẻ bề ngoài thông minh hay bình thường. Đa phần con người có bản ngã sở hữu độ trên dưới 10% trí tuệ, còn lại trên dưới 90% trí tuệ ở thể tự do.

Tiên đề 2: Trí tuệ tự do của con người là phần trí tuệ linh hoạt, tách ra khỏi bản ngã con người. Tùy theo khả năng sử dụng phần trí tuệ tự do này nhiều hay ít mà con người được nhìn nhận có tài năng, thông minh hay bình thường. Đa phần con người có trên dưới 90% trí tuệ ở thể tự do, còn lại trên dưới 10% trí tuệ kết hợp với bản thể, hình thành nên bản ngã mỗi người.

Con người: Là sự kết hợp giữa bản ngã và trí tuệ tự do. Mỗi người “neo” bản ngã với trí tuệ tự do bằng một đoạn dây neo dài ngắn khác nhau. Người có tài năng đặc biệt không nhất thiết có nhiều phần trí tuệ trong bản ngã, thậm chí là ít hơn nhiều so với người bình thường, nhưng nhất định là có đoạn dây neo ngắn hơn nhiều, so với người bình thường.

Tại sao lại như vậy? Tạm thời ở đây chỉ xét ở người trưởng thành, tức là trí tuệ đã phát triển đến một mức chung nào đó, đối với loài người. Để trả lời câu hỏi trên, hãy tự trải nghiệm chính mình: Bất cứ khi nào ta thức (hãy tạm chưa xét đến khi chúng ta ngủ, không dùng hoặc ít dùng đến trí tuệ), trí tuệ đều làm việc dưới hai dạng khác nhau. Làm việc chủ động bởi phần nhỏ trí tuệ trong bản ngã và làm việc thụ động bởi phần lớn trí tuệ tự do. Rất dễ kiểm chứng điều đó.

Ví dụ khi ta đi xe máy, hay đi bộ trên đường, khi ta học bài, đọc sách, làm việc... nhiều khi ta bỗng giật mình vì thực ra, ta đang nghĩ đi đâu đó, chứ không phải liên tục chú ý đến việc đi, việc học bài, đọc sách hay làm việc. Tại thời điểm ta thấy giật mình đó, là khi “cái dây neo” của bản ngã với trí tuệ tự do của ta bị đột ngột kéo căng. Phần trí tuệ tự do hăm hở rong chơi đã đi quá đà, bị bản ngã chột thức tỉnh, giật “dây neo” nhằm bổ sung trí tuệ tự do cho công việc chủ động.

Người có tài năng đặc biệt có đoạn “dây neo” ngắn nên dễ dàng kéo phần lớn trí tuệ tự do (có khi gần hết phần 90% kể trên) tập trung cùng với bản ngã làm việc chủ động nên chất lượng công việc đạt tối đa, thậm chí là xuất chúng. Đó là các nhà bác học giải Noben, các nghệ sĩ bậc thầy... Người xuất sắc, tài giỏi, khá, trung bình, kém... tương ứng với việc họ sở hữu các đoạn dây neo lần lượt có độ dài tăng lên nên khả năng tập hợp phần trí tuệ tự do kém dần đi.

Bạn sẽ hỏi: Vậy có ai kéo hết được 90% trí tuệ tự do về với bản ngã không? Xin thưa là có. Có những người như vậy và chúng ta có thể dễ dàng nhận ra chân dung họ. Những người đó khi cần có thể rút ngắn đoạn dây neo đến độ dài bằng không. Tức là có thể chủ động kết hợp được hoàn toàn bản thể với toàn bộ trí tuệ. Vì thế mà họ có khả năng thấu hiểu tuyệt đối mọi điều. Ví dụ, đức Thích ca mâu ni Phật, những người tu luyện ở bậc cao, những người luyện thiền. Họ hoàn toàn có khả năng tập trung cao độ, kết hợp 100% trí tuệ với bản thể một cách dễ dàng.

Trên cơ sở nhận thức được như vậy, bạn hoàn toàn có thể tự đánh giá về khả năng của mình rồi...

8. Chuyện đời

Tôi thường gặp những người trẻ, tầm tuổi sinh viên những năm cuối hay vừa ra trường và hay “quan sát” nội tâm của họ. Một phần vì công việc giảng dạy, thường xuyên tiếp xúc với sinh viên năm 3, năm 4, tùy theo những môn mình dạy. Phần khác tôi được tiếp xúc với những đối tượng như vậy nhân những dịp tình cờ nào đó. Nhận xét chung của tôi là: Khi đang là sinh viên họ là những người vô tư dù việc học hành, mưu sinh (đa số sinh viên bây giờ cũng phải mưu sinh, đặc biệt những bạn ở ngoại tỉnh)

chẳng phải dễ dàng gì. Khi đã ra trường, đa phần đều gặp khó khăn trong việc xác định tương lai cho mình: công việc phù hợp, bạn bè, gia đình, yêu đương, ăn ở, học hành (việc học dường như cứ những những bám theo ta cho đến hết đời?)...

Khi đã khá nhiều tuổi, khoảng ngoài 50, tôi thường so sánh các bạn trẻ với mình hồi cùng tầm tuổi và thấy hết sức đồng cảm với họ. Để không khỏi có lúc thăm tháy hồi tiếc vào thời điểm nào đó trong nghề, khi còn ít kinh nghiệm giảng dạy, mình chưa thực sự thông cảm với sinh viên, thậm chí có lúc nặng lời, khi có ai đó sao nhãng chuyện học hành trong giờ giảng của mình. Với những bạn trẻ gặp khó khăn trong tìm việc làm, trong mưu sinh, trong quan hệ gia đình, bạn bè, yêu đương.... tôi cũng thử liên hệ với mình và thấy ái ngại thay cho họ. Vì tôi thấy sâu sắc một điều: bạn trẻ bây giờ sống “vội” hơn và do đó dễ cảm thấy bế tắc hơn khi gặp chuyện không như ý.

Mà chuyện người trẻ bây giờ gặp chuyện không như ý thì quá nhiều: tìm việc khó khăn (“mặt ít, ruồi nhiều”, chuyện ấy chẳng phải là đương nhiên ru!); nếu có thì không hợp (sao mà hợp ngay khi mới có việc. thậm chí là việc không phù hợp ngành học của mình?); lương ít, không đủ chi tiêu (vì mới đi làm, ai biết khả năng mình thế nào mà trả lương cao?); bạn bè sao nhãng (đang lo mưu sinh, có phải vô tư như thời sinh viên đâu!); tình yêu vô vọng (thu nhập lôm bôm trong khi yêu đương bây giờ không như xưa, khá là tốn kém?); chỗ ở khó khăn (đa phần là ở ngoại tỉnh về phố thuê nhà)... Tóm lại là khá bế tắc. Có những trường hợp, tôi còn không hiểu họ sẽ vượt qua muôn vàn khó khăn đó bằng cách nào? Bởi vậy, khi thấy nhiều lúc họ cũng khá lạc quan là rất nỗ lực và thâm mong họ từng bước vượt qua được những khó khăn (không ai thể tránh) ở giai đoạn đầu đời này...

Đây là nói đến đa số. Riêng những bạn trẻ là nữ, họ còn bị áp lực bởi chuyện tình yêu. Mà với tôi, chuyện việc làm, mưu sinh, học hành thành đạt... đối với các cô gái trở nên thứ yếu so với tình yêu và hạnh phúc gia đình riêng của họ. Bạn có thể gặp khó khăn về nhiều vấn đề như đã kể ở trên, nhưng cùng với thời gian, bạn sẽ ổn định được mọi thứ, riêng tình yêu thì không nói trước được. Thậm chí, với nhiều cô gái, sự thành đạt giới giang còn giống như “kỵ zơ” với tình yêu? Có vẻ khó lý giải nhưng nhiều khi sự “thường thường bậc trung” về nhiều mặt của một cô gái như lại khiến thần tình yêu ưu ái họ hơn??? Chưa ai tổng kết nhưng những cô gái tài năng, thành đạt vượt trội thường gặp trắc trở trong tình yêu, trong hạnh phúc gia đình riêng của mình?

Có lẽ vậy mà với các cô gái, tôi thiên về cầu mong họ sớm có được tấm chồng ưng ý, hợp cạ với mình hơn là quan tâm đến sự thành đạt, học hành đỗ đạt quá cao. Đáng tiếc là cũng còn nhiều cô gái không nhận ngay ra sớm những “ưu tiên cuộc đời” của chính mình, mãi theo đuổi những (tạm gọi là) phù phiếm kiêu “nữ nhi (không) thường tình”, để đến khi nhận ra sai lầm thì đã hơi bị muộn? Tuy nhiên, tôi không coi đó là sai lầm, vì nhiều khi đó đã là định mệnh của cuộc đời rồi? Một phần vì vậy mà với những cô gái mà tôi tình cờ biết được, dù thân hay sơ, tôi thường quan tâm đến chuyện tình yêu của họ và khi biết ai đó “hăm” mấy rồi, mà chưa gắn cờ “có địch”, là tôi lại thấy thấp thỏm lo lắng (như chuyện không của riêng ai?). Chỉ vì tôi biết rất rõ rằng, từ “hăm” đến “băm”, nhiều khi chỉ là sự nhầm lẫn một chữ cái của kẻ học dốt có tên Định mệnh, “xẹt tựa sao băng”! :d.

9. Chuyện cơ duyên

(Hay câu chuyện hậu “Đám tang của một blogger”- Xem bài của tác giả Dương Phương Vinh trên báo Tiền phong online.: <http://www.tienphong.vn/van-nghe/571270/chuyen-dam-tang-mot-blogger-tpp.html>)

Từ khi mê mãi vẽ tranh sơn dầu, tôi bỏ hẳn không viết báo, cũng không viết blog nên cũng lười vào các trang cá nhân của mình. Hôm nọ, tôi tình cờ vào trang Multiply, thấy xuất hiện một lời nhắn trong Inbox. Vì lời nhắn đó nói lên nhiều điều mà e rằng tôi khó tìm ra cách thay thế “đắt hơn” để khai mở cái chủ đề mà mình đang viết. Tôi xin mạn phép “copy and paste” lời nhắn đó, vì tin rằng bạn đọc sẽ dễ hình dung ra chân dung của người gửi. Về phần tôi, khi đọc dòng tin - bằng linh cảm - tôi đã tin đó là một người tử tế. Tin nhắn như sau:

“Thưa anh Hùng,

EM là Trịnh Hòa. Hôm nay em google tìm thông tin về đại đức Thích Minh Pháp thì tìm được bài viết của anh trên multiply, tặng tranh cho thầy. EM xin phép hỏi anh, thầy Pháp có phải là người trong truyện dưới đây không ạ? Anh có thể gửi cho thầy đọc. Link sau bị die, các bạn đọc bài copy ngay cuối bài này.

<http://vn.360plus.yahoo.com/laothayboigia/article?mid=23>

Tác giả của truyện này là chồng em, anh Đinh Vũ Hoàng Nguyên. Anh Nguyên mới mất hôm 2/3 âm lịch, tròn 37 tuổi dương.

Mấy hôm nay, em đi tìm hiểu việc đưa linh chồng em lên chùa, vào tuần 35 ngày. Và em nhớ đến truyện về Anh Pháp anh Nguyên viết đã lâu. Nếu đúng thầy Thích Minh Pháp là nhân vật trong truyện thì với em, đây là một cơ duyên gặp gỡ, người bạn cũ của chồng em. Em có thể hỏi thầy về việc của anh Nguyên.

Anh Nguyên là họa sỹ, nhưng sau này khi anh ít vẽ vì mắt kém đã chuyển sang viết nhiều hơn, và được yêu quý nhiều. Em đang gửi thư cho anh từ blog của anh Nguyên trên multiply.

Nếu anh có thể giúp em liên hệ với sư thầy, anh hãy gọi điện cho em tại số máy 090 250 Em cảm ơn anh.

Trịnh hòa.”

Tôi đọc ngay bài viết của họa sỹ Nguyên theo cái link mà Hòa đưa rồi liên hệ đến hoàn cảnh người nhắn tin để thấy ngay đây là cả một câu chuyện vừa cảm thương, xúc động xen những tình tiết hứa hẹn nhiều bất ngờ. Nói vậy vì cả người gửi tin và nhiều người liên quan trong câu chuyện của Nguyên tôi chưa hề biết, nhưng lại gắn kết với một người bạn khá đặc biệt của tôi và của lớp Báo chí khóa 3, đó là Đại Đức Thích Minh Pháp.

Bài viết khá tài hoa (sau này tôi đã đọc thêm nhiều bài khác trong blog của Nguyên và thấy đây là một cây viết rất khá) đã lột tả được cái chất đời của một nhà sư từ khi còn là “sư ông” cách đây gần hai chục năm, cho đến nay đã là một Đại đức khá có tiếng tăm, cũng là “cái chất” mà tôi đã từng mô tả về Thầy. Chính vì vậy mà tôi tin câu chuyện của Nguyên là có thật và “sư ông” trong bài viết đích thị là Thầy Minh Pháp, đạo đó đang học lớp Báo chí khóa 3 với chúng tôi..

Theo bài viết, hồi đó Nguyên chừng 22-23 sắp tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Công nghiệp, còn sư ông Minh Pháp khoảng 35 tuổi, họ kể như là bạn vong niên vậy. Tôi lập tức gọi cho thầy Minh Pháp để kiểm tra thông tin. Thầy quả là có tố chất thông minh và bản chất giản dị, vì tôi mới kể vắn tắt những thông tin đọc được trong bài viết của Nguyên, thầy không những nhớ ngay mà còn kể vanh vách thêm

mấy cái tên những cô cậu bạn học đi cùng Nguyên hồi đó lên giúp tô tượng cho thầy. Tôi cẩn thận xin phép để cô vợ của Nguyên liên lạc trực tiếp với thầy, chứ chưa đề cập gì đến chuyện Nguyên đã mất (sau này đọc thêm mấy bài trong blog của Nguyên, tôi mới biết anh chàng đoán mệnh như vậy là vì bị ung thư dạ dày).

Hôm sau, tôi nhận được tin nhắn mới của Hòa trong Inbox trang Multiply. Hòa hoan hỷ thông báo Đại Đức đã nhận ra Nguyên và báo: “Ngài coi anh Nguyên là cố nhân của Ngài”. Tôi trầm nghĩ, đúng là bản chất thầy Minh Pháp như chúng tôi từng biết, vẫn phong cách giản dị như cái thuở còn thỉnh thoảng đi xe ôm đến lớp. Nói vậy vì không hiếm người, sau khi lột xác thành danh, đã vội tỏ ra quên hết những gì đã qua? Tôi thấy nhẹ lòng vì Hòa và cha mẹ Nguyên đã gặp được chuyện hợp sở nguyện. Cha mẹ Nguyên chỉ mỗi chồng Hòa là con độc đinh. May mà một năm trước khi Nguyên “về giời”, hai vợ chồng đã kịp có một cậu nhóc rất đáng yêu cho ông bà đỡ cô quạnh tuổi già. Mở ngoặc là tôi biết những gì về Nguyên chỉ là thông qua những trang blog của cậu ấy, vì thực ra là không tiện hỏi qua Hòa. Cũng qua những câu comment của bạn bè Nguyên trong các bài viết ấy, tôi mới biết Hòa từng lấy bằng Tiến sĩ ngành Môi trường tại đại học Michigan Hoa Kỳ năm 2009, hiện làm cho một tổ chức phi chính phủ của Canada ở Hà Nội. Qua những gì vừa chấp nối được, tôi cứ tâm niệm về một thứ “cơ duyên” nào đó nửa đời, nửa phật trong câu chuyện Hòa đi tìm cố nhân cho người chồng đã khuất. Mà nào câu chuyện đã dừng lại ở đó.

Số là năm ngoài 2011, tầm tháng 9, vợ chồng tôi quyết định sửa nhà cho cậu út sinh năm 1985 lấy vợ. Như một bài tôi từng viết về thầy Minh Pháp, năm 1998, ngày lớp báo chí liên hoan ra trường, thầy và cậu út nhà tôi rất quấn quýt với nhau. Cậu út tôi hồi đó mới chỉ là một cậu bé lớp 6, còn hơn hớ theo bố lên lớp dự liên hoan, còn thầy Minh Pháp cũng trẻ măng, chỉ mới ngoài 30. Cơ duyên run rủi thế nào, 14 năm sau - khi đã là một Đại Đức khá tiếng tăm, trụ trì một ngôi chùa lớn - thầy lại là người đã 8-9 giờ tối còn đích thân đi taxi từ Vĩnh Yên về nhà tôi ở Hà Nội xem chỗ chuyển ban thờ gia tiên, xem ngày giờ động thổ sửa nhà, xem ngày giờ ăn hỏi, cưới xin cho cháu. Vừa rồi xong việc, tôi cùng vợ lên chùa tri ân Thầy, tình cờ có gặp một gia đình có bà mẹ và hai cô gái “về người Hà Nội” cũng vừa lên thăm chùa Biện Sơn.

Một chút ngỡ ngợ vì trong tin nhắn trước, Hòa có nói vào dịp tuần 35 ngày của Nguyên, gia đình sẽ lên gặp thầy về chuyện của Nguyên, nhưng tôi cũng không dám chắc. Đến khi một trong hai “cô gái về Hà Nội” đó đột ngột gọi tên tôi, xưng là Hòa vợ anh Nguyên. Tôi trầm nghĩ đúng là cơ duyên giữa gia đình Nguyên với Thầy Minh Pháp, mà tôi luôn là nhân vật trung gian. Cũng hôm đó tôi mới biết mẹ Nguyên và trong câu chuyện với bà, chuyện cơ duyên lại được bà nhắc đến. Bà kể nhà bà vốn ở Khâm Thiên, nhưng sau này chuyển về một chung cư ở Xuân La, gần chùa Khai Nguyên nơi đạo xưa thầy Minh Pháp trụ trì. Bà nghẹn ngào trong nước mắt nhắc chuyện đạo mới về Xuân La, có lần Nguyên đeo mẹ lên thăm chùa Khai Nguyên, kể về đạo xưa, thời còn là sinh viên Mỹ thuật năm cuối từng lên vẽ, rồi quen Thầy trụ trì, cùng bạn bè ở lại chùa cả tuần tô tượng giúp Thầy.

Chùa Khai Nguyên đạo đó đã thay thầy trụ trì. Bà kể Nguyên có vẽ mên Thầy trụ trì đạo xưa, nhưng đã lâu không có tin tức liên lạc. (Thực tế là ngay sau khi học xong lớp báo chí, thầy Minh Pháp đã rời chùa Khai Nguyên đi du học Phật pháp hàng chục năm ở nhiều nước Đông Nam Á, Ấn Độ, Tây Tạng... Sau này về trụ trì ở chùa Biện Sơn, Vĩnh Phúc. Chỉ trong mấy năm, Thầy đã mở rộng khu chùa cổ nghèo nàn nơi thôn quê thành một cơ ngơi bề thế tuyệt đẹp như hiện nay). Bà đặc biệt nhấn mạnh về một cơ duyên nào đó mà con trai đột nhiên đưa lên thăm ngôi chùa có tên Khai Nguyên (tôi hiểu bà muốn nghĩ tên chùa là “sinh ra Nguyên”?). Có lẽ cũng do vậy mà sau khi Nguyên mất, bà luôn có ý định đưa linh con lên chùa này. Tuy nhiên, sau khi gặp thầy trụ trì hiện tại, chuyện không được như ý nên Hòa nảy ra ý tìm lại cố nhân của Nguyên, là Đại Đức Thích Minh Pháp, người mà Nguyên từng tỏ

ra rất yêu mến qua bài viết đã dẫn ở trên.

Xâu chuỗi những sự kiện từ hôm Hòa lên google tìm ra bài viết của tôi về thầy Minh Pháp, liên lạc với tôi rồi qua đó gặp được Thầy, tôi cứ ám ảnh mãi về cái cơ duyên nào đó giữa những con người thân hay sơ, lạ hay quen để rồi quyết định đặt bút viết những dòng này. Tôi chợt nhớ đến mấy câu tình cờ đọc được trên trang blog của cô giáo một trường Sư phạm, những câu mang đậm chất cơ duyên Phật giáo, kiểu như: "Bất cứ người nào bạn gặp cũng đúng là người mà bạn cần gặp cả"; "Bất cứ điều gì xảy ra thì đó chính là điều nên xảy ra"; "Trong mỗi khoảnh khắc, mọi sự đều bắt đầu vào đúng thời điểm"... Ngẫm ra, có vẻ như tôi (cũng như thầy Minh Pháp, như Nguyễn, như Hòa, như mẹ Nguyễn...) đều đã cảm nhận được đầy đủ những trải nghiệm đó?

Và hôm rồi Hòa nhắn tin, báo là hôm đó sau khi vợ chồng tôi về, thầy Minh Pháp đã quá nhiệt tình với ước nguyện của gia đình về việc đưa linh của Nguyễn lên chùa. Hòa bảo 26/4/2012 gia đình sẽ tiến hành công việc và dặn sau này, khi vợ chồng tôi có việc lên Biện Sơn, hãy cho phép Hòa đi cùng lên thăm chùa. Tôi vui vẻ nhận lời và hứa sẽ giới thiệu Hòa với em Thiện, "trưởng ban liên lạc" lớp Báo chí khóa 3. Và nếu không có gì thay đổi, như thầy Minh Pháp đã thống nhất sơ bộ với lớp, 23/6 tới đây (như thông lệ hàng năm là sau ngày báo chí 21/3, vào ngày nghỉ) sẽ mời lớp Báo chí lên dự khánh thành những công trình mới của nhà chùa. Lên đó với chúng tôi, ngoài việc để cùng gặp mặt bạn bè, Hòa cũng đồng thời về với Nguyễn, hai người sẽ lại có dịp gặp gỡ cố nhân....

10. Các cô nàng cần biết điều gì?

10 điều "Khuyên vàng" cần có (nếu đã có) và cần phải... tu luyện (nếu chưa có) để có một anh chàng xin chết và sau đó là một cuộc sống gia đình viên mãn!

1. Cần phải ưa nhìn. Đây là điều kiện không phải tiên quyết nhưng ưu tiên đặt lên đầu, vì nó khiến cho các chàng phải để mắt đến. Vậy ưa nhìn là gì? Là có thể không xinh nhưng khiến người ta (không phân biệt đàn ông đàn bà, người già người trẻ...) nhìn một lần, lại muốn nhìn lại nhiều lần nữa, và càng nhìn càng thấy... hơi bị ưa! :d. Vậy làm sao để có thể tu luyện thành? Có thể bí quyết là ở những điều tiếp sau.

2. Dáng hình phải toát ra nét nữ tính. Điều này dễ cảm nhận nhưng không dễ chỉ ra, nhưng cũng không phải là không chỉ ra được những nét đại thể. Ví dụ như dịu dàng, đằm thắm, nhạy cảm (ngược với vô cảm), hữu ý (ngược với vô ý, vô tứ), duyên dáng, chân thành...

3. Nếu thông minh cũng chớ để phô hết ra ngoài. Kẻ phơi hết bản lĩnh ra ngoài đã phạm phải một điều tối kỵ là vô duyên. Mà con gái cần nhất là duyên phải "lặn vào trong", để chàng còn thấy thú vị khi khám phá chúng mỗi ngày, chứ không phải cứ "bong hết ra ngoài", (không chỉ) khiến chàng phát chán...

4. Phải tôn trọng các đấng bề trên nói chung và gia đình anh chàng nói riêng một cách chân thành. Điều này khiến chàng đánh giá cao tư cách của các cô gái, dù có thể trong gia đình, anh chàng cũng thuộc loại ngang ngạnh, "coi mình là trời con". Và chẳng, cách này giúp cô gái ăn điểm từ gia đình, họ hàng của "đối tác"...

5. Cần tỏ ra hiền thực trong mắt gia đình chàng trai. Đó có thể là thân thiện với mọi người trong gia

đình. Tỷ như khi đến nhà chàng thì nên quanh quẩn giúp việc, chuyện trò thân mật trong bếp với bà mẹ. Lúc này, càng ít tỏ ra thân mật với anh chàng trước mắt mọi người trong gia đình, nhất là bà mẹ càng tốt. Nếu có, chỉ thi thoảng (buột miệng) khen con trai bà đôi câu là đủ... :d

6. Biết tỏ ra “yếu kém” hơn đối tác, mặc dù nhiều lúc đối tác khá là “kém tẩm” về những lĩnh vực nào đó. Điều này góp phần tôn trọng tính tự ái (nhiều khi rất ngớ ngẩn) của đám đàn ông, nhưng bù lại đảm bảo cho họ một chút tự tin, ngỗ hầu còn đủ can đảm để... rước mình về dinh. :d

7. Đừng đại mà truất ngôi bá chủ trong gia đình của đàn ông. Nếu cần thì chỉ là tạm thời khi không thể đứng, ở một vài thời điểm nào đó thôi, nếu không muốn “ôm rom nhậm bụng”. Vì làm bá chủ vốn chỉ nên dành cho đàn ông mới hợp nề giới (?) Và chẳng, vai trò đó cũng chẳng thú vị gì như một vài cô gái nhằm tưởng. Lâu dần, nó sẽ khiến cho đàn ông i lại, lúc đó họ sẽ trở nên rất “ngứa mắt”, như một kiểu “trái tự nhiên” nào đó vậy.

8. Đừng tìm cách kiểm soát thu nhập của đàn ông. Vì thứ nhất, điều này phá hỏng các tố chất ưu việt mà các cô gái phải rất nhọc công tu luyện được qua các điều trên. Thứ hai, nó góp phần làm các chàng mất tự tin trong vai một bá chủ tốt của gia đình, điều mà các cô gái rất cần cho sự ổn định của gia đình. Chỉ cần theo dõi họ sử dụng thu nhập đó như thế nào cho lương thiện- sau khi đóng góp cho gia đình- là ổn.

9. Luôn chọn mặt mạnh của chàng để tỏ ra tự hào và hãnh diện một cách chân thành. Vì cô nhân có câu “gieo gì, gặt nấy”. Đổi lại, anh chàng cũng sẽ tìm ra mặt mạnh của cô nàng mà đề cao. Sự tương giao đây thiên chí này thường xuyên sẽ tạo nên một nền tảng tin tưởng lẫn nhau, tăng cường sự ổn định của hạnh phúc gia đình.

10. Hết sức tránh làm to chuyện bất cứ một vấn đề gì. Hãy theo phương châm: “Chuyện to thành chuyện nhỏ; chuyện nhỏ coi như không có” để giải quyết các vấn đề nảy sinh giữa hai người trong gia đình. Muốn vậy, cần tôn trọng ý kiến riêng của nhau cho đến khi tìm thấy tiếng nói chung trong mọi vấn đề. Mọi sự cố có thể xảy ra, nhưng đừng bi kịch hóa nó, hãy tin tưởng rằng cả hai đều muốn giải quyết êm thấm mọi chuyện.

11. Nhà văn và doanh nhân

Theo một nghĩa nào đó hai “nhà” nói trên có sự tương đồng nhau một cách kỳ lạ. Trong khi doanh nhân sử dụng đồng tiền làm vốn kinh doanh thì nhà văn sử dụng từ ngữ làm vốn sáng tác. Thành quả của doanh nhân là các hợp đồng ký kết với số tiền của mình, còn của nhà văn là các tác phẩm văn học bằng số từ ngữ mà mình tích lũy được. Về nguyên tắc, số vốn càng lớn hiệu quả kinh doanh càng cao, thông qua lợi nhuận mà doanh nhân thu được qua các hợp đồng. Cũng như vậy, số vốn từ càng lớn, tác phẩm của nhà văn càng hay, thông qua sự sinh động, phong phú của các hình ảnh và những tầng lớp ý nghĩa mà nó mang lại.

Bây giờ chúng ta hãy đi sâu một chút về các khía cạnh mà số vốn (tiền và từ ngữ) tác động đến các đối tượng mà chúng ta đang nói đến. Bạn kinh doanh, số vốn ít ỏi sẽ khiến bạn rất khó xoay xở, nhiều khi là phải “đương mắt ếch” nhìn những cơ hội rất tốt chậm chạp bò qua trước mắt. Theo một nghĩa nào đó, “tiền đánh bạn với tiền” (nghe giống một câu châm ngôn cổ nào đó, nhưng thực ra là tôi... vừa chợt gõ ra...). Nghĩa là, trước hết phải có tiền, có nhiều tiền mới “gọi” được tiền về. “Tay không bắt giặc” là

chuyện hảo huyền, ẩn chứa trong nó đây... hắc ám?

Có thể suy từ nhà văn (tạm gọi thế mặc dù khi ít vốn từ, còn lâu mới gọi một “người viết nào đó” như vậy) với số vốn từ ít ỏi thì không thể cho ra một tác phẩm với đúng nghĩa của nó. Chẳng hạn như, thay vì viết “Rõ ràng trong ngọc trắng ngà/ Lầu lầu sẵn đúc một tòa thiên nhiên”, thì đọc người ít vốn từ sẽ gọi cho ta những hình ảnh (hãy tưởng tượng thôi nhé) thô lậu biết nhường nào, thậm chí là không thể viết ra được một từ nào. Tất nhiên, ở ví dụ trên, ngoài vốn từ, tác giả phải là một gã trai đầy nhựa sống nữa, một kẻ thiếu sức sống mãnh liệt không thể sản sinh ra những dòng tuyệt bút như thế về giai nhân được.

Đến đây, ta đã chuyển sang một khía cạnh khác của việc so sánh nhà văn và doanh nhân rồi. Đó là yếu tố con người. Có vốn từ phong phú rồi, nhưng không phải ai cũng viết ra được những tác phẩm như nhau, dù đa phần là chúng đều tuyệt vời. Nó còn tùy thuộc vào tư chất con người nhà văn. Chẳng hạn như tuyệt phẩm “Chiến tranh và hòa bình” của Lev Nikolayevich Tolstoy và “Anh em nhà Karamazov” của Dostoevsky. Một người thì sâu sắc và hiểu rõ tâm lý tầng lớp quý tộc và hết sức uyên bác về lịch sử chiến tranh; người kia thì có biệt tài về mổ xẻ tâm lý người, đặc biệt là về "tâm lý bệnh học" của con người. Có vốn từ rồi, nhà văn còn phải giàu có vốn sống, phải có biệt tài về phân tích tâm lý con người, phân tích diễn biến xã hội, am hiểu lĩnh vực mình muốn thể hiện... thì mới cho ra đời những tác phẩm tốt.

Cũng như vậy, doanh nhân cũng có nhiều loại khác nhau, tùy vào cảm hứng và thời cơ của mỗi cá nhân vào các loại hình kinh doanh, khi đã có đầy đủ điều kiện về vốn. Đó có thể là nhà sản xuất, tạo ra sản phẩm cho xã hội. Cũng có thể là người tập trung vào mảng dịch vụ, chuyên chú vào việc phục vụ nhu cầu vật chất hoặc tinh thần của con người... Dù vậy, tất cả họ phải là những người nhạy bén với thời cuộc, với biến động kinh tế xã hội mới thổi được luồng sinh khí vào đồng vốn của mình, khiến cho nó biết sinh sôi nảy nở...

Một điểm tương đồng nữa của doanh nhân với nhà văn có lẽ là sự mơ mộng. Tuy nhiên, nếu doanh nhân là sự mơ mộng dựa trên cảm hứng kinh doanh sáng tạo với cả sự liêu lĩnh có tính toán thì nhà văn là sự mơ mộng mang đậm tính ước lệ, nặng về tinh thần. Cả hai đều có thể mang lại hiệu quả cho tác phẩm của mình nhưng có điều này thì phải cân nhắc, đó là sự hoán đổi vai trò của hai “nhà” nói trên: nhà văn làm kinh doanh còn doanh nhân thì viết tác phẩm văn học. Vì với vai trò mới, cả hai đều có vẻ như không đủ vốn cho lĩnh vực kinh doanh mới mẻ của mình?

12. Sự tương ứng cảm xúc

Để có thể làm tốt một việc nào đó, bạn cần có cảm xúc mãnh liệt. Vấn đề là cảm xúc đó từ đâu tới? Hãy tự cảm nhận, sẽ thấy có thể cảm xúc xuất hiện từ chính bạn do sự đánh thức một ký ức nào đó từ nơi sâu kín trong tâm hồn. Hoặc thường khi là cảm xúc xuất hiện do một sự tương ứng đồng cảm từ sự rung động đặc biệt của ai đó, thông qua một hình thái biểu hiện nào đó của họ. Đó có thể là một phần bản chất của câu “đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”?

Có một “sự dặt dây” (tạm gọi thế) cho sự tương ứng cảm xúc. Chẳng hạn, khi ngắm kiệt tác “Mùa thu vàng” của Levitan, ta bỗng ngập tràn cảm xúc về một thời thơ ấu, khi thơ thẩn buồn trên những cánh đồng lúa chín rực vàng; hay bên một cánh rừng mùa thu ngập nắng; bên vạt đồi cô liêu, và ánh mặt trời chiều thì lấp lánh trên mặt nước của một con suối uốn lượn vòng quanh... Để có được bức tranh tuyệt diệu đó, chàng họa sĩ phải bị vẻ đẹp của mùa thu vàng thiêu đốt cho cảm xúc của mình cháy rực lên, rồi truyền hơi thở nóng hổi đó vào từng nét cọ, từng mảng màu lên mảnh toan...

Khi nghe một bài hát cũng vậy, bạn sẽ thấy rõ sự chiếm hữu hoàn toàn của xúc cảm trước tiên là đối với nhạc sĩ sáng tác, tiếp đến là đối với ca sĩ, rồi đến người nghe. Đó là một sự tương ứng cảm xúc hoàn hảo khiến cho bất cứ ai cũng có thể bị ngất ngây phiêu lãng. Một tác phẩm văn học bậc thầy nhiều khi cũng làm nên điều kỳ diệu như vậy đối với người đọc. Rừng Nauy chẳng hạn, là hệ quả của một kiểu “dắt dây cảm xúc” như vậy. Một bản nhạc vang lên đúng lúc, đã khơi dậy cả một ký ức thời quá vãng của Murakami. Sự thăng hoa của một tài năng đã khiến cho tác phẩm văn học gầy từng nốt lên mỗi phím đàn cảm xúc của người đọc, khiến cho nó ngân lên thao thiết. Trước đó, bản nhạc đã là kết quả sự bùng phát cảm xúc của nhạc sĩ, của ban nhạc huyền thoại và của cả êkip thực hiện nhạc phẩm đó.

Chẳng phải là đã nhiều khi chúng ta từng bị chi phối bởi những sự thăng hoa cảm xúc như vậy của người khác, những người thực sự có tài năng? Và nếu bạn là người cũng có chút tài năng, ắt sẽ xuất hiện sự “đồng thanh tương ứng” kỳ diệu. Điều đó lý giải những ngã rẽ bất ngờ của ai đó trong cuộc đời, trên con đường đi tìm bản ngã đích thực của chính mình...

13. Cái sự học...

Học là hết sức cần thiết, tất nhiên rồi. Nhưng học như thế nào mới là chuyện cần bàn. Không hiếm người học lên (ý tôi là sau chương trình phổ cập THPT) bằng cảm tính, hoặc theo ý phụ huynh, sau đó mới xác định được mục tiêu mình cần nhắm tới và lại học tiếp. Chính vì vậy mà mới có tình trạng nhiều sinh viên thấy chán học, vì nổi nhiều người trong số họ phát hiện ra mình học phải ngành không phù hợp với sở trường, với sở thích của mình, hoặc với nhu cầu xã hội... mà chưa biết phải giải quyết với tình thế hiện tại ra sao.

Cũng có sinh viên học rất xuya một ngành nào đó, kết thúc nó khá mỹ mãn, bỗng có duyên với một ngành khác và phát lộ sở trường trong ngành đó rồi quyết định theo ngành mới này. Tôi có thể lấy ví dụ như cô ca sĩ Uyên Linh trong cuộc thi “Việt Nam Idol” đang được nhiều người yêu thích hiện nay. Đây là một trường hợp điển hình cho rất nhiều sinh viên ra trường, nhưng hành nghề rất ổn trong một lĩnh vực khác với ngành học mà mình vừa kết thúc. Họ hoàn toàn có thể phát triển tốt trong lĩnh vực mới trên nền tảng chung của bậc đại học.

Vì nếu để ý, chương trình đại học dù có chuyên ngành khác nhau thì cơ bản vẫn là trang bị cho sinh viên một mặt bằng học vấn chung, có tính chất cơ bản để làm điểm tựa cho công việc mà họ sẽ thực sự bắt tay vào sau khi bước vào đời. Điều đó lý giải tại sao đa số sinh viên ra trường sau 5-10 năm, dù làm việc trái ngành nghề theo học, đều không lấy làm tiếc về những năm đã “mài đũng quần” trên những giảng đường đại học. Chính vì tự họ nhận thức được rằng, những năm tháng ấy đã tạo dựng một nền tảng tri thức quan trọng cho họ, làm bệ phóng cho họ tiến nhanh tới những mục tiêu mới.

Kinh nghiệm cho ta thấy rằng, gần như toàn bộ kiến thức mà ta có được để phục vụ cho công việc hiện tại, đều được cập nhật sau khi tốt nghiệp. Có nghĩa là, dù học gì thì kiến thức ta thu được cũng chỉ có giá trị như một bệ đỡ mà thôi. Ai đó sẽ băn khoăn về kiến thức cơ bản và cơ sở mà người học đã có, có thể trái với ngành nghề mới và cản trở việc chuyển đổi của họ. Băn khoăn đó chỉ đúng với người không có tố chất trong lĩnh vực mà họ theo đuổi thôi. Ở đây, những người chuyển hẳn sang lĩnh vực khác, như tôi đã đề cập ở trên, là họ đã “có duyên với một ngành khác và phát lộ sở trường trong ngành đó”, thì băn khoăn đó đã là vô nghĩa rồi.

Điều này cũng lý giải những nhận xét khá xác đáng và tinh tế của Quốc Trung, một nhạc sĩ có vốn kiến thức và bề dày kinh nghiệm đáng nể; cũng cho ta thấy những nhận xét khinh suất, thiếu nền tảng lý luận và trải nghiệm của Thanh Lam cùng về Uyên Linh, cô bé “Việt Nam Idol” mới đây. Trong việc học, tố chất đóng vai trò quan trọng hơn thời gian. Có người kèo kẹt nhiều năm trời cho một ngành học, nhưng kiến thức thu được không bằng một người có tố chất thu lượm được trong một thời gian ngắn hơn nhiều, chưa kể những sáng tạo mà họ tạo nên do sự thăng hoa của tài năng thiên phú. Ở ví dụ trên, thử xem những bạn học của Thanh Lam còn mấy ai là đồng hành với cô? Rất ít (nếu như vẫn còn ai để mà kể ra?), và không phải là do họ không được đào tạo bài bản như ý của Thanh Lam đấy chứ?

Trong khi đó, với cô bé “Việt Nam Idol 2010”, chỉ theo học các chuyên gia thanh nhạc (trong đó có Thanh Lam) chỉ một thời gian ngắn ngủi trong cuộc thi, nhưng đã lột xác từng tuần một với nhiều sáng tạo đáng nể về kỹ thuật thanh nhạc và nghệ thuật xử lý bài hát (chưa kể kỹ năng ứng xử trước đám đông), khiến cô không chỉ chinh phục đông đảo khán giả, mà còn được ban giám khảo trân trọng thừa nhận. Rõ ràng, bậc đại học đã đóng vai trò là một nền tảng quan trọng cho ai đó muốn bút phá sang một lĩnh vực khác hẳn.

Không phải để so sánh, chỉ để không quá nhấn mạnh đến trường lớp, chúng ta có thể kể đến vô vàn những tài năng được ghi danh trong lịch sử mà họ chưa từng trải qua những khóa học chính quy nào (và lại nhiều khi là đâu có trường lớp nào?), chỉ đơn thuần là làm người giúp việc và nhận sự chỉ dạy trực tiếp từ những bậc đàn anh đi trước. Họ là những nghệ sĩ lừng danh thời Phục hưng như Lorenzo Ghiberti, Michelangelo, Donato Bramante, Leonardo da Vinci, Raffaello, Masaccio, Bramante...

Rõ ràng là cái sự học, chẳng hề đơn giản như ta nghĩ. Học là hết sức cần thiết, tất nhiên rồi. Nhưng học như thế nào mới là chuyện cần bàn, có phải vậy không?

15. Thiên nhiên huyền diệu

Vào dịp cuối năm, người ta thường tổng kết lại những phát minh nổi bật của loài người rồi say sưa, trầm trồ thán phục về chúng: bay lên vũ trụ, kết nối toàn cầu, chế ra máy bay siêu thanh, máy tính, ra rô-bốt giống con người với trí tuệ nhân tạo... Và sự thực đó quả là những thành tựu đáng khâm phục đối với con người. Tuy nhiên, nếu chỉ cần nhìn quanh, ta lập tức... mất điện, vì so với những gì thiên nhiên tạo ra, cái gọi là “thành tựu của loài người” đó quả thực là... đáng thương?

Này nhé. So với mặt trời hàng tỷ năm tỏa sáng là trung tâm của Hệ mặt trời với những tinh cầu khổng lồ như Địa cầu, Nguyệt cầu, Hỏa tinh, Kim tinh, Thổ tinh, Mộc tinh, Thủy tinh... lơ lửng bay chung quanh trong tinh không huyền bí, mấy cái vệ tinh con con của loài người phỏng có thá gì? Những gì thiên nhiên tạo ra quả thực là những kiệt tác bên cạnh “những sản phẩm tội nghiệp” của con người. Hãy nhìn những thân cây xanh tốt ngoài kia. Chúng lớn lên từng ngày nhờ những lá cây thu ánh mặt trời, những rễ cây li ti cắm sâu hấp thu dinh dưỡng từ lòng đất. Cơ chế tinh diệu nhưng hết sức tầm thường đó của thiên nhiên (so với vô vàn điều mà ta có thể tự nhìn thấy) là điều ước xa vời của con người trong ý đồ mô phỏng chúng, dù chỉ ở mức độ thô thiển nhất.

Để có được một con rô-bốt vụng về mà con người từng trầm trồ thán phục, loài người đã phải đi những chặng đường dài nhiều năm tháng mà kết quả chẳng đáng là bao. Vậy mà mỗi chúng ta đang sở hữu những gì tinh túy nhất, một cỗ máy kỳ diệu mà “mẹ thiên nhiên” tạo ra, đó chính là cơ thể mình. Sẽ thấy ngạc nhiên nếu ta thử so sánh từng bộ phận một của cơ thể người với sự thay thế mà con người, bằng kỹ thuật tiên tiến nhất, cho tính thêm cả khả năng tưởng tượng nữa, có thể tạo ra. Những mạch

máu li ti mảnh mai dưới những lớp da nhạy cảm, sống động, làm đẹp và cung cấp dinh dưỡng cho cơ thể. Những chiếc móng tay, móng chân hay mái tóc, đôi hàng lông mày, cặp lông mi... thường xuyên được thay mới từng phần tuần tự để làm đẹp và bảo vệ cho phần thịt xương vốn dễ bị tổn thương.

Những dây thần kinh tinh vi, nhạy cảm được điều khiển bằng tế vi điện não để điều khiển những trạng thái tâm lý của con người, liên kết nhịp nhàng với những bộ phận khác. Để có vui thì... nhoèn miệng cười; khô đau thì nức nở khóc: hãn phải kích hoạt những “cái bơm” ắn dẫu dẫu đó phun nước ra từ khớp mắt; bơm máu cho mặt đỏ dấy; điều cơ cho mắt sưng lên; bơm nước cho mũi sụt sịt; khởi động những cái loa chip cho tạo ra tiếng cười, tiếng rên, tiếng khóc... Để khi tức giận thì kích hoạt những bó cơ gồng lên dồn năng lượng vào tứ chi để... đấm đá; tăng cường khí vào hai lá phổi để hét lên; bơm máu lên mặt để phẫn nộ và khi quá đà- như lỡ gây chết người ngoài ý muốn- thì thoát ngay máu đi ngay tấp lự (như câu mẹ tôi thường răn dạy hồi bé, khi mỗi lần thấy tôi hung hăng tức giận mỗi khi đánh nhau: “chưa giết người ta mặt đỏ như vang-giết người ta rồi mặt vàng như nghệ!”).

Bạn có thể tự nghĩ về trạng thái tâm lý của mình, về những cơ chế phản xạ vật lý hàng ngày của cơ thể mình để tự nghĩ ra nhiều điều kỳ diệu mà mẹ thiên nhiên đã để dấu ấn diệu kỳ của mình lên chính bạn. Và ngoài kia nữa, hầu như không bao giờ bạn hết ngạc nhiên về thiên nhiên huyền diệu khi gặp bất cứ cảnh vật hay hiện tượng gì, rồi ngẫm so sánh với khả năng con người với hy vọng tạo ra những mô phỏng thô thiển sự vật, hiện tượng đó. Để rồi thấy rằng chúng ta vô cùng may mắn được sở hữu, được sử dụng, được làm bạn với những gì tinh túy nhất, siêu đẳng cấp, không đối thủ mà mẹ thiên nhiên tạo ra. Qua đó mà yêu quý gìn giữ thiên nhiên hơn, mà khiêm tốn hơn với khả năng vô cùng hữu hạn và do đó là hết sức đáng thương của con người...

16. Trải nghiệm

Con người ta thường có những ứng xử ngoài ý muốn của chính mình bởi những ảnh hưởng nào đó từ bên ngoài. Nói vậy tưởng mâu thuẫn nhưng thực ra là có thể hiểu được. Vì kẻ cả là đã khá từng trải, nhiều khi chúng ta cũng kịp nghĩ lại để thấy là ta đã từng ứng xử với ai đó, với một hoàn cảnh nào đó rất tẻ, giá mà có thể làm lại được... Những ảnh hưởng khiến con người có những ứng xử như vậy thường xuất phát từ những vị trí mà họ tạm chiếm, từ cương vị mà họ tạm nắm giữ... Từ những khoảnh khắc thực ra là tạm đó trong cuộc đời, họ nhiều khi không biết là đã mặc nhiên định vị mình để ứng xử như một tất yếu với kẻ khác, thậm chí là với cả những người không nằm trong tầm ảnh hưởng của họ...

Có thể lấy rất nhiều ví dụ, thậm chí không hề xa lạ với mỗi chúng ta. Như cha mẹ với con cái, như anh chị đối với em út, như đại ca với đám đệ tử, như sếp đối với nhân viên, như thầy cô đối với học trò... Nói chung là kẻ trên với người dưới, theo một sự sắp đặt nào đó. Rõ ràng, vị trí hay cương vị mà ai đó hiện có, kẻ cả là ngôi thứ trong gia đình, đều là tạm thời hoặc chí ít là có giới hạn. Nhưng lâu dần thành thói quen, ta đã cho phép mình duy trì một lối ứng xử kẻ cả như vậy không chỉ trong phạm vi ảnh hưởng của mối quan hệ đó. Kẻ thức giả thì lập tức nhận ra sự vô lý đó trong lối ứng xử của mình để chuộc lỗi, hoặc ít nhất là điều chỉnh lại hành vi của mình. Người “kém tầm” hơn thì vẫn duy trì lối ứng xử khiếm nhã đó, chỉ khác nhau chút ít trong họ là một số thì mơ hồ nhận biết để gọi là trăn trở hối tiếc, số còn lại thì tuyệt nhiên không một chút lăn tăn gì...

Thường phải qua trải nghiệm, ta mới nhận ra mình từng ứng xử vô lý như vậy với người khác khi còn trẻ trung, ít kinh nghiệm và có thể phân tích được nguồn gốc của những ứng xử đó. Với tôi, trong nghề nghiệp đặc thù của mình, tôi đã kịp có được cái nhìn rộng lượng hơn với những đồng nghiệp trẻ tuổi,

khi họ có những ứng xử chưa thích hợp với sinh viên của mình. Chỉ vì tôi nghĩ, cùng với thời gian, có thể là lâu hay mau với từng người, họ sẽ tự nhận ra như tôi đã từng nhận ra: cương vị của mình với học trò chỉ là tạm thời thôi. Chỉ sau một thời gian ngắn vào đời, trong số những sinh viên kia có khối kẻ sẽ hơn mình, trong chính lĩnh vực mà mình hiện đang tạm là thầy của họ. Thực tế cuộc sống chẳng hề thiếu những ví dụ về con hơn cha, trò hơn thầy, phải vậy không?

Và chẳng, suy cho cùng, những điều mà mình đang dạy cho sinh viên hiện tại, chẳng qua chỉ là mình đã học trước, thậm chí đã nghiền ngẫm qua nhiều năm tháng, còn họ thì mới tiếp xúc lần đầu. Chẳng có gì để “lên mặt” với các sinh viên của mình cả. Thậm chí, nếu cùng nhau nghiên cứu một lĩnh vực mới để cùng chuẩn so sánh, không hẳn ta (thầy) đã hơn họ (sinh viên) trong đánh giá kết quả cuối cùng. Chính vì vậy mà trong công việc, ngay cả khi đang lên lớp, tôi thường hướng tới những phát hiện mới của sinh viên về những vấn đề nào đó trong bài giảng của mình. Và tôi đã từng thấy thú vị khi họ rụt rè đưa ra những phản biện bất ngờ, để càng khẳng định rằng, họ thực sự là những kẻ thông minh như mình hằng nghĩ.

Rõ ràng, nhận thức về con người đóng vai trò hết sức quan trọng cho lối ứng xử của mỗi chúng ta, tiếc thay nhận thức đó đến với mỗi người thường muộn, thậm chí là quá muộn. Khiêm tốn và cầu thị là những khái niệm có vẻ sao mòn và mơ hồ. Nhưng nếu bạn hiểu (nếu muốn, tất nhiên rồi) được phần nào những gì tôi muốn gửi gắm trong bài viết này, các khái niệm đó sẽ trở nên hết sức cần thiết và rõ ràng. Nó giúp chúng ta điều chỉnh cho phải đạo những ứng xử của mình trong cuộc sống với những người tạm thời chịu ảnh hưởng của mình, đặc biệt là với những người không hề liên quan gì đến mình, vốn là những người bình đẳng và do đó họ cần phải được tôn trọng...

V. Truyện ngắn.

1. Chuyện từ một bài báo Tết

(Thân tặng Q. Để nhớ những ngày...)

Vừa ra khỏi toà soạn, di động rung lên trong ngực áo.
Sáng dừng xe: Alo, tôi nghe đây ạ.

Tiếng phụ nữ nghe rất xa: Thế nào, xong báo tết rồi, đã rồi chưa?
Sáng lục trong trí nhớ, chưa nhận ra tiếng ai...
Tiếng trong máy nghe đã rõ hơn: Chưa nhận ra à, - tiếng cười quen quen, - bạn quá quên mất bạn rồi...
Sáng chợt nhớ ra, nhưng không tự tin lắm: A, chị Hoài...

Tiếng cười nhẹ nhõm: Có thể chứ. Có chút chuyện gọi hỏi thăm mà sợ lâu quá, Sáng không nhớ ra ai, e vô duyên quá...

Sáng tự hải lòng với mình, không chủ động gọi được cho ai đành chịu. Bạn bè nhớ đến, gọi cho mình mà không nhớ thì tệ quá.

Chị Hoài nhiều tuổi hơn, cùng học một lớp Báo chí bằng 2 với Sáng. Khi học không thân nhưng chị là nhà báo có thâm niên, trong lớp coi như bà chị.

Sáng lờ mờ đoán ra chuyện chị muốn nói. Chắc là chuyện về bài báo số Tết liên quan đến mình đây.

Cho in bài báo đó, Sáng đã nghĩ đến những cuộc điện thoại kiểu này...

Sáng, vẻ hồ hởi hơi quá một chút: Chào chị, lâu quá không gặp. Chị cẩn thận quá. Bạn bè gọi cho nhau như thế này là quý lắm...

Hoài: Giờ có rồi không, gặp nhau một lát đi...

Sáng: Cũng được. Sáng vừa ở Toà soạn ra. Còn chị đang ở đâu?

Hoài: Vừa ra đến công cơ quan đây. Vậy ta gặp nhau ở “Cà phê Nhớ” nhé, coi như trung gian, - Chị cẩn thận đùa thêm, - Lẽ ra ưu tiên phụ nữ nhưng tại tớ gọi trước, thế là “huê”.

Sáng cười theo: Cũng được, tùy chị. “Cung kính không bằng tuân lệnh”.

Hoài đi xe chậm chậm. Phần vì đường đông xe cộ quá, đang giờ tan tầm. Phần vì nghĩ đến Sáng và cuộc gặp hôm nay. Không biết gặp thế này có tốt không nhỉ. Tuy không thân với Sáng, hình như tuổi mình cũng khó kết thân với ai, - Hoài nghĩ, - nhưng ba năm học cùng, cũng biết được đôi chút về cậu nhà thơ này.

Thế nào nhỉ, một con người có tổng hợp nhiều đức tính: Trung thực chẳng, có vẻ gần giống như thế. Có khả năng chơi được với nhiều người, nhưng thân thì còn tùy, - ai mà chả thế.

Hơi giống một người Ga lăng với phái đẹp, tỏ ra quan tâm nhưng có vẻ bề trên một tí, - con gái không thích thế. Họ đủ khôn để biết cậu chàng hơi tự đề cao mình mặc dù không cố ý.

Dẫu sao thì Sáng đã từng là nhà thơ hơi nổi một chút, nhất là sau khi trở thành cộng tác viên của chương trình “Thơ chủ nhật” trên Tivi. Ngoài ra, cũng vì hơi nổi một chút mà chịu hệ lụy: lúc cùng học thì Sáng vừa chia tay với vợ đầu đời, một người nhiều tuổi hơn, một ngôi sao O-pe-ra nổi tiếng. Có vẻ như trong cuộc chia tay này, Sáng chịu tiếng nhiều hơn.

Hoài chợt nhớ tới ý định của cuộc gặp này. Chính là vì chị vừa được đọc một bài báo viết về Sáng, trên chính tờ báo mà Sáng là thư ký toà soạn.

Là người chuyên viết về cuộc sống gia đình, trên một tờ báo chuyên về gia đình và trẻ em, chị muốn biết nhân vật nam chính của bài báo này. Biết chắc đó là Sáng, nhưng chưa từng gọi điện hỏi thăm bao

giờ, chị ngần ngại.

Cuối cùng thì máu nghề nghiệp đã thắng, - đồng nghiệp mà, chắc cậu ta không quá ngạc nhiên khi gặp mình, - chị nghĩ.

Lúc đã ngồi yên vị ở một góc quán, Sáng bắt đầu câu chuyện trước: Mấy năm rồi chị em mình không gặp nhau. Những lần hội lớp, có lúc gặp kỳ ra báo, chân thư ký không bỏ mà đi được... trông chị có vẻ trẻ ra?

Hoài thấy vui lên, những băn khoăn trước cuộc gặp tan biến. Sáng vẫn vậy. Lời khen của Sáng, - chị biết, - tin cũng được, không tin cũng được. Nhưng đó là một lời nói chân thành.

Chị vào đề luôn: Quả thực là Hoài muốn gặp Sáng vì vừa đọc được bài viết trên báo của cậu đấy...

Sáng cười: Em đoán không sai. Báo vừa ra sáng nay mà. Trước tiên là cảm ơn chị đã đọc báo của bọn em, lại quan tâm đến em...

Hoài ngạc nhiên: Chẳng phải là bài báo đã viết không hay lắm về cậu ư? Là thư ký toà soạn cậu không có cách nào khác...

Sáng có vẻ hiểu được băn khoăn của chị Hoài: Báo chí mà chị. Nó có luật chơi của nó. Cả tự do ngôn luận nữa. Minh cho đăng những bài báo viết về người khác, tại sao lại cấm những bài báo viết về mình... - như chợt thấy hơi căng thẳng, Sáng điều chỉnh lại tình cảm, - Tuy nhiên, không phải không có cách. Người viết bài này đưa bài trực tiếp cho em mà. Cũng là một người quen, lại trong làng báo. Bài viết được, tuy có dính đến mình. Có đề nghị khác đi cũng được, nhưng thầy không cần phải vậy...

Hoài hiểu ra tình thế câu chuyện: Đúng như tôi nghĩ về tính cách của cậu.

Sáng cười: Sao hả chị, anh hùng rom chẳng. Hay có thể dùng một tính từ hay hơn, như chân thực, thẳng thắn, khảng khái?...

Hoài, muốn bớt căng thẳng một chút, cười: E tệ hơn thế, kiêu như “khổ nhục kế”, nhưng không cần thiết. Vì với chân thư ký một tờ báo ăn khách, cậu “nổi” thật rồi mà. Hoặc giả cậu không còn cách nào khác, “đành lòng vậy, cầm lòng vậy” chẳng?

Sáng, bất ngờ vì vẻ sắc sảo của chị Hoài: Quả là hồi cùng học, em chưa đánh giá đúng về chị Hoài... - vẻ hơi đùa một chút, - Thì ra, không thể coi thường các nhà báo chuyên về gia đình được. Đầy kinh nghiệm...

Hoài khuyến khích: Và...

Sáng cười: Nguy hiểm!

Hoài không chịu buông tha: Nguy hiểm ư? Có chẳng là “mũi tên” thì cậu dường như lãnh đủ rồi, giờ trước mắt cậu chỉ là “cành cong” thôi.

Sáng băn khoăn: Chẳng nhẽ nghiêm trọng như thế ư? - anh thành thật như tự hỏi mình, - Thì cứ cho là bị oan một chút đi, vì phụ nữ thì cũng đáng chứ nhỉ?...

Sáng nhìn qua vai Hoài, như đến một chỗ nào xa lắm.

Ly cà phê thơm đắng trên môi. Sáng như bỗng thoát nhớ lại một thời trai trẻ.

Tình yêu thì làm gì có tội nhỉ, nhất là khi ở một nơi xa lạ, cách quê hương hàng vạn dặm. Tình yêu sưởi ấm cả trái tim mình và cô ấy. Lúc đó có ai đi phân tích sự hơn thiệt, được mất khi đến với nhau đâu.

Bài thơ mà bài báo có nhắc đến, là nỗi đau tuôn ra đầu gối bút. Tình yêu nào mà chẳng có đờn đau? Người ngoài cuộc làm sao hiểu được, nhất là khi lại suy nghĩ một cách chi ly và tinh táo bằng một bài viết trên mặt báo.

Nhưng, có một người nhớ thương đến cô ấy cũng thật đáng trọng. Còn hơn là không còn ai nhắc đến... Hoài như chợt nhận ra con người thật của Sáng. Khuôn mặt của cậu ta như biến đổi hẳn đi.

Vận dụng kinh nghiệm gần ba mươi năm cầm bút viết về con người, - con người gắn với gia đình, - chi hiểu đó không phải là nỗi đau mà là một chút thoáng hạnh phúc đang vương trên khuôn mặt ấy.

Không biết có giống như chút thoả mãn trên khuôn mặt của Giê-su khi bị câu rút trên cây thập ác không nhỉ? Chị thầm nghĩ, thì ra mình không đánh giá đúng đối tượng, ít ra là do chưa gặp trực tiếp Sáng như bây giờ.

Cậu ta coi đó như một sự tình nguyện vì người đã mất. Đã vậy thì còn gì để nói nữa đây. Mọi tục luy trở nên nhẹ tênh như sương khói trước một tấm lòng thành.

Ấu cũng là một chút kinh nghiệm cho nghề nghiệp của mình: chớ mang lý tính ra mà đo với ái tình...

Sáng chợt giật mình vì điện thoại rung lên trong túi ngực. Anh bối rối nhìn chị Hoài. Bất gặp một cái nhìn thông cảm, Sáng lại chợt nghĩ: “giá mà mình thân với chị ấy từ hồi cùng học”...

Lấy lại vẻ bình thản, Sáng cười nói với Hoài, trong khi tay nâng điện thoại lên nghe: “Lại có bạn bè hỏi về bài báo đây”...- Alô, tôi nghe đây ạ.

Hoài mỉm cười. Chợt nhìn thấy ly cà phê phần mình.

Có vẻ thom. Chị thử nhấp một chút đầu môi: “Chà đã nguội ngắt tự bao giờ”...

Một ngày giáp tết 2004

P-N-H

2. Hai nửa con người

Về đến nhà đã hơn 11 giờ đêm. Lúc mở cửa căn hộ bước vào, trong phòng tối om. Tùng Chi cảm giác được qua lớp đế giày một vật gì dưới chân. Cô với tay sang phải bật công tắc, ánh sáng oà lên.

Một phong thư! Tùng Chi reo lên khe khẽ. Cô linh cảm chính nó là vị cứu tinh cho mình vào giây phút tâm trí đang bất ổn này: cô vừa qua một cuộc thương lượng không thành công. Chắc người Bru tá đã lách nó qua cửa cho rơi xuống đất.

Cô bắt đầu suy nghĩ rất nhanh, một ý nghĩ tinh nghịch loé lên trong giây phút đó: mình đang ở nhà một mình, thả lỏng một chút xem sao! Trước tiên là nhật thư: *Ôi thư bố. Tuyệt quá...* Lẳng một nhát, cái túi rơi vào đúng một góc Xa lông.

Bảy mét đến cửa buồng tắm thì áo khoác đã bay đến bên cạnh túi, còn phong thư thì nằm trên miệng. Từ bồn rửa tay đến tủ lạnh đủ khoảng thời gian cho phong thư được bóc ra và khi cắn miếng bánh mì đầu tiên thì Tùng Chi đã đọc được mấy dòng thư:

“Con yêu thương của bố! Bố mẹ đi vắng cả chắc con sống thật thường lắm, đúng không? Hôm bố về đơn vị, con đang ngủ, cong như một con tôm nhỏ. Trông thật tội nghiệp...”

Ôi, bố-Tùng Chi thầm nghĩ- đã hai mươi ba tuổi rồi mà đọc thư bố lúc nào con cũng phải nghĩ đến một điều gì đó để nước mắt không chảy ra, để còn đọc tiếp.

Mẹ giờ này đang làm gì nhỉ. Một tháng đi Ma-lai-xi-a quả là dài...

“Trưa nay, cậu công vụ đưa cho bố một tờ báo có bài phỏng vấn con. Nó và mấy cậu bạn mê thơ con. Đó là một điều lạ với bố. Vì thơ con- theo bố- không trữ tình như thơ Xuân Diệu khi xưa để thanh niên mới lớn nắn nót chép vào sổ tay...”

Cậu công vụ của bố trông thế nào nhỉ? Chắc chỉ 18 tuổi và mặt thì bung ra sữa...

“Nhưng bố muốn nói đến bài phỏng vấn. ảnh con, và rõ là cô phóng viên có cái tên dài thượt kia muốn nói đến con mà bố không nhận ra. Nói thế nào nhỉ. Bố như bị người ta ấn vào tay một đĩa con gái bị đánh tráo!”

Ôi, bố. Thì con cũng đang bị cái cảm giác ấy ám ảnh đây. Chợt như cô sợ khi lá thư không còn là vị cứu tinh nữa... Nhưng không sao, bố đang hiểu mình đây- cô nghĩ.

“Bố đọc tất cả những thơ con đã in trên các báo. Thơ toát ra một cá tính mạnh. Trong các bài phê bình, người ta hình như mê và chê cái chất thông minh hơi thất thường kia và cho rằng đó là con.

Nhưng bố biết, đó không phải là con. Con yếu mềm và dễ tổn thương. Nhưng tai hại thay. Người ta vẫn nghĩ rằng “văn chính là người”. Trước khi con làm thơ thì bố cũng nghĩ thế.

Và con bị chính quan niệm đó của các nhà phê bình- và ngay cả của tác giả bài phỏng vấn này- nhào nặn lại thành một con người khác, không phải là Tùng Chi của bố...”

Bố ơi, thì ra trong nhà, con và mẹ hay bắt nạt bố...

Tùng Chi bắt đầu bắt lượm, cô thấy nghèn nghẹn ở cổ.

Mẹ bảo: Hai mẹ con mình giống tính nhau. Ai cũng mạnh mẽ, còn ông Tướng- là mẹ nói bố- lại thùy mị, nét na...

Ngay cả chính con cũng hiểu nhầm con, bố ạ. Con cũng nghĩ như mẹ. Chỉ có bố là không bị “số đông chi phối”.

Hôm mẹ ra đi, ở sân bay, hai người có “cá tính mạnh” thì khóc sụt sùi. Còn “ông Tướng thùy mị nét na” của mẹ lại tinh táo dạn dõ mẹ từng tý một. Khi trên đường trở về Hà Nội, sau khi bố trở tài cho con ngồi ngoài, thì đến lượt bố ngồi nhớ mẹ.

Tranh thủ lúc đó con ngấm trộm bố và thầm nghĩ, sau này không biết mình có lấy được một người chồng tuyệt vời như bố đối với mẹ không?

Bất giác, Tùng Chi ngồi vào máy tính từ lúc nào và trên màn hình đang hiện ra những dòng thư của mẹ.

“Tùng Chi con. Biết con hay về muộn, mẹ cũng bận chút việc nên mười giờ đêm, mẹ mới ngồi nói chuyện với con. Thế nào, nhà thơ của mẹ đã “mềm ra” được chút nào chưa, hay vẫn “gai góc” như cũ? Được nhiều người đọc khen thì người chê cũng lắm.

Lắm lúc đọc những bài phê bình ấy, mẹ thấy lo cho con. Có ai lại thích chê đây, không biết rồi con có vượt qua được không? Mẹ cũng không biết khuyên con như thế nào. Mẹ không biết làm thơ. Nhưng mẹ nghĩ, muốn thơ hay, chắc không thể viết theo ý người khác được, đúng không?”

Ôi mẹ. Ở nhà có bao giờ mẹ để ý đến “thơ thân” của con đâu. Mà sao mẹ nhận xét hết như các giáo sư khoa ngữ văn nơi con đã học thế...

Lá thư bố lật một vòng che lên “con chuột”:

“Và khi đọc bài báo, bố chợt nhận ra, nếu “thơ là người” thì con đã bị phân thân thành hai nửa: một chút bạo liệt nhập thân trong tâm hồn thơ của con, điều mà hầu hết người ngoài chẳng định đó là chính con và họ khen chê nửa ấy.

Nửa còn lại, là con gái Tùng Chi của bố, luôn như bị ngay cả vô thức của con làm cho khuất lấp đi, nhưng bao giờ bố cũng nhận ra: nhỏ nòi và yếu đuối...”

Bắt đền bố, con lại rung rung rồi đấy. Mẹ thì phát hiện ra nửa “con người thơ bẽ ngoài” của con, còn bố thì nói như đọc tên “*nửa còn lại thắm sâu và ẩn dấu*” trong con...

Nhưng mà, ngay cả nửa ấy con cũng chỉ phát hiện ra khi nghe bố nói. “*Vô thức*” chẳng, đó là chữ của bố dùng. Vâng... tức là bố lại đúng, chà!

Chợt màn hình đen lại rồi mấy cái biểu tượng bay lượn như những con bướm. Tùng Chi bắt giắc gõ phím *Enter*:

“Những khi bố về, con nhớ chăm sóc bố thay mẹ nhé. Trong nhà mình, bố là người thiết thời nhất đấy. Không có ai bầu bạn, chỉ luôn nghĩ cho mẹ con mình...”

Ôi, mẹ lại cũng làm con rung rung... Nhưng con với bố thân nhau đấy chứ. Chỉ cần nhìn thấy bố nheo mắt hóm hỉnh cười là con biết bố biết tổng con nghĩ gì rồi. Con làm tàng với thơ chứ chịu, không làm sao cứng rắn trước bố được.

Thì ra, ai không hiểu mình thì mình bắt nạt. Người đọc thơ mình (*cả mấy ông phê bình*) không hiểu được mình? Bọn bè bảo: *Sao cậu không ghê?* Vì mình vô can, họ đang nói ai đó. Không phải mình(!)...

“Con nhớ dành thời gian mà dọn dẹp nhà cửa. Ở nhà mẹ còn nhìn thấy mà dọn hộ. Không có mẹ, một tuần bố mới về lại mệt vì dọn dẹp cho con...”

Tùng Chi chợt bật cười nhìn lại cái túi và áo khoác nằm co ro ở một góc Xa lông. Cô bắt giắc đứng dậy treo áo vào tủ, mắc túi lên giá. Đưa mắt nhìn lướt căn phòng, cô hải lòng: không đến nỗi tệ lắm...

Chợt chuông điện thoại reo vang. Cô ngược nhìn đồng hồ trên tường: 12h 23 phút. Tiếng đầu giây bên kia: “*Chào nhà thơ. Cứ sợ em đã đi ngủ rồi...*”

“Là nhạc sĩ ăn khách Lâm Nhuận Phát, cái tên nghe như minh tinh Tàu”- Tùng Chi nghĩ. Cô hiểu ngay ra sự thay đổi ngoạn mục của tình thế: “*Chào anh. Em đang chuẩn bị...*”

Cô chờ một câu trả lời và đã nghe được nó: “*Đồng ý tiếp tục cộng tác như yêu cầu của em. O.K!*” Cô có kim để không reo lên, và câu trả lời nghe như gió thoảng: “*O.K!*”...

Cơn buồn ngủ bất chợt kéo đến. Vẫn còn kịp nghĩ: *Nếu mai bố về chắc lại thấy mình cong như một con tôm đã luộc giở...* Tùng Chi thậm chí không biết mình đã rơi xuống đúng tầm đệm in hình những con chuột Micki chưa.

Điện vẫn sáng và những con bướm trên màn hình đen thắm vẫn bay bay...

2004- P-N-H.

3. Một sợi tơ vương

Hằng vừa xuống đến sân trường thì trời đổ mưa to. Cô đã cố làm bài thi thật nhanh để ra sớm tránh cơn mưa mà không kịp. Đành lùi lại trú dưới mái sảnh, trên bậc lên xuống. Cô ngao ngán nghĩ “Rồi không biết có tạnh sớm cho mà về thăm bà ngoại không...”

Mưa như có vẻ nặng hạt hơn. Sân trường giờ học chiều còn đang vắng người. Nước trong sân đã xâm xấp và muôn vùn bong bóng bập bênh, vỡ đi rồi nở lại trong mưa... Không hiểu sao, mỗi khi nhìn màn mưa giăng giăng với những bong bóng nước dập dềnh, một ký ức buồn lại trào dậy trong Hằng.

Có lẽ là nó gắn chặt với lời ru mà Hằng nghe được trong một chiều mưa đã lâu lắm, khi Hằng mới chỉ mười một tuổi, đang học lớp 6: “*Trời mưa bong bóng phập phồng. Mẹ đi lấy chồng em ở với ai*”. Cái tin người mẹ thân thương của mình sẽ đi lấy chồng cũng đến với Hằng trong một buổi chiều mưa như thế này...

Chợt Hằng giật mình, có ai đó đã hỏi cô dường như không chỉ một lần: “Cần áo mưa mà về không bé oi?” Hằng chợt tỉnh như vừa giữ mình ra khỏi một ký ức buồn.

Cô nhìn cậu chàng bánh trai trông vẻ tử tế đang đứng trước mặt và thầm nghĩ: “Anh ta là ai? Đã từng biết mình hay chỉ Ga- lăng một chút để *lấy le* vậy thôi?”

Hai năm học hệ dân sự trong Học viện Kỹ thuật Quân sự này, Hằng ít giao du hơn những bạn khác cùng lứa ngoài Sư phạm, Ngoại thương hay Kinh tế... Một phần do môi trường học tập ở đây khá đặc thù, có vẻ yên tĩnh, thuận lợi cho việc học tập hơn.

Phần khác, Hằng có tâm tư riêng của mình, do vậy mà cô sống có vẻ hướng nội, như mọi người vẫn đánh giá về cô như vậy...

“Tuy nhiên, rõ ràng là mình cần áo mưa thật... biết trả lời sao đây?”

Hằng lúng túng, nhưng vốn tính ương bướng -như bà ngoại vẫn thường bảo vậy- cô chọn phương án trả lời bằng một câu hỏi, vừa thách thức, vừa thăm dò: “Cần thì sao mà không cần thì sao?”.

Anh chàng nghe câu hỏi như sững lại một chút rồi bối rối: “Là tôi thấy em như u sầu và có vẻ như đang sốt ruột đi đâu đó”...

“Vô lý- Hằng nghĩ- mình đang nhớ lại một kỷ niệm buồn thật. Nhưng như vậy đâu có giống như đang sốt ruột đi đâu đó?” Đồng thời, Hằng cũng linh cảm thấy vẻ chân thành ở người con trai này...

Cô thú thực: “Em đang muốn ra bắt xe về thăm bà ngoại ốm”... Chàng trai như chỉ chờ có thế. Anh ngó ý cho Hằng mượn chiếc áo mưa của mình, lại còn cẩn thận đề nghị sẽ đi cùng để bắt xe cho Hằng. Hằng nhìn trời mưa như ngày càng nặng hạt hơn, ngần ngại: “Em đi một mình thôi. Nhưng... rồi anh về nhà bằng cách nào?”

Anh cười nhẹ nhõm: “Nhà anh ngay đây thôi mà- anh nhìn sâu vào mắt Hằng, với một vẻ chân thành- bọn anh trọ hai đứa trong xóm trọ sinh viên ngay sau ngôi trường này, anh không phải vội đi đâu cả. Hiện anh đã làm xong luận văn tốt nghiệp...”

Hằng tin vào linh cảm của mình: “Hết năm cuối mà có vẻ hiền nhỉ”. Cô thầm nghĩ rồi thay lời cảm ơn bằng mấy lời giới thiệu vắn tắt: “Em vừa thi hết kỳ 4, lần này về thăm bà, chắc nghỉ hè luôn. Anh cũng học trường này...?”

Chàng trai như hiểu ngay câu hỏi của Hằng, nhiệt tình bắt chuyện. Vẻ hóm hỉnh như muốn người đối thoại với mình vui lên một chút: “Anh học khoá đầu tiên của hệ dân sự trường này, ngành cầu đường, oai không?”

Bố anh cũng học trường này ra, đã hơn ba chục năm rồi, cũng ngành cầu đường, nhưng hệ quân sự. Hiện ông làm việc trong một Binh đoàn xây dựng lớn. Ông ca ngợi truyền thống dạy và học ở trường này và khuyên anh thi vào...”

Chợt như nhớ ra, anh trao áo mưa cho Hằng “Thôi chết, mãi chuyện nên quên mất... Em tranh thủ đi luôn kéo về nhà muộn quá”...

Hằng chợt thấy phấn chấn hẳn lên: “Thì ra, kết bạn là thế này đây, thật là thú vị...” Hằng hơi đỏ mặt khi nghĩ vậy và cảm thấy yên tâm lúc anh chàng giúp mình khoác áo mưa. Cô bước ra khỏi mái sảnh ngôi trường trong một tâm trạng nhẹ nhõm. Khi quay lại, khuôn mặt anh đã nhòa lẫn trong màn mưa.

Lúc đó, chàng trai không hề biết là mình đã kịp lưu lại hình bóng trong tâm trí Hằng, cho dù chỉ như một sợi tơ vương...

Bà ngoại rất mừng khi thấy Hằng về. Nhưng bà lại bảo: “Sao cháu lại bỏ học mà về. Bà ốm tý chút rồi khỏe ngay thôi mà”. Rồi như tiện thể, bà nói tiếp như đọc lời một bài hát: “*Bà già sáng nắng chiều mưa...*”

Cô Hảo hàng xóm, là cô giáo Tiểu học trường làng -cũng là bạn của cô Lan và mẹ- thường sang với bà. Cô bảo, bà ra bãi hái dâu về thì gặp con giông bất ngờ. Lúc đi thi trời râm mát, không mang nón toi theo, tội nghiệp...

Buổi tối, Hằng đánh gió cho bà bằng tóc rối với lá trầu không ngâm trong rượu. Hồi xưa, mẹ thường đánh gió cho bà cũng bằng lá trầu không, nhưng ngâm trong dầu hoả. Bà bảo: “dùng rượu cũng được, cho nó thơm nhà. Mấy lại, cháu đánh dầu hoả rồi tối lại không chịu nằm cùng bà già thì chán chết”...

Hằng nũng nịu: “Bà cứ nói thế, hồi xưa thì sao...” Chợt Hằng nhăn mặt: “Sao bà ốm, người ấy không về thăm bà?”...

Từ sau cái buổi chiều mưa ấy, Hằng không nói từ “mẹ” với ai bao giờ. Còn bà thì như đã quen với cách Hằng gọi mẹ như vậy. “Biết làm sao được, con bé này nó còn bướng hơn mày ngày xưa nhiều”, bà nhiều lần trả lời vậy khi mẹ đến thăm, phàn nàn là “cái Hằng nó còn giận con đến bao giờ?”

Bà trở mình, ôm lấy cô cháu gái: “Mẹ cháu phải đưa lao động đi Ma-lai-xi-a. Cô Hảo bảo hôm qua mẹ gọi điện nhờ qua nhà cô ấy, nói là một tháng nữa mới về. Khi nghe cô Hảo kể chuyện bà ốm thì khóc thút thít rồi bảo sẽ cố gắng về sớm hơn”...

“Lại đi xa- Hằng dần dần- thế còn ông ấy, cũng đi xa nốt hay sao?” Không hiểu sao, cứ ở với bà là Hằng lại hay dần dần mẹ như vậy. Phải chăng là dấu ấn nặng nề của chiều mưa ngày ấy ở nhà bà vẫn luôn ám ảnh, gợi cho Hằng nhớ đến mẹ chỉ với ký ức buồn?...

Bà cười, dí tay vào cái trán xinh xinh mà bà cho là “của cái nòi bướng”: “Anh ấy- bà gọi chồng sau của mẹ vẫn một giọng như ngày nào, một chút khách khí, một chút kính trọng- đang xây một cây cầu mới, nghe đâu là to nhất nước, tận tít trong Nam Bộ...”

Cô Hảo vừa bảo lúc chiều có gọi điện về hỏi thăm bà. Bảo là đang những ngày cao điểm, phải xong cầu trước mùa mưa, không về thăm bà được. Nhưng thế nào cũng dặn con trai về chơi thăm bà”...

Hằng nghe nói khi ông ấy lấy mẹ, đã có một cậu con trai hơn Hằng ba tuổi...

... Bố lấy mẹ khi mới 23 tuổi, còn mẹ vừa tròn 20. Ban ngày bố tham gia công tác ở xã đội, mẹ hái dâu chẵn tằm và tham gia Phụ nữ xã. Chiều tối, bố cùng mẹ giúp ông nội chở đò trên con sông mà đôi bờ bạt ngàn là dâu xanh biêng biếc.

Hai năm sau ngày cưới, khi Hằng lên một tuổi thì bố xung phong đi bộ đội. Bố nói với ông nội là quân ta đang đánh lớn, nếu không đi bây giờ thì không chắc đã còn dịp nào mà đi đánh giặc.

Ông nội hỏi chỉ như thử lòng con: “Vậy ai giúp bố đưa đò cho bà con hai bờ đi hái dâu, đi chợ?” Không ngờ, như đã thông đồng trước, mẹ đưa mắt trao đổi với bố rồi đỡ lời ông: “Con sẽ rủ cô Lan - em gái kê bố, cùng chẵn tằm với mẹ- thay nhà con giúp ông”.

Ông lắc đầu. Đành vậy chứ biết làm sao...

Sau này, khi bố hy sinh, ông nội rất buồn. Hằng thì chưa có ý niệm gì về bố lắm, chỉ thấy ông nội rất chiều cháu và thường bảo rằng Hằng rất giống bố.

Bà ngoại bảo: “Ông buồn vì không có cháu trai nối dõi. Bố cháu bướng lắm. Bác trai cháu là liệt sĩ khi mới ngoài 20 tuổi. Nhà còn một con trai, xã đã yêu cầu đi bộ đội đâu mà cứ nói xung lên là ông nội đồng ý, rồi xung phong đi luôn...” -rồi bà thở dài- “Nhưng suy cho cùng thì cũng vì dân vì nước cả, có phải riêng gì nhà mình đâu...”

Đến khi có giấy báo tử rồi, mẹ vẫn ở vậy nuôi Hằng. Ông nội nhiều lần nhờ bà ngoại khuyên mẹ đi lấy chồng, nhưng mẹ cứ lờ đi. Vẫn ban ngày hái dâu chẵn tằm và hoạt động trong hội Phụ nữ xã, chiều tối rủ cô Lan đưa đò thay ông.

Cho đến một ngày, khi Hằng lên 11 tuổi, một Công ty của quân đội xây xong một cây cầu rất to cạnh bên đò của ông nội. Trước đó, có một chú kỹ sư rất hiền hay nhờ ông nội hoặc mẹ đưa đò qua lại khảo sát, chuẩn bị xây cầu.

Ông nội đã ngoài 70 tuổi, tuy chịu mất một công việc gắn bó cả đời mình, nhưng có vẻ vui. Ông bảo với cả nhà: “Ông vui vì bà con giờ đi lại không cần đò, đi đò vất vả và nguy hiểm những khi gió to sóng cả. Còn vui vì...” -ông không nói tiếp, chỉ mỉm cười nhìn mẹ, lúc đó đang bới rồi đơm cơm vào bát cho Hằng.

Cô Lan hiểu ý ông, cười trêu mẹ: “Kìa, đầy bát rồi sao cứ đơm thêm mãi thế chị Hồng” Hằng lờ mờ đoán ra câu chuyện khi mẹ nhìn Hằng rất lạ: “Thôi chết rồi- Hằng nghĩ- thì ra chiều nay chú ấy cùng một bác nữa trong đơn vị đến gặp ông và cô Lan là vì việc này. Thảo nào chú ấy có vẻ quý Hằng thế. Gần đây, khi cây cầu sắp được xây xong, thứ bày, chủ nhật nào cũng thấy chú ấy đến chơi với ông...”

Ông rất mến chú. Ông bảo, đó là một người tốt, rất giỏi giang, lại là bộ đội. Vợ mất ngay sau khi sinh con trai, kiên trì ở vậy nuôi con... Mẹ thì bao giờ cũng pha nước xong rồi rủ cô Lan ra bên đờ”.

Hằng không ngờ là mẹ... Tự nhiên, Hằng thấy như mình bị mẹ lừa, em hét lên khiến cho cả nhà bị bất ngờ - chỉ có mẹ là hiểu ngay ra tình thế- “Sao con không biết? Con không chịu đâu...”

Hằng nức nở khóc như người bị oan ức lắm: “Sao mẹ bảo sẽ ở mãi với con”...

Cô Lan sững sốt nhìn ông. Ông ngạc nhiên nhìn mẹ. Mẹ nước mắt giàn dụa nhìn Hằng như van lơn: “Mẹ có lỗi với con, Hằng ơi”...

Nhưng Hằng không nghe gì nữa, em chạy ào ra cổng. Một con giông chiều sầm sập đổ xuống như chỉ chờ có thế.

Hằng chạy thẳng về nhà bà ngoại, cách nhà ông nội chỉ một nương dâu... Gió quất mưa ràn rạt xuống những cánh dâu xanh thẫm. Mưa nổi bong bóng trên con ngõ xấp nước vào nhà bà ngoại. Hằng tre đầu ngõ vịn mình...

Còn trong tâm hồn bé bỏng của Hằng chỉ duy nhất ám ảnh bởi lời ru của ai đó trong buổi chiều mưa ấy: “*Trời mưa bong bóng phập phồng. Mẹ đi lấy chồng em ở với ai*”. “Phải rồi. Em ở với ai? Cháu ở với ai bây giờ? Bà ơi...”

Hằng run rẩy và nức nở trong vòng tay bà ngoại. Thế giới như sụp đổ trước mắt Hằng. “Bà ơi, mẹ bỏ cháu đi rồi...”

Tối hôm đó, sau khi được bà lau khô, xoa dầu và ủ ấm, Hằng ngủ lịm đi trong lòng bà.

Khi mẹ và cô Lan đến, bà ngoại bảo: “Hãy thư thư, để nó tĩnh tâm lại đã”... Mẹ khóc như mưa trong bếp mà Hằng không hay biết gì.

Cô Lan và bà dỡ mái, mẹ mới nguôi ngoai rồi đành gửi gắm Hằng cho bà, theo cô Lan về nhà như một kẻ mộng du...

Sau này, Hằng nghe nhiều người kể lại với bà ngoại. Mẹ khóc với ông nội, xin cho mẹ ở vậy để chăm sóc ông, cho trọn nghĩa với bố. Mẹ cũng bảo không muốn mất đứa con gái tội nghiệp của mẹ. Ông và cô Lan khuyên can mãi. Ông bảo: “Cứ tưởng cái Hằng nó biết rồi. Nó cũng có vẻ mến chú ấy, chú ấy là bộ đội như bố nó, lại là người tốt”. Ông thấy yên tâm khi gửi gắm mẹ cho chú ấy...

Hằng trầm nghĩ: “Ông ơi, cháu cũng tưởng chú ấy tốt... Nhưng vì chú ấy mà cháu mất mẹ rồi thì biết nghĩ sao đây” (?)

Cô Lan bảo: “Chị cứ yên tâm. Rồi cái Hằng nó sẽ nguôi ngoai thôi. Lớn lên nó khắc biết mà. Các anh trong đơn vị cầu bảo anh là một kỹ sư quân sự có tài, đã từng thi công rất nhiều cây cầu ở chiến trường hời đánh Mỹ, lại rất được anh em mến phục. Anh có một cậu con trai rất ngoan, học giỏi, thương bố. Và đặc biệt là rất mến chị”...

Hằng nghĩ: “Ừ, thì được thêm một mẹ. Lại tốt như mẹ người ta, gì mà chẳng mến. Còn ta thì mất mẹ rồi, bà ơi...”

Rồi khi xây xong cầu và cưới mẹ, ông ấy đưa cả gia đình theo công trình mới, cách nhà ông nội đến dặm chục cây số. Nhà là một căn phòng của cơ quan ngăn cho ông kỹ sư cùng vợ và con trai.

Mấy hôm trước khi quyết định đi đến nơi ở mới, mẹ đến khóc với ông nội và cô Lan. Ông khuyên can mãi, hứa sẽ thường xuyên đến thăm Hằng thay mẹ (Từ chiều mưa ấy, Hằng ở luôn nhà bà ngoại), nó biết nghe lời ông, chỉ duy nhất... chưa chịu làm lành với mẹ.

Rồi đến lúc Hằng thi vào đại học. Cô Hảo và cô Lan tư vấn cho Hằng thi vào hệ dân sự, Học viện Kỹ thuật Quân sự. Cô Lan xa xôi bảo: “Anh trai của bạn cô là bộ đội, cũng có con học ở đó. Môi trường quân sự của nhà trường có ảnh hưởng khá tốt đến sinh viên, cho dù chỉ là hệ dân sự”.

Mãi về sau này, Hằng mới biết mẹ đã nhờ cô Hảo và cô Lan tư vấn, cũng chỉ lúc đó mới hiểu được cô Lan muốn nói đến ai...

Xa bà đi học, có lúc Hằng cũng ngó ngoai, nhưng đó lại chính là nỗi đau của mẹ.

Mẹ để cho Hằng một lá thư: “Hằng ơi, thà là hàng ngày con nhớ đến mẹ, ghét mẹ cũng được, nhưng con đừng dừng dừng với mẹ nhé. Mẹ chưa làm gì cho con hiểu và tha thứ được, chỉ cầu mong con sớm hiểu ra cho lòng mẹ thương con. Đừng quên mẹ đi như thế, tội nghiệp mẹ, Hằng ơi...”

Bà bảo: “Bây giờ mẹ cháu làm việc cho bộ phận tuyển chọn công nhân đi lao động nước ngoài của một Công ty chuyên xuất khẩu lao động, thuộc Binh đoàn xây dựng, nơi anh ấy làm việc, bận lắm. Và mẹ lại còn đi tận Ma-lai-xi-a nữa đấy”...

Hằng ngủ quên trong lòng bà từ lúc nào. Qua những ngày ôn thi căng thẳng, lại vượt gần trăm cây số về với bà, Hằng như lạc vào một giấc mơ liên hoàn: Những bài học, bạn bè, thầy cô và đặc biệt rõ là hình ảnh chàng trai lúng túng và chân thành với chiếc áo mưa trên tay trong buổi chiều mưa... Bất giác, Hằng nở một nụ cười mơ hồ như trẻ thơ.

Rồi rất rõ ràng, Hằng cảm giác được một mùi thơm rất lạ trong giấc mơ. Tại sao lại có mùi thơm ấy nhỉ. Xem nào, mùi thơm này chỉ bay ra từ dưới mái che con đồ của ông nội, từ be rượu nhỏ tí có cái nút bằng lá chuối, mà mẹ hoặc cô Lan cho vào túi cùng cặp lồng com. Và Hằng lách nhách vượt bãi sông ngút ngát là dâu xanh mang ra cho ông...

Bà ngoại nhòm dậy kéo màn xuống cho hai bà cháu. Khi nhìn thấy cái miệng Hằng cười, bà mắng yêu: “Cha bố cái con Tũn này, giống ai mà bướng khùng khiếp quá đi. Giận mẹ đến ngót chục năm rồi chứ chả chơi”...

Hằng giật mình nói mơ: “Sao ông lại mắng cháu”... Rồi cô lẩn một vòng, ôm lấy bà ngoại đang vội lách mãi vào tận mép trong cái giường đôi còn chưa kịp dặt xong màn...

Hai hôm sau, có một cậu chàng bảnh trai vai đeo ba lô đựng toàn sách, dắt chiếc xe đạp thể thao, tay cầm tờ giấy ghi địa chỉ đi vào đúng nhà bà ngoại. Hằng sững sờ đánh rớt rổ rau muống vừa nhặt xong khi nhìn thấy cậu chàng bảnh trai đó...

Tất cả như một cuốn phim chợt loé lên trong trí nhớ của cô về cái buổi chiều mưa ấy. Từng lời của anh chàng này bỗng như rõ mồn một bên tai cô, những điều mà không hiểu vì sao lúc đó lại chẳng hề gây cho cô một sự chú ý nào:

“Bố anh cũng học trường này ra, đã hơn ba chục năm rồi, cũng ngành cầu đường, nhưng hệ quân sự. Hiện ông làm việc trong một Binh đoàn xây dựng lớn...”

Tận trong sâu thẳm con tim Hằng, một cảm giác kỳ lạ nhói lên: “Có lẽ nào...”

Bà ngoại, lúc này đã khoẻ hẳn đang lúi húi vằn nồi com trên bếp rom. Tiếng rất lạ của cô cháu ngoại thảng thốt: “Bà ngoại ơi”... khiến bà chợt dạ chạy ra.

Như có linh tính, bà chợt thoát như bị ngộp thở khi nhìn thấy một cậu trai trắng trẻo thư sinh, có khuôn mặt trông rất quen, tay vẫn giữ ghi-đồng xe đạp, đang đứng sững ở trong sân, ngỡ ngàng nhìn bà rồi cũng thảng thốt kêu lên: “Bà ngoại ơi?”...

... Hôm đó, phải mất cả nửa buổi chiều, Hằng mới linh cảm thấy một điều gì đó dường như là hạnh phúc đang đến với mình. Bởi mấy hôm nay, trong thâm tâm, Hằng đã nghĩ đến lúc phải về với mẹ...

Có thể ngẫu nhiên đến thế được chăng? Cậu con trai của “Anh kỹ sư quân sự” mà cô Lan từng nói đó lại chính là anh chàng bánh trai này. Người mà chỉ vô tình gặp một lần trong chiều mưa, đã để lại trong tâm trí Hằng một sợi tơ vương...

4. Và một ngày dài hơn thế kỷ

Tiết học cuối của chiều trước ngày nghỉ nào dường như cũng dài lê thê.

Nga thầm nghĩ như vậy khi cố gắng tập trung nghe thầy giảng, chỉ hy vọng là vì thế mà thời gian trôi đi nhanh hơn. Tuy nhiên, chỉ được một lúc, câu hỏi tại sao suốt từ chiều hôm qua đến giờ Vĩnh không gọi điện cho cô lại xuất hiện trong tâm trí, khiến cho mọi cố gắng của cô đều thất bại.

Ngân, cô bạn thân ngồi cạnh cũng nhấp nhòm không kém. Nó vừa thông báo là Hoàng dặn sẽ đến đón hai đứa vào cuối buổi học, có việc rất cần. Theo Ngân thì cung cách của Hoàng rất khác, khiến cho cả Nga và Ngân đều bồn chồn không yên.

Hoàng, Nga và Ngân vốn cùng học một trường THPT. Hoàng học trên hai lớp, là một tay ghi-ta cừ khôi. Sau một vài lần Ngân nhờ Hoàng đệm đàn cho văn nghệ lớp, hai cô cậu có tình ý với nhau. Hoàng đi bộ đội hai năm, hết nghĩa vụ thì thi vào Học viện Kỹ thuật Quân sự, học cùng khoá đại học với Nga và Ngân.

Dường như sau hai năm xa cách, tình yêu của Hoàng và Ngân có một khoảng lặng đặc biệt, nên chín chắn và tha thiết hơn.

Không giống như các cặp hàng ngày bên nhau như Nga thường thấy, chỉ mặn mà một thời gian, rồi có vẻ hời hợt và cho có lệ, như một thứ một vậy.

Điều đặc biệt liên quan đến Nga là cùng lớp với Hoàng có Vĩnh, người Nam Định, vốn thân với Hoàng từ hồi còn ở cùng một đơn vị bộ đội nghĩa vụ. Sau vài lần cùng Ngân đến thăm Hoàng, tự nhiên Nga và Vĩnh trở nên gắn bó với nhau, cứ như một sự gán ghép vậy.

Tuy nhiên, trong thâm tâm, Nga như thấy có một linh cảm đặc biệt, rằng Vĩnh chính là người sinh ra để dành cho cô. Hai người tỏ ra rất hợp nhau, thậm chí cả Hoàng và Ngân có lúc cũng phải ngạc nhiên. Ngân bảo: Cậu với Vĩnh cứ như là đã quen biết trước vậy.

Người thích dùng từ có sẵn, gọi đó là tình yêu sét đánh. Nga không nghĩ như vậy, Vĩnh và cô đến với nhau tự nhiên, giản dị như tiếp nối một tình yêu ở kiếp trước, vậy thôi.

Không vồ vập, chói bóng, mà ấm áp và sâu lắng, da diết và yêu thương...

Học viện Kỹ thuật Quân sự, nơi Hoàng và Vĩnh học cách đại học sư phạm Ngoại ngữ nơi Nga và Ngân học chỉ một quãng. Thật là tiện cho việc thỉnh thoảng cả hội lại hẹn nhau đi chơi những ngày nghỉ, sau buổi học chiều. Vậy mà hôm nay...

Chợt Nga giật mình vì bị Ngân kéo mạnh. Thì ra đã tan học, Ngân đứng dậy từ bao giờ, đang đợi cho mọi người ra văn bót.

Cả lớp ồn ào đi xuống cầu thang.

Ngân: Nhanh lên, sao cậu cứ ngẩn ra thế, lo lắm hả. Chắc Hoàng đợi sốt ruột lắm. Nó nhìn đồng hồ than thở: tan muộn những hơn 30 phút... rồi kéo tay Nga chạy đi.

Từ xa, Nga đã trông thấy Hoàng bồn chồn đi đi lại lại trước cổng trường.

Vừa lúc Ngân lấy xe máy ra, cả hai lách mãi mới ra được cổng.

Giờ tan học chiều trước ngày nghỉ có vẻ như ai cũng vội, lối đi ra cổng như bé hẳn lại.

Hoàng: Sao hôm nay tan muộn thế...

Ngân và Nga không để ý đến câu hỏi của Hoàng: Có chuyện gì vậy anh Hoàng?

Hoàng: Thôi, chúng mình đi luôn, vừa đi vừa nói chuyện. Nga sang xe anh...

Nga chuyển sang xe Hoàng.

Ngân: Giờ đi đâu hả anh?

Hoàng: Có lẽ nên đến một vài nơi mà Vĩnh hay lui tới...

Trong khi len lỏi trên những con phố đông nghẹt xe cộ giờ tan tầm, Hoàng kể vắn tắt cho Nga và Ngân về Vĩnh.

Cả ba đều biết, từ hơn một tháng qua, Vĩnh phụ trách nhóm Robocon của Khoa tham gia thi đấu vòng loại sắp tới tại Học viện. Công việc đã cuốn hút không ít thời gian và công sức của cả nhóm, đặc biệt là của Vĩnh, với tư cách là trưởng nhóm.

Công việc tiến triển rất tốt, tuy nhiên do nhiều lúc phải ra ngoài tìm mua linh kiện, hay có khi đêm khuya về muộn do phải đột xuất đến nhà thầy cùng tìm cách khắc phục sự cố nào đó, mà mấy ngày cuối chuẩn bị vào cuộc thi, Vĩnh đi về rất thất thường.

Có hôm thầy giáo phải thuyết phục Vĩnh rồi trực tiếp gọi điện về đơn vị xin cho ngủ lại vì mưa gió, lại đã quá muộn. Đơn vị hoàn toàn hiểu và thông cảm cho Vĩnh trong những lần đột xuất ấy. Nhưng cũng chính vì vậy mà đã xảy ra chuyện hy hữu trong lớp, và ngay cả trong Học viện nữa...

Nguyên do là Hoàng ở trong nhóm thi Olympic Tin của Học viện nên không tham gia nhóm Robocon cùng Vĩnh. Thời gian gần đây, cả hai vẫn cố gắng tham gia lên lớp đều đặn, nhưng do việc riêng của từng nhóm, thỉnh thoảng cả hai lại không cùng lên lớp.

Chiều qua, Hoàng có lên lớp mà không thấy Vĩnh. Anh nghĩ có lẽ Vĩnh đã xin phép vắng như thỉnh thoảng gần đây vẫn thế.

Nhưng chiều nay Hoàng vào lớp, vẫn không thấy Vĩnh đâu. Chột dạ, Hoàng hỏi lại mấy cậu cùng nhóm Robocon, biết Vĩnh có việc của nhóm ra nhà thầy từ chiều qua và sáng nay cũng không về, vậy là đã một ngày đêm rồi, chắc đã có chuyện gì xảy ra...

Nga chợt thấy nhói đau trong sâu thẳm lòng mình. Cô thấy thương Vĩnh vô hạn. Đành rằng được tham gia một cuộc thi về khoa học như cuộc thi Robocon là niềm vinh dự cho các thành viên tham gia. Nhưng Nga biết, hơn một tháng nay Vĩnh gầy rộc hẳn đi vì ngoài việc chuẩn bị nước rút cho cuộc thi, vẫn phải đảm bảo cho kỳ thi cuối năm thứ 3.

Khi biết mấy bạn cùng nhóm xin hoãn thi và được chấp nhận, Nga hỏi thì Vĩnh chỉ cười và nói để cô yên tâm: “Anh muốn thử sức chịu đựng của mình xem sao. Em cũng biết là cả anh và Hoàng đều đã trải qua đời lính rồi mà”...

Nga không tìm cách khuyên nhủ anh nữa. Vả chăng, những việc mà Vĩnh quyết định làm, là một phần con người anh, tính cách anh mà chính vì nó mà Nga yêu thương, cảm mến... Điều an ủi duy nhất đối với Nga là kết quả học tập của Vĩnh vẫn rất tốt.

Theo Hoàng thì trong lớp, Vĩnh thuộc “top 5” về lực học, trong số hơn 50 học sinh lớp Công nghệ thông tin. Không những vậy, Vĩnh còn được các thầy giáo, cán bộ phụ trách và bạn bè yêu mến do sự khiêm tốn, giản dị và luôn quan tâm giúp đỡ bạn bè trong học tập.

Trong dòng hồi tưởng về Vĩnh, Nga chợt thấy một nỗi lo lắng ghê gớm, một linh cảm không mấy sáng sủa về sự biến mất của Vĩnh hơn một ngày qua...

Trong khi bộ ba Hoàng, Nga, Ngân đang thấp thỏm đi tìm Vĩnh thì ở nhà Nga, ông bà Tân - bố mẹ cô - đang có một cuộc tranh luận về cô con gái rệu của mình.

Bà Tân vốn không mặn mà lắm khi biết Nga có vẻ mến Vĩnh, một thanh niên quê tận Nam Định, mặc dù bà cũng có cảm tình khi biết Vĩnh học trong một trường quân đội.

Trong số những bạn học cùng Hoàng đến nhà chơi, ngoài Vĩnh ra, có mấy cậu ở Hà Nội. Bà muốn có một chàng rể tương lai nhà ở gần gũi, chứ không phải ở xa quá...

Là một bà mẹ tinh ý, bà biết con gái bà không mặn mà với ai ngoài Vĩnh, tuy nhiên, Nga chưa nói gì nên bà cũng chưa biết nói chuyện với con ra sao.

Ông Tân thì lại có vẻ mến cậu thanh niên tỉnh lẻ này. Theo ông, mấy cậu bạn của Hoàng đều tử tế, nhưng chỉ có Vĩnh là ông thấy chừng chạc và bản lĩnh hơn.

Bà Tân không đồng ý cái chuyện cảm tính đó, hay đúng ra là bà muốn kéo ông về hòa với mình, khi đến lúc phải khuyên con gái lấy chồng Hà Nội.

Bà lý luận theo kiểu của bà: “Ông thì chỉ được cái cảm tính. Thì cứ cho là ngay cả cậu Hoàng cũng nhận xét rất tốt về cậu Vĩnh đi. Tôi tin cậu Hoàng vì nó là bạn cùng phổ với con Nga nhà mình bao lâu nay, tôi hiểu nó. Nhưng tại sao trong đám bạn bè thằng Hoàng ở thành phố này, nhiều đứa cũng để ý con Nga nhà mình, sao nó lại chỉ yêu thằng Vĩnh? Nếu nó lấy chồng ở đây vẫn tốt cho nó hơn chứ”.

Ông Tân mỉm cười thông cảm, nhưng cũng định tranh luận với vợ cho ra nhẽ: “Bà thật là... hình như bà cầu toàn quá thì phải. Có một đứa tốt, thừa nhận rồi; con Nga có vẻ yêu nó, và chúng yêu nhau; lại còn tại sao nó không ở Hà Nội”...

Bà Tân có vẻ dỗi: “Thì tôi là mẹ, tôi phải chu toàn cho nó chứ... Tôi lấy ông, lang bạt mãi đến cuối đời mới về được Hà Nội, nơi tôi sống suốt cả thời con gái... Con mình, mà chỉ mỗi mình nó - bà rơm rớm nước mắt - liệu rồi thằng Vĩnh sẽ đưa nó đi tận đâu đây, nếu như chúng nó lấy nhau?”...

Ông Tân dịu giọng: “Nào thôi, bà lại bắt đầu rồi đấy - giọng ông ám hẩn lại, tình cảm - thì con gái mình chẳng giống bà ngày xưa là gì. Bao nhiêu chàng trai thành phố đến nhà, bà chỉ yêu tôi là anh bộ đội, lại là dân tỉnh xa... Đành rằng cũng vì công tác, chúng mình phải xa Hà Nội hơn ba chục năm, nhưng có lúc nào bà trách tôi và tự trách mình đâu. Hay là... - ông hóm hỉnh - bà có trách mà tôi không biết?”

Bà Tân: “Lại bài ca cũ của ông - trách yêu chồng - lại không trách ông à. Vả lại hồi xưa khổ vậy còn chịu được, bây giờ chúng đâu có như mình... Con Nga quán quýt tôi quen rồi, làm sao tôi xa được nó. Ông thì suốt ngày ở cơ quan, không cần biết con gái đi đâu về đâu. Còn sau này nữa, khi tôi và ông về hưu thì sao đây, nó không ở gần thì ai là người chạy đi chạy lại”...

Ông Tân biết vợ đã nguôi ngoai: “Bà dạy con gái, tôi tin tưởng lắm mà. Nó là đứa con ngoan, nết na, học giỏi, yêu quý bố mẹ... - ông động viên vợ - Mà còn lâu mới về hưu, mới hơn năm chục tuổi đầu, còn trẻ chán mà, sao bà đã vội lo thế”...

Chợt ông Tân dừng lời, có tiếng chân chạy gấp gấp về cổng, tiếng Nga dặn với ra ngoài: “Đợi tớ một tẹo” rồi Nga chạy ào vào nhà. Chưa bao giờ con gái ông lại vội vã thế.

Vừa thờ, Nga vừa chào bố mẹ: “Ôi, con vội quá. Con phải đi có chút việc, bố mẹ ạ”.

Ông, bà Tân phấp phỏng: “Có việc gì vậy con?”

Nga cúi húi lục tủ quần áo, nói vọng ra, vẻ sốt ruột: “Con xin lỗi bố mẹ. Hiện giờ con cũng chưa biết chuyện gì, chỉ biết anh Vĩnh từ hôm qua chưa về đơn vị, mấy anh bạn cùng phòng cũng đang đi tìm mà chưa gặp...”

Ông Tân: “Giờ con định sao? Con đi với ai đấy?”

Bà Tân: “Gì mà con phải rối lên vậy, cứ chờ xem đã”...

Nga: “Ôi, mẹ. Con thì đang rối cả ruột lên... Mà bố mẹ đừng lo, con đi cùng cái Ngân và anh Hoàng mà”.

Ngân xuất hiện, vẻ sốt ruột: “Cháu chào hai bác ạ. Xong chưa Nga, sao lâu thế”...

Nga chạy ra: “Đây, đây, xong rồi. Tiện qua nhà khoác thêm cái áo, sợ đêm về lạnh”.

Ông Tân: “Ngân này, thế anh Hoàng đâu, các cháu định đi tìm ở đâu?”

Ngân: “Thưa bác, anh Hoàng đưa chúng cháu đi đến nhà thầy giáo và mấy nhà người quen của anh Vĩnh để hỏi ạ”.

Bà Tân biết không thể ngăn con gái: “Khổ chưa, tối rồi, hay là ăn uống cái gì đã chứ”.

Nga nói cho mẹ yên lòng: “Mới hơn 7 giờ mà mẹ, rồi chúng con sẽ ăn ở đâu đó”...

Ông Tân dặn với theo: “Có gì thì điện về cho bố mẹ nghe con”.

Nga và Ngân chạy đi, tiếng thưa lại vọng vào từ ngoài xa...

Trong khi đó, tại phòng cấp cứu bệnh viện Xanh-Pôn, Hà -gi của Nga- và Văn -chồng của Hà- đang ngồi cạnh giường của Vĩnh. Cả hai có vẻ mệt mỏi. Vĩnh vào đây từ chiều hôm qua, giờ vẫn chưa tỉnh. Cả hai thay nhau trông.

Vĩnh từ từ mở mắt. Anh thấy đầu vầng vất, đập vào mắt là chiếc đồng hồ treo trên tường: 7h25 phút, anh nhận ra con số ấy cùng với tiếng reo của ai đó, nghe xa vời.

- Anh xem này, cậu ấy tỉnh rồi...

Tiếng một người khác:

- Ôi, may quá. Giờ em ra điện cho Bác Tân, tiện thể đi ăn luôn. Suốt từ chiều qua hầu như em chẳng ăn uống gì. Đề anh trông cậu ấy cho...

Tiếng đáp ban đầu: Em đã điện lúc ở buồng cô y tá rồi.

Vĩnh quay ngang người nhìn ra. Anh nhăn mặt vì bỗng thấy nhói đau. Hà và Văn cùng cúi xuống đỡ Vĩnh: Cần thận, cậu còn đau lắm đấy.

Vĩnh lơ mơ nhìn thấy bóng hai người: Xin cho hỏi... đây là...

Hà mừng quá: Đây là bệnh viện, cậu tỉnh rồi, thật may cho chúng tôi quá...

Vĩnh ngập ngừng: Bệnh viện... - nhận ra một phụ nữ, anh định nhòm lên- chị làm ơn...

Hà: Gì thế cậu, chúng tôi phải mang ơn cậu chứ. Hôm qua, không có cậu, bọn xấu đã bắt cóc mất con gái bé bỏng của chúng tôi đi rồi...

Có tiếng xôn xao ở cửa phòng, tiếng chân hai ba người đến rồi dừng lại. Tiếng mở cửa rất khẽ, tiếng chân của một người bước vào.

Văn quay ra, nhận ra bác sĩ: Chào bác sĩ, cậu ấy đã tỉnh lại...

Bác sĩ: Tốt rồi, anh chị ra ngoài có người gặp, để tôi khám cho cậu ấy.

Hà và Văn quay ra, cẩn thận khép cửa phòng lại.

Có tiếng reo của ông Tân: Kia gì Hà, cả chú Văn nữa...

Hà mừng rỡ khi nhận ra ông bà Tân: Anh, ôi cả chị nữa. May quá, cậu ấy tỉnh rồi.

Bà Tân vẻ còn chưa hiểu ra chuyện gì: Có chuyện gì vậy? Ai tỉnh? Nghe gì báo vào bệnh viện, chúng tôi lo quá, chạy đi luôn, chưa kịp hiểu có chuyện gì xảy ra... Thế cháu Thu đâu?

Hà: Em xin lỗi, chuyện dài quá, không kịp nói qua điện thoại. Vả lại, lúc đó cậu ấy chưa tỉnh, em lo quá... Lúc chiều đến đây, em gửi cháu Thu ở nhà bác hàng xóm.

Đề rồi em kể anh chị nghe...

Văn chỉ dẫy ghế chờ: Anh chị hãy ngồi tạm xuống đây...

Hà vắn tắt: Chuyện là thế này, chiều qua em đến đón cháu hơi muộn. Lốp mẫu giáo 16h15 tan, mà em thì có chút việc. Vả lại giờ tan tầm, đường tắc, phải gần 17 giờ em mới tới trường. Đến nơi, chỉ còn vài người đón con về muộn, không thấy bé Thu đâu.

Có một chị bảo có hai thanh niên vừa đưa một cháu bé đi, nghĩ là người nhà nên không ai hỏi. Đúng lúc đó, em thấy có tiếng ai kêu lên, tiếng trẻ con khóc, rồi tiếng ô tô rồ lên ở con đường cạnh trường. Nhiều người chạy đến, em cũng theo họ vì còn linh cảm là tiếng khóc của bé Thu.

Đến nơi thì thấy một chiếc Ta xi tải đã chạy đi một quãng xa. Mọi người đang xúm quanh một chú bộ đội bị đánh ngã, ngất đi. Bé Thu nhà em thì đang khóc bên cạnh.

Người ta nói vắn tắt là chú bộ đội biết hai thanh niên đi Ta xi tải định bắt cóc cháu bé, đến giằng lại, nhưng bất ngờ bị một trong hai tên đánh một gậy vào đầu rồi cả hai lên xe chạy mất.

Em gửi bé Thu cho bác bảo vệ rồi cùng một bác nữa gọi Ta xi chở chú ấy đến bệnh viện cấp cứu. Ở đó, em điện cho anh Văn đến đón bé Thu, sợ anh ấy mong.

Tối hôm qua, em đưa cháu về, còn anh Văn ở lại bệnh viện. Chú ấy ngất đi từ chiều hôm qua, giờ mới tỉnh lại đấy.

Ông Tân: Ôi, thế là trong cái rủi lại có cái may đấy. Rủi cháu bị bắt cóc, may là có người cứu lại được, lại may là người cứu đã qua được nạn...

Bà Tân xuýt xoa: Vậy mà bây giờ gì mới gọi cho tôi, chuyện tày đình như thế...

Văn đỡ cho vợ: Chúng em cũng rối quá nên quên mất. Sáng nay Hà đưa bé Thu đi mẫu giáo rồi quay lại đây ngay thay cho em về. Biết chú ấy chưa tỉnh, cô ấy mếu máo đến tội. Em cũng lo, chú ấy có sao thì ân hận quá. Em điện xin phép cơ quan cho hai đứa nghỉ rồi quay lại đây ngay. Mãi hơn 7h tối nay chú ấy mới tỉnh đấy.

Ông Tân: Thế đã biết chú ấy là ai, ở đâu chưa? để báo cho đơn vị người ta biết, kéo họ lại lo...

Hà bồn chồn: Thì chính vì thế mà em mới lo lắng. Trong cặp của chú ấy chỉ có một số linh kiện điện tử, mấy quyển giáo trình, hình như chú ấy là sinh viên thì phải. Trong túi áo cũng không có giấy tờ tùy thân gì nên không biết báo đi đâu. Ôi, quên mất, chú ấy tỉnh rồi, để em vào hỏi để báo tin...

Vừa lúc đó, cửa phòng cấp cứu mở, bác sĩ từ trong bước ra.

Bác sĩ đưa cho Hà tờ giấy: Chú ấy nhờ chị gọi theo số này, báo cho Hoàng, bạn chú ấy, nhờ Hoàng báo cho đơn vị ngay.

Bà Tân vẻ ngờ ngợ: Hoàng à... Đâu, đâu, đưa chị xem.

Một lát, bà quay sang ông Tân: Thôi chết rồi, ông ơi, đúng số điện thoại cậu Hoàng, bạn con Nga nhà mình đây mà. Tôi đã vài lần gọi đến hỏi thăm cái Ngân về con Nga nhà mình. Hoàng là người yêu cái Ngân mà. Ngày nghỉ nào chúng nó chả đi chơi cùng nhau...

Ông Tân đã hiểu ra: Thôi, thế thì chú bộ đội nằm trong kia chắc chắn là Vĩnh rồi...

Hà ngạc nhiên: Sao, anh chị biết chú bộ đội này à?

Bà Tân, còn chút phân vân: Có lẽ vậy. Thôi, ta vào xem sao.

Bỗng có tiếng ồn ào, tiếng chân của hai ba người chạy gấp gấp lên cầu thang. Rồi cả Hoàng, Nga Ngân, cùng xuất hiện gần như một lúc.

Nga, vẫn còn thở gấp: Ôi, bố, mẹ. Cả chú, gì nữa. Sao mọi người lại ở đây?

Hoàng, Ngân: Cháu chào hai bác. Chào chú, gì ạ.

Ông Tân vui mừng: Hoàng đây rồi, chắc người mà các cháu tìm đang ở trong này đây. Các bác đang định vào bây giờ đây.

Văn ngạc nhiên: Cô chú đang định gọi điện cho Hoàng, sao cháu biết mà đến đây?

Hoàng: Chuyện dài lắm chú ạ. Có chắc đúng là Vĩnh trong này không chú.

Bà Tân: Chắc đúng vậy đấy cháu ạ. Thôi, chúng ta vào đi.

Khi mọi người vào đến phòng cấp cứu thì họ bỗng dừng lại. Trong phòng, Nga đang ngồi cạnh giường, âu yếm áp tay Vĩnh vào má mình, cả hai nhìn nhau không nói...

Căn phòng yên tĩnh khác thường. Nghe rõ cả tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo trên tường. Cô y tá trực đưa một ngón tay lên môi ra hiệu cho mọi người, mỉm cười một cách ý nhị rồi khẽ khàng đi ra cửa.

Hiểu ý, mọi người đi ra theo. Cánh cửa phòng cấp cứu từ từ khép lại.

Theo bác sĩ thì Vĩnh chỉ bị choáng, nhưng đây là một ca đặc biệt, bị ngất lâu như vậy. Tuy nhiên các khám nghiệm sơ bộ cho thấy sức khỏe của Vĩnh sẽ phục hồi nhanh chóng.

Hoàng kể cho mọi người nghe, cả ba đã tìm đến nhà thầy giáo phụ trách đội Robocon, nơi mấy ngày gần đây Vĩnh thường xuyên lui tới.

Có người hàng xóm biết là Vĩnh đã cứu cháu bé nên bị đánh và đã được đưa đến bệnh viện này nên báo cho Hoàng và cả ba đến đây ngay.

Hà giờ mới vỡ ra mọi chuyện, cô quay sang bà Tân: Vậy mà hôm nay vợ chồng em mới biết mặt chú ấy, sao anh chị kín tiếng thế?

Bà Tân: Thì đã đâu vào đâu. Cháu Nga đã chính thức nói gì với anh chị đâu. Chỉ biết chúng nó chơi với nhau. Bạn của cậu Hoàng và cả Ngân đây thôi...

Ông Tân tranh thủ sự đồng tình của Hà: Là chị em chưa chăm chú ấy đấy, gì Hà ạ.

Bà Tân: Ông chỉ được cái nói không phải lúc...

Văn đứng im nghe mọi người nói chuyện, giờ mới hóm hỉnh nói với vợ: Em này, chuyện cháu Nga mà thành, vợ chồng mình không sợ nợ tình nghĩa với người dung rồi đấy... - quay sang Hoàng- Cậu Vĩnh thế nào hở Hoàng?

Ngân nhìn Hoàng tinh nghịch: Hơn đứt anh Hoàng đấy, chú Văn ạ. Học giỏi, có chí, lại biết cư xử phải đạo với bạn bè lắm...

Hoàng cười: Em không sợ anh tự ái à... - quay sang Văn - phải đấy chú Văn ạ. Vĩnh ở cùng đơn vị với cháu hồi ở bộ đội nghĩa vụ. Rồi được đơn vị cho thi đại học, lại cùng vào Học viện Kỹ thuật Quân sự, học chung lớp. Cậu ấy học giỏi, lại tận tình giúp đỡ bạn bè nên ai cũng mến. Đợt này được giao phụ

trách đội thi Robocon của khoa, đang ở giai đoạn cuối nên khá bận, luôn có việc phải ra ngoài... Có một lần - Hoàng thấp giọng như chỉ cho Văn nghe - nó buồn buồn kể rằng có vẻ như bác Tân gái còn chưa đồng ý...

Không ngờ, vì mọi người im lặng chăm chú nghe Hoàng kể nên bà Tân nghe được. Bà chống chế, nửa như thanh minh: Thì đã đâu vào đâu, vả lại làm sao cậu ấy biết ý bác như thế nào, mới cùng cháu đến chơi vài lần... Mà cậu ấy cũng có vẻ ít nói lắm.

Hoàng áp úng: Cháu xin lỗi bác...

Hà bộc tuệch: Chị ơi, thanh niên bây giờ chúng nó tinh lắm, lại phải đợi chị đuổi ra cửa, nó mới biết chị không ưa nó à...

Bỗng có tiếng mở cửa phòng cấp cứu, mọi người quay sang, Nga từ trong phòng bước ra, quay người đưa tay khép cửa phòng.

Ngân: Cậu cầm giấy gì ở tay thế?

Nga, như chợt nhận ra mọi người đang nhìn mình chăm chú: Con xin lỗi... - với Ngân - à, thầy giáo của anh Vĩnh gài lại ở cửa chiều hôm qua...

Ngân nhận tờ giấy từ tay Nga, đọc: “Gửi Vĩnh, thầy có việc phải về quê gấp. Em cứ thực hiện theo phương án như đã trao đổi. Nếu không có gì đột xuất, chiều mai chúng ta sẽ thử lại lần cuối. Thầy tin là chúng ta sẽ thành công. Hẹn gặp lại. Lâm”

Nga: Anh ấy vừa quay về thì gặp ngay hai tên lạ mặt định bắt cóc một cháu bé...

Hà: Là bé Thu nhà mình chứ còn ai...

Nga vỡ lẽ: Thảo nào, giờ con mới hiểu tại sao cả bố mẹ và chú, gì lại ở đây. Anh Vĩnh cũng chẳng biết gì cả... Thế cháu Thu sao rồi hả gì?

Hà: Cháu Thu không sao cả, cháu ạ. May mà có cậu Vĩnh đấy. Sao mà tình cờ thế...

Ngân nhận xét: Thật cứ như tiểu thuyết. Hồi xưa cháu đọc truyện, gặp những cảnh như thế này, nhất định cho là các ông nhà văn bịa ra...

Văn tỏ vẻ hiểu biết: Thì cũng có lúc bịa, nhưng phải có lý như cuộc sống vậy, thì có khác gì thật?

Hà kéo mọi người quay lại thực tế: Nào thôi, chuyện mãi - nhìn Nga và bà Tân, tình nghịch - còn phải vào cám ơn cháu rê tôi đã chứ, phải không chị và cháu gái của gì?

Chợt ông Tân cao giọng: Yên nào, nghe tin trên loa phóng thanh kia, hình như bản tin Thời sự của Đài tiếng nói Việt Nam thì phải. Mọi người cùng lặng im lắng nghe. Tiếng cô phát thanh viên nghe rất rõ:

“Thưa quý vị và các bạn, còn đây là tin mới nhận từ phòng cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hà Nội. Dựa vào nguồn tin của quần chúng, vào lúc 20h tối hôm qua, đội cơ động Công an Thành phố đã chặn tại cầu Chương Dương một Ta xi tài, biển số 29K..., hai kẻ đi trên xe đã bị bắt.

Qua đấu tranh, chúng khai tên là Lò Văn Duôn và Mai Văn Vinh, trong đường dây chuyên bắt cóc trẻ em bán sang Trung Quốc. Hai tên này đã lừa trộm được một xe Ta xi tài của của một lái xe đang ăn cơm trong một quán ăn tại Gia Lâm.

Trong khi thực hiện hành vi dụ dỗ, bắt cóc một cháu bé ở Hà Nội, chúng bị phát hiện, đã đánh trọng thương một người rồi định tẩu thoát. Nhờ một người dân nhớ được số xe của chúng, đã kịp thời báo cho công an, nên chúng đã bị bắt ngay sau khi phạm tội chỉ hơn một giờ...”

Hà không giấu được kinh ngạc: Thật là nhanh quá... Thôi ta vào thăm cậu Vĩnh rồi báo tin này cho cậu ấy mừng. Em đề nghị chị Tân vào trước, xem cậu chàng có bắt ngờ không...

Ngân đồng tình: Nhất cô Hà đấy, thật là sáng kiến hay quá, còn niềm vui nào bằng - cô nhìn Nga tinh nghịch - Kể vớ đầu mà được mẹ vợ ưa thì cũng đáng, bác nhỉ. Cái Nga sướng nhé...

Mọi người cười vui vẻ. Bà Tân mắng yêu: Cha bố các cô, thế ra chúng mày lấy được nhau là do trời xui khiến cả đấy chắc.

Nga như cố kìm một niềm hạnh phúc. Cô xúc động ôm lấy mẹ: Kia mẹ...

Vừa lúc đó, cán bộ đơn vị và các bạn trong lớp Hoàng và Vĩnh cũng gấp gấp chạy lên cầu thang.

Hoàng vui vẻ quay sang Nga và Ngân: Mọi người đến rồi, nhanh thật, anh gọi điện về lúc Nga vào với Vĩnh... Nào, ta cùng vào thăm Vĩnh thôi.

Mọi người cùng vào phòng Vĩnh. Tiếng bước chân, tiếng cười nói vui vẻ.

Bên ngoài, bầu trời đêm trong khuôn viên bệnh viện trong vắt. Dưới ánh sáng điện của thành phố hắt lên, những ngôi sao như mờ đi, nhấp nháy trong thỉnh không...

Từ loa phóng thanh, tiếng nhạc du dương nổi lên, rồi cả không gian mênh mông ngập tràn tiếng hát: *“Tôi hát ngàn lời ca, bao la hơn những cánh đồng, mênh mông hơn mặt biển Đông, êm đềm hơn những dòng sông...”*

2004- 2005 P-N-H

5. Giáo sư Bảo Chi

Giáo sư Bảo Chi rời cuộc họp Hội đồng khoa học của Viện trong một tâm trạng trái ngược: mừng vì thoát khỏi một cuộc họp mà ý kiến của chị bị coi là thiếu sót; tiếc vì chị đang muốn cố thuyết phục để mọi người nhìn nhận quan điểm khoa học của mình. Nhưng còn buổi lên lớp 5 giờ chiều nay...

Chỉ giờ tay xem đồng hồ: Thôi chết, đã bị muộn đến 15 phút. Thêm 15 phút đi xe đến. Thật chẳng đúng lúc một chút nào... Hôm nay chị có 5 tiết giảng Tâm thần học cho một lớp tại chức.

Rất có kinh nghiệm trong tình thế này: càng bị muộn càng cần đi chậm và cẩn thận- chị tự nhắc mình. Và để không bị tâm trạng muộn giờ hối thúc, chị bắt đầu suy nghĩ. Trong khi vẫn cẩn thận cho chiếc Spacy len lách giữa những con phố đông đặc xe cộ.

Môn học này của lớp tại chức do giáo sư trưởng khoa, đại học KHXH & NV nhờ giáo sư Đăng Lâm- vừa là thầy vừa là Viện trưởng của chị- phụ trách. Khi đã về hưu, sức khoẻ kém, thầy nhờ chị dạy hộ.

Không biết mình có thấy thú vị khi giảng cho cái lớp tại chức này không nhỉ? Đã mấy lần chị tự hỏi. Nguyên mấy lớp chính quy trong trường đại học đã ngốn của chị bao nhiêu thời gian rồi. Công việc chính của chị là nghiên cứu khoa học cùng với chức danh trưởng phòng Tâm thần học ở Viện.

Và lại, thú thực là theo cái lớp này thật cũng chẳng dễ chịu gì. Trong thâm tâm, chị rất thông cảm với các công chức bỏ công việc ra để theo học tại chức, lại học cái ngành không phải thời thượng này. Nhưng khi lên lớp, có vẻ như rất ít người để ý đến môn học của chị. Một môn học rất khó, lại như chỉ dành cho sinh viên y khoa này. Và có lúc chị thấy mình bất lực: lúc thì lớp học nghỉ nhiều; khi thì cô cứ giảng, còn sinh viên thì trật tự đấy, nhưng dường như chẳng ai nghe...

Khi chị đến nơi thì thấy có ba sinh viên nữ đang ngồi râm rì ở một góc lớp. Cậu lớp trưởng thì đang ngồi nhỏ râu vặt, chau rì một đám tiền lên rất rôm rả, trong khi đợi thầy đến.

Thấy chị vào, cậu lớp trưởng- khó biết là già hay trẻ- nhồm ngay dậy vỗ vai mấy cậu trẻ hơn, cười cầu tài với chị một cái, rồi nhanh nhẹn chạy xuống mấy quán chè chén và quán ốc luộc dưới phố.

Cũng phải chừng 20 phút sau, những gương mặt sinh viên muộn về mới bắt đầu xuất hiện.

Chị chăm chú quan sát, như mắc bệnh nghề nghiệp: Mấy cô gái trẻ thì trượt đại học chính quy thì nửa e ấp, nửa như vội vàng vì cô đang đợi. Đôi cô già hơn vài tuổi thì khùng khắng, vẻ như ta đây không có lỗi. Mấy chị nhiều tuổi thì lịch sự mỉm cười chào, khi bắt gặp cái nhìn của chị. Còn đám đàn ông thì vô tư, cười nói thì vẫn cười nói; trầm tư thì vẫn trầm tư, không đọc được điều gì liên quan đến buổi học muộn.

Dường như khi chơi với họ, không có điều gì cần phải cảnh giác cả, một cảm giác thanh thản thật dễ chịu. Ôi, đàn ông, may mà trời còn sinh ra họ bên cạnh cái đám phụ nữ đầy bất trắc này- chị thâm nghĩ đến cái nhóm “đôi cô già hơn vài tuổi” kia.

Rồi chị cũng thực hiện được bài giảng một cách suôn sẻ. Thậm chí ở giờ ra chơi, chị đã khéo léo xin lỗi lớp về chuyện lên lớp muộn. Tâm trạng đã khá hơn lên rất nhiều...

Chuyện xảy khi vừa hết giờ giải lao, bắt đầu vào hai tiết cuối. Khi trong nhóm “đôi cô già hơn vài tuổi” tự nhiên có tiếng cười thoải mái như không có ai trong lớp này.

Đúng vào lúc chị đã lấy được cảm hứng cho phần rất khó ở cuối bài giảng. Và khi phần lớn những cái đầu trong lớp đã ngẩng lên chờ nghe chị nói, bỗng nhất loạt xoay lại đám phụ nữ phía sau. Không có gì thay đổi. Vẫn tiếng cười ấy, thêm vài tiếng cười theo, lẫn tiếng xuyt xoạt đánh động.

Chị gỡ gỡ miếng nhựa có gắn tấm xốp dùng để xoa bảng lên bàn, cốt gây sự chú ý. Không có tác dụng. Cậu lớp trưởng nhanh chóng nhận ra tình thế không ổn khi thấy cô giáo đang thay đổi sắc mặt. Sau này chị nghĩ: “Có lẽ cậu này sẽ là một sinh viên xuất sắc của khoa tâm lý. Nhưng nếu cậu ta nhận ra tình thế sớm chút nữa thì sẽ tốt hơn, cho cả lớp và cả cho mình”.

Chị bắt đầu cảm thấy dồn lên trong não bộ mình đủ các cung bậc của trạng thái tâm thần tiêu cực mà chị từng đọc và từng nghiên cứu. Cả những năm học trong nước và nghiên cứu sinh ngoài nước. Cả trong các buổi hội thảo quốc tế lẫn trong nghiên cứu lâm sàng ở các bệnh viện tâm thần.

Đặc biệt, chị cảm giác được cả sự xâm thực của những trạng thái tiêu cực ở thời điểm khác dồn về lúc ấy. Chị thấy được cả sự khó khăn khi định kiểm soát bài nói không có trong giáo án đang bắt đầu.

Lúc đó, mọi nỗ lực đáng quý của đám các cô gái trẻ không muốn bỏ qua cơ hội làm sinh viên đại học; những cố gắng đáng trân trọng của mấy chị nhiều tuổi hơn; đặc biệt, sự vô tư của mấy cậu chàng mà chị từng coi như cứu cánh của thế giới này... đều tác động rất yếu ớt tới chị.

Đầu tiên là chị nhằm vào cái nguyên nhân cản trở bài giảng của chị- khi nó đang ở trạng thái tốt nhất- đó là đám “đôi cô già hơn vài tuổi”. Sau đó đến các cô trẻ, mấy chị nhiều tuổi và cả mấy cậu vô tư... Tất cả các ưu điểm nhòa đi, còn những nhược điểm thì hiện lên rất rõ: hay bỏ tiết, nói chuyện riêng, không chịu ghi chép... trong giờ giảng.

Chị nói nhiều lắm, gay gắt và cả thất vọng. Cả lớp ngồi im thín thít. Tâm trạng của “đôi cô già hơn vài tuổi” trải đủ cung bậc tâm lý: đầu tiên là “O cái bà này, chuyện có gì mà âm ỉ?”. Sau đó, khi bắt gặp những cái nhìn không đồng tình của cả lớp, họ bần khoản “Thì vừa mới bắt đầu tiết học mà...”

Đến khi nhận ra cô giáo đã ở trạng thái... không phải chuyện đùa, và cả lớp có vẻ biết lỗi, thì họ hoang mang “Thì xin lỗi là cùng chứ gì”. Còn khi nghe chùng cô giáo chưa có ý định kiểm soát bài nói, thì họ ảm ức “Thì chính cô cũng có lỗi trong buổi học muộn màng này, chứ riêng ai...”

Câu chuyện kết thúc đột ngột khi bà trực phòng phốp pháp, cầm chùm chìa khoá to bự, vừa đi vừa lúc lắc cho nó kêu xúng xoảng. Khi gần đến cửa lớp, bà vô tư dặn rất to cô cháu ngoại 5 tuổi: “Đừng có mà tè ra cửa lớp học nghe con”. Bà giật mình khi va vào chị từ trong phòng bước ra. Rồi bà lại quên ngay khi cả lớp cười ồ với bà, và bà lập liếm: “Cứ tưởng các cô cậu về từ tám hoánh rồi. Sao hôm nay lại học chăm thế. Xin lỗi cô giáo hộ chị, các cô cậu nhé”

Tiết giảng Tâm thần học sau đó mấy hôm, chị đến sớm hơn đến gần tiếng đồng hồ. Ngồi trong quán cà phê cạnh lớp học, chị không hy vọng sớm cải thiện được một không khí thân thiện hơn với lớp.

Chị nhớ lại hôm gặp thầy giáo của chị trong một cuộc hội thảo. Khi nghe chị kể lại bài giảng đặc biệt hôm đó, thầy hóm hỉnh bảo chị: “Tiết chế tâm thần là một hoạt động đặc biệt của ý thức. Nhưng nó chỉ xảy ra khi ta không bị ức chế quá ngưỡng. Còn khi ý thức bị trạng thái tiêu cực xâm thực, thì dường như nó bị vô hiệu hoá, và ta có dịp nhận thấy đủ cung bậc từ thấp đến cao các diễn biến tiêu cực mà lẽ ra nó cần tiết chế”.

“Thì hôm đó, em đã kịp trải nghiệm đúng tất cả những gì thầy nói- chị thú nhận- nhưng theo thầy, giờ thì em nên làm gì? Suy cho cùng thì không phải lỗi của cả lớp.” Thầy cười: “Cái nên làm thì em đã làm rồi. Hay nói đúng ra là em đã nghĩ đến rồi. Thế là đủ. Hãy thả lỏng và mọi việc sẽ ổn thôi”.

Bất giác chị mỉm cười. Minh vốn là học trò cưng của thầy hồi xưa, mặc dù cô học trò đó tỏ ra rất ương bướng trong việc bảo vệ các luận điểm khoa học. Chợt chị nhìn thấy ly cà phê. Có bao giờ mình uống cái thứ này đâu... Chị suýt nhỏ ra cả ngum nhỏ cả phê mà chị vừa nhấp vào: “Tại sao người ta lại say mê cái thứ nước đen đen, có đánh số và đặc biệt là đắng ngắt này nhỉ?”

Đúng lúc đó, nhóm “đôi cô già hơn vài tuổi” của lớp tại chức, ngượng nghịu đi theo sau nhóm “mấy chị nhiều tuổi”, khom người cùng nụ cười chào từ tận ngoài cửa quán, khi nhận ra chị.

Cả bọn bước vào quán. Một chị lớn tuổi, chững chạc sửa một nụ cười: “Chúng em thấy xe cô để ngoài cửa”... rồi cẩn thận xin phép được ngồi cùng chị. Những gương mặt đi cùng tươi tỉnh xác nhận quan điểm của thủ lĩnh. Chỉ chờ có thế, chị nhanh nhẹn đứng lên. Với nụ cười cầu hòa, chị gật đầu thân thiện ra hiệu cho mọi người ngồi xuống quanh mình.

Một lát, cậu lớp trưởng khó đoán tuổi gấn một nụ cười trên môi bước vào. Theo sau là nhóm “các cô gái trẻ” và mấy cậu chàng vô tư, tươi tỉnh có, trầm ngâm có... ồn ào vào theo. Những cái khom người hơi điệu, kèm theo những nụ cười rất tươi dành cho chị, thay cho lời chào.

Trước khi câu chuyện hứa hẹn dễ chịu bắt đầu, tiếng ồn ào gọi cà phê vọng ra nơi mấy cô tiếp tân mặt bôi xanh đỏ: “Cho số 3 em”. “Cho số 5 như mọi khi bé”. “Số 4 nhé”...

Giáo sư Bảo Chi nhìn ly cà phê của mình, nghĩ vui vui: “Thì ra người ta nghĩ ra cách đánh số cho thứ nước đen đen, đắng ngắt này chỉ là để cho cánh đàn ông cao giọng thể hiện mình khi đi cùng bạn gái, hay trong những dịp đại loại như thế này”(?)...

2004- P-N-H

6. Vô tình...

Hằng nhăn nhó thanh minh:

- Nhưng em có cố tình đâu. Khô quá. Khi em chạy ra xe Buýt thì vô tình gặp Vĩnh. Anh ấy vô tình thấy em và bảo “anh cũng đang đi cùng đường...”

Hoàng đau khổ lập luận:

- Nhưng hoàn toàn em có thể cứ chạy tiếp lên xe Buýt, được chưa nào? Lên xe rồi, em có thể quay lại vẫy tay với anh ta, nếu em thấy cần phải xã giao cho phải phép...

Trên cao, vô vàn vì sao nhấp nháy trên nền trời đêm màu xám sáng. Trước mặt hai người, mặt hồ xanh thẫm, soi bóng nền trời và những vì sao ấy...

Hoàng ngao ngán “Đã gần một tiếng rồi, gọi là đi chơi, nhưng anh và Hằng chỉ cãi nhau đúng hai ý đó... Cô ấy không thể hiểu được là đã hành động khiến cho mình khó chịu đến thế. Bằng chứng là vẫn chỉ có điệp khúc vô tình...”

Ôi cái vô tình của người đàn bà, nó làm bi đát cuộc đời của người đàn ông thương yêu họ(?)

Hằng thấy nóng ran cả người “Tại sao anh ấy lại có thể ghen đến thế cơ chứ. Có phải ngày nào mình cũng vô tình gặp Vĩnh đầu. Chỉ một lần và lần đó Hoàng lại vô tình bắt gặp, khi hôm đó Hoàng có việc qua đúng bến đợi xe Buýt mà Hằng thường đi”

Hoàng chợt quay sang Hằng. Khuôn mặt nhìn nghiêng của cô gợi một nét buồn quen thuộc. Kỷ niệm của hai người hiện ra rõ như dưới một tia chớp loé trong màn đêm...

Hôm đó, cũng tại bến xe Buýt ấy, Hoàng đang vội đến Công ty. Bao giờ cũng vậy, anh luôn luôn có một điều gì đó suy nghĩ trong khi đi đường. Thậm chí anh rất thích với thói quen đó. Nó có hai cái lợi: Một là có thể giải quyết được một vấn đề nào đó trong khi thời gian chẳng thể để làm việc khác; Hai là đỡ sốt ruột khi đang bỏ phí thời gian đi trên đường.

Bởi vậy, việc hôm đó anh vô tình hỏi cô gái nhờ xe Buýt cũng được coi là khó lý giải. Có bao giờ anh chú ý đến ai khi đi đường đâu!

Đang đi rất nhanh, anh phanh xe chậm lại theo bản năng khi thấy chiếc xe Buýt tạt sang đường rồi lại đột ngột bỏ bến. Đúng vào thời khắc anh rời bỏ dòng suy nghĩ quen thuộc thì bắt gặp cô gái nhắn nhỏ khổ sở xách cặp chạy ngược lại bên chờ.

Anh rê xe chậm lại:

- Có vẻ như em bị trễ giờ đi đâu đó phải không?

Cô gái ngỡ ngàng một chút rồi rụt rè:

- Dạ. Em đi thi...

Hoàng dừng hẳn xe:

- Trường nào?...

Cô gái:

- Dạ. Khoa sư phạm, đại học Quốc gia...

Hoàng:

- Tôi đang đi hướng đó. Nếu em thấy cần...

Cô gái như một chút đắn đo rồi ngập ngừng:

- Em sợ muộn giờ thi. Nếu anh...

Hoàng nhìn đồng hồ:

- Thôi chết. Tôi cũng đang bị muộn. Thôi, em lên xe đi...

Hằng ngồi sau, cẩn thận chèn cái túi giữa hai người. Hoàng lập tức tiếp dòng suy nghĩ trong khi vẫn cho xe đi nhanh nhưng hết sức cẩn thận. Thịnh thoảng anh lại hít thở rất sâu để cân bằng tâm lý. Đó là thói quen khi đi ở đường phố đông đặc xe cộ, nhất là khi anh đang rất vội.

Hằng miên man: “Mình chưa gặp ai cho đi nhờ xe giữa phố đông người bao giờ... “Một anh chàng hâm đơ”- Chắc khi nghe kể lại, cái Lan nó sẽ bảo thế.

Lan là bạn học cùng lớp với Hằng. Nó học khá, tính quyết đoán- Hay anh chàng “nước đục thả câu”?... ý nghĩ này không giống của mình lắm. Thì ra mình tiềm ẩn mọi suy nghĩ của cái Lan về đàn ông.

Một lần mình thắc mắc khi thấy nó có vẻ rất thạo tâm lý con trai, nó tinh bơ “sách báo viết đầy ra như thế”...

Hay là mình cứ cảnh giác một chút thì hơn. Anh chàng này chắc lại sắp bắt chuyện đây, để xem anh ta sẽ bắt đầu như thế nào”...

Trong nhóm bạn, có lần cái Lan bảo “Tớ mà là con trai, nếu định lấy làm vợ thì chọn cái Hằng, nó xinh mà lại thùy mị, nét na. Giận ai thì một là khóc, hai là cãi chày cãi cối nhưng... rất thật thà.

Chỉ mỗi nhược điểm, nhưng lại là do thật thà gây nên: hay cả nể không phải lỗi. Điều đó làm khổ cho người yêu hay chồng của mình sau này (!)...

Nếu lấy làm bạn thì chọn cái Hiền, nó không hấp dẫn nhưng tận tình với bạn...” Nó nghiêng người rất nhanh tránh cái cầu vào eo của Hiền.

Cái Mai định làm khó nó, hỏi “Thế con trai chọn mày thì vì cái gì?”. Nó thản nhiên “Vì tao cũng xinh và đặc biệt không bao giờ làm người yêu hay chồng tao phải băn khoăn về chuyện cả nể không phải lỗi.

Mọi cái với tao phải minh bạch. Hơn nữa, hình như tao biết chăm sóc chồng”.

Mọi người bất ngờ. Mai: “Con bé này có vẻ sắc sảo, lại có ý thức về bản phận hay sao ấy? Nghe cái cách mày nói chuyện bạo miệng thì không giống như vậy”.

Nó giải thích “Tao giống như nhân vật trong truyện: mọi cái đơn giản và không nên phức tạp hoá nó. Hãy hiểu mọi chuyện thật nhanh và thích nghi với mọi hoàn cảnh.

Đặc biệt, đừng có đại mà để người yêu hay chồng hiểu lầm mình”. Cái Mai kêu lên: “Mày cứ như chị Thanh Tâm hay ông Tâm Thư. Nhưng về lý thì không bắt bẻ được”. Về cái Lan, chuyện đại loại như vậy.

Nhưng sao thế này. Tự dưng Hằng bị giật mạnh một cái.

Anh chàng phanh xe lại, ngượng ngịu:

- Tôi, tôi xin lỗi... vì mãi suy nghĩ...

Bấy giờ Hằng mới biết, xe đi quá công trường mất năm mét...

Đến lượt Hằng cũng ngượng ngịu:

- Em xin lỗi, vì mãi nghĩ... đến môn thi sáng nay.

“Lạy chúa, làm sao mà mình nghĩ ngay ra được một lý do hợp lý thế. Giờ thì chắc anh ta xin địa chỉ chứ?- lại suy nghĩ của cái Lan”- Hằng thất vọng nghĩ.

Anh chàng:

- Vậy tạm biệt em và chúc thi tốt nhé! - Nói rồi anh lên xe ngay.

Hằng buột miệng:

- Anh là... “Thì ra là mình chứ không phải anh ta định làm quen nhé”. Hằng tự điều mình.

Anh chàng lại xuống xe, cười lịch sự:

- Anh là Hoàng. Cơ quan anh cũng gần đây... Phố Mai Dịch. Thôi, tạm biệt em. Nếu có duyên thì còn gặp nhau. “*Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ*” mà...

Tiếng xe nổ máy, để lại một làn khói nhẹ, xôn xao, trước khi lao nhanh đi.

Công trường bấy giờ đã bắt đầu đông nghịt sinh viên. Hằng giật mình nghe tiếng cái Lan: “Đề tao rút mũi tên ra cho, tội nghiệp. Bị thằng bé có cánh bắn hạ”. Nó muốn nói đến thần ái tình đấy.

Hằng thấy nhẹ nhõm. Quả thật, ông chồng nào có vợ như cái Lan thì sướng. Đi chơi với nó, bạn gái cũng thích hưởng chi...

Hằng chợt giật mình dứt ra khỏi dòng hồi ức “Có lẽ cái Lan nói đúng. Mình đã cả nể vô lối. Vĩnh là người đeo đuổi Hằng, nhưng cô không thích. Anh Hoàng cũng biết điều đó nhưng...

Quả là tình ngay lý gian. Rõ là lỗi ở mình rồi. Nếu là cái Lan, chắc nó sẽ chê mình ngu: ai lại đại dốt để cho người yêu hiểu lầm- Lại là cái Lan!”

Hằng quay sang. Hoàng quay vội đi. Hằng tự cổ vũ “Chính mình là người có lỗi còn gì... Ghét thế không biết... Đành làm lành trước thôi”:

- Anh ơi!

Hoàng nghĩ bụng “Đề gọi câu nữa”...

Hằng đánh đá đổ vào lòng Hoàng:

- Em bắt đền anh...

Hoàng hài lòng chìa tay ra ôm gọn cô gái “Có thể chứ, mình chỉ đợi có giây phút này thôi mà”:

- Đền gì? Vô tình hay cố tình? Anh ghé sát khuôn mặt xinh xinh đang ngẩng lên, nhìn sâu vào đôi mắt rất đẹp của Hằng...

Hằng ghì tay kéo đầu Hoàng xuống, âu yếm:

- Người đâu mà đùa dai thế không biết...

Trong giây phút đó, Hằng chợt nhớ lại.... Sau cái lần đó rồi Hằng cũng quên đi. Anh ấy cũng vậy. Nhưng cái Lan thì lại nhớ.

Một lần, sau hôm đi nhờ xe anh ấy quãng hai ba tháng gì đó, Hằng và Lan bắt gặp anh.

Đang giới thiệu sản phẩm cho một hãng nước ngoài ở “Triển lãm hàng quốc tế” trong Trung tâm triển lãm Giảng Võ, thì anh ấy dẫn một nhóm khách quốc tế đến.

Hằng đang trở ngón nghề tiếng Anh rất chuẩn của mình với khách thì bị cái Lan giật giật tà áo dài.

Hằng quay ngang. Thoảng nghe cái Lan thì thào bên tai:

- Cậu chàng lần trước đèo mày đến trường kia...

Theo ánh mắt nó, Hằng nhận ra anh đang kín đáo vẫy vẫy tay chào cô khi đứng trong đám khách quốc tế, lúc mọi người đang mãi ngắm nghía gian trưng bày sản phẩm...

Buổi trưa, khi đã vãn khách, anh đến gian hàng của Hằng khi Lan có việc vừa đi đâu đó. Anh mang đến ba suất cơm hộp rất sang và tỏ ý lấy làm tiếc khi Lan đi vắng...

Đầu giờ chiều, khi anh đã đi một lúc thì Lan về:

- Tao thừa biết thế nào đến giờ ăn trưa anh ta cũng tìm mày...

Hằng ngạc nhiên:

- Thế mà tao không nghĩ ra...

Lan thản nhiên:

- Thế thì cậu chàng kia mới yêu mày. Đàn ông nó khôn lắm (?). Nhưng biết yêu mày thì đó là người tử tế. Hãy cố mà giữ lấy anh ta, ngọc ạ...

Hằng chợt nhồm dậy, nhìn sâu vào mắt Hoàng:

- Sao hồi ấy anh yêu em?

Hoàng:

- Không biết. Tự nhiên thế...

Hằng trêu:

- Em biết rồi. Là tại cái câu ... "*năng tương ngộ*" của anh chứ gì? Anh cũng có vẻ mê tín ghê- Cô quay ra nhìn trời đêm đầy sao, giọng xa xăm- Còn em thì tại cái kiểu phớt lờ phụ nữ của anh đấy.

Nhưng mà, khi yêu anh rồi thì...

Hoàng lùa bàn tay vào mái tóc rất dày của Hằng, dòn:

- Thì sao? Thì sao...

Hằng chợt thấy xúc động:

- Thì còn vì anh rất thông minh và đặc biệt là chân thành nữa... Này anh, cái Lan nó bảo em hay cả nể không phải lối. Theo anh thì có phải thế không? Nó còn bảo...

Hoàng:

- Gì nữa?

Hằng:

- Nhưng anh không được vì thế mà bỏ em cơ...

Hoàng:

- Nghiêm trọng vậy sao?

Hằng:

- Vâng. Nó còn bảo vì thế mà làm khổ người yêu, sau này là khổ chồng...

Hoàng khẽ cười không thành tiếng trong bóng tối "Bạn em là một nhà tâm lý học bẩm sinh. Cô ấy đúng không chê được".

Hằng quay lại kéo đầu anh sát mặt mình, nhìn trong bóng tối:

- Anh không chán em đâu chứ?

Hoàng:

- Không chán. Nhưng may lắm chỉ được đến lần thứ ba thôi...

Hằng thật thà:

- Vậy hôm nay là lần thứ mấy rồi?

Hoàng chợt thấy trào dâng trong lòng một cảm xúc mãnh liệt "Đàn bà quả là kỳ lạ. Vừa phức tạp, vừa đơn giản đến kinh người"?

Anh chợt nhận thấy đồng thời một lúc cả hai cảm giác được và mất khi gắn bó với cô gái đang gửi hết niềm tin vào anh đây...

Được: đó là tình yêu ngọt ngào và mãnh liệt của tâm hồn trinh trắng này, đồng thời cả những hệ lụy mà tình yêu đó mang theo.

Mất: đó là sự vô tư lự rất cần cho cuộc sống mà công việc luôn chiếm ngập trong mọi suy nghĩ của anh...

Nhưng biết làm sao được, nhất là khi anh đang có trong tay niềm hạnh phúc lớn lao này...
Không trả lời. Hoàng đặt lên đôi môi người yêu một nụ hôn say đắm...

Trời đêm đang đi vào phút giao hoà thiêng liêng. Muôn ngàn vì sao đang mờ đi, còn bầu trời thì đang sáng dần lên, ánh điện trong thành phố hắt lên trời những quầng sáng lung linh...

2004- P-N-H

VI. Bài đăng báo.

1. Như tiếng hạc bay...

(Chỉ để giúp bạn chống hiện tượng... Ôxi hóa thần kinh?)

Trước hết, tôi khuyên bạn hãy đừng tự “Ôxy hóa” thần kinh của mình bởi suốt ngày chỉ quần quanh với công việc, học hành, mưu sinh và bao điều khó chịu khác. Thỉnh thoảng, hãy để đầu óc thả lỏng, thư giãn để phục hồi những tế bào thần kinh bị “oan uổng chết” bởi chính bạn. Một trong những cách thư giãn đó là để đầu óc phiêu diêu với thi ca của các bậc tiền nhân, chẳng hạn như với những câu thơ tả tiếng đàn thuộc hàng “Kim cổ kỳ tài” này của Nguyễn Du trong Truyện Kiều:

"Trong như tiếng hạc bay qua
 Đục như tiếng suối mới sa nửa vời
 Tiếng khoan như gió thoảng ngoài
 Tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa"

Trước khi... tán phét về đoạn “thần bút” kia của họ Nguyễn Tiên Điền, để tôi sơ bộ tả hầu quý vị nguồn cơn tiếng đàn ấy của tuyệt thế giai nhân “thi họa gồm tài” Vương Thúy Kiều. Ấy là lần chàng sinh viên Kim Trọng cuối cùng rồi cũng lần ra được cái “nẻo Lam Kiều”, tìm được đến nơi ở của người trong mộng, bèn thuê nhà trọ ngay sát tường nhà nàng. Cái đoạn tìm cách liên lạc với Kiều mà không có di động, cũng không có cả cái phương tiện hay ho thời thượng là... noi.vn (?), đáng để cho cánh sinh viên ngày nay học tập.

Ấy là chàng Kim, từ sau khi thuê nhà bèn ngày đêm tìm mọi cách đánh động cho nàng Kiều bên kia bức tường biết “bên này có ta”. Rồi cũng đến lúc “kẻ có công thì trời chẳng phụ”, sau nhiều lần “dặng háng” (nôm na thế), Thúy Kiều - vốn cũng ngày đêm thầm mong trông nhớ chàng Kim- biết được, bèn giả vờ đi dạo rồi “đánh rơi” cành thoa (trâm cài đầu) với chiếc khăn thêu sang bên kia tường. Chàng Kim nhặt được, thế là... xong bém, kết thúc chương một của ái tình: hẹn hò (café?)! Và tôi, để bài này bớt dài, đành trở cho quý vị sang bài này để quay lại tán phét về mấy câu thơ trên.

Giờ, nếu bạn để ý, bốn câu thơ trên kia đơn giản chỉ để tả tiếng đàn khi bỗng (trong) khi trầm (đục); khi chậm (khoan) khi nhanh (mau, hay nhặt thì cũng thế) miêu tả tâm trạng nàng Kiều lần hai mò sang với chàng Kim. Tôi dùng từ “mò” là cố ý, chỉ vì nàng Kiều... mò thật, lần thứ hai trong đêm, khi biết cha mẹ tôi đó không về. Không thể “hoãn cái sung sướng” lại, Kiều bèn ôm đàn (mà không quên cấp theo be rượu! 9X ngày nay chắc chỉ bị đồn oan chứ làm sao so với nàng Kiều?) mò sang, khi mà ngay cả anh chàng sinh viên đa tình Kim Trọng cũng (chắc vì mệt) đã ngáy vang bên kệ gỗ!

Cái tài tình của bốn câu thơ kia là bạn không bao giờ khai thác hết những cái hay của nó cùng lúc. Cứ nhả nha mỗi khi nghĩ đến, lại phát hiện ra những điều gì đó mới mẻ để lại thêm một lần khám phục tài hoa của thi nhân họ Nguyễn. Đó chính là tầng tầng lớp lớp ý nghĩa lúc ẩn lúc hiện trong cả Truyện Kiều nói chung và trong bốn câu thơ kia nói riêng. Cái tuyệt vời của bốn câu thơ trên là sự liên tưởng huyền ảo giữa thiên nhiên kỳ thú với tiếng đàn. Tài hoa đến mức, người đọc bỗng nhiên mất phương hướng, không phân biệt nổi cái nào “như” cái nào. Ví dụ, “Trong như tiếng hạc bay qua”. Là tiếng hạc "trong" như tiếng đàn Kiều, hay tiếng đàn Kiều lúc "trong" thì nghe như tiếng hạc? Cần khẳng định ngay rằng, “như tiếng hạc bay” là do Nguyễn Du phát minh ra; bản quyền là của thi nhân họ Nguyễn Tiên Điền đấy nhé!

Hơi khó hiểu một chút chăng? Để tôi dẫn thêm thế này: Bảo rằng “Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra” là chỉ sự lớn lao và vô tận của công cha, nghĩa mẹ. Đã là hay. Nhưng làm sao mà ta lẫn lộn hai khái niệm đó được chứ? Có phải không nào? Nghĩa là biết thế, rồi thôi! Vừa đủ và... chấm hết! Còn bốn câu thơ kia thì sao? Tiếng hạc là một khái niệm rất mơ hồ, ai dám đoán chắc là mình đã nghe tiếng hạc bay? Không ai cả! Nhưng có hiểu được cái trong veo, xa tít trên thình không của tiếng hạc bay, khi nghe thi nhân họ Nguyễn phát minh ra thế không? Có chứ. Cảm được ngay chứ! Vậy thì theo thế là cảm nhận ra được cái trong treo của tiếng đàn Kiều rồi. Lại từ cảm nhận được tiếng đàn Kiều mà quay lại hiểu... nốt tiếng hạc bay thôi! Và quả là ta hiểu được. Thế mới gọi là tài tình của lối so sánh, miêu tả “Kim cổ kỳ tài” của thi nhân họ Nguyễn Tiên Điền chứ, có phải “bỗng dung” đâu!

Cũng tương tự vậy, đến câu “Đục như tiếng suối mới sa nửa vời”. Nhưng câu này thì tôi đoán chắc, đến... thánh nhân cũng phải “vỡ ùi” (nếu quả là thánh cũng... vỡ ùi?) khen rằng hay đấy. Tại sao ư? Vì nó không phải là kiểu so sánh tầm thường, ví dụ: “nhạt như nước ốc”, tuy rằng cũng hay và được ưa dùng, nhưng rất... trần trụi, kiểu thế. Ở đây là lối so sánh hình tượng cơ, nó khiến cho hình ảnh so sánh không bị chết cứng, mà cứ mở ra mênh mông... Ví dụ ở câu trên: Tiếng đàn đục (trầm), để ghép đủ thành cặp phạm trù với câu ngay trên, thành trong-đục, bỗng-trầm. Lại được so sánh với cái hình tượng tiếng suối mà cát hay phù sa chưa lắng hết, chỉ mới “sa nửa vời” thôi. Có nghĩa là tiếng đàn không trầm hẳn, để nghe ra được thứ tình cảm ngọt ngào, đầm sâu... của người gảy. Hệt như hình ảnh (tôi nhấn mạnh hai chữ "hình ảnh" nhé) tiếng suối chảy khi mà phù sa không lắng hẳn, nghe trầm đục và mượt mà? Suối mà trong veo, nhìn thấu đáy thì tiếng róc rách nghe sắc lạnh, sao trầm đục đặc biệt như tiếng đàn kia được?

Bên cạnh đó, lại có sự liên tưởng thú vị này mà bạn chớ bỏ qua: tiếng đàn đục, so với nước suối đục (mới sa nửa vời) để có thể hình dung ra một điều gì đấy. Từ đó, cũng có thể mạnh dạn nghĩ đến tiếng đàn trong, như nước suối trong chứ, tại sao không nhỉ? Và sau cùng, bạn hãy luôn nhớ, tất cả những điều tôi mô tả ra thế, là chỉ sự liên tưởng của tự bạn thôi đấy nhé. Chỉ là tôi đành phải viết ra để hầu quý vị thôi, chứ than ôi, như thế gọi là "Yêu nhau như thế bằng mười phụ nhau" đấy. Là tôi đã... "ám sát" nàng thơ của tiền nhân rồi đấy...

Đến hai câu “Tiếng khoan như gió thoảng ngoài/ Tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa” thì quả là một sự bổ sung hoàn hảo cho cả bộ bốn câu miêu tả tiếng đàn tài hoa “trong- đục, nhạt- khoan” của giai nhân họ Vương tên Thúy Kiều. Hãy để ý mà xem, thơ người xưa hay có lối kết cấu đăng đối, cả về ý nghĩa lẫn câu chữ. Nó khiến cho câu thơ đẹp mê hồn, cả về nội dung và hình thức. Hình thức đăng đối thể hiện như hai cặp phạm trù kia. Nội dung thì đều sử dụng hình tượng thiên nhiên như có trên cao (tiếng hạc bay), có dưới thấp (tiếng suối chảy); có tiếng gió, lại có tiếng mưa...

Thế đã là tài hoa rồi nhưng họ Nguyễn Tiên Điền lại còn đặc biệt tài hoa hơn một bậc, là điều khiển được hình tượng mình cần mượn để so sánh. Tỳ như tiếng gió. Khi muốn so sánh với sự khoan thai của tiếng đàn Kiều thì thi nhân bảo tiếng gió khoan và quả là nó khoan thật, và ta dễ hình dung ra thế. Nhưng ai bảo tiếng gió chỉ khoan thôi, mà không đập liên hồi chứ? Rồi khi tả tiếng đàn dồn dập (là mau, hay nhạt), thi nhân bảo “sầm sập” như mưa, và quả là trời đổ mưa thì dồn dập thật và ta cũng chẳng khó gì mà không hình dung ra thế. Nhưng ai bảo mưa mà không rả rích, mà không dầm dề hả cơ?

Còn nhiều nữa, nhiều nữa những sự liên tưởng tuyệt vời mà Truyện Kiều gợi mở ra cho bạn mỗi khi tình cờ đọc đến những câu thơ tuyệt bút. Nó giúp cho bạn có dịp rửa sạch những u uẩn trong tâm hồn hay xả bỏ những lo toan thường nhật mà không có nó, lắm lúc bạn cũng đã thấy... oải lắm rồi. Và cuối

cùng, cho dù câu “Lời lời châu ngọc hàng hàng gấm thêu” được viết ra trong bối cảnh cực chẳng đã lúc Kiều gặp Thúc sinh, thì tôi cũng ngờ rằng đó là câu mà thi nhân họ Nguyễn Tiên Điền đã... thử sẵn, phỏng khi 300 năm sau, hậu thế không có kẻ đủ tài, thì hãy lấy mà phê vào Truyện Kiều của ông chăng? Thử hỏi câu đó và chỉ mình câu đó để chỉ cái trác tuyệt của Truyện Kiều, há lại chẳng là quá hợp đây ru?

P/S: Bài này đã được viết ngắn lại, đã đăng báo QĐND cuối tuần (chủ nhật 11/4/2010).

2. Viết cũng mang lại hạnh phúc

Viết ra cái gì đó vốn không phải là độc quyền của nhà thơ, nhà văn và cái gì đó viết ra cũng được gọi là "tác phẩm nghệ thuật", chỉ khác nhau về giá trị. Có lẽ trong số các tác phẩm nghệ thuật, bên cạnh bức tranh của nghệ thuật hội họa; bức tượng của nghệ thuật điêu khắc; bài hát của nghệ thuật âm nhạc; vai diễn của nghệ thuật sân khấu, điện ảnh... thì bài viết thông dụng hơn và là những tác phẩm không kén chọn người sáng tạo ra nó, theo cái nghĩa phải có chuyên môn chẳng hạn.

Bởi vậy, ai cũng có thể viết và đều có được cảm giác của người sáng tạo nghệ thuật khi bài viết hoàn thành: niềm vui (tôi không nói hạnh phúc vì có lần một bạn đọc blog tôi đã sửa rất đúng trong comment hai chữ ấy, cũng vì lý do tôi cố lấy hai chữ trên tí bài đặt vào). Điều đó lý giải tại sao người ta cứ viết, mặc dù rất bận rộn và nhiều khi “tác phẩm”... chả để làm gì?

Nói thế tưởng đủ, và có thể coi là đủ nhưng thực ra, có thể kể thêm nhiều lý do để người ta viết: thử lý giải một điều gì đó; giải tỏa một bức xúc nào đó mà không có điều kiện nói ra và nói chung là không thể nói ra một cách ngắn gọn vì những điều cần nói phải được suy nghĩ cẩn thận, thấu đáo mà chỉ nói ta không thể đạt được, chưa kể là cần phải chọn người nghe nữa... etc.

Bạn sẽ lập tức nghĩ: Tại sao? Tôi cho rằng sở dĩ nói vậy, có thể đơn giản vì viết là cách thể hiện của ngôn ngữ nói, mà nói thì... ai cũng biết. Không những vậy, một cách vô thức, ai cũng muốn nói sao cho người nghe dễ hiểu ý mình cần biểu đạt khi giao tiếp, thậm chí là muốn nói cho hay, nhất là với kẻ đang yêu? Bản dịch cuốn sử thi nổi tiếng “I-li-at và Ô-đi-xê” thường gọi những câu “nói cho hay” đó là “những lời có cánh”.

Tất nhiên khi viết (một cách văn bản hóa ngôn ngữ nói), người ta cũng muốn viết cho hay, thậm chí là hay hơn nói nhiều, do có điều kiện sửa sang, trau chuốt bài viết. Như vậy, dù là vô tình, mỗi chúng ta đã thực hiện công việc của một nhà nghệ thuật: sáng tạo, rèn dũa rồi lại sáng tạo không ngừng. Chính điều đó đã mang lại cho chúng ta những bài viết không chuyên (theo nghĩa tác giả của nó vốn không lấy viết làm nghề) nhưng xứng đáng là những tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời.

Có thể lấy ví dụ về bài thơ “Hai sắc hoa Tigôn” của T.T.Kh, “Không đề gửi mùa đông” của Thảo Phương... và đặc biệt ví dụ hợp với bài này là nhiều bài viết của các blogger trong list của chính các bạn. Những bài viết mà nhiều khi đọc xong, chúng ta phải thấy ngạc nhiên vì sự thú vị của nó, sự tài hoa và kể cả sự kỳ công nữa của người viết. Và chúng ta tin rằng, sau khi hoàn thành bài viết đó, cảm giác của họ không chỉ là niềm vui, đó có thể gọi là niềm hạnh phúc! Niềm hạnh phúc mang tính sáng tạo và đến lượt nó, niềm hạnh phúc đó kích thích sự phát triển tư duy của mỗi chúng ta cho những sáng tạo tiếp theo...

P/S: Bài này đăng báo QĐND cuối tuần (chủ nhật 28/3/2010-đăng ngày 23/8/2010).

3. Cây lúa trong nền kinh tế Việt Nam giai đoạn hiện nay.

Nếu ví sự đi lên của nền kinh tế một nước như con thuyền đang tìm hướng đi trên biển thì việc định hướng và hiệu chỉnh sách lược phát triển cho từng giai đoạn cũng giống như thường xuyên “bẻ lái” sao cho con thuyền đó đi thật nhanh đến đúng nơi cần tới.

“Con thuyền kinh tế Việt Nam” cũng thường xuyên được “bẻ lái” như vậy. Một cách nôm na, nếu coi “Sĩ, Nông, Công, Thương” - vốn là “tứ dân”: tri thức, nông dân, công nhân và thương nhân - tương ứng với bốn ngành nghề cơ bản của một nền kinh tế (Khoa học kỹ thuật, nông nghiệp, công nghiệp, xuất nhập khẩu) thì thứ tự ưu tiên của chúng đã thường xuyên được sắp xếp lại theo từng giai đoạn phát triển kinh tế đất nước.

Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) là dịp để chúng ta “bẻ lái” chỉnh hướng cho con thuyền kinh tế đi đúng hướng hơn trong giai đoạn hiện nay. Một trong ba nghị quyết quan trọng xác định rõ thêm hướng đi của nền kinh tế nước ta là Nghị quyết "Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn"...

Về vấn đề này, trong hội nghị nói trên, đồng chí Tổng bí thư đảng ta nhấn mạnh: "Phải coi trọng công tác quy hoạch sử dụng đất đai, bảo vệ lâu dài diện tích đất lúa, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia... Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là vấn đề lớn, nhiều khó khăn, phức tạp. Chỉ khi vấn đề này được giải quyết một cách thoả đáng thì sự nghiệp ổn định và phát triển của đất nước ta mới thực sự lâu dài, bền vững".

Tại sao chúng ta lại có sự hiệu chỉnh lại như vậy về thứ tự ưu tiên cho cây lúa nói riêng và “tam nông” nói chung? Có một bức tranh tổng quát về gạo, thứ lương thực chủ yếu cho phần đông dân số thế giới mà Tổ chức Nông Lương của Liên Hiệp Quốc (Food and Agriculture Organisation, hay FAO) đưa ra như thế này:

Năm 2005 thế giới sản xuất 628 triệu tấn gạo, đạt mức kỷ lục, nhờ giá cả tăng trong năm 2004, qua đó làm tăng diện tích trồng trọt. Phân bố sản xuất và tiêu thụ gạo trên thế giới như sau:

+ Nước sản xuất & xuất khẩu:

- Thái Lan: là nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, hàng năm bán từ 7 triệu đến 8 triệu tấn trên sản lượng hàng năm khoảng 26 triệu tấn.

- Việt Nam: hàng năm xuất khẩu 4 triệu đến 5 triệu tấn.

- Mỹ

- Pakistan

- Ấn Độ: xuất khẩu năm 2005 ước khoảng 4 triệu tấn.

+ Nước tiêu thụ: Trung Quốc, Ấn Độ, Philippine, Indonesia, Malaysia, Iraq, Iran, Algeria, Nigeria, Tanzania.

Cụ thể hơn: Hàng năm có khoảng hơn 20 triệu tấn gạo được dùng làm hàng hóa buôn bán trên toàn thế giới. Ví dụ: năm 2006 sản lượng gạo hàng hóa đạt 27,8 triệu tấn, so với 29 triệu tấn trong năm 2005.

(Ở đây chúng ta lưu ý bối cảnh: năm 2004 giá gạo tăng đột biến thì năm 2005 sản lượng gạo hàng hóa đã tăng lên so với các năm khác)

Trong khi đó, tình hình lương thực thế giới thời gian gần đây như sau: Bắt đầu từ khoảng cuối tháng 3/2008, tình trạng thiếu thốn lương thực - đặc biệt là gạo - trên toàn thế giới diễn ra hết sức nhanh chóng. Theo dự đoán của bộ Nông nghiệp Mỹ, trong năm 2008 trữ lượng gạo toàn cầu sẽ giảm xuống

tới mức thấp nhất trong 25 năm qua, có thể gây ra “con đói” mới. Giá gạo liên tục tăng gấp nhiều lần chỉ trong vài tháng, mặc dù theo thông báo sản lượng gạo của các nước xuất khẩu gạo vẫn tăng.

Có thể chỉ ra một số nguyên nhân sau:

- Sự xao lãng vấn đề nông nghiệp của một số nước.
- Vấn đề qui hoạch không hợp lý.
- Sự khó khăn của các nhà cung cấp & chủ trương hạn chế xuất khẩu gạo của một số nước XK gạo.
- Sự tăng giá các mặt hàng thiết yếu trên phạm vi toàn cầu (dầu...) dẫn đến chi phí sản xuất tăng.
- Thiếu đất, thiếu nước, thiếu nguồn lao động nông nghiệp.
- Thiếu những nguồn đầu tư cần thiết cho nông nghiệp.

Rõ ràng, so với tiềm năng tiêu thụ thì khả năng cung cấp lúa gạo trên thế giới rất hạn chế, kèm theo những biến động xấu do con người, thiên nhiên và nhiều lý do khác gây ra làm xấu thêm tình trạng cung cấp gạo tức thời ở từng giai đoạn phát triển. Đó chính là cơ sở và thời gian cho phép Việt Nam xây dựng một chiến lược dài hạn về lương thực, về cây lúa nói riêng và về lĩnh vực tam nông nói chung, như định hướng kịp thời của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X).

Có thể thấy thực trạng nông nghiệp nói chung và riêng cây lúa của Việt Nam trong bối cảnh đó, để khẳng định quyết sách đúng đắn về “tam nông” của chúng ta trong giai đoạn hiện nay như sau: Nông nghiệp đã đáp ứng cơ bản nhu cầu lương thực và thực phẩm trong nước. Hàng năm sản lượng lúa của cả nước đạt 33-34 triệu tấn, trong đó chỉ sử dụng khoảng 8 triệu tấn (tương đương 4 triệu tấn gạo sau khi xay xát) cho xuất khẩu, còn lại là tiêu thụ trong nước và bổ sung dự trữ quốc gia, đảm bảo an ninh lương thực.

Trở lên là những điều kiện tiên quyết để khẳng định sự “lên ngôi” của cây lúa trong giai đoạn phát triển kinh tế đất nước ta hiện nay. Điều cần làm trước mắt và lâu dài để ổn định vị thế của cây lúa, thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam là thực hiện xuất sắc nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Cụ thể là:

- Hoạch định một chiến lược ở tầm quốc gia về phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa; xây dựng nông thôn mới phù hợp và theo hướng đảm đương được công nghiệp hóa nông nghiệp; nâng cao đời sống tinh thần, vật chất và tri thức hóa người nông dân để làm chủ được nền nông nghiệp mới.
- Phân vùng cây nông nghiệp nói chung và cây lúa nói riêng theo hướng nâng cao và ổn định số lượng, chất lượng hàng hóa cho mục tiêu xuất khẩu đạt hiệu quả cao nhất.
- Xây dựng được một bộ máy điều hành thực chất và hữu ích dạng Hiệp hội ngành nghề phạm vi hẹp, liên minh với nhau trong một tổ chức lớn hơn, hỗ trợ nhau và nhạy bén ứng xử theo kịp biến động thị trường nhập khẩu nguyên vật liệu nông nghiệp và xuất khẩu sản phẩm hàng hóa nông nghiệp.
- Xây dựng được mối quan hệ tin cậy của các Hiệp hội, tổ chức đó với các ban ngành chức năng trong nước và với các tổ chức tương đương là các đối tác ngoài nước cho mục đích ổn định sản xuất trong nước và cho lĩnh vực xuất nhập khẩu.

Hy vọng, với sự định hướng và hiệu chỉnh sách lược phát triển kinh tế cho giai đoạn hiện nay của Đảng ta, cây lúa sẽ lên ngôi đúng với vị trí của nó, cùng với nông nghiệp, nông thôn và nông dân hoàn thành được sứ mệnh “bê lái”, đưa con thuyền kinh tế Việt Nam đến được nơi cần đến, mang lại phồn vinh, thịnh vượng cho đất nước.

P/S: Bài này đăng báo Tin tức ngày 9/9/2008).

4. Mẹ tôi.

Mẹ tôi về với Hoàng tuyền từ cách đây gần chục năm, khi bà đã ngoài 90. Vậy mà mỗi lần nghĩ tới mẹ, tôi lại chợt nhớ tới câu ca dao “Khuyên vàng chóe lấy học trò...”. Hay là ngược lại thì cũng vậy, mỗi khi nhớ tới câu ca dao ấy, tôi lại nghĩ về mẹ tôi...

Tôi năm nay cũng đã cập kê lục tuần với gần 40 năm trong quân ngũ, nhưng mỗi khi nghĩ tới câu ca dao đó, lại lập tức thấy hiện ra hình ảnh mẹ ngồi bên khung cửi, ngó tôi những năm tuổi chùng 12-13 thất thểu mỗi trưa đi dang nắng về, mặt mũi buồn thiu, nhễ nhãi mồ hôi. Biết là tôi lại buồn vu vơ như thỉnh thoảng vẫn thú nhận như thế, mẹ tôi thủng thẳng ngâm nga: “Khuyên vàng chóe lấy học trò/ Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm”. Không cần nghe mẹ tiếp lời, tôi cũng biết mẹ sẽ lại nói gì sau đó.

Mẹ bảo, “Cu có biết anh học trò chống chế thể nào không?”. Không hy vọng cái mặt ủ rũ của tôi tươi tỉnh lại để trả lời, mẹ đọc tiếp: “Lưng dài có võng đòn cong? Áo dài đã có lụa hồng vua ban”. Mẹ giảng giải: “Anh học trò muốn bảo cô gái chớ nghe lời dèm pha, hãy đợi anh thi đỗ ông Nghè, lúc đấy khắc có võng đòn cong rước về vinh quy bái tổ, có áo lụa hồng vua ban, sá gì lưng dài tốn vải...” Sau này, tôi nghĩ dường như mẹ muốn khuyên tôi hãy theo cái chí ấy của “anh học trò” mà chăm chỉ dùi mài đèn sách, chớ có mãi chơi thất thểu như thế...

Tôi, gần 60 năm cuộc đời, cứ như vận vào câu ca ấy của mẹ ngày nào, vì cũng là gần bằng ấy năm gắn với đèn sách. Còn bé đi học, đi bộ đội lại đi học qua các loại trường lớp cho đến khi vào đại học, lên cao học, đi dạy học rồi lại học thêm bằng này bằng nọ, đến giờ vẫn gắn với đèn sách bởi cái nghề dạy học theo đuổi đã 30 năm nay. Sáng nay tỉnh dậy trên giường, lại nghe văng vẳng câu ca dao của mẹ thưở nào. Còn chợt nghĩ: Phải rồi, mình từng nhiều lần nghĩ tại sao mẹ lại đọc “Khuyên vàng”, chứ không phải “Khuyên nàng”? Tôi không thể nhầm lẫn hai câu đó được. “Khuyên nàng” thì hẳn là có lý rồi, ý là khuyên các cô gái chưa chồng chớ (có đại) mà lấy học trò “dài lưng tốn vải”.

Nhưng đây rõ ràng tôi luôn nhớ lại là mẹ đọc “khuyên vàng”. Có lần tôi cho rằng, có thể là từ Việt cổ, “khuyên vàng” cũng tương tự như khuyên nhủ các cô gái vậy. Nhưng sáng nay thì tôi chợt nghĩ, nếu rõ ràng là mẹ đọc “khuyên vàng” như tôi nhớ thì hẳn đây không phải là khuyên nhủ. Nếu vậy thì “khuyên vàng” là cái khuyên tai, là đồ trang sức nữ thời xưa, nghĩa là ám chỉ các cô gái. Và chẳng, dùng sự ám chỉ kiểu ấy cũng rất đặc thù của ca dao tục ngữ xưa, kiểu như “Vườn hồng đã có ai vào hay chưa” là ám chỉ cô gái đã có ai “săn đón” chưa vậy.

Lúc đó, câu ca dao đã không còn là một lời khuyên nhủ nữa, nó đã thành một lời cảnh báo nhẹ nhàng: Này, các cô gái, hãy chớ có đại mà lấy học trò... Nhưng, đúng là "khẩu khí học trò" khi anh chàng đã biết chống chế lại để bảo vệ mình... Và cho đến giờ, nếu quả thực đúng là mẹ tôi đã đọc thế thì tôi tin là tôi đã nghĩ đúng. Mặc dù gõ lên Google, tôi chỉ thấy từ “khuyên” với ý khuyên nhủ, như “Khuyên ai chóe lấy học trò...”, hay thậm chí là “Ai ơi chớ lấy học trò...” nhưng theo tôi, nó kém hay, kém ý nghĩa hơn nhiều so với sự ám chỉ thú vị như tôi vừa chỉ ra kia...

P/S:

Bài này vừa được đăng lên báo Quân đội nhân dân thứ 3-ngày 28/6/2011:

Thơ

1. Về quê một mình

(Tức cảnh sinh... thơ thân)

Làm nghề dạy học
Nên được nghỉ hè
Vợ con không nghỉ
Một mình về quê...

Về quê một mình
Như thời đi học
Bỗng dung... muốn khóc
Thấy mình đơn côi...

Con cái lớn rồi
Yên bề gia thất
Ông bà bắt đắc
Thành... vợ chồng son?

Thơ đại. Lớn khôn
Lấy chồng, lấy vợ
Thành ông, thành bà...
Chuyện đời muôn thừa.

Mà sao vẫn thấy
Một chút băng quơ
Một chút bã ngờ
Một chút than thở...
Đề lòng xốn xang...

2. Sáng cuối đông

Sáng cuối đông phố phường Hà Nội
Cây rũ mình sạch lá
Trơ cành khẳng khiu

Lối đi phố vắng
Ngai ngái mùi lá úa
Rồi mai Xuân về
Cây lại xanh màu áo mới

Có hạnh phúc nào mà không đánh đổi
Bởi ít nhiều nỗi đau?

3. Take Me to with You...

(Cảm hứng chỉ từ một cái tên bài hát...)

Take Me to with You
A time and Forever...

Hãy đưa em đến với anh
Một lần và mãi mãi...

Dẫu tình yêu là con đường cỏ mềm
Phủ trên muôn ngàn mật - gai
Cỏ mềm em đã từng
Mật - gai em đã nếm trái...

Tình yêu khi thăng hoa như đôi cánh
Cho em bay lên
Cỏ mềm mát rượi.

Và khi em thất vọng
Đôi cánh sưng nước mắt
Em tỉnh dậy trên sàn mật-gai
Đắng cay
Đớn đau.
... Và cô đơn.

Dẫu vậy
Em đã nghĩ mãi rồi
Hãy đưa em đến với anh
Một lần và mãi mãi...

Take Me to with You
A time and Forever...

4. Một thời...

Cái gì cũng chỉ được một thời thôi?
Thanh xuân một thời
Vui vẻ một thời...

Một thời em phới phới xuân xanh
Đi thẳng chẳng hề ngoái lại
Một thời bè bạn vây quanh...

Tóc xanh rẽ thành hai mái

Da nồn nà
Mắt huyền lúng liếng...
Lúc nào cũng vui
Cũng thấy ai đó nhìn mình xao xuyến?

Nay đã thấy vui đi tiếng cười
Vui đi niềm vui vu vơ
Vui đi nỗi nhớ băng quơ
Vui đi nỗi buồn vô cơ...

Tuổi thanh xuân qua đi
Là khi nhìn thấy gì cũng rõ
Không còn vu vơ, băng quơ, vô cơ:
Niềm vui hồ nghi
Nỗi nhớ bỏ đi
Nỗi buồn đọng lại
Vô vi...

10/10/2009

5. Mùa đông?

Mùa thu dường như chưa đến
Mùa hè như chẳng muốn qua
Phố phường nóng như chảo lửa
Cơn mưa bất chợt vỡ òa

Chợt ngoảnh tháng 10 ủa đến
Mang theo một chút heo may
Tưởng như mùa đông gõ cửa
Khẽ khàng chiếc lá thu bay

Mùa hè mãi chơi nắn nà
Để mùa thu khuyết trong năm
Bởi thế ta như bỏ ngõ
Khi mùa đông chợt ghé thăm...

17/10/2009

6. Con người và thiên nhiên

Có bao giờ bạn chợt nghĩ:
Con người là gì đối với Thiên nhiên?

Một ngày nào đó
Bạn nhận ra rằng:
Không là gì cả.

Ngày lên - đối với Con người
Là đêm xuống - đối với Thiên nhiên.
Đèn mặt trời nhô lên
Soi sáng - Không chỉ soi sáng mà đốt cháy
Nửa quả địa cầu.

Đêm xuống - đối với con người
Là ngày lên - đối với Thiên nhiên
Ở nửa bên kia trái đất.

Mặc cho bên này
Con người tắm tối
Với thứ ánh sáng ma trời lập lòe
có tên là điện. Đáng thương thay!

Những đám cháy rừng
Con người bó tay.
Thiên nhiên bất chợt xúc động
Núi cao cũng chìm trong nước mắt.

Những ngôi nhà thảm hại
Ngón rất nhiều điện
Cho cái gọi là điều hòa
Để làm dịu cái nắng nóng như nung

Thiên nhiên ngủ quên
Mặt trời mãi chơi trốn tìm
Nửa trái đất chìm trong băng giá!

Con người tự hào với những công trình xây dựng
Những thành phố chen chặt bê tông
Trái đất khế cựa mình
dẫm bẫy độ Rích-te
Tất cả biến thành bình địa!

Con người khôn khổ với ngập lụt
Bơm nọ bơm kia với ma trận dự án
Thiên nhiên quên tha phạt cho mặt trời
Trái đất biến thành ruộng hạn.

...

Còn rất nhiều điều nữa
Để bạn nhận ra rằng
Con người chẳng là gì với thiên nhiên?

7. Mùa thu

Không phải lá vàng bay bay trên phố
Thầm thì nhắc ta về mùa thu
Mà qua công trường xôn xao em nhỏ
Hãy hãy má đỏ môi cười...

Một mùa hạ qua rồi
Cũng qua rồi công trường vắng lặng
Những chiếc xe vội dừng bên công
Ríu rít chân chạy, câu chào.

Tôi hỏi mùa thu lá rụng lao xao
Sao đã chia tay mùa hè vội thế?
Nụ cười thu- vàng như nắng nhẹ
Và bầu trời xanh- trong vắt thu.

8. Mưa biển

(Nhớ về những cơn mưa biển)

Tôi ngồi ngắm mưa trên biển
Bỗng dung cứ nghĩ thế này
Ngoài kia như tình yêu vậy
Nồng nàn, mãnh liệt, đắm say...

Biển khát. Cuồng si biển hát
Mưa tuôn. Mê dại mưa tuôn
Biển cuộn dập dồn con sóng
Mưa òa ngậy ngát từng cơn...

Tình yêu vẫn luôn như vậy
Nồng nàn, mãnh liệt đắm say
Bạn cứ yêu rồi khắc biết
Tình như mưa biển thế này?

13/6/2008.

9. Tình yêu dại khờ?

Ai đó bảo tình yêu là dại khờ
Lại ai đó bảo rằng không phải vậy
Vậy Tình yêu dại khờ là sao?
Không dại khờ là sao?

Anh dại khờ cũng em đi trong mưa

Thị xã hoang vu miền sơn cước
Mặt lưng em ngấm nước
Lạnh đến thấu xương.

Em bảo anh không dại khờ
Anh yêu em và tình yêu có lửa
Lửa tình yêu đôi lứa
Cháy mãi trong tim nhau
Em có thấy lạnh gì đâu?

Em dại khờ cứ tin lời anh
Rằng muôn ngàn tình thương mến
Anh chỉ dành tặng em!

Anh lại bảo em đâu có dại khờ
Khi yêu nhau là em hạnh phúc
Tình yêu anh trao em là có thật
Có dối lừa gì đâu.

Dù giờ là mai sau
Hai đứa chia về đôi ngã
Nếu lại trở về năm cũ
Ta lại đến với nhau...

Hai đứa dại khờ đi chơi những đâu
Không đến nơi đông vui tấp nập
Chỉ riêng với nhau nơi hoang vắng nhất
Chơi gì nơi ấy hả em?

Chơi gì khi đi bên anh
Hai đứa chỉ nhìn nhau không nói
Dưới rặng cây mắt lá nhìn bồi rối
Hai kẻ dại khờ... bên nhau?

Em có dại khờ gì đâu
Em yêu anh nên em mới thế.
Anh có dại khờ gì đâu
Anh yêu em nên anh mới vậy.

Tình yêu dại khờ là thế
Hãy yêu bạn biết ngay thôi
Tình yêu không dại khờ là thế
Không tin bạn cứ thử coi?

10. Bông hoa tình yêu

Có ai đã ví tình yêu như bông hoa không?
Hoa bưởi ư? Tinh khôi e ấp
Giản dị tỏa hương trong chiếc khăn tay
Cô hàng xóm năm xưa nào gói cho chàng hàng xóm?

Bằng lăng ư?
Tím như tình yêu thôn nữ?
Nhưng chỉ thấy mọc ở phố phường
Ngăn ngắt mỗi khi hè về chang chang tiếng ve.
Bằng lăng có cạnh tranh được không?
Vội góc phố nở đầy phượng vĩ
Đỏ rực nổi nhớ học trò...

Hoa sim ư? Tím ngắt chiều hoang biên giới
Khi anh lính nhớ về em gái nhỏ
Nơi chiều quê cô liêu...

Hay là hoa hồng? Gai hay không gai?
Bạn thích tình yêu nào
Đắng cay trắc trở
Hay bình yên phẳng lặng?
Mà hoa hồng, ai biết là màu gì
Hồng, trắng, xanh, vàng?
Như Tình yêu có màu chẳng?

Tình yêu có thời không? Như hoa có thời.
Có thời tình yêu là Lay-zon
Chị ôm một bó tinh khôi
Bên cạnh anh chồng độc đáo
Chân dận giày đinh
Mình xanh quân phục.

Có thời tình yêu là hoa hồng
Tết thành bím
Rủ dài đến gót...

Có thời tình yêu là Phong lan
E ấp nụ cười hàm tiếu
Em cười chân sáo bên anh...

Không có thời nào Ti-gôn cho tình yêu
Nhưng ai cũng nhớ trái tim tan vỡ
Dành cho tình yêu mệnh yếu
Giữa chàng và nàng.
Ti-gôn nhị sắc

Mối tình đa mang, trái ngang
Anh cứ chờ còn em đi mãi, không về...

Có ai ví tình yêu như bông hoa không?
Tình yêu có thời không?
Và bạn thích tình yêu nào?
Đắng cay trái ngang
Hay phẳng lặng bình yên?

Bạn sẽ nói không thích được
Cuộc đời sẽ mang tình yêu đến cho mỗi người.
Dù là bình yên phẳng lặng
Hay trắc trở đa đoan
Làm sao biết trước?

Hãy nhận lấy thôi
Chỉ cần biết rằng đó là tình yêu
Ta hằng chờ đợi
Trong cuộc đời này
Tình khôi!

11. Hoa chua me đất

*(Hoa chua me cánh tím nhị vàng
Dành sắc cho đời, riêng giấu mùi hương...)*

Đẹp dịu dàng mà không đài các
Như Lay-zon hay Vi-ô-lét
Hoa chua me gần gũi với đời
Màu tím thanh tao dưới ánh mặt trời...

Những giọt vàng tươi như những nụ cười
Rất dễ mến không hề gượng nhẹ
Ở đâu đất hoang, ở đâu cũng thể
Kích thích tình đời, ơi hoa chua me...

Ta yêu em với lòng say mê
Như người yêu ta dịu hiền bé nhỏ
Bình minh dậy rồi, em ơi bừng nở
Cánh tím dịu dàng trước gió khẽ lay...

Màu tím bừng lên dưới nắng trưa nay
Những nụ cười vàng sáng ngời mặt đất
Ơi hoa chua me, ta yêu em nhất
Như mối tình đầu mênh mông bao la

Hoa chua me, ơi người yêu xa...

12. Phố ga

Phố ga ồn ào vào buổi chiều
Khi đoàn tàu rời ga vôi vôi
Phố ga rất sâu khi trời về tối
Nghe tiếng còi tàu roi trong đêm khuya...

Tôi qua phố ga một buổi trưa hè
Những ngôi nhà nằm yên dưới nắng
Tiếng con tàu rì rầm dần đi xa vắng
Nói phố ga gần với phố ga xa...

Tôi lớn lên ở vùng biển bao la
Vốn yêu tiếng rì rầm của biển
Nên mỗi lần tàu rì rầm bánh chuyển
Là một lần lại nhớ quê hương.

Ôi tiếng còi tàu mênh mông yêu thương
Và tiếng con tàu rì rầm xao xuyến
Nhắc những nơi tôi đi tôi đến
Những phố ga gần, những phố ga xa...

Vinh-tháng 5/1974

13. Mặc tưởng...

(Kính tặng Bố, mẹ và các anh chị em tôi)

Những đứa con từ một mẹ sinh ra
Tổ quốc gọi, người một nơi ly tán
Không ai đếm thời gian, nhưng thời gian để lại dấu trên mặt người ở lại
Bố mẹ gánh thêm trên vai mình, năm tháng của những đứa con.

Tuổi già ghi trên mặt mẹ những nếp nhăn
Đến cuối đời vẫn còn vất vả...
Tình thương mẹ bọc thành lời trong mỗi chúng tôi.

Khi quây quần dưới ấm cúng mái rom
Thì Bố xa nhà một mình cô đơn
Không được hưởng tình những đứa con sưởi ấm
Khi Bố về nhà... tuổi già cũng đến
Còn chúng con lại mang hơi ấm ra đi...

Bố xẻ tình thương cho mỗi đứa con
(Đứa xa nhất, được phần nhiều nhất)
Còn lại mình một căn nhà cô đơn
Bao nhiêu năm cho một lần đủ mặt?

Tình thương Bố, trong chúng tôi, đọng thành suy nghĩ
Để một ngày mưa lại thương nhớ khôn nguôi...

Đã lớn khôn rồi, mỗi đứa một nơi
Những phút gặp nhau cùng nhớ về quê cũ.
Không ai nói nhưng chúng tôi cùng nghĩ
Đến Bố Mẹ đã già, trong một nỗi niềm chung...

Vĩnh Yên- 10/1979

14. Hoa đèn

Kính tặng mẹ

Có dịp ôn bài bên ngọn đèn khuya
Con lại nhớ câu ngày xưa mẹ dạy
Hoa đèn nở là niềm vui đến đây...
Nghe băng khuâng như một giấc mơ thơ.

Mẹ già rồi, tóc đã trắng nhiều chưa?
Những đêm rất khuya chong đèn dệt vải
Tiếng thoi đưa đếm thời gian vôi vọi
Đếm những nếp nhăn ghi mặt mẹ tháng ngày...

Có dịp ôn bài con lại thấy hôm nay
Bên ngọn đèn khuya hoa đèn nở đỏ
Nở rất tròn như niềm vui đến đó
Chúc mẹ vui nhiều khi nghe nói câu xưa...

Hoa đèn nở tròn như những vần thơ
Ta viết hôm nay gửi về tặng mẹ
Chúc mẹ khỏe nhiều, vui lên mẹ nhé
Hoa đèn nở đầy trên trang sách đêm nay.

11/1975.

Bình Văn

1. Đọc sách (1)

(Văn chương "định dạng" tâm hồn.)

Cũng như ta đi mua con dao về. Mua dao về thì làm gì? Kiểu thế. Tôi vừa viết “Mua sách”, nên phải viết “Đọc sách”. Tôi tự hỏi: tại sao có người rất thích đọc sách, đọc hết sách rồi đọc cả... mục lục, cả những gì gọi là chữ ở cuối quyển sách, bằng “hít thì thui” rồi mới bỏ cuốn sách xuống? Lại có người ít đọc, ngại đọc lắm, thấy chữ là bị... dị ứng, “mày đay” nổi khắp người?

Có phải là “trời sinh ra thế” không? Có thay đổi được không? Ý tôi là, có làm sao cho người mê sách thấy chán sách, tự nhiên thấy “ghét lắm ý”? Còn người lười đọc thấy thích đọc, tự nhiên thấy “kết sách cực kỳ”, đọc hết rồi, đọc cả mục lục? Khi không có sách thì nhìn quanh quần, đọc cả... đơn thuốc vô tình nhặt được. Loại đơn mà bác sĩ kê cho con bệnh, rất chi là khó đọc. Nghĩa là đọc bất cứ cái gì, miễn là... có chữ?

Câu hỏi này thuộc diện... trả lời cũng được không trả lời cũng được vì chả phải là mục đích của ai? Và chẳng cũng chẳng dễ trả lời nào? Chỉ biết rằng nếu bạn mê đọc, thì luôn có nhu cầu đọc cái gì đó, nhất là khi “ngồi” (thậm chí là “đi”) mà chả biết làm gì khác. (Đến đây, phải nói thực là tôi rất muốn lấy ví dụ khi “ngồi”... đọc 15-20 phút trong... toilets - rất sạch sẽ - nhà mình. Nhưng lại sợ ai đó cho rằng thế là không... “nịch” sự? Nên tốt nhất là thôi, tôi sẽ không lấy ví dụ đó nữa, vậy là ổn!).

Còn ví dụ khi “đi” thì tôi chợt nhớ bài thơ của anh tôi hồi còn làm ở Khu gang thép Thái Nguyên. Đạo đó anh mới ra trường, chỉ độ ngoài hai mươi một tẹo, trẻ tinh khôi. Giờ anh ý đã gần... 70 tuổi rồi, nhưng vẫn thanh niên tính lắm. Mỗi lần hè về quê, hai anh em tôi lại ra biển tắm mỗi sáng, mỗi chiều, rất... hợp “ca”. Bài thơ dài, kể về một “ông tài” - tức lái xe đày - đang lái xe mà cũng đọc sách. Bài thơ được đăng trên báo khu Gang thép, có những câu thế này:

“Công trường Gang thép Thái nguyên
Ngược xuôi kẻ xuống người lên rộn ràng
Ô tô xe đạp giăng hàng
Xe bò xe ngựa thênh thang dậm dài...”

Hôm mười bảy, một ông tài
Lái xe đọc sách làm hai việc cùng
Trời cao đất rộng mênh mông
Công nhân đi lại nào ông đoái hoài”...

Đại để thế. Bài thơ phê phán thái độ coi thường an toàn lao động (chứ không phải ca ngợi tinh thần ham đọc sách! Thật... tiếc?) nên rất được khen sau khi đăng. Nói thêm, khu Gang thép những năm 60 của thế kỷ trước rất hoành tráng, là con chim đầu đàn, là niềm tự hào của những ai làm việc ở đó và của cả ngành Công nghiệp XHCN nước ta lúc bấy giờ.

Tiện thể, anh tôi rất lắm tài: hát rất xuya; tôi biết hát, mà hát cũng... hay (?) là nhờ anh dạy cho lũ “chíp hôi” chúng tôi dạo xưa, mỗi lần anh về phép. Tôi biết viết được mấy câu... thơ thẩn (cái này nói nhỏ không thi sĩ Đình Xuân cười cho) cũng nhờ học lỏm của anh. Chữ tôi viết rất... “má” cũng là nhờ bắt chước chữ anh qua những bức thư bao giờ cũng dài 6-7 trang anh viết về cho bố mẹ, kể về khu Gang Thép.

Thư anh viết như những bài văn, ẩn chứa nhiều tố chất lãng mạn, lạc quan, yêu đời và đặc biệt là văn phong rất hay. Hồi học phổ thông, tôi làm văn hay cũng một phần nhờ lấy cảm hứng từ những lá thư đó và phần nữa, rất quan trọng là nhờ “ngôn” rất nhiều số “Tập chí văn học” mà anh vẫn đều đều gửi qua bưu điện về cho bố tôi...

Vậy là tôi đang nói về cái sự đọc. Ngồi đọc và... đi đọc. Tôi còn có một liên tưởng thế này, ai tin hay không thì tùy. Tôi “thông” thêm thế vì nhiều khi rất khó hình dung nếu không tự mình ngộ ra. Như Thích ca Mâu ni nói đại ý: Dạy rất khó, và nói chung là không dạy cho đắc đạo được. Phải tự mình ngộ ra. Tôi thêm: tất nhiên, để ngộ được, trong đầu phải có gì, tức là trước đó phải học, phải đọc. Vì thế mà di sản Phật học (tiếng Phạn) mà Phật Đà để lại, Trung Quốc phải dịch (ra tiếng Hán) trong... 800 năm? Vậy mà Lý Giác Minh và Lâm Thâm... những nhà lý luận văn học của họ còn chưa coi là đã đầy đủ?

Tôi đang nói đến sự liên tưởng của tôi. Tôi nghĩ, đọc, cũng như ăn ý. Không cẩn thận cũng bị “ngộ độc” đấy. Tôi sẽ không nói về “ngộ độc” kiểu “Tẩu hỏa nhập ma”, vì tôi đã có một bài dài về nó rồi. Tôi nói về... nghĩa đen của từ “ngộ độc”. Đó là nếu đọc phải cuốn viết “rất dở”, hay cũng vậy, là văn phong dịch “rất tồi”, là ta bị cảm giác nôn nao rất khó chịu. Hệt như ai đã có lần bị ngộ độc khi ăn phải gì đó, hay uống phải rượu zôm, thì nhất định là phải... nôn ra (sorry) thì mới... OK được ý. Chỉ khác là ngộ độc ăn, thì... nôn ra được là OK! Ngộ độc khi nhớ... đọc phải sách “rất dở” khiến mình rất khó... ở, và phải rất lâu mới lại... OK được.

Những sách như thế thì phải bỏ giờ, không tài nào đọc tiếp được. Không vứt đi nhưng phải dúm vào góc tủ, cho... khuất mắt. Tất nhiên nếu được đọc cuốn sách hay thì thấy... rất chóng hết, cho dù là sách rất dày. Đọc xong cứ ngắm nghĩa, cứ ngó nghiêng xem còn chỗ nào có chữ mà mình chưa đọc không. Ngoài mục lục, tất nhiên rồi, còn đọc cả... số lượng in, ngày nộp lưu chiểu, biên tập, vẽ bìa... tất tật! Thế đấy.

Bài này dài rồi, mà chưa nói hết được cái sự đọc, có thể sẽ còn “Đọc sách 2” vào lúc nào đó. Có điều, cần nói ngay bây giờ là khi gặp ai đó còn chưa được... chuẩn trong ứng xử cho phải đạo với “Con người” (nói chung), mà lại rất “hồn nhiên”, không hề biết là mình... “kém tầm”, thì tôi biết ngay là kẻ đó rất ít đọc. Hay chí ít là thuộc diện đọc mà không hiểu hết chữ của “thánh hiền”. Bạn có nghĩ như vậy không?

2. Đọc sách (2).

Năm 2001 tôi sửa nhà. Nhà tôi là minh chứng cho câu: “Đi trước chưa chắc đã hay”. Theo nghĩa, cái gì đó khi số đông chưa có mà mình có cũng thích, nhưng đến khi họ có, nhìn lại cái của mình thì... “eo ời lạc hậu quá cơ”! Bắt đầu là chuyện “dời đồ”. Năm 1991 Học viện KTQS kéo bản doanh về Hà Nội hẳn thì năm sau tôi thuyết phục vợ về Hà Nội mua nhà. Nói vậy vì “chùm khế ngọt” của vợ tôi lại ở trên Vĩnh Yên...

Vậy là hàng tuần, cứ vào chiều thứ 7 tôi lại “lóc cóc” phóng xe máy về Hà Nội tìm nhà. Hai chị cả và anh kế tôi vốn ở Hà Nội nên tôi có điều kiện lang thang ngó nghiêng. Vào năm 1992 đi tìm mua nhà ở Hà Nội, đâu đâu cũng thấy kiểu “nhà ống Sài Gòn”. Đại để tầng một cao hơn 4 mét, và bao giờ cũng có một gác lửng. Cậu bé nhà tôi lúc đó học lớp 1, bao giờ cũng dặn bố mẹ mỗi câu: mua nhà thật... cao tầng vào! Tìm mãi không được nhà ưng ý, chỗ ưng ý... đành mua đất xây. Năm 1992 đất rẻ bèo. Chỗ

tôi ở hiện nay chưa đến chỉ vàng/mét vuông. Nhưng lúc đó vàng lại... “hiếm như vàng”. Mua đất rồi liền quyết định xây cái... “nhà ông Sài Gòn”. Theo... "nguyên lý số đông" mà.

Khu tôi ở tuy nằm trong “Ô vương Giảng Võ”, ngay cạnh Nhạc Viện Hà Nội, Đại học Mỹ thuật Công

nghiệp Hà Nội, Đại học Văn hóa Hà Nội... nghĩa là rất Trung tâm, nhưng lại là nơi duy nhất của nội thành Thủ Đô có... HTX Nông nghiệp? Do vậy, lúc đó chưa có “ma” nào “thèm” xây nhà mái bằng. Nay thấy có kẻ tập kết sỏi đá, xi măng ào ào vô thì coi là... chuyện lạ. Chiều đến, già trẻ lớn bé kéo nhau đến bãi cát cạnh miếng đất tôi để hóng gió và nhân tiện... xem xây nhà.

“Vênh” được mấy năm. Đến cuối những năm 90 thì nhà tôi đã quá lạc hậu vì chung quanh nhà cao tầng mọc lên san sát, nhiều cái “đẹp mê hồn”. Ở cố mãi, đến năm 2001 tôi quyết định sửa lại một cách căn bản, thành ra như bây giờ. Nom không “ngon” bằng xây mới, nhưng cũng tiện dụng, tạm gọi là... OK. Đó là nhân tiện cái chuyện xây nhà, tán đại ra vì không sợ bị cắt. Mình là “văn sĩ tự do”, Yahoo lại không... hạn chế số từ.

À. Nhân nói chuyện cắt. Hôm nọ nhà báo Thiết Hùng báo tin tôi có một bài viết “đứng trang”. Khái niệm này tôi mới biết, là ngay đầu trang, nghiêm chỉnh, nổi bật, như bài tôi được đăng trên trang 4 báo QĐND ngày 19/9/2008. Bài này bị cắt đi mấy... khúc vì dài quá quy định, nhưng đại để là hầu như không sửa mấy. Mấy hôm nữa tôi lại có bài đăng trên báo Biên Phòng, do một cô bạn đồng nghiệp của Thiết Hùng nghe tiếng, đặt viết. Em vừa gọi điện báo là đã duyệt xong, OK rồi. Bài độ 1200-1300 từ, tôi tin là không bị cắt vì tôi viết rất chặt chẽ, không “rông rài” như viết blog. (Đã đăng ngày 3/10. Xem ở đây) Bài này cũng không về chuyên môn của tôi. Tôi có thể viết bất cứ đề tài nào tôi thích và có người đặt?

Quay lại chuyện sửa nhà. Bạn sẽ biu: cha này nói chuyện đọc sách, lại quẹo sang sửa nhà, rồi nhân tiện khoe chuyện báo chí? Thế mới gọi là “rông rài”. Nhưng cũng có chút lý do (lý trấu). Đó là vì lần sửa nhà ấy có một cậu thợ xây người Hà Nội, tên Tuấn. Cậu này có biệt tài kể chuyện sách cực hay. Nó cứ nhả nha gõ gõ, trát trát vừa làm vừa kể. Tôi ngồi ngó tay nó xây, nghe chuyện nó kể mà nghĩ bụng, cha này kể chuyện có duyên, lại có tài nhớ chuyện. Ví dụ kể chuyện Tam quốc, nó nhớ từng câu thoại của Tào Tháo, Khổng Minh, Lã Bố... Tôi cũng đọc rồi mà không nhớ được như nó, chỉ khi nó kể mới lại nhớ ra, mới biết để còn... phục nó tài.

Tôi nghĩ, cậu này mà biết viết thì cũng dễ viết ra cái hay. Vì một trong những tiêu chí để văn hay là phải có chuyện. Mà chuyện cha này kể có đầu có cuối, thậm chí có ngày có tháng rất sống động, chứng tỏ nó đọc sách và rất nhớ sách. Không như tôi, tôi đọc sách xong chả nhớ gì cụ thể, chỉ nhớ ý tứ câu chuyện, tính cách nhân vật... Nhưng, có thể như thế cũng có kiểu hay riêng. Như nếu muốn viết ra đề tài tương tự, sẽ không bị rập khuôn vào thứ mà mình đã đọc. Tôi ngẫm ra, nếu có 10 bài viết không hay thì cả 10 bài đều bị ràng buộc vào bài viết nào đó, không thoát ra được.

Có lần tôi bịa ra một mạch, rất nhanh, liền ba hồi gọi là “Dị bản Tam quốc chí”, mà tin chắc là không hề “ăn cắp” một dòng nào trong truyện Tam quốc. Đó là “nhờ” tôi không hề nhớ cụ thể gì về cuốn sách nổi tiếng đó của La Quán Trung. Và lại, tôi đọc Tam quốc chí lần cuối cách đây đã mấy chục năm... Tôi chỉ nhớ đặc điểm nhân vật, khẩu khí của mỗi người, kiểu văn chương hồi... rồi tự bịa ra trên cơ sở một “ám chỉ” mà mình dự định trước.

Có nghĩa là đọc sách, có người nhớ rất tài. Và đó là những người có năng khiếu. Tôi nghĩ nếu họ lại biết viết văn, hoặc nếu không có năng khiếu viết thì kể “chuyện đời qua lăng kính họ” cho một tay biết

viết, thì sẽ có những câu chuyện rất hay. Lại có người không nhớ cụ thể, nhưng biết nắm bắt được nội dung, tư tưởng, hồn cốt... câu chuyện thì cũng tốt. Loại trước ăn ở sự tỷ mỉ chính xác và cụ thể. Loại sau ăn ở sự sáng tạo và mang đậm phong cách cá nhân, có thể đọc nhiều tác giả mà không bị ảnh hưởng bởi ai...

Bây giờ trong giáo dục, người ta mới bắt đầu để ý đến kiểu sau. Nghĩa là khuyến khích tư duy sáng tạo, không rập khuôn máy móc, không bắt học sinh thuộc lòng. Tôi nói “mới bắt đầu để ý” là vì đã nghe ông Bộ trưởng Giáo dục nói nhưng chưa thấy ra hẳn cái quy chế bắt phải theo. Nên ngay cả chỗ tôi, có người còn trẻ tuổi mà vẫn “tư duy” theo lối cũ. Nghĩa là vẫn chưa mẫn mà lăm với kiểu ra đề thi có cho sử dụng tài liệu. Lại thay là những người này nếu “bị” đi thi, tôi tin chắc là cũng rất thích được cho giờ tài liệu! Thế mới biết cơ chế mình vẫn đang vận hành theo kiểu... rùa bò, mà lại còn mạnh ai nấy... bò (?). Còn con người ta thì đa phần vẫn thích áp đặt cái lạc hậu cho người khác, còn mình thì... ứ muốn?

Quay lại chuyện đọc sách. Đọc sách là để “giải trí lành mạnh”, theo đúng nghĩa của cụm từ này. Giải trí, vì nó khiến người ta thấy thú vị, thấy ham muốn đọc một cách tự giác, thậm chí là thấy muốn bỏ tiền ra mua sách để đọc và sở hữu sách. Lành mạnh thể hiện ở việc đọc sách đã thực sự nâng cao giá trị tinh thần và trí tuệ của mình lên. Không như ai đó ở NXB Thanh Hóa, NXB Văn hóa Thông tin đã... “ngồi xồm” lên khái niệm “lành mạnh”, khi cho in truyện tranh sex nặng, dành cho tuổi... Teen để đầu độc chính con em mình!

Nếu đạt đến một đẳng cấp cao hơn của sự đọc, bạn hoàn toàn có thể tự học qua sách. Nghĩa là thay vì chỉ thấy thích, thấy mê những kiến thức mà mình thu nhận được khi đọc, bạn hoàn toàn có thể sử dụng kiến thức đó lý giải những điều bạn thấy, bạn nghe... theo nhãn quan độc lập của chính mình. Lúc đó, ngoài những lĩnh vực ta hay gọi là “chuyên môn” của mình, bạn có thể tự tin thể hiện quan điểm của mình ngay cả những lĩnh vực ngoài chuyên môn đó. Tất nhiên là ở những “tầm kích” khác, ở cách tiếp cận khác. Nhiều khi điều đó lại khiến cho các nhà chuyên môn trong lĩnh vực ấy cũng thấy bất ngờ, kiêng nể.

Nếu bạn chưa tin những điều tôi nói, hãy đọc “Chiến tranh và Hòa bình” để chiêm ngưỡng kiến thức quân sự của L.Tôn- xtôi khi mô tả cách bài binh bố trận trong những trận đánh của Na-pô-lê-ông với nhiều nghìn người ngựa, xe pháo; hãy đọc “Anh em nhà Ka-ra-ma-zốp” để chiêm ngưỡng tài năng trong lĩnh vực tâm thần học của Đôt-xtôi-ep-xki; hay thậm chí là còn bất ngờ trước những kiến thức không những đa dạng mà còn hoàn hảo về giải phẫu học, về hàng không, thiết giáp, kỹ thuật luyện kim, kỹ thuật đúc đồng tấm mỏng hình dạng phức tạp... của nhà danh họa Lê-ô-na Đơ-Vin-ci.

Tuy nhiên, thường đó hoàn toàn không phải là mục đích mà bạn đặt ra khi đọc sách. Bạn đọc đơn thuần chỉ do đam mê và những điều gì đến, sẽ tự nó đến. Thậm chí nhiều khi là ngoài sự sắp đặt của bạn. Tất nhiên, sách bạn đọc phải thực sự có giá trị văn hóa, văn học và uyên bác trong lĩnh vực mà nó đề cập. Kiến thức có tính tích lũy tự thân. Khi tạo cho mình một thói quen đọc sách và ham mê đọc, là bạn đã bắt đầu cho quá trình tích lũy ấy.

Và, như những giọt nước tí tách đều đều theo năm tháng, một ngày nào đó, một giọt nước nào đó sẽ làm tràn "cái ly trí thức" của bạn. Lúc đó, bạn sẽ thấy mình bỗng ngộ ra rất nhiều điều...

3. Đọc sách (3)

Có thể cho rằng, con người ta có hai nguồn dinh dưỡng quan trọng để phát triển và để người này khác với người kia, thể hệ sau khác thể hệ trước... Đó là thức ăn (vật chất) và văn hóa (tinh thần). Phạm vi hẹp của nguồn dinh dưỡng tinh thần kia là điều tôi muốn nói đến trong bài viết này, đó là văn chương. Và tôi mạnh dạn viết: “Văn chương định dạng tâm hồn!”. Có một định hướng thường thức văn chương lành mạnh, sẽ có tâm hồn phong phú, nhạy cảm, nhân văn... Ngược lại, (dù vô tình hay cố ý) hấp thụ phải thứ văn chương độc hại, đơn điệu, tầm thường... sẽ sở hữu một tâm hồn vô cảm, lệch lạc, căn cỗi...

Chỉ cần để ý, các nhà hoạch định giáo dục nước nhà hẳn sẽ thấy... giật mình vì dường như đã xuất hiện một cái “lỗ thủng” (cái từ nghe quen tai trong phim VTV1 đang chiếu: “Ngõ lỗ thủng”?) to tướng, hay chính xác hơn là khoảng hẫng hụt khó bề bù đắp được trong cảm thụ văn chương của cả một thế hệ: đó là “gu thẩm mỹ lệch lạc” trong lĩnh vực văn chương của một bộ phận thiếu niên (và ngay cả lứa tuổi lớn hơn) ở giai đoạn hiện nay.

Khoảng hẫng hụt này không hẳn là do thiếu vắng thứ văn chương lành mạnh, chính thống cho thiếu nhi, cái thứ khả dĩ “định dạng tâm hồn” theo nghĩa tích cực, để ở lứa tuổi tiếp theo, con người ta hướng tới những cái hoàn thiện, hoàn mỹ hơn cho sự phát triển tinh thần. Mà bên cạnh thứ văn chương lành mạnh đó, có một thứ “cỏ dại mang danh văn chương” phát triển quá mạnh, lấn át, ngạo nghễ đánh giết mất phần lớn “đám cỏ toạ” ngơ ngác, “không một mảnh giáp” bảo vệ, rất dễ tổn thương, là các em thiếu nhi, tiếp đến là các “teen”, như ta vẫn nói đến lứa tuổi lớn hơn, rất nhạy cảm và cũng dễ bị tổn thương không kém.

Một số lượng lớn sách có nội dung ít tính văn chương (truyện tranh không lành mạnh, truyện giải trí vô bổ... mà nhiều lần báo chí đã lên tiếng cảnh báo người đọc) cho lứa tuổi thiếu nhi trên các quầy sách của đủ các loại nhà xuất bản trung ương, địa phương, chứng tỏ chúng có một số lượng người đọc đáng kể. Và nếu để ý, ta không khó gặp những “tín đồ” của thứ văn chương này và cũng không khó hình dung xu hướng thẩm mỹ của họ trong tương lai...

Một cách hình tượng: cỏ dại luôn phát triển nhanh hơn cây trồng có ích, cũng như “phá bỏ” dễ dàng hơn rất nhiều so với “xây mới”. Từ đó có thể hình dung ra một phần nguyên nhân làm xuất hiện khoảng hẫng hụt nói trên, chính là do chúng ta đã sao nhãng, để thứ văn chương không có nội dung thẩm mỹ lành mạnh lấn át văn chương trong sáng, nhân văn. Một phần có lẽ người ta (thậm chí là mang danh các nhà XB lớn) đã vì lợi nhuận mà in ấn, phát hành vô tội vạ thứ “văn chương cỏ dại” đó. Phần khác, bản chất con người là “điều tốt khó học, cái xấu dễ lây”. Và hậu quả về tinh thần là “những cái chết được báo trước”: sự căn cỗi của tâm hồn!

Không hề khó hiểu khi mà sau các kỳ thi các cấp, hay trên sàn thi ứng xử của các cuộc tuyển chọn từ ca sĩ, diễn viên đến các cuộc thi học sinh, sinh viên thanh lịch, thậm chí là thi hoa hậu toàn quốc... báo chí đã hết sức ngạc nhiên với kiến thức văn chương, lịch sử của các thí sinh với hàng loạt ví dụ họ dẫn ra và ta chỉ biết ngơ ngàng: “chuyện thật như đùa”! Rõ ràng, hấp thụ thứ văn chương nào, sẽ “định dạng” ra loại trí tuệ và tâm hồn đó. Thứ văn chương dễ dãi, thậm chí là không có văn chương, chỉ những câu chuyện ngớ ngẩn, chọc cười vô duyên, những truyện tranh kích thích thị hiếu lệch lạc, kèm theo vài câu minh họa thô tục... sao làm phát triển trí tuệ và tâm hồn được?

Từ bé đã được “nuôi dưỡng” bằng thứ văn chương đó, sẽ hình thành thói quen lười động não suy nghĩ.

Sau này, dù nhận ra cũng hết có cơ hội đọc đến thứ văn chương có kiến thức sâu sắc, uyên bác... ngõ hầu “định dạng” lại kiến thức và tâm hồn cho mình. Vì đọc sách, hấp thụ kiến thức cũng là học tập, phải rèn luyện từ thấp đến cao, cả về sự động não cũng như tạo thói quen để đam mê. Cũng như đi học, không trải qua các lớp 1,2... qua tiểu học, trung học, sao hấp thụ được kiến thức ở các bậc học tiếp sau?

Tức là, hiện tại chúng ta đã có “những lỗ thủng”, những khoảng hẫng hụt khó bề bù đắp được trong cảm thụ văn chương của cả một thế hệ (dù ít hay nhiều cá thể): đó là “gu thẩm mỹ lệch lạc” (nói riêng) trong lĩnh vực văn chương. Và không khó hiểu lắm lại để mất tiếp những thế hệ khác nữa nếu bỏ mặc cho chúng bị thứ văn chương cổ đại “định dạng tâm hồn”! Đó là một thực tế mà chúng ta cần biết rằng, không chỉ riêng các nhà hoạch định giáo dục giật mình?

4. Tri thức và công nghệ

(Nhân đọc một số sách viết về khoa học gần đây)

Trong một phạm vi hẹp về khái niệm, có thể nhận định rằng, tri thức thường đi trước một bước so với công nghệ. Chẳng hạn, người ta tiên đoán, thậm chí là tính toán (cho dù còn rất định tính như Zuyn-vec-no) rằng con người hoàn toàn có thể đi ngầm dưới biển bằng những con tàu đặc biệt, trước nhiều thập kỷ khi công nghệ chế tạo ra tàu ngầm. Cũng như vậy, nhưng chính xác hơn với các bản thiết kế về thiết bị bay trên không trung như tàu lượn, khinh khí cầu... Đặc biệt hơn là ý tưởng về điện thoại, thậm chí là truyền hình của Lê-ô-na đơ Vin-ci, hàng dăm trăm năm trước khi công nghệ chế tạo ra chúng.

Ngày nay, lý thuyết về máy tính lượng tử với những cơ sở vững chắc, hứa hẹn một thế hệ máy tính mới mạnh gấp hàng triệu triệu lần so với máy tính hiện nay, chỉ tiếc là công nghệ còn chưa thể hiện thực hóa nó. Khác biệt về nguyên lý của máy tính mới, gọi là máy tính lượng tử so với máy tính hiện tại là nó có thể đồng thời thực hiện hàng loạt phép tính (theo nguyên lý “chồng chất sự kiện”?) để nhanh chóng cho ra một kết quả, thay vì lần lượt thực hiện từng phép tính một...

Đọc đến đây, bạn sẽ tự hỏi: Có thể rút ra điều gì “hay ho” hơn về các khái niệm, gọi là “trong phạm vi hẹp”, cụ thể là “tri thức và công nghệ” kia không? Xin thưa là cũng còn tùy ở cách học, khi bạn còn là sinh viên và cách đọc (nếu tình cờ bạn thích đọc) khi bạn tạm thời còn chưa học thêm một cái gì đó (?). Chẳng hạn như khi còn là sinh viên, bạn có thể hoặc không thấy hứng thú khi biết rằng, phát hiện của Niu-ton về lực nhót của chất lỏng chỉ đơn giản là bắt đầu từ quan sát việc rót nước hay dầu (có độ nhót chênh lệch nhiều). Từ đó, ông đã thí nghiệm mô phỏng rồi rất tài tình đưa ra định luật chung về lực nhót cho chất lỏng, điều mà phải chừng 200 năm sau, Pê-tơ-rốp người Nga đã chứng minh được bằng thực nghiệm.

Rồi khi đọc, bạn có thể hoặc không ngạc nhiên khi biết rằng, trong khi khoa học luôn tìm cách chứng minh bằng thực nghiệm bất kỳ một câu hỏi nào, một giả thuyết nào... để khám phá, để các lý thuyết vật lý, thiên văn... tồn tại (và do đó khoa học mới có cơ hội phát triển), thì tư tưởng Phật giáo với đầy đủ các kết quả y hệt mà khoa học đã khám phá ra, lại chỉ do thuần túy ý tưởng của một con người. Và người đó đã từng sống cách đây tận... chừng 2600 năm: ông là Tất-đạt-đa Cồ-đàm, cũng là Phật Thích ca mâu-ni hay đơn giản, người ta thường gọi là Phật Đà.

Có nhiều cuốn sách thú vị kể cho chúng ta nghe về sự phát triển của khoa học với nhiều thành tựu lớn của các nhà bác học tên tuổi như Kê-ple, Cô-péc-nic, Anh-stanh... Nhưng cuối cùng, các lý thuyết và

thực nghiệm công phu và đúng đắn của họ dường như chỉ nhằm chứng minh những điều mà cách đây gần 3000 năm, Phật đà đã nói một cách rành rọt cho các “tỳ khưu” của mình nghe chơi, trong các buổi thuyết giảng, dưới những hang động hay các gốc cây cổ thụ trong rừng (?). (Hãy đọc các cuốn như “Đàm đạo với Phật Đà” của hai nhà khoa học Trung Quốc Lý Giác Minh và Lâm Thâm, do Vũ Ngọc Quỳnh dịch từ Hán ngữ; “Cái vô hạn trong lòng bàn tay” của nhà thiên văn học Việt kiều Pháp, giáo sư Trịnh Xuân Thuận và và giáo sư người Pháp Matthieu Ricard, do thầy Phạm Văn Thiều và Ngô Vũ dịch từ Pháp ngữ...)

Bạn sẽ ngạc nhiên hoặc không khi đọc rồi liên tưởng để khám phá ra rằng, tri thức mà Phật Đà có được vượt quá xa (dù chỉ tính riêng về thời gian) so với công nghệ hiện đại. Nhưng bạn lại cũng lưu ý rằng, dù thành tựu mà khoa học hiện đại đạt được và tri thức của Phật Đà có gần nhau, thậm chí là trùng khít nhau, thì cách thức tiệm cận thực tế và mục đích của họ lại chẳng giống nhau cho lắm. Khoa học: bằng thực nghiệm nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của con người khám phá để hiểu biết thế giới chung quanh; còn Phật Đà, chỉ bằng tri thức thông tuệ đặc biệt của mình, nhưng với mục đích tối hậu là để con người không cần có nhu cầu nào để thỏa mãn cả!

Rủi thay, điều hiện tại (và xem ra là cả sau này nữa?), cả khoa học và Phật Đà đều giống nhau ở chỗ chả bên nào đạt được mục đích của mình: Khoa học vẫn đứng trước vô vàn bí ẩn không có câu trả lời, còn con người thì đa số vẫn đầy ham muốn (kể cả vật chất và phi vật chất). Và do vậy, khoa học còn lâu mới treo biển finish! Còn theo giáo lý nhà Phật, nhân loại không bao giờ vươn tới “cõi niết bàn” để thoát ra khỏi “bể khổ” như mục đích mà đấng Phật Đà Toàn Năng vẫn hằng đeo đuổi được? Kết luận này có vẻ tiêu cực đối với bài viết này, nhưng ngược lại, nó lại mở ra hy vọng khám phá cho bất kỳ ai trong mỗi chúng ta. Có phải vậy không, hờ bạn hiền?

Bình Thơ

A. Tập thơ.

Phi lộ:

Sau đây là một số bài bình tập thơ nổi tiếng “Nhà tiên tri” của **Kahlil Gibran (1883-1931)**. Kahlil Gibran là nhà thơ, nhà văn, đồng thời cũng là triết gia và họa sĩ, sinh ra tại một ngôi làng nhỏ miền núi ở Li băng (Lebanon). Hàng triệu người Ả rập đã quen thuộc với các tác phẩm của ông viết bằng ngôn ngữ này. Họ xem ông như bậc thiên tài thời đó. Những thi phẩm của ông đã được dịch ra hơn 20 thứ tiếng trên thế giới.

Tác phẩm nổi tiếng nhất của ông là "The Prophet" với những áng văn đậm chất thơ và triết lý sống. Xuất bản năm 1923, cuốn sách đã trở thành một trong những tác phẩm mang màu sắc cổ điển được yêu thích nhất và đã được bán hàng triệu bản.

Tập thơ gồm nhiều chương, mỗi chương có một chủ đề, tôi chỉ bình một số chương trong đó. Để dễ theo dõi, trước mỗi bài bình, tôi xin được trích đăng cả chương trong nguyên tác.

1. Chương 1.

a. Bản dịch: Con thuyền đến đón

Almustafa, người thám hiểm ân sủng, là bình minh soi sáng của thời ông, đã chờ đợi mười hai năm nơi thành phố Orphalsee cho đến khi con thuyền trở lại, mang ông về hòn đảo quê hương.

Vào năm thứ mười hai, ngày thứ mười hai của tháng Ielool, tháng vụ mùa thu hoạch, ngài trèo lên đồi cao - không có những bức thành - nhìn ra biển, và bắt gặp con thuyền dần tiến lại - tiến lại, cùng với sương mù.

Ôi, những cánh cửa trái tim ngài đồng bật mở, và niềm vui bay bổng tận ngàn khơi. Ngài nhắm mắt, và âm thầm khẩn nguyện - trong lặng yên an tĩnh của tâm hồn.

Nhưng trong lúc xuống đồi, một nỗi buồn chợt lại, ngài nhủ thầm: Làm sao để ra đi - trong bình an thanh thản chẳng ai bi? để tâm hồn không gánh một vết thương khi ta phải rời xa thành phố?

Ôi, trong những bức thành này ta đã trái: những chuỗi ngày dài đau khổ, những chuỗi đêm dài cô đơn; ai có thể chia tay với đau khổ, cô đơn - của bản thân mình - mà không nuối tiếc?

Trên những con đường này ta đã rải, tung ra bao nhiêu mảnh vụn tâm hồn, và bao nhiêu là con trẻ ta mong đang trần trụi hồn nhiên rong chơi giữa những ngọn đồi; ta làm sao lia bỏ được các người mà không thấy nặng lòng, đau xót!

Đây không phải là chiếc áo ngày hôm nay ta từ bỏ, mà là mảnh da ta lột ra bằng chính tay mình. Đây chẳng phải một suy tư ta để lại sau lưng, mà là một quả tim được tẩm ngọt ngào bằng nỗi khát khao chưa thoả mãn.

Nhưng ta không thể nào nán ná lâu hơn. Biển cả gọi mọi loài về - nay biển đã gọi ta; ta phải lên tàu. Bởi nán lại – mặc khắc giờ cháy lụi trong đêm – cũng có nghĩa là đóng thành băng giá, và trôi mình bó buộc trong khuôn.

Ta rất sẵn sàng mang tất cả đi theo. Nhưng tất cả, làm sao ta mang được?

Tiếng nói không thể chờ theo chiếc lưới và đôi môi, dù mới được lưới môi chấp cánh. Tiếng nói ra đi - tìm đến tai nghe chỉ có một mình.

Và một mình, không có tổ đi theo, con ung sẽ một mình bay qua mặt nhật.

Đến chân đồi, ngài quay nhìn lại biển, thấy con thuyền tiến vào bến cảng, trên mũi thuyền là những chàng thủy thủ, những người trai của xứ sở quê ông.

Cõi lòng ông gọi họ, lời ông ngân:

Hỡi những người con của mẹ ta xưa, những con người cười trên đầu sóng!

Trong giấc mơ tôi bạn dong thuyền bao bận. Và hôm nay, bạn đến cùng tôi - giữa khi thức tỉnh, nghĩa là trong một giấc mộng sâu hơn.

Vâng đi thôi, tôi đã sẵn sàng rồi, lòng háo hức đã căng buồm chờ gió.

Một hơi thở nữa thôi, tôi đưa vào không khí lắng yên này, một cái nhìn trù mến nữa thôi, tôi sẽ một lần còn đoái lại.

Rồi tôi sẽ đứng giữa các anh, một người đi biển giữa những người đi biển.

Và biển rộng kia ơi, bà mẹ muôn đời không ngủ, tự thân Người là bình an và tự do cho những suối và sông.

Còn một khúc lượn quanh thôi con suối này sẽ lượn, còn một lời thì thầm thôi trong trắng trắng giữa khu rừng. Và tôi sẽ đến cùng người, một giọt vô biên đến cùng biển cả vô biên.

Trong khi bước, từ xa ngài đã vọng bao nhiêu là nam nữ đổ xô lên, rời nương nho rẫy lúa họ băng lên, đồng nhắm hướng công thành đi tới.

Rồi ngài nghe tiếng họ gọi tên mình, và loan báo từ đồng này sang đồng khác về con thuyền đang đến bến Orphalese.

Ngài tự nhủ:

Ngày chia tay có phải ngày hợp lại?

Hoàng hôn mình mới thực buổi bình minh?

Tôi sẽ tặng những gì cho người đã bỏ lại chiếc cày giữa luống trên nương, hay cho người đã ngừng lại bánh quay của máy ép nho để về đây gập mặt.

Liệu trái tim tôi có trở thành cây trĩu quả - để tôi hái tặng cho người?

Và liệu khát khao tôi có chảy tuông như con suối tươi - để tôi rót đầy cốc họ hay không?

Tôi có phải là cây đàn hạc mà bàn tay của thiêng liêng nắn phím so dây, hay chiếc sáo mà qua tôi hơi thở Người tấu khúc?

Phải chăng tôi người kiếm tìm tịch lặng, châu báu nào tôi tìm được ở lắng yên - những châu báu mà tôi phát ban không đấng do so tính?

Nếu hôm nay là ngày gặt của tôi, thì trên những cánh đồng nào tôi đã từng gieo hạt, và mùa gieo ai có nhớ những khi nào?

Nếu thật sự đây là giờ tôi giương đèn tôi lên soi tỏ trong đêm, thì không phải ngọn lửa tôi cháy lung linh trong đèn ấy.

Trống rỗng, tối tăm, tôi sẽ dương đèn tôi lên đó,

vị hộ thần ban đêm sẽ châm dầu, và thấp sáng đèn lên.

Những điều này ngài bày tỏ qua lời. Nhưng trái tim ngài biết bao nhiêu điều vẫn còn chưa nói. Bởi tự mình, Ngài không thể nào thoát nên điều mật nhiệm thâm sâu.

Ngài vào thành, mọi người ra đón, họ gọi ngài như đồng cất lên bằng một âm thanh.

Những bô lão trong thành đứng ra và nói:

Xin hãy khoan rời bỏ chúng tôi.

Ngài là ánh sáng giữa ban trưa trong chúng tôi sáng mờ chập choạng, tuổi xuân của ngài đã cho chúng tôi những giấc mơ để được ước và mơ.

Ngài không phải là người xa lạ giữa chúng tôi, cũng không phải là khách từ nơi xa đến, ngài là con, là thân thuộc của chúng tôi. Mắt chúng tôi sẽ khát khao nhớ gương mặt ngài nếu phải một lần xa cách.

Những thầy tế nam và thầy tế nữ lại nói cùng ngài:

Xin chớ để những đợt sóng đại dương ngày hôm nay chia rẽ chúng ta, và những tháng cùng năm ngài sống giữa chúng tôi trở thành ký ức.

Ngài như một linh hồn đi giữa chúng tôi, chiếc bóng của ngài vẫn luôn là ánh sáng rọi lên trên gương mặt chúng tôi.

Chúng tôi yêu ngài biết bao nhiêu. Nhưng tình thương của chúng tôi không ngôn từ nào thốt lên cho được, với những chiếc mạng che nó đã được đập che phong kín. Nhưng giờ đây tình yêu chúng tôi gọi ngài thật lớn, đứng trước mặt ngài nó bộc lộ toàn chân.

Ngân mé của mình chính tình yêu này cũng chưa rõ hết chiều sâu, cho đến lúc vào giờ ly biệt.

Và lần lượt những người khác đến, khẩn nài ngài.

Nhưng ngài chẳng đáp chi. Ngài chỉ cúi đầu; và những người đứng gần thấy lệ ngài rơi - rơi trên ngực.

Ngài và dân thành đồng kéo đến quảng sân vuông trước ngôi đền thờ thánh. Từ chỗ thâm nghiêm bước ra một người đàn bà tên gọi Almitra. Bà chính là nhà nữ tiên tri.

Ngài nhìn bà với cái nhìn dịu dàng rất mực, bởi bà là người nhìn thấy ngài và tin tưởng đầu tiên, khi ngài mới ngụ một ngày ở thành phố Orphalese.

Bà gọi Ngài: Thưa Đấng Tiên Tri, trong cuộc kiếm tìm đến chỗ vô biên, ngài đã tự lâu thăm dò tầm xa của con thuyền đưa về nơi ấy.

Và bây giờ con thuyền đã đến, ngài phải đi rồi.

Sâu sắc thay vọng hoài của ngài về mảnh đất thuộc về ký ức xa xưa, nơi cội rễ của những ước ao còn cao hơn nữa; tình yêu của chúng tôi sẽ không ràng buộc, mà những nhu cầu của chúng tôi cũng không trĩu nặng ngài đâu.

Nhưng trước lúc rời chúng tôi xin ngài hãy dạy, ban cho chúng tôi chân nghĩa của ngài. Chúng tôi sẽ truyền lại cho con, và con chúng tôi sẽ truyền cho cháu, chân nghĩa này sẽ không mai một với thời gian.

Trong đơn độc ngài đã quán nhìn những chuỗi ngày chúng tôi từng trải, trong tĩnh lặng của mình ngài đã lắng nghe những khóc cười trong giấc ngủ của chúng tôi.

Vậy xin ngài bây giờ hãy mở bày cho chúng tôi về chính chúng tôi, và bảo cho tất cả chúng tôi về điều đã được hiển thị cho ngài về cái nằm giữa hai lần sống chết.

Ngài đáp lời:

Hỡi người dân thành Orphalese, tôi nói được gì đây - lời nào có thể vẫn hỏi được những gì khiến tâm hồn các người đang ngậm ngùi rung rung giao động?

b. Lời bình: Con thuyền đến đón

Chương này nếu đọc lướt, bạn sẽ dễ bỏ qua cả áng văn chương tuyệt cú này. Đó chính là cảm nhận tức thời của tôi khi lần đầu tiếp cận với “Nhà tiên tri”. Vì sao vậy? Vì nếu chưa chuẩn bị đôi chút kiến thức về “Nhà tiên tri”, về vài cái nhân danh, địa danh (thực hay ảo, có theo truyền thuyết tôn giáo nào?) như trong chương, lại với lối hành văn rất đặc thù tạm gọi là “kiểu tôn giáo”, ta rất dễ nản vì sự... “mù mờ” của tư tưởng và ngôn từ?

Thực là tôi đã bỏ qua rồi... May thay, tôi lơ đãng click tiếp vào vài cái tiêu đề của các chương khác, như “Tình yêu”, “Hôn nhân”, “Con cái”... và tôi lập tức giật mình: Cái minh triết của tác phẩm đã bắt đầu thấp thoáng đâu đó, như lấp lánh ánh vàng trong cát đãi, khi tôi đọc lướt qua các chương này. Bạn chớ hiểu tôi nói “cát đãi” theo nghĩa ám chỉ tác phẩm, tôi còn có chữ “lướt qua” kia đấy nhé.

Lại lướt qua một vài chương nữa và tôi quyết định sẽ đọc kỹ về nó hơn. Nhưng bây giờ thì tôi đã chắc có một tác phẩm tuyệt hay trong tay rồi, tôi sẽ phải làm cái việc “thốt lên” trên kia đã. Tôi bèn ghi vài dòng phản hồi vào ô chuyên dụng của “Lá xanh”, nơi Oshin đã kỳ công post nó lên cho bạn đọc, sau khi nhận được từ Dịch giả Giải Nghiêm.

Trong phản hồi, tôi đề nghị được biết đôi chút về Dịch giả, nếu có thể, vì đã có đôi dòng về tác giả trong “Lá xanh” rồi. Quay về blog Oshin, tôi đã ghi đôi dòng comm vào QC, rồi mới phát hiện ra “Nhà tiên tri” cũng để trong blog này, có thể comm trong bài đó. Thật là sơ suất. Tôi đành xin lỗi... “blog chủ” (Nếu bên Opera, tôi chỉ việc edit hay delete đi là xong), rồi khắp khởi in “Nhà tiên tri” ra để đọc kỹ hơn.

Đọc kỹ hơn, tôi bắt đầu hiểu ra “vàng nhiều hơn cát đãi”, ngay trong chương 1 khó đọc này. Tôi hiểu rằng, có một nhà tiên tri (cứ cho là vậy) vốn ở giữa thiên nhiên khoáng đạt. Một ngày kia bị đày vào chốn thị thành. 12 năm trời đằng đẵng, Ngài chỉ mong chóng được về với thiên nhiên hoang dã. Rồi ngày ấy, có “Con thuyền đến đón”. Khỏi cần phải tưởng tượng, cũng biết Ngài sung sướng đến nhường nào: “Ồi, những cánh cửa trái tim ngài đồng bật mở, và niềm vui bay bỗng tận ngàn khơi. Ngài nhắm mắt, và âm thầm khẩn nguyện - trong lặng yên an tĩnh của tâm hồn.”

Ngẫm mà coi, ngày nay chúng ta làm ngược lại: là hãm hờ kéo nhau vào chốn ngục tù, là thành phố, bỏ lại “Đồng quê yêu dấu”! Hay tệ hơn, là tự nguyện biến “Đồng quê yêu dấu” thành chốn ngục tù, bằng cách “đô thị hóa” hay chính xác là “bê tông hóa... Đồng quê yêu dấu”!?

Nhưng rồi, trong niềm cảm khái khi được thoát chốn ngục tù, Ngài bỗng ngập ngừng: “Làm sao để ra đi - trong bình an thanh thản chẳng ai bi? để tâm hồn không gánh một vết thương khi ta phải rời xa thành phố?” Ngạc nhiên chưa: Ngài muốn bỏ thành phố, chốn tù ngục để trở lại nơi hoang dã, rồi Ngài lại thấy là không thể thanh thản vậy được?

Và cái lấp lánh của hạt vàng xuất hiện ở đây: ... “ai có thể chia tay với đau khổ, cô đơn - của bản thân mình - mà không nuôi tiếc?” Đó chả phải là triết lý ru? Nếu để ý, bạn sẽ thấy dân tộc Trung Hoa, theo một cách nào đó, dường như đã thể hiện cái triết lý đó qua việc có tục ăn cháo hoa (cháo trắng) trước bữa ăn. Đó phải chăng là (dù đến giờ đã là vô thức?) một kiểu tiếc nuôi, hay ôn lại một giai đoạn lịch sử khốn khó của dân tộc vậy?

Những dòng tiếp theo, là trăn trở của con người do sự thích ứng với hoàn cảnh, cũng thấp thoáng một sự cảnh tỉnh: Nếu không trải qua đau khổ, cái mà ta luôn né tránh, sao thấu hiểu được khổ đau? Lại nữa, đau khổ mà ta nếm trải, chắc gì đã là đau khổ? Nếu không, sao ta lại nán ná với khổ đau đến vậy?

Đoạn này ngoài triết lý, còn có sự tu từ trong câu văn chẳng, cho dù là qua bản dịch: “Nhưng ta không thể nào nán ná lâu hơn. Biển cả gọi mọi loài về - nay biển đã gọi ta; ta phải lên tàu. Bởi nán lại – mặc khắc giờ cháy lụi trong đêm – cũng có nghĩa là đóng thành băng giá, và trói mình bó buộc trong khuôn.”

“-mặc khắc giờ cháy lụi trong đêm-” Nghĩa là thời gian sẽ trôi đi như quy luật đất trời, sẽ lụi tàn đi mà

không lấy lại được và mọi chuyện rồi sẽ muộn?

Lại tiếp những hạt vàng lấp lánh ở đoạn này:

“Ta rất sẵn sàng mang tất cả đi theo. Nhưng tất cả, làm sao ta mang được?”

Tiếng nói không thể chờ theo chiếc lưới và đôi môi, dù mới được lưới môi chấp cánh. Tiếng nói ra đi - tìm đến tai nghe chỉ có một mình.

Và một mình, không có tổ đi theo, con ung sẽ một mình bay qua mặt nhật”.

Giờ phút chia ly, ngay cả với khổ đau, Nhà tiên tri dù muốn mang theo cả những kỷ niệm buồn mà e không được. Hai câu tiếp theo ẩn dụ thật khéo. Nhưng không hiểu sao tôi cứ chột nghĩ, nếu là các “Văn nhân tài tử” rành Hán ngữ, quen đặng đối trong câu cú, họ sẽ thêm (chữ nghiêng) vào câu sau thế này:

“Và một mình, không có tổ đi theo, dù tổ vừa nhẹ nâng đôi cánh, con ung sẽ một mình bay qua mặt nhật- tìm đến tự do chỉ có một mình.” ?

Câu tiếp theo, tình cờ (?) cũng là một triết lý: “Trong giấc mơ tôi bạn dong thuyền bao bạn. Và hôm nay, bạn đến cùng tôi - giữa khi thức tỉnh, nghĩa là trong một giấc mộng sâu hơn”. Giấc mơ chỉ là một giấc mơ tầm thường. Lúc ta đang sống, mới là một giấc mộng đích thực, thăm sâu?

Và lúc chia tay, Ngài cho rằng tự thân Biển là bằng an cho mọi suối sông. Và bịn rịn đến mức, dù chỉ còn một khúc quanh, suối cũng cố chảy cho cùng, còn một hơi thở thổi cũng gắng thổi vào không khí này, như tận dụng hết từng mi-li-mét không gian, thời gian trước khi rời xa nơi gắn bó!

Rồi, cũng như cô nhân xưa nói “Gần thì thường, xa mới thương”, Ngài đã từng chịu bao nhiêu đắng cay bởi cư dân nơi đây, với họ Ngài như không có mặt. Chỉ khi mãi mãi rời xa, họ mới biết giá trị của Ngài, mới biết tập hợp lại bên nhau thành một lực lượng. Triết lý xuất hiện ở đây:

“Ngày chia tay có phải ngày hợp lại?”

Hoàng hôn mình mới thực buổi bình minh?”

Những đoạn còn lại là nỗi băn khoăn của Ngài về khả năng của mình trước sự ngưỡng mộ, cho dù là muộn màng trước cư dân thành phố. Rồi, khi các đại diện của đám cư dân ấy, đặc biệt là nữ Tiên tri Almitra gọi ra đích danh giá trị của Ngài, cũng mang màu sắc triết lý:

“Trong đơn độc ngài đã quán nhìn những chuỗi ngày chúng tôi từng trải, trong tinh táo của mình ngài đã lắng nghe những khúc cười trong giấc ngủ của chúng tôi.

Vậy xin ngài bây giờ hãy mở bày cho chúng tôi về chính chúng tôi, và bảo cho tất cả chúng tôi về điều đã được hiển thị cho ngài về cái nằm giữa hai lần sống chết.”

Thì ta bắt đầu được nghe những điều tuyệt vời mà Nhà tiên tri ban truyền với bao sắc thái huyền bí, sáng láng, chí lý và mê hoặc về mọi sự: tình yêu, hôn nhân, con cái, hiến dâng...

2. Chương 2.

a. Bản dịch: Tình yêu.

Almitra yêu cầu: “Xin hãy nói với chúng tôi về tình Yêu đi, hỡi nhà hiền triết”

Ngài ngẩng đầu nhìn dân thành phố Orphalese, và cảm nhận sự lặng yên đón chờ nơi họ.

Với giọng trầm hùng ngài cất tiếng:
 Khi tình yêu vẫy tay mời, bạn hãy đi theo,
 Dẫn những nẻo đường người vất vả, cheo leo.
 Khi đôi cánh người ôm ghì lấy mình, bạn hãy tuân theo,
 dẫn lối kiếm ân tiêm trên chót cánh – có thể gây thương tích cho mình.
 Và khi người thốt lời, bạn hãy tin theo,
 dẫn tiếng nói người có làm vỡ những cơn mơ – như gió Bắc thổi qua tàn phá khu vườn.
 Tình yêu đưa bạn lên ngôi, song chính người sẽ trừng phạt bạn.
 (Bạn như một thân cây:)
 Tình yêu giúp bạn lớn lên, song chính tình yêu là người xén tỉa.
 Người thương lên đỉnh cây, vượt ve những nhánh tơ non đang đung đưa dưới ánh mặt trời,
 Song người cũng sẽ len sâu xuống tận cùng gốc rễ, làm lung lay bao bám giữ ở nơi này.
 Bạn như những bó ngô:
 người gom bạn nhập chung với người làm một.
 Người nện đập để bạn trụi trần hiển lộ.
 Người giã sàn để bạn không còn những lớp vỏ bao quanh.
 Người xay bạn cho đèn trắng.
 Người nhồi bạn cho đến khi mềm dẻo.
 Và rồi người gửi bạn vào ngọn lửa thiêng liêng, để bạn trở thành mẩu bánh thiêng cho bữa tiệc
 thiêng của Thượng Đế.
 Tất cả những điều này tình yêu sẽ làm cho bạn
 để bạn biết những bí mật của trái tim mình,
 nhờ hiểu biết này bạn sẽ thăng hoa - thành một mảnh của trái tim Sự Sống.
 Nhưng nếu sợ, bạn chỉ tìm mật ngọt: của bình an và khoái lạc tình yêu,
 Thì tốt hơn hãy che đậy sự lừa dối, và bất tỉnh trước chiếc sàng đập lúa của tình yêu.
 Đi vào trong thế giới không mùa, bạn sẽ cười và sẽ khóc, nhưng cả tiếng khóc lẫn nụ cười đều không
 thoả thuê trọn vẹn.
 Tình yêu chẳng cho gì ngoài chính nó và chẳng lấy đi gì ở ngoài chính nó.
 Tình yêu không sở hữu gì mà tình yêu cũng không thể nào bị biến thành sở hữu;
 Bởi tình yêu là đủ với tình yêu.
 Khi bạn yêu thì đừng nói: ‘Thượng đế ở tim tôi,’ mà hãy bảo: ‘Tôi nằm trong trái tim Thượng đế.’
 Chớ nghĩ rằng bạn có thể đưa đường chỉ lối tình yêu,
 nếu tình yêu thấy bạn xứng đáng, tình yêu sẽ đưa đường cho bạn.
 Tình yêu không có khát khao nào ngoài khát khao muốn làm tròn chính nó.
 Nhưng nếu thương yêu mà vẫn cần khát vọng,
 thì hãy xem đây như khát vọng của mình:
 Được tan chảy và được là dòng suối -- hát êm êm khúc nhạc cho đêm nghe.
 Được biết cái đau của quá nhiều dịu ngọt.
 Được tổn thương vì chính sự hiểu biết về tình yêu.
 Được nhỏ máu sẵn sàng và vui vẻ.
 Được thức dậy lúc bình minh với trái tim chấp cánh,
 và cảm ơn một ngày nữa để thương yêu.
 Được ngại ngùng buổi ban trưa và trầm tư về sự ngất ngây của tình yêu;
 được trở về nhà lúc chiều hôm với lòng biết ơn (tình yêu và sự sống)
 Và được đi ngủ với một lời cầu nguyện
 cho người thương trong trái tim mình, kèm với một bài hát ngợi ca trên đôi môi của bạn.

b. Lời bình: Tình yêu.

Chương này đã là cứu cánh của tôi, để tôi không bỏ qua “Nhà tiên tri” khi lỡ đăng click vào đó. Dù đọc lướt, bạn cũng thấy những triết lý đáng nể về tình yêu, mà dù khiêm nhường, tôi cũng tự nhận là mình đã đề cập đến nó, ở một mức độ nào đó ở khá nhiều bài trong blog của mình.

Chẳng hạn:

“Khi tình yêu vẫy tay mời, bạn hãy đi theo,

Dẫn những nẻo đường người vất vả, cheo leo. (Tôi mạo muội nghĩ: “gieo neo” thay cho “cheo leo” thì mang tính phổ quát hơn, và do đó sẽ hợp với chủ thể có tính tượng trưng là “Tình yêu” hơn chẳng?)

Khi đôi cánh người ôm ghì lấy mình, bạn hãy tuân theo,

dấu lưỡi kiếm ẩn tiềm trên chót cánh – có thể gây thương tích cho mình.”

Đó chả phải là truyền thuyết về thần Eross sao, dù ở đây thay vì mũi tên là lưỡi kiếm? Cái bất biến về tình yêu đã được Ngài, nhà tiên tri kể rõ ở những câu tiếp theo: Con người mãi mãi là nô lệ của ái tình, luôn lắng nghe theo nó cho dù lời nói của nó như như băng giá của cơn gió bắc tàn phá khu vườn.

Tình yêu đưa bạn lên tận cùng hứng khởi, rồi phủ phàng quật tung bạn ra khỏi... “tình đời” không thương tiếc. Tình yêu chăm chút bạn như người làm vườn nâng niu từng chiếc lá trên thân cây bạn, nhưng cũng chính tình yêu đang chực sẵn để đôi khi... bóc bạn ra khỏi đám rễ cứu tinh từng giúp bạn đứng vững trên cuộc đời này.

Và đây nữa, nhà tiên tri luận về tình yêu (người) mới xác đáng làm sao:

“Bạn như những bó ngô:

người gom bạn nhập chung với người làm một.

Người nện đập để bạn trụi trần hiển lộ.

Người giần sàng để bạn không còn những lớp vỏ bao quanh.

Người xay bạn cho đến trắng.

Người nhồi bạn cho đến khi mềm dẻo.

Và rồi người gửi bạn vào ngọn lửa thiêng liêng, để bạn trở thành mẩu bánh thiêng cho bữa tiệc thiêng của Thượng Đế.

Tất cả những điều này tình yêu sẽ làm cho bạn

để bạn biết những bí mật của trái tim mình,

nhờ hiểu biết này bạn sẽ thăng hoa - thành một mảnh của trái tim Sự Sống”.

Cả đoạn này mang dấu ấn công việc của xứ sở nhà thơ, nhưng không xa lạ với chúng ta: Những va đập của tình yêu cuồng nhiệt vốn không có cơ hội cho bạn toan tính. Nó khiến cho bạn trần trụi, - xin lỗi là tôi chỉ dám nhấn mạnh nghĩa bóng? - về tâm hồn, mà trong các bài về tình yêu, tôi dùng từ... “tẹt ga”, khi ví đôi bạn đang yêu với trạng thái mê tốc độ của anh chàng đi xe máy!

Tôi thực sự mê chi tiết này:

“Người nện đập để bạn trụi trần hiển lộ.

Người giần sàng để bạn không còn những lớp vỏ bao quanh.

Người xay bạn cho đến trắng.

Người nhồi bạn cho đến khi mềm dẻo”.

Đó đích thị là tình yêu đấy! Và tôi, trong rải rác những bài về tình yêu, tôi cũng đã thốt lên: “Hãy yêu đi, hãy tự mình cảm nhận về tình yêu khi có cơ hội”, cũng như nhà tiên tri đã hé lộ những điều kỳ diệu của tình yêu, khi Ngài nói:

“Tất cả những điều này tình yêu sẽ làm cho bạn
để bạn biết những bí mật của trái tim mình,
nhờ hiểu biết này bạn sẽ thăng hoa - thành một mảnh của trái tim Sự Sống”.

Tôi, thì tôi “đòi” hơn chẳng, nên đã thử phá quy luật yêu (vốn bản năng và... mù quáng như một “trò nghịch đại”?) bằng cách... “thòng thêm”: ... “nhưng không phải bằng mọi giá!”

Cũng có tình yêu cho toan tính chứ? Bạn sẽ cãi tôi thế. Vâng, có và lúc đó, Ngài sẽ bảo thế này:
“Nhưng nếu sợ, bạn chỉ tìm mật ngọt: của bình an và khoái lạc tình yêu,
Thì tốt hơn hãy che đậy sự lừa dối, và bất tỉnh trước chiếc sàng đập lúa của tình yêu.
Đi vào trong thế giới không mùa, bạn sẽ cười và sẽ khóc, nhưng cả tiếng khóc lẫn nụ cười đều không
thoả thuê trọn vẹn.”

Lúc đó, hỏi có còn là tình yêu nữa không? Bạn nhắm một mắt đón nụ hôn của tình yêu, mắt kia bạn mở
thì cũng chẳng hy vọng thoát khỏi “chiếc sàng đập lúa của tình yêu” được nào! Trái lại, bạn còn bị ê
chè hơn, vì đã “không được chết vì tình yêu”, như một kẻ “tử vì đạo” nữa rồi!

Mấy câu tiếp theo là triết lý đáng nể về tình yêu đây này:
“Tình yêu chẳng cho gì ngoài chính nó và chẳng lấy đi gì ở ngoài chính nó.
Tình yêu không sở hữu gì mà tình yêu cũng không thể nào bị biến thành sở hữu;
Bởi tình yêu là đủ với tình yêu.”
Thiết nghĩ, chẳng nên... comm gì về mấy câu đó cả, bạn tự biết rõ thế mà!

Và tình yêu, như Ngài nói, chỉ biến bạn thành nô lệ của nó, chứ bạn đừng mong chỉ đường cho nó, và
chỉ duy nhất tình yêu không mệt mỏi trong sứ mệnh của mình:
“Tình yêu không có khát khao nào ngoài khát khao muốn làm tròn chính nó”.
Và dễ hiểu là vì khát khao, bạn đừng mong là cái nghĩa vụ mà nó phải làm tròn, chỉ mang lại vị ngọt
cho bạn đấy nhé.

Ở đoạn sau, Ngài có ý: tình yêu đích thực luôn được đẩy đến tận cùng, tuy nhiều lúc điều đó chẳng...
dễ chịu gì lắm đâu. Nhưng chẳng vì thế mà ta từ chối cái tận cùng ấy, nếu không nói là còn “chờ đợi”
nó:
“Nhưng nếu thương yêu mà vẫn cần khát vọng,
thì hãy xem đây như khát vọng của mình:

Được tan chảy và được là dòng suối - hát êm êm khúc nhạc cho đêm nghe.
Được biết cái đau của quá nhiều giọt ngọt.
Được tổn thương vì chính sự hiểu biết về tình yêu.
Được nhỏ máu sẵn sàng và vui vẻ.”

Nếu để ý, tác giả “Nhà tiên tri” trong đoạn này đã chịu ảnh hưởng về ý tứ của Sec-xpia qua lời Tu sĩ
trong kiệt tác Ro-me-o và Ju-li-et: “Những cơn hoan lạc dữ dội thường kết thúc một cách bạo liệt. Lúc
đương đắc chí cũng là lúc hết đời. Như lửa và thuốc súng, hễ bén nhau là cả hai chẳng còn. Mật ngọt
mà ngọt quá cũng khiến người ta lợm giọng; ăn nhiều thì hết muốn ăn... Hãy yêu đương có chừng
mực, có chừng có mực mới bền. Thái quá cũng hại như bất cập”.

Rõ ràng, ẩn dụ về cái cuồng nhiệt của tình yêu thì như nhau, chỉ khác là Sec-xpia thì khuyên rằng chớ,

còn Ngài thì khẳng định cái tất yếu của tình yêu cuồng nhiệt và hiểu được nó, đồng cảm với nó? Còn hơn thế nữa, Ngài đã không ngần ngại ngợi ca cái tình yêu cuồng nhiệt ấy, cái tình yêu mà nhờ nó, con người đã:

“Được thức dậy lúc bình minh với trái tim chấp cánh,
và cảm ơn một ngày nữa để thương yêu.
Được ngồi nghỉ buổi ban trưa và trầm tư về sự ngát ngậy của tình yêu;
được trở về nhà lúc chiều hôm với lòng biết ơn (tình yêu và sự sống)
Và được đi ngủ với một lời cầu nguyện
cho người thương trong trái tim mình, kèm với một bài hát ngợi ca trên đôi môi của bạn.”

Tôi ngờ rằng, trong nhiều cái about hay trên blast trong blog của nhiều bạn gái yêu đời, hai câu đầu của mấy dòng trích dẫn kia của “Nhà tiên tri” đã được trân trọng ghi vào. Đó là những dòng đậm chất nhân văn mà họ tâm niệm. Có điều, không phải bạn nào cũng biết, nó xuất xứ từ chương Tình yêu trong “Nhà tiên tri”, hay chí ít, nó đã có trong “Nhà tiên tri”, như ta thấy!

3. Chương 3.

a. Bản dịch: Hôn nhân.

Rồi khi ấy Almitra lại hỏi: “Hôn nhân là gì, xin Thầy hiển thị cho.”

Ngài trả lời:

Sinh ra cùng nhau, và sẽ cùng nhau mãi mãi.

Sẽ cùng nhau khi đôi cánh trắng tử thần xua trắng những ngày xanh.

Sẽ mãi bên nhau - cả trong ký ức lặng câm của vĩnh hằng Tạo Hoá.

Nhưng trong sự bên nhau - xin hãy để cho không gian có mặt

Và để cho gió của những thiên đàng bay lượn giữa hai bên.

Hãy yêu nhau, nhưng đừng biến tình yêu thành sợi dây ràng buộc:

Hãy để tình yêu là biển cả chuyển lưu giữa hai bờ bến tâm hồn.

Hãy rót vào cốc cho nhau nhưng chớ uống chung từ một cốc.

Hãy chia cho nhau mẩu bánh nhưng chớ ăn cùng từ một ổ.

Hãy múa hát với nhau, hân hoan vui vẻ, nhưng hãy cho mỗi người được đơn độc với riêng mình,

Ngay những giây đàn lia kia cũng một mình, dù rung cùng giai điệu.

Hãy trao trái tim mình, nhưng chớ phải để cho nhau cất giữ,

Bởi chỉ bàn tay Cuộc Đời mới bao dung được trái tim mình.

Hãy đứng bên nhau, nhưng chớ gần nhau quá:

Bởi những cây trụ của ngôi đền cũng còn cần đứng riêng ra,

Và ngoài kia cây bách, cây sồi không lớn lên trong bóng mát của nhau.

b. Lời bình: Hôn nhân

Chương này cũng là cứu cánh để tôi không bỏ qua “Nhà tiên tri” khi lơ đãng click vào đó để đọc lướt, và thấy thật thú vị với những tư tưởng như mới mà hóa ra là đã... cũ (chăng?) trong đó?

Cái ràng buộc vĩnh hằng hai con người khác giới với nhau có một cái tên ngộ nghĩnh là “Hôn nhân” (“cha mách que” sẽ dịch là “người hôn”... nhau? Mà như thế nghĩa là chỉ sự gắn kết của hai kẻ khác giới, là kết hôn đấy!). Cái sự gắn kết vĩnh hằng đó được Ngài chỉ ra thế này:

*“Sinh ra cùng nhau, và sẽ cùng nhau mãi mãi.
Sẽ cùng nhau khi đôi cánh trắng tử thần xua trắng những ngày xanh.
Sẽ mãi bên nhau - cả trong ký ức lạng cảm của vĩnh hằng Tạo Hoá.”*

Đây là kẻ một “thứ hôn nhân” đích thực, tất nhiên rồi. Nhưng có sự mâu thuẫn ở đây chẳng, khi Ngài lại nói:

*“Nhưng trong sự bên nhau - xin hãy để cho không gian có mặt
Và để cho gió của những thiên đàng bay lượn giữa hai bên.
Hãy yêu nhau, nhưng đừng biến tình yêu thành sợi dây ràng buộc:
Hãy để tình yêu là biển cả chuyển lưu giữa hai bờ bến tâm hồn.”*

Chẳng phải mâu thuẫn đâu, bạn biết rõ thế mà. Đó là thứ triết lý mới về tình yêu và hôn nhân, triết lý của thế kỷ hai mốt này đây, mà không phải ai cũng cảm nhận được thế đâu. Nó thường chỉ có ở những người có tư tưởng mới, phóng khoáng và... duy vật thôi. Vậy mà bạn không ngạc nhiên ư khi những lời kia thốt ra từ một người đã sống cách ta hàng thế kỷ? Vì ta được biết “Nhà tiên tri” ra đời năm 1923!

Hình như, đa phần chúng ta cứ coi khi đã kết hôn là mặc nhiên “sở hữu nhau” đến kiệt cùng, không để cho “gió của thiên đàng bay lượn” giữa hai người, không để cho có “biển cả chuyển lưu giữa hai bờ bến tâm hồn”? Ngài khuyên hai kẻ dù yêu nhau đến mấy, dù đã ràng buộc nhau bằng hai chữ “Hôn nhân”, vẫn hãy nên có một chút cho riêng mình, thậm chí:

*“Hãy rót vào cốc cho nhau nhưng chớ uống chung từ một cốc.
Hãy chia cho nhau mẩu bánh nhưng chớ ăn cùng từ một ổ.”*

Đó là gì, nếu chẳng phải là lời khuyên hãy trân trọng, thương yêu và chiều chuộng nhau, nhưng hãy để cho nhau một khoảng cách. Hãy tin nhau, dù dựa trên một điều nhỏ nhoi nào đó, như cách nói trong Kiều: “*Của tin còn một chút này làm ghi*”, chớ “o bế” nhau quá, tưởng thế là yêu, mà không phải vậy. Vì sẽ khiến cho kẻ kia bị cái cảm giác trói buộc ám ảnh, đến phải thốt lên: “*Yêu nhau như thế bằng mồi phụ nhau*”?

“Nhà tiên tri” quả là một nhà tâm lý siêu đẳng, khi biết rằng, con người ta vốn có một nỗi sợ nguyên sơ nhất, vốn là bản năng từ thuở hồng hoang là luôn cảnh giác, với những gì gần ta quá? Nỗi bất an đó tuy mơ hồ nhưng ám ảnh ta một cách vô thức. Đặc biệt là khi ta có cảm giác mình bị... “ám” lộ liễu quá, sát sạt quá, cho dù kẻ đó là người thân yêu của mình đi chăng nữa?! Huống chi...

Cái “bản năng thú” trong mỗi con người là được cô độc, trong một chùng mực có thể, nên Ngài đã có lý chẳng khi khuyên: “*Hãy múa hát với nhau, hân hoan vui vẻ, nhưng hãy cho mỗi người được đơn độc với riêng mình*”. Và nâng lên một bước, tác giả “Nhà tiên tri” thực đã thăng hoa khi ví dụ về sợi dây đàn lia kia, cho dù cạnh nhau và cùng rung lên một nhịp, mà chúng có chạm vào nhau bao giờ đâu? Nếu ví bằng chạm lại, hỏi còn tiếng gì ngân lên được chẳng, trên cây đàn lia tội nghiệp kia, hỏi bạn?

Và mỗi kẻ đến với nhau, hãy nhớ: Chỉ có thể và nên yêu thương nhau hết mực thôi, và chấm hết. Vì dù tài giỏi gì, mỗi chúng ta cũng chỉ là hữu hạn, không đủ sức bao trọn tâm vóc của nhau đâu. Ngài đã hoàn toàn có lý khi cảnh tỉnh chúng ta thế:

“Hãy trao trái tim mình, nhưng chẳng phải để cho nhau cất giữ,

Bởi chỉ bàn tay Cuộc Đời mới bao dung được trái tim mình”.

Phải rồi, chỉ duy nhất cuộc đời mới bao dung được con tim đầy bất trắc của mỗi con người mà thôi!
Còn đây nữa, đây chẳng phải là triết lý đầy mê hoặc sao:

*“Hãy đứng bên nhau, nhưng chớ gần nhau quá:
Bởi những cây trụ của ngôi đền cũng còn cần đứng riêng ra,
Và ngoài kia cây bách, cây sồi không lớn lên trong bóng mát của nhau”.*

Bạn ơi, trong cuộc đời mình, nếu đãi được vài hạt vàng lấp lánh như ba câu trên trong hừng hà sa số những câu văn bạn đọc, hãy tự cảm ơn là mình đã may mắn và vì thế hãy chịu khó mà đọc nữa đi, bạn nhé!

4. Chương 4.

a. Bản dịch: Con cái.

Người phụ nữ ôm con trên ngực, yêu cầu Ngài: “Xin hãy nói về Con.”

Ngài đáp rằng:

Con của bạn không là con của bạn.

Họ là con trai, con gái của giấc mơ Đời - hay khao khát của Cuộc Đời dành cho chính nó.

Con cái đến qua bạn nhưng không từ nơi bạn,

Dù đi theo nhưng không thuộc về mình.

Bạn có thể cho con tình yêu nhưng không thể cho con mình suy nghĩ.

Bởi vì con có suy nghĩ của riêng mình.

Bạn có thể dựng nhà cho hình hài con mình trú ngụ, nhưng không sao ban chỗ trú tâm hồn,

Vì tâm hồn các con ngụ ở ngôi nhà của tương lai, nơi bạn không thể nào thăm viếng, cho dù trong giấc mộng của mình.

Bạn có thể cố cho mình giống chúng, nhưng đừng mong bắt chúng giống như mình.

Vì sự sống không đi lùi trở lại, và cũng không nán lại với hôm qua.

Bạn là những cánh cung - từ nơi đó con cái như những mũi tên gửi đi về phía trước.

Người bắn cung nhìn thấy đích trên con đường của vô biên, và uốn cây cung với sức mạnh của Người để những mũi tên Người có thể đi nhanh và xa tới.

Hãy vui khi uốn nắn mình dưới bàn tay xạ thủ,

bởi Người thương mũi tên bay vút bao nhiêu thì Người cũng thương cây cung vững vàng ỏn trụ bấy nhiêu.

b. Lời bình: Con cái

Không hiểu sao đọc lướt chương này trong “Nhà tiên tri”, tôi lập tức nhớ đến “*Giăng lưới bắt chim*”, tập phê bình tiểu luận của nhà văn Nguyễn Huy Thiệp, được giải A của Hội nhà văn năm 2007. Trong bài “*Nguyễn Bảo Sinh, nhà thơ dân gian*”, Nguyễn Huy Thiệp giới thiệu thế này:

“Nguyễn Bảo Sinh, sinh năm 1940, sống trong một gia đình đã định cư nhiều đời ở Hà Nội. Thời trẻ, ông từng đi lính, từng là võ sư Judo. Từ trẻ đến già, Nguyễn Bảo Sinh chỉ ở số 30, ngõ 167 Trương Định (ngõ Bảo Sinh). Gần như suốt đời không hề chuyển dịch đi đâu, luôn ở cùng gia đình, xung quanh có vợ con, anh em, họ hàng, bè bạn nhưng ông luôn tự nhận mình là một tay sống trong giang hồ(!), một người tu tại gia(!). Nguyễn Bảo Sinh từng có hõn danh là Sinh chó. Việc này duyên do từ

chuyện có thật:

Hồi bé, vốn tính ngỗ ngược, thân phụ ông là cụ Nguyễn Hữu Mão (năm nay 95 tuổi, cũng là người rất hay thơ) có lần tức giận bảo rằng:

- Lớn lên thì chó nuôi mày!

Một lời là một vận vào! Lời nguyện của người cha tự nhiên vận vào số phận đứa con. Từ nhiều năm nay Nguyễn Bảo Sinh vẫn sống bằng nghề nuôi chó mèo cảnh, nuôi gà chọi, cũng có khi làm hậu cần cho các xới chọi gà khắp một vùng nội ngoại thành Hà Nội..."

Quay lại chương 4: "Con cái". Ngay vào đầu, "Nhà tiên tri" đã trả lời "*Người phụ nữ ôm con trên ngực*" bằng những "lời có cánh" thế này:

"Con của bạn không là con của bạn.

Họ là con trai, con gái của giấc mơ Đời - hay khao khát của Cuộc Đời dành cho chính nó.

Con cái đến qua bạn nhưng không từ nơi bạn,

Dù đi theo nhưng không thuộc về mình."

Trong "Giăng lưới bắt chim", Nguyễn Bảo Sinh cũng có mấy câu thơ ý tứ y chang thế kia, duy nó... nôm na hơn, đời hơn,... ngộ hơn:

"Con ta không phải của ta

Tai họa của nó mới là của ta

Của chìm của nổi trong nhà

Của ta rồi sẽ lại là của con

Con ta không phải của ta vì nó không phải của nó..."

Tôi bỗng lẩn thân nghĩ: Ở một khía cạnh nào đó, tác giả "Nhà tiên tri" cũng là một nhà thơ dân gian như Nguyễn Bảo Sinh, tuy ở tầm mức cao diệu hơn, bác học hơn. Bởi vậy, có thể cái tư tưởng về con cái "siêu việt" kia, họ là đồng tác giả, nếu loại bỏ khả năng Nguyễn Bảo Sinh đã được đọc "Nhà tiên tri" rồi, đã "thấm thấu" vào mình, thành của mình rồi? Thì chẳng phải ta vẫn "thấm thấu" Kiều ư, khi thỉnh thoảng vẫn buột miệng: "Chữ tài liền với chữ tai một vần", những lúc cảm thán cho ai đó có tài năng mà bị vùi dập?

Dù sao mặc lòng, cả hai nhà thơ đều đã đúng khi luận về con cái với cái nhìn biện chứng và hết sức sắc sảo kia. Chẳng phải là bạn sẽ bị tuột dần con bạn ra khỏi bàn tay yêu thương của mình theo năm tháng ư? Hãy đừng chê tôi viết cái câu bị động trúc trắc kia, nó đích thực "là đời" đấy! Bạn dù yêu thương con cái đến mức nào, muốn bao bọc chúng trong "đôi cánh mẹ gà" (với đàn gà con chiêm chiêm ý) cho đến hết đời, thậm chí khi đôi cánh bạn đã già nua toi tả, thì chẳng cần đợi đến lúc đó, con cái bạn đã... chuội ra khỏi bạn từ... lâu rồi!

Vì sao vậy, vì Ngài, nhà tiên tri đã nói rất đúng rằng: "*Họ là con trai, con gái của giấc mơ Đời - hay khao khát của Cuộc Đời dành cho chính nó.*" Không có một chút nào là "của bạn" đấy nhé! Ngài còn nhấn mạnh thế này:

"Con cái đến qua bạn nhưng không từ nơi bạn,

Dù đi theo nhưng không thuộc về mình.

Bạn có thể cho con tình yêu nhưng không thể cho con mình suy nghĩ.

Bởi vì con có suy nghĩ của riêng mình"

Bạn hãy nghĩ về những đứa con của chính bạn, hay của bạn bè, của cha mẹ mình... để chiêm nghiệm triết lý trên. Nếu để ý, chúng ta có một thành ngữ gần với tư tưởng trên: "Cha mẹ sinh con trời sinh

tính” và tôi, trong nhiều bài viết của mình trong blog này đã hơn một lần luận về điều đó. Bạn đừng bi quan về cái kết cục buồn khi con bạn rời xa đôi cánh chở che của bạn, vì bạn hãy tin cái điều nhà tiên tri đã nói kia: “*Bởi vì con có suy nghĩ của riêng mình*” Đó chẳng phải là quy luật của muôn đời: “*Tre già măng mọc*” ru?

Ngài còn chỉ ra rằng, cái mà bạn sở hữu nơi con bạn, chỉ là hình hài thôi. Và bạn sẽ phải chấp nhận sự thực này:

“Bạn có thể dựng nhà cho hình hài con mình trú ngụ, nhưng không sao bạn chỗ trú tâm hồn, Vì tâm hồn các con ngụ ở ngôi nhà của tương lai, nơi bạn không thể nào thăm viếng, cho dù trong giấc mộng của mình.”

Nếu cố gắng lắm, bạn sẽ làm được cái việc thực ra chẳng đáng nên cố đến thế:
“Bạn có thể cố cho mình giống chúng, nhưng đừng mong bắt chúng giống như mình.”

Vì sao vậy? Ngài trả lời bằng quy luật thời khắc trong vũ trụ:

“Vì sự sống không đi lùi trở lại, và cũng không nán lại với hôm qua.”

Tuy nhiên, nếu để ý, chúng ta sẽ thấy không ít bà mẹ vẫn cố gắng như vậy. Và thực ra, họ cũng chẳng cần phải tiếc công làm gì, vì đó vốn là thiên chức của các bà mẹ mà. Để an ủi họ, cổ nhân đã có câu về “nước mắt không chảy ngược” rồi! Điều đó thiết nghĩ đã quá đủ để họ thấy an lành trong tâm hồn thánh thiện của họ!

Những câu thơ sau về cánh cung và mũi tên, há chẳng phải là thiên chức của người làm cha mẹ, thể hiện ra trong cách ứng xử với con cái của mình sao:

*“Bạn là những cánh cung - từ nơi đó con cái như những mũi tên gửi đi về phía trước.
Người bắn cung nhìn thấy đích trên con đường của vô biên, và uốn cây cung với sức mạnh của Người để những mũi tên Người có thể đi nhanh và xa tới.
Hãy vui khi uốn nắn mình dưới bàn tay xạ thủ,
bởi Người thương mũi tên bay vút bao nhiêu thì Người cũng thương cây cung vững vàng ổn trụ bấy nhiêu.”*

Phải rồi, bạn chỉ việc giương cây cung hết sức mình, ngõ hầu cho con cái bạn bay cao vút về phía trước càng xa càng tốt, việc còn lại là của con cái bạn “*trên con đường của vô biên*” đó. Và bạn, bạn đã có thể bằng an với chính mình, về con cái của bạn được rồi?!

5. Chương 8.

a. Bản dịch: Niềm vui và Nỗi buồn.

Một thiếu phụ yêu cầu: “Niềm Vui và Nỗi Buồn, xin Ngài hãy nói.”

Ngài trả lời:

Niềm vui là nỗi buồn lộ ra chân tướng.

Từ chiếc giếng mạch trùng, nụ cười dâng lên thường đầm đầy nước mắt.

Mà làm sao có thể khác hơn đây?

Nỗi buồn càng khảm sâu trong bạn bao nhiêu, niềm vui càng đọng đọng được bấy nhiêu.

Há chẳng phải chiếc cốc mà anh đang đựng rượu hôm nay – là chiếc cốc đã được nung trong lò thợ gốm?

Há chẳng phải cây đàn lia đang xoa dịu hồn anh – là mảnh gỗ đã được khoét bên trong bằng bao dao nhọn?

Trong khi vui, hãy nhìn sâu vào trái tim mình, bạn sẽ thấy: ồ thì ra cái từng mang cho mình phiền muộn - là cái đang cho bạn niềm vui.

Trong khi buồn, hãy nhìn lại trong tim, bạn sẽ thấy: ồ thật ra mình đang nhỏ lệ - cho cái từng là niềm vui sướng hôm qua.

Trong các bạn có người lại bảo: “Niềm vui là cao cả hơn buồn,” kẻ lại bảo: - “Không, nỗi buồn là cao cả hơn vui.”

Nhưng tôi bảo với bạn rằng chúng không thể tách rời nhau.

Chúng đến cùng nhau, - khi một đĩa đang ngồi riêng ngoài bàn ăn với bạn, hãy nhớ rằng: đĩa kia đang nằm ngủ trên giường.

Quả thực, bạn bị treo lơ lửng như quả cân giữa hai gánh vui - buồn.

Chỉ khi nào rỗng không - bạn mới đứng yên và thăng bằng được.

Khi người thủ khổ nhắc bạn lên - để cân đo vàng bạc của ông ta, buồn vui của bạn - chẳng cần phải thăng trầm lên xuống.

b. Bài bình: Niềm vui và Nỗi buồn.

Trong chương 8, hỏi về Niềm vui và nỗi buồn là “Một thiếu phụ”. Đây là một cách “gán” nhân vật mà tác giả sử dụng cho người hỏi trong “Nhà tiên tri”, muốn ngụ ý đến tâm trạng phổ biến của con người trong xã hội. Chẳng hạn, đàn ông không bao giờ đặt vấn đề vui buồn cho dù họ cũng luôn vui hay buồn vì lẽ gì đó. Và theo Ngài, để nói ra, để hỏi đến vui buồn, phải là phụ nữ? Hơn thế nữa, phải là Thiếu phụ, họ là phụ nữ đã có chồng hoặc thậm chí là đã có con, để có thể cảm nhận sâu sắc về vui buồn.

Các bạn hãy để ý người hỏi ở từng chương, từ chương 1 mô tả xuất xứ, địa điểm, bối cảnh... với Almitra là nhà nữ tiên tri, được coi như người thông thái nhất của thành phố, đứng ra hỏi “Nhà tiên tri”, là nhân vật được sáng danh bởi Thiên Chúa (Ở trên, theo điển biến trong Cựu Ước, tôi coi “Nhà tiên tri” là Tê-rác, cha của Áp-ra-ham. Nhưng trong đoạn dẫn trên, chính Áp-ra-ham mới được coi là tổ phụ của dân Do thái. Có lẽ bắt nguồn từ câu chuyện mà tôi đã kể rải rác ở trên, theo thứ tự Ông, Con, Cháu: Áp-ra-ham, I-xa-xác và Gia-cốp là ba người đầu tiên được nhận giao ước từ Thiên Chúa).

Bắt đầu từ chương 2 và 3 thì Almitra hỏi về Tình yêu và Hôn nhân. Đến chương 4 thì “Người phụ nữ ôm con trên ngực” hỏi về Con cái. Chương 5 “Người giàu” hỏi về Hiến dâng, là công việc từ thiện của họ. Chương 6 hỏi về Ăn uống là “Chủ quán trọ”, chương 7 hỏi về Làm việc là “Thợ cày”...

Từ nhận thức đó, ta sẽ thấy “Nhà tiên tri” đã luận về Niềm vui và nỗi buồn bắt đầu như thế này:

“Niềm vui là nỗi buồn lộ ra chân tướng.

Từ chiếc giếng mạch trùng, nụ cười dâng lên thường đẫm đầy nước mắt.”

Các cặp trạng thái tình cảm tương đối chọi nhau: “hi-nộ;ái-ố” hay cụ thể ở đây là “niềm vui-nỗi buồn” thực ra lại xuất phát từ một nguồn là “chiếc giếng mạch trùng”; hơn thế nữa, cái này là khởi nguồn của cái kia! Ngài chỉ rõ: “*Nỗi buồn càng khảm sâu trong bạn bao nhiêu, niềm vui càng đọng đọng được bấy nhiêu*”. Tức là theo Ngài, chỉ những kẻ cảm được nỗi buồn một cách khắc khoải, mới đạt được niềm vui một cách sâu sắc, mới hiểu được ý nghĩa của niềm vui, kẻ đó được coi là “người có tình”.

Tôi muốn đưa ra một sự liên tưởng mà nghe qua thì có vẻ không “ăn nhập” gì, nhưng tin là bạn thấy dễ

hiều: Nỗi đau đớn vật vã mà bà Mẹ trải qua khi đưa con chào đời, đã kết tinh thành niềm hạnh phúc tột cùng của bà trước nụ cười thánh thiện của đứa con trên tay mình...

Nhân đây, bạn còn nhớ nhân vật nào trong Truyện Kiều mà cả hai văn nhân tài tử là Vũ Trinh và Nguyễn Lượng đều phê là “kẻ vô tình” không? Chính là Thúy Vân với “Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang” mà nụ cười, giọng nói đã được thi nhân họ Nguyễn Tiên Điền ưu ái coi là “Hoa cười, ngọc thốt” đây.

Đặc biệt, Vũ Trinh đã “riết róng” thế này: *“Thúy Vân tam kiến câu tự nhất khối ngoạn thạch. Đoạn trường hội thượng na đắc hữu thứ xuân hóa? Đạm Tiên kỳ nại tha hà? Chỉ hợp tùy phú quý tổ mệnh phụ nhi”*.

Nghĩa là: “Thúy Vân xuất hiện ba lần (?) mà lần nào cũng tro lỳ như hòn đá. Trong hội Đoạn trường làm gì có người ngu xuẩn như vậy được? Nàng Đạm tiên còn làm gì được cô ấy nữa. Cô chỉ hợp với cảnh giàu sang để làm mệnh phụ phu nhân thôi”.

Tiếp theo, Nhà tiên tri đã triết lý sâu sắc mà cũng rất... hình ảnh thế này:

“Há chẳng phải chiếc cốc mà anh đang đựng rượu hôm nay – là chiếc cốc đã được nung trong lò thợ gốm?”

Há chẳng phải cây đàn lia đang xoa dịu hồn anh – là mảnh gỗ đã được khoét bên trong bằng bao dao nhọn?”

Với tôi, cái triết lý đó cứ như được nội suy từ Định luật Nhiệt động nổi tiếng: *“Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển hóa từ trạng thái này sang trạng thái khác”*. Nghĩa là, niềm vui hay nỗi buồn không những có chung một nguồn gốc như đã nói về “chiếc giếng mạch trùng”, mà chúng còn khởi nguồn từ nhau, chuyển hóa lẫn nhau. Để trở thành chiếc cốc gốm tuyệt đẹp đựng thứ rượu thơm ngon trên tay hôm nay, “chiếc cốc” mộc xấu xí phải trải qua hàng ngàn độ nóng trong lò; cũng như vậy, để có được “cây đàn lia” tấu lên khúc nhạc xoa dịu tâm hồn ta, mảnh gỗ làm ra nó phải quặn mình đón đau dưới lưỡi dao khoét gọt.

Chẳng có gì ngạc nhiên khi niềm vui hôm nay lại chính là nỗi buồn của hôm qua; hay cũng vậy, điều khiến mình hôm nay nhỏ lệ, lại chính là điều hôm qua đã mang cho ta niềm hạnh phúc. Đó chính là sự chuyển hóa biện chứng của hai trạng thái tinh thần mà ta vừa nói ở trên.

Tôi đặc biệt thấy thú vị với hình ảnh mà Nhà tiên tri ví von về tính “song hành nhưng không đồng thời” của hai trạng thái tâm cảm trong một cá thể, như cặp sinh đôi không thể tách rời trong một ngôi nhà:

“Nhưng tôi bảo với bạn rằng chúng (niềm vui-nỗi buồn) không thể tách rời nhau.

Chúng đến cùng nhau, - khi một đứa đang ngồi riêng ngoài bàn ăn với bạn, hãy nhớ rằng: đứa kia đang nằm ngủ trên giường.” Bằng ví dụ đó, tác giả không mâu thuẫn với lý thuyết mà mình tự đặt ra: trạng thái này kế tiếp trạng thái kia.

Tuy nhiên, nếu đã đọc Kinh Thánh, phần Cựu Ước, bạn có thể nói thêm: Cũng có khi nó song hành xuất hiện trong một con người, nếu phát triển từ ví dụ về người mẹ. Trong cơn đau đớn vật vã, cũng có lúc bà mẹ đồng thời cảm nhận được niềm hạnh phúc về cái sinh linh bé bỏng mà mình đã nhiều năm ngóng chờ! Như bà mẹ Sa-rai sinh I-xa-ác khi đã tròn... 90 tuổi (do Thiên Chúa, mãi đến khi Áp-ra-ham chẵn trăm tuổi, mới giải được lời ước ban cho ông đưa con trai với người vợ đầu tiên Sa-rai nói trên)! Chúng ta còn gặp điều tương tự sau này lúc Rê-bec-ca là vợ đầu tiên của I-xa-ác sinh hạ hai con trai sinh đôi sau khi đã nhiều năm mòn mỏi ngóng trông, dù chúng mang hai gien khác nhau: E-xau

lông lá và Gia-cốp trắng trẻo.

Cuối cùng, nhà tiên tri đã khẳng định lại rằng, con người ta luôn bị chế ngự bởi niềm vui và nỗi buồn. Chỉ trừ khi bạn bị mất cảm giác, bị “trống rỗng” trong tâm hồn, mới có thể coi như vô can trước thế sự, cái mà vì nó, niềm vui và nỗi buồn sẽ phát sinh trong bạn.

Và theo Ngài, bao giờ cũng vậy, - không khó khăn như ông chủ ngân khố khi cân đo vàng bạc của ông ta, - “hai gánh vui-buồn” trong bạn bao giờ cũng ở trạng thái cân bằng!

“Quả thực, bạn bị treo lơ lửng như quả cân giữa hai gánh vui - buồn.

Chỉ khi nào rỗng không - bạn mới đứng yên và thăng bằng được.

Khi người thủ khó nhấc bạn lên - để cân đo vàng bạc của ông ta, buồn vui của bạn - chẳng cần phải thăng trầm lên xuống.”

Còn tôi, tôi muốn gửi đến bạn đọc blog này một thông điệp về niềm vui và nỗi buồn, lấy từ bài thơ của Aleksandr Pushkin, do [Nina dịch](#). Bản dịch mà khi comment cho nó, tôi đã nói đùa với Nina rằng, hãy cho phép tôi “dịch lại bản tiếng Việt” của Nina. Bài thơ đó như sau:

“Bỗng một ngày bạn thấy buồn lắm ý

Bạn nói rằng cuộc sống đối lừa tôi

Hãy chịu chút, đừng buồn, đừng giận dữ

Vì ngày vui rồi sẽ đến ngay thôi

Trái tim bạn dành cho tương lai nhé

Hiện tại buồn chỉ tạm vậy mà thôi

Không vĩnh viễn, mọi điều trôi qua hết

Trôi qua rồi, buồn cũng hóa nên vui.”

B. Thơ lẻ.

1. Về người chị trong thi ca.

Phải đến một tầm tuổi nào đó đủ “chín”, lại phải có tình - có chị nữa, hẳn nhiên rồi - người ta mới viết nổi những câu thơ rất xao xuyến về người chị của mình như thế này:

“Thế là chị ơi, rụng bông hoa gạo

Ô hay, trời không nín gió cho ngày chị sinh

Ngày chị sinh, trời cho làm thơ

Cho nét buồn vui bốn mùa trăng trở...” (Đoàn Thị Tảo - có thể kể thêm Trọng Đài nữa)

Hay thế này:

“Thời con gái lưng ong có bao người thầm mong theo

Mẹ dục con gái yêu lấy chồng đi

Chị thương hai đứa em thương mẹ già còn đau

Chị tôi chưa lấy chồng” (Trần Tiến)

....

Nhắc thế để tôi muốn dừng lại ở bài thơ “Chị tôi” của nhà thơ Chu Vĩnh Phương, trong tập thơ “Gọi nguồn” (Nhà xuất bản Hội nhà văn - tháng 12-2009) của anh.

Chị tôi

Lỡ duyên rồi lại lỡ lầm
Chị đành ở vậy âm thầm xót xa

Rời làng theo bước người ta
Nắng mưa ga xép, hanh sa lâm trường

Một đời chịu khó chịu thương
Lúc vui chị khóc, khi buồn lặng đau

Cậy ai nương nấu mai sau
Mẹ cha đành vậy, lòng đau mấy phần

Ông bà đã khuất cõi trần
Các em thơ dại, chị thân héo mòn

Áp ôm đứa cháu sớm hôm
Sông lùn hồi với xóm thôn tháng ngày

Cầu trời hương khói gió bay
Khán đất, đất chín tầng dày lặng im!

Tôi biết về người chị này của nhà thơ Chu Vĩnh Phương. Là chị cả, mà nhà thơ lại hơn tôi mấy tuổi, nên khi lớn lên, biết cảm nhận về vẻ đẹp phụ nữ thì tôi đã thấy chị là một cô gái làng biển xinh đẹp, mặn mòi. Mà dù là ngày xưa hay bây giờ, hễ nhà ai có con gái xinh đẹp thì tôi, luôn có rất nhiều chàng trai lui tới, nhăm nhe...

Mẹ chị tiếp nhận cái đám “tài tử giai nhân” ấy như bất cứ người mẹ có con gái xinh đẹp nào theo đủ các cung bậc: mới đầu thì ghét, vì chúng nó “mới nứt mắt ra đã đủ đờn, chẳng lo làm ăn gì”; sau thì... thậm tự hào vì con gái có nhiều đám nhăm nhe; gặp người con gái nặng lòng với mẹ, với em như chị thì rồi thấy lo, vì thâm thoắt đã đến cái thời “mỗi năm một tuổi, nó đuôi xuân đi” mà dường như chị vẫn không “kết” đám nào... Ấy là khi nhà thơ nghĩ về chị mình một cách xót xa, thương cảm: “Lỡ duyên rồi lại lỡ lầm” vậy.

Có thể trong cái xót xa thương cảm ấy, nhà thơ đã có chút nào đó “vận cái lỗi vào mẹ, vào mình, vào những đứa em khác của chị” nữa. Thường các em yêu chị, những người chị sau này có “duyên phận lỡ làng” cứ hay cho rằng: một phần vì nặng lòng với mẹ, với em mà chị bị “lỡ duyên”? “Lỡ duyên” với “lỡ lầm”, chỉ cách nhau chút xíu, sau cái “tặc lưỡi” vào một thời điểm khó khăn nào đó, như ta thường bắt gặp ở những người “quá lứa, lỡ thì”. Đó là lúc chị quyết định “theo” một ai đó, nhiều khi chỉ để “cậy người nương nấu mai sau” mà thôi. Và đã như vậy, thường có kết cục “lỡ lầm”, “nửa đường đứt gánh” như chị.

Rời làng theo bước người ta

Nắng mưa ga xép, hanh sa lâm trường

Một đời chịu khó chịu thương
Lúc vui chị khóc, khi buồn lặng đau

Dường như những người phụ nữ nặng lòng với gia đình thường là chị cả, cứ hay rơi vào cái vòng luân quản: Cứ ngỡ là ở mãi với mẹ để quán xuyến gia đình, nuôi mẹ, nuôi em. Nhưng “tuổi ngày mỗi lớn, sắc ngày mỗi phai, sức ngày mỗi mòn”, lại gặp khi mẹ già quá lo cho mình, khi các em đã lớn khôn xa rời chị rồi, mới chịu dành một chút lo cho mình “Cây ai nương náu mai sau”. Để rồi vẫn phải: “Mẹ cha đành vậy, lòng đau mấy phần”.

Lớn lên, nhà thơ xa chị, xa ngôi nhà thân yêu của mình và bị cuộc đời cuốn đi: vào đại học, thành anh kỹ sư cơ khí; thành anh tự vệ nhà máy bắn máy bay Mỹ; rồi đi bộ đội, thành thương binh; rồi có gia đình nhỏ của mình ở một nơi xa ngái. Một ngày, khi mái tóc đã pha sương, về lại con ngõ cũ, gặp lại người chị đã “xương mai hao gầy” theo thời gian. Lúc này chị đã đành “Áp ôm đứa cháu sớm hôm/Sống lần hồi với xóm thôn tháng ngày” rồi. Và nhà thơ chợt thấy muốn dành cho người chị thân yêu của mình một điều gì đó, dù chỉ là một lời khẩn thắm cho phần đời còn lại của chị ấm êm.

Nhưng dẫu vậy, với nhà thơ, dường như cũng đã muộn mất rồi:
Cầu trời, hương khói gió bay
Khấn đất, đất chín tầng dày lặng im!

2. Mùa xuân qua những câu thơ...

(*"Xuân khứ bách hoa lạc" - Mãn Giác thiền sư*)

Chưa sang tháng ba, mà sao trong tôi cứ phảng phất câu thơ về hoa xoan của Xuân Diệu: “Tháng ba nở trắng hoa xoan”... Rồi cũng về hoa xoan, tôi lại nhớ đến Nguyễn Bính với: “Hoa xoan lóp lóp rụng rơi đầy”, khi thi nhân miêu tả làng quê vào một buổi tối Xuân mãn nào đó, có cô thôn nữ dậy thì bồi hồi náo nức với tiếng trống chèo làng Đặng...

Tháng ba, thực ra đã là cuối mùa Xuân rồi. Hoa xoan đã “nở trắng”, đã rụng “lóp lóp” thì kể như đã coi là tàn Xuân. Xuân tàn thì Hạ sang. Thơ xưa cũng nói đến cái tàn Xuân, như Nguyễn Du viết về hội đạp thanh: “Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi”. Hai phần ba mùa Xuân đi qua rồi, khi có cái lễ là “lễ Tảo mộ” ấy; có cái hội là “hội đạp thanh” ấy...

Phải chăng là người ta cứ vô tình nói về cái kết nào đó cho cái hiện hữu, để mong một cái khởi đầu tiếp theo, cho dù là mới đó, ta còn mong ngóng nó? Mùa Xuân thì ai cũng mong, vì có nhiều sự mới mẻ: lộc xuân, sức sống mới, du xuân, trẩy hội xuân, ngày tết, ngày rằm... đều đến cùng với mùa xuân. Nhưng ta cũng biết khi Xuân đến nghĩa là Xuân sẽ qua đi và khi Xuân qua đi lại có cái mới mẻ đến, cho dù đó sẽ là mùa Hạ nóng bức chứ không tươi mát như Xuân.

Vậy đó là tâm lý đón cái mới? Hay đó chính là bản năng lạc quan của con người: luôn luôn có cái để cho chúng ta chờ đón, những điều tốt đẹp luôn luôn ở phía trước? Hay tự ta luôn thăm nhủ: những điều kỳ diệu đâu có thể trôi qua, nhưng những bất ngờ kỳ diệu vẫn ẩn dấu đâu đó, nếu không là chính nó thì

sẽ là những gì thay thế nó?

Ngay cả Hạ đến, náo nức là thế với “phượng hồng, bằng lăng tím”, với những ngày nghỉ đầy nắng, thì ta vẫn biết còn có Thu đang chờ phía trước? Rồi Thu đến, nghĩa là Thu sẽ qua, dù “Thu quyến rũ” đến nhường nào thì cũng sẽ có “Những phố dài xao xác heo may” đang chờ đón cái “chớm lạnh” của mùa Đông về (trong lòng Hà Nội). Mùa Đông quyến rũ những cặp đôi co ro (thú vị?) trong bộ đồ ấm áp, quần quýt bên nhau không gì tự nhiên hơn trên phố vắng, trong cái tàn đêm rơi dài...

Vậy là mùa xuân hãy còn mà thực ra là mùa xuân đang qua. Mùa xuân luôn gọi cho ai những niềm khắc khoải. Khắc khoải về những điều tưởng đến mà hóa ra chưa đến. Những hy vọng vừa nhóm lên đã vội tàn. Về những điều không dễ nói với lòng mình, còn thời gian thì như trôi quá nhanh:

“Xuân khứ bách hoa lạc
Xuân đáo bách hoa khai
Sự trục nhân tiên quá
Lão tòng đầu thượng lai”

Hóa ra, theo một nghĩa nào đó, người ta đâu có vô tình khi viết về cái tàn Xuân? Chẳng phải “vó câu” thời gian luôn thúc phía sau ru? Cho dù là sẽ thấy một cái khởi đầu khác, nhưng mùa Xuân nay đã rất khác với mùa Xuân trước rồi. Hãy đừng tự ru mình, các bạn trẻ yêu mến của tôi ơi...

3. Về một bài thơ của Xuân Diệu...

Chợt nhớ phảng phất mấy câu thơ của “ông hoàng thơ tình” Xuân Diệu mà một buổi hoàng hôn nào đã xưa lắm, khi tôi chỉ “nhõn” 16-17 tuổi (cái tuổi hay buồn vu vơ?), nắn nót chép vào đầu đó:

“Bữa nay lạnh mặt trời đi ngủ sớm
Anh nhớ em, em hỏi anh nhớ em
Không gì buồn bằng những buổi chiều êm
Mà ánh sáng mờ dần cùng bóng tối”...

Con người ta có những thay đổi khác biệt vào những tầm tuổi: 13-14, ngỡ ngàng và hoang mang nhẹ nhàng; 16-17, buồn vô cớ và dễ... “tự dưng muốn khóc”(?!); 22-23, khủng hoảng trầm trọng và dễ có hành vi sai lầm... Nói chung sau đó thì ổn định hơn. Về sau này, ai mà vẫn bị khủng hoảng (ngớ ngẩn) như những thời điểm đó thì hẳn là có vấn đề về nhân cách?...

Quay lại bài thơ được coi là một trong số những bài thơ hay của Xuân Diệu (có tựa “Tương tư, chiều”) và hồi đó, tôi cũng từng bị nó chi phối. Đến nỗi bây giờ, không cần đứng dậy lại tủ sách mở “Thi nhân Việt Nam”, hay gõ vào Google, tôi cũng chép ra hết cả bài (khá dài) mà tin là không sai mấy:

“Gió lướt thướt kéo mình qua cỏ rối
Vài miếng đêm u uất lẫn trong cành
Mây theo chim về dãy núi xa xanh
Tùng đoàn lớp nhịp nhàng và lặng lẽ
Không gian xám tưởng sắp tuôn thành lệ...”

Tôi tin là khi viết bài này, nhà thơ còn trẻ và đã bị một nỗi buồn vu vơ nào đó chi phối:

“Thôi hết rồi còn chi nữa đâu em
Thôi hết rồi, gió gác với trăng thêm
Vớ sương lá rụng lên đầu gần gũi...
Thôi đã hết hờn ghen và giận dỗi
Được giận hờn nhau sung sướng biết bao nhiêu...”

Có lẽ là sự đở vỡ của mối tình đầu (nào đó?) chăng?

“Anh một mình nghe tất cả buổi chiều
Vào chầm chậm ở trong buồn hiu quạnh
Anh nhớ tiếng. Anh nhớ hình. Anh nhớ ảnh
Anh nhớ em, anh nhớ lắm em ơi
Anh nhớ anh của ngày tháng xa khơi
Nhớ đôi môi em cười ở phương trời
Và đôi mắt em nhìn anh đắm đắm”...

Nhưng bây giờ thì tôi thấy đây là một bài thơ rất... bình thường, nếu không nói là một bài thơ bị... hỏng. Nói vậy vì lẽ ra đã là một bài thơ hay. Hay vì nó xuất phát từ một cảm hứng để ra thơ hay: buồn tương tư về tình yêu. Tuy nhiên, phải là thứ cảm hứng đủ mạnh để “phun trào” chỉ duy nhất một lần rồi kết thúc.

Bài thơ này tôi ngờ rằng không phải ở dạng đó, chất kỹ thuật lẩn át để hy vọng bù vào nội năng cảm xúc bị đứt quãng. Nó khiến ta thấy rõ cảm giác nhìn vào một tác phẩm điêu khắc không liền mạch tư duy của nhà nghệ sĩ, mà bị chấp vá đâu đó bởi kỹ thuật thuần túy của chàng... thợ đẽo đá.

Đó là những chỗ cảm hứng của thi nhân bị hẫng hụt, bài thơ bị bỏ dở, rồi như tiếc nuối không nở bỏ, lâu lâu lại mang ra... “gia công” lại, hy vọng kết thúc nó. Rồi khi bị mất hết “cảm giác thi nhân”, không phân biệt được “hay, dở” một cách tinh tế nữa, tác giả đã cho ra đời “đứa con chấp vá” đó như ta đã thấy? Bạn sẽ hỏi: vậy đâu là “liền mạch cảm hứng” và đâu là “chấp vá kỹ thuật” của bài thơ ấy?

Xin thưa là thế này. Nếu là bài thơ được cảm xúc dẫn dắt, - điều mà nhờ đó nó thuyết phục được sự đồng cảm của người đọc, - là hề đọc lên ta phải thấy thực sự xúc động, hết cái cảm giác bị xung điện ở đâu đó, nơi nhạy cảm nhất của thần kinh điều khiển xúc cảm con người. Trong bài thơ, cảm xúc này là có thật và có chỗ tức thời thi nhân đã lột tả được:

“Bữa nay lạnh mặt trời đi ngủ sớm
Anh nhớ em, em hỏi anh nhớ em
Không gì buồn bằng những buổi chiều êm
Mà ánh sáng lụi dần vào bóng tối”... Cho dù dùng mấy từ “mặt trời đi ngủ sớm” để chỉ mùa đông trời tối sớm thì... rất dở. Nghe na ná như phát ngôn của... đồng bào dân tộc ít người vậy?

Đến những đoạn sau thì thi nhân đã bắt đầu dùng kỹ thuật chi để thuần túy... tả cảnh rồi, không còn bị cảm xúc chi phối nữa. Đọc lên, ta không hề bị chút rung động nào, chỉ thấy thi nhân đang kỳ khu chơi... chữ! Trong điêu khắc, đây chỉ là công việc của anh thợ đẽo đá mà thôi. Cho dù bằng tài năng không thể phủ nhận của mình, thi nhân đã tỏ ra khá tĩa tọt trong kỹ thuật tu từ với những “gió lướt thướt”, “cỏ rới”, “miếng đêm u uất”, “không gian xám”, “tuôn thành lệ”...

Tôi không hiểu sao một "kỹ sư lành nghề trong thơ tình" như Xuân Diệu lại có lúc quên mất rằng, chữ nghĩa tinh vi lắm sẽ giết chết xúc cảm thơ. Những câu thơ kia chỉ đáng bày trong tủ kính để ngắm nghĩa chứ giúp gì cho nỗi lòng của người tương tư? Nói chi đến "gây xung điện" cho "li ti tế vi" thần kinh người đọc?

Làm sao so được với thứ thơ như không có lời, hay chính xác hơn là lời nhất thời chịu chìm khuất đi, để cho cảm xúc xâm thực hoàn toàn người đọc trong bài "Không đề gửi mùa đông" (thơ của nữ bác sĩ Thảo Phương, không phải thi nhân, sinh ra và lớn lên ở Bắc, sống và làm việc ở Nam, luôn nhớ mùa đông da diết - chị mới mất đạo tháng 10-2008 - cầu cho linh hồn chị bằng an nơi thiên đàng!) như thế này:

Dường như ai đi ngang cửa,
Hay là ngọn gió mãi chơi?

Chút nắng vàng Thu se nhẹ,
Chiều nay,
Cũng bỏ ta rồi.

(Khi phổ nhạc Phú Quang đã sửa lại lời kém hay đi nhiều lần:

“Dường như ai đi ngang cửa
Gió mùa đông bắc se lòng
Chút lá thu vàng đã rụng
Dường như cũng bỏ ta đi”...

Bù lại là nét nhạc rất tuyệt, phù hợp với xúc cảm của tác giả bài thơ)

Nó là cái thứ tiếc nuối đến quay quắt (nhưng cũng dịu dàng, nữ tính) của người con gái (và cũng là của bao người) trước những điều giản dị, tưởng không thể mất mà đã vĩnh viễn mất. Từ ngữ thơ tuyệt đẹp nhưng không lẫn át cảm xúc tuôn trào trong tâm hồn tha hương (và kể cả không tha hương) của người đọc...

Quay lại Xuân Diệu. Đoạn tiếp theo của anh chàng tình si này thì lại được, nó man mác gợi lại những tiếc nuối của thi nhân về một mối tình, để được người đọc đồng cảm, dù không phải ai cũng trải qua thứ cảm xúc ấy:

“Thôi hết rồi còn chi nữa đâu em
Thôi hết rồi, gió gác với trăng thêm
Vội sương gió rủ lên đầu gần gũi...
Thôi đã hết hờn ghen và giận dỗi
Được giận hờn nhau sung sướng biết bao nhiêu...”

Tuy nhiên, phần còn lại của bài thơ, chỉ duy nhất có hai câu tiếp nối còn vương vất chút “đường được” của khổ thơ trên, “Anh một mình nghe tất cả buổi chiều/ Vào chậm chậm ở trong buồn hiu quạnh” còn lại chỉ là kỹ thuật và thậm chí là giọng ép, lại mang hơi hướng “nghịch dư”, làm hỏng cả bài thơ rồi:

“Anh nhớ tiếng. Anh nhớ hình. Anh nhớ ảnh
Anh nhớ em, anh nhớ lắm em ơi
Anh nhớ anh của ngày tháng xa khơi
Nhớ đôi môi em cười ở phương trời

Và đôi mắt em nhìn anh đăm đăm”...

Có người sẽ bêu: Làm sao có thể chê thơ của một “tượng đài” thơ, một “ông hoàng thơ tình” như Xuân Diệu? Đây lại là một bài thơ được nhiều nhà phê bình cho là hay? Phải chăng là muốn chơi nổi bằng cách dõn mặt thiên tài? Tôi không cho là vậy, vì viên ngọc nào chả có tỳ vết? Và chẳng, nếu nhiều viên ngọc quá, ai dám bảo trong số đó không có lẫn viên... chưa ngọc?

Chưa kể, ta vẫn cho hai câu thơ trứ danh “Trái đất ba phần tư nước mắt/ Đi như giọt lệ giữa không gian” là của Xuân Diệu? Vậy mà Trần Đăng Khoa quả quyết rằng, Huy Cận thừa nhận hai câu đó là do ông tặng chàng Xuân Diệu, vì "thấy anh bạn thân quá mê nó" đấy? Xuân Diệu phải đâu lúc nào cũng là ông thánh?

4. Comment tình yêu...

(Nhân đọc lại T.T.Kh, một thiếu nữ tài hoa, bí ẩn của thơ Việt-

Hãy click vào đây để đọc dần những bài viết của tác giả Trần Đình Thu)

Buổi sáng đi bộ ra hồ, đã thấy tiết lạnh se se. Bỗng nhiên cứ thấy phảng phất mấy từ “Bài ca đan áo” nào đó đã từng đọc... Và rồi cũng mơ hồ nhớ ra, dường như đó là thơ của T.T.Kh? Liên bị cái chất thơ tình man mác như một thứ nhạc vàng thời tiền chiến trong “Hai sắc hoa tigôn” ám ảnh.

Gặp phút rỗi, tranh thủ gõ vô Google thì tìm được mấy bài thơ được cho là của T.T.Kh ngoài bài thơ nổi tiếng về hoa tigôn kia: “Bài thơ thứ nhất”, “Đan áo cho chồng” và “Bài thơ cuối cùng”. Đọc lại mấy bài này, bỗng thấy có chút cảm xúc, bèn quyết định lấy thơ T.T.Kh để... “đuôi nắng vàng” đi. Trước tiên là thử tìm nguyên cớ để một thiếu nữ bí ẩn nào đó mang tên T.T.Kh đã viết nên cái “tuyệt tình thi” mang tên loài hoa tigôn ấy.

Vào Wikipedia Việt ngữ, đọc được những dòng này: “Sau khi truyện ngắn Hoa tigôn của Thanh Châu đăng năm 1937 trên Tiểu thuyết thứ bảy (Hà Nội), tòa soạn nhận được hai bài thơ, ký tên T.T.Kh, do một thiếu phụ trạc 20, dáng bé nhỏ, thùy mị, nét mặt u buồn, mang đến gửi cho chủ bút, xin đăng báo”.

Thấy có chút manh mối, liền tìm đọc truyện ngắn “Hoa tigôn” của Thanh Châu và chợt nghĩ ra một cái... logic như thế này:

Chàng Thanh Châu nhà văn - hay cũng chính là chàng họa sĩ trong truyện? - lang thang đi vẽ ở Làng Mọc, thuộc ngoại ô Hà Thành, tình cờ bắt gặp một thiếu nữ tuổi chừng 17 bên giàn tigôn. Chỉ khác thấy dáng hình mà đã yêu thầm trộm nhớ mà thành truyện?... Tình cờ, một thiếu phụ tuổi trạc 20, tên T.T.Kh ở tận “vườn Thanh” (?), đọc được truyện, thấy sao giống hệt chuyện mình:

“Buồn quá! Hôm nay xem tiểu thuyết

Thấy ai cũng ví cánh hoa xưa

Nhung hồng tựa trái tim tan vỡ

Và đỏ như màu máu thấm phai!”

(Hai sắc hoa tigôn)

Thì ra, hai cô thiếu nữ 17 tuổi ấy đều yêu hoa tigôn, đều vương “lưới tình” của một “chàng nghệ sĩ”. Chỉ khác là ở cái tuổi 17 ấy, T.T.Kh và chàng nghệ sĩ đã từng quấn quýt bên nhau, gián dị, thân

mật: “Người ấy thường hay vuốt tóc tôi”, còn thiếu nữ làng Mộc thì chưa chấp nhận cái nhìn... trộm qua hàng đậu thưa của chàng họa sĩ, nên đã “cau mày tỏ vẻ không bằng lòng.”

Tuy nhiên, về sau cả hai đi lấy chồng và đều dành cho người tình và người yêu mình thuở xưa những tình cảm sâu nặng: Thiếu phụ làng Mộc thì xuýt nữa đã bỏ chồng theo tiếng gọi của ái tình, nếu không “đến phút cuối cùng, em bỗng sợ...”. Còn thiếu phụ 20 tuổi ở “vườn Thanh” thì cứ mỗi thu về lại thấy nhớ đến quận thất cái “tháng ngày xa” ấy:

“Anh ạ, tháng ngày xa quá nhỉ...

Một mùa thu cũ một lòng đau.

Ba năm ví biết anh còn nhớ

Em đã cầm lời có nói đâu?”

(Bài thơ cuối cùng)

Có một thứ mâu thuẫn rất đỗi... đàn bà trong khổ thơ này: Vừa thâm mong người ấy đến, lại vừa không dám tin sẽ có chuyện đó. Lại run sợ ngay cả tâm tưởng của chính mình. Thành ra chỉ là chiếc lá thu rơi khẽ thôi mà thiếu phụ “vườn Thanh” lại cảm giác được tiếng xiết của cánh lá lên mặt hè? Cái tiếng động mà nếu có, cũng chỉ cửa vào tâm can riêng người nghĩ đến nó mà thôi:

“Tôi run sợ nốt lặng im nghe

Tiếng lá thu khô xiết mặt hè

Như tiếng chân người len lén đến

Song đời nào dám tưởng ai về.”

(Bài thơ thứ nhất)

Cái tâm trạng bất an của người thiếu phụ trẻ ấy hai lần được khắc họa bằng những tiếng than ai oán. Một lần ở Bài thơ thứ nhất: “Gió hơi làm sao lạnh rất nhiều”. Một lần ở Bài thơ cuối cùng: “Đêm hơi làm sao tối thế này?”. Thiết nghĩ, chỉ có tiếng “ma hời” của dân Chiêm Thành trong “Điều tàn” của Chế Lan Viên mới khiến người đọc rùng mình lạnh gáy như khi đọc hai câu thơ tưởng như có mùi tử khí đó!

Và, cả thiếu phụ làng Mộc trong truyện, lẫn thiếu phụ “vườn Thanh” trong thơ đều bị ám ảnh bởi cái hình hài tim vỡ ứa máu của sắc hồng tigôn, khi chợt thấy (dù chỉ là) những cánh hoa khô! Thiếu phụ làng Mộc thì gửi hoa cho chàng họa sư: “một dây hoa ti gôn nhỏ ép rơi ra: những nụ hoa chum chúm hình quả tim vỡ, đỏ hồng như nhuộm máu đào”, còn thiếu phụ “vườn Thanh” thì “đọc” thấy hoa ấy mà thồn thức về một mối tình đã chết:

Đang lúc lòng tôi muốn tạm yên

Bỗng ai mang lại cánh hoa tim

Cho tôi ép nốt dòng dư lệ

Nhỏ xuống thành thơ khóc chút duyên.

(Bài thơ thứ nhất)

....

Có thể viết rất nhiều về những bài thơ buồn mang mang và rất ấn tượng của T.T.Kh như đã kể trên, đặc biệt là “Hai sắc hoa tigôn”. Nhưng không thể phủ nhận điều này: truyện “Hoa tigôn” của Thanh Châu đã có một mối tương giao diệu tượng nào đó với thi nhân, và bài thơ như một cái comment tình yêu khắc khoải của người thiếu phụ “vườn Thanh” mới chỉ vừa 20 ấy...

5. Chút nắng vàng bay...

(Bài hát, nhưng trước hết nó là một bài Thơ)

Lâu lắm không có được tâm trạng để viết được một chút gì khả dĩ khiến ta thấy lòng thư thái, nhẹ nhõm. Cảm xúc cứ chìm đi như lỡ phối màu sai cách: bôi màu nặng trước, khiến cho màu nhẹ dù có bôi lên mãi, vẫn cứ bị chìm đi trên vải... Mà không hiểu sao, thỉnh thoảng một giai điệu quen quen lạ lạ cứ mơ hồ ngân lên: “Chút nắng vàng bay?... chút lá vàng bay?...”

Thử gõ “chút lá vàng bay” vào google thì bài hát của Giáng Sơn và Nguyễn Vĩnh Tiến hiện ra ngay, nó tự động sửa lời cho đúng: “chút nắng vàng bay...” Thì ra là vậy, đó là giai điệu mang... “thương hiệu Giáng Sơn”! Cô nhạc sĩ vốn là ca sĩ của ban nhạc “Năm dòng kẻ” này từng có bài hát “Giấc mơ trưa” cũng với giai điệu khiến cho người nghe thấy nao lòng như vậy.

Còn nhớ năm nào, tôi mang cái CD của Khánh Linh có bài “Giấc mơ trưa” về quê nghỉ hè. Khi mở ra nghe, cả anh tôi và cô con gái đều bị cái giai điệu đồng quê quyến rũ đó mê hoặc. Sau đó vài năm, có việc ra Hà Nội, cứ mỗi lần nghe thấy bài “Giấc mơ trưa”, anh tôi lại vô tình nhắc như một phản xạ: “À, cái bài mà chú Hùng thích”... Rồi anh lại tấm tắc nhắc lại lời khen về ca từ và giai điệu của bài hát ấy. Thì anh cũng mê chứ bộ...

Không hiểu sao anh chàng kiến trúc sư tài hoa Nguyễn Vĩnh Tiến từng nổi tiếng với những bài hát mang phong cách dân ca đương đại “Bà tôi”, “Giọt sương bay lên”... lại kết hợp thật khéo với cô ca sĩ, nhạc sĩ cũng tài hoa không kém là Giáng Sơn để cho ra những “Giấc mơ trưa”, “Chút nắng vàng bay”... hết sức mê hoặc và quyến rũ như vậy?

Hè năm ấy, tôi thường nằm đưa võng ở quê trong cái nắng oi nồng, nghe “Giấc mơ trưa” và lần nào cũng bất gặp cái cảm giác bất chợt thấy gai gai trong tâm thức như có một quá vãng ấu thơ thôn thức đầu đó trong mưa chiều, bên con sông mờ bạc hay trên cánh đồng mưa mênh mông trắng nước thời còn trọ học trường huyện, hay một buổi hoàng hôn chạng vạng những cánh cò trên những rặng tre xa mờ tối yên bình...

Em nằm em nhớ
 Một ngày trong veo.
 Một mùa nghiêng nghiêng
 Cánh Đồng
 Xa mờ
 Cánh cò nghiêng cuối trời

Em về nơi ấy
 Một bờ vai xanh
 Một dòng tóc xanh
 Đó là
 Chân trời
 Hay là mưa cuối trời

Và gió theo em trôi về con đường
 Và nắng theo em bên dòng sông vắng
 Mùa đã trôi đi những miền xanh thẳm
 Người đã quên đi những lần em buồn

Tùng dầu chân xưa trên đường em về
Giờ đã lên hoa những cành hoa vắng
Người đã đi qua những lời em kể
Này giấc mơ trưa bao giờ em về
Một tiếng chuông chùa ...

Và hôm nay nghe “Chút nắng vàng bay”, tôi mới thấy không phải bỗng dung cái giai điệu kia cứ vương vất mãi trong tôi. Nó chính là những kỷ niệm đầu đó một thời bỗng nhiên thức tỉnh, xâm thực vào cõi tâm linh của ta. Sở dĩ nó không ulla về ngay được là bởi những tác động u ám nào đó đã nhờ bồi màu tối lên tâm trạng ta rồi. Cái màu sáng ký ức ấy cứ dập dềnh mãi mà vẫn bị chìm đi, không sao nổi hẳn lên được...

Rồi khi nghe lại bài hát này, tôi biết giai điệu kia gợi nhớ đến điều gì... Đó là tâm trạng của tôi những ngày cứ đêm thì gian đẽ đến chiều thứ bảy, “ào đến với em như những cơn lốc gió sinh ra sau một thời gian dài tích lũy từng cơn...” Cái thời mà tôi học như điên cả tuần để mong sao cho nhanh đến cái thời khắc được ra khỏi trại để đến với người mình yêu...

Chút nắng vàng bay
Chút gió mùa bay
Bàn tay ai vừa kết nụ
Nụ hoa nắng, nụ hoa cười xinh

Chút nắng vàng bay
Chiếc lá mùa bay
Vi sao rơi vào tay em
Tay em cành vắng, tay em rất mềm
Còn nguyên những dòng sông trôi

Giọt nắng bay hay giọt trong mắt em
Không còn ngân ngân rơi trong vườn
Một bầu trời bay rất nhẹ
Trong từng tia nắng, trong từng mây trắng

Ngày nắng lên đôi bàn tay ấm thêm
Những dòng sông vẫn trôi trong lành
Em mơ những mùa hoa nhỏ
Tùng nhành hoa mỏng manh

Thật kỳ diệu là những giai điệu và ca từ của một bài hát. Một cách vô hình và diệu kỳ, nó có thể kéo cả một thời quá vãng đầy kỷ niệm đã qua về cho ta, rung rung thương nhớ...

Bình phim

1. Hồn Trương Ba...

Nếu ai còn chưa rõ lắm cái tích truyện “Hồn Trương Ba-da hàng thịt” xin hãy tham khảo ở cuối bài này. Chỉ xin nói trước là bài viết này không nói đến hai ông đấy, mà muốn nói đến tình trạng đáng thất vọng mang dáng dấp tích truyện ấy ở hàng loạt phim truyện trên truyền hình Việt hiện nay.

Để đỡ phải mô tả sự khó chịu đến thế nào của người xem phim kiểu “hồn Trương Ba...”, xin bạn đọc hãy xem một số phim vẫn nhan nhản chiếu trên VCTV hay nói chung là trên truyền hình Việt, chẳng hạn như “Tân Tây du ký”. Ở đó cái tinh túy của phim là tiếng động, lời thoại của diễn viên (tạm ví như hồn Trương Ba) đã bị cắt xoẹt thô bạo và thay bằng tiếng lồng Nam bộ (tạm ví như “da hàng thịt”- Sorry, ý tại hạ không phải kỳ thị tiếng địa phương mà vì thực tế phim đó nó thế. Hơn nữa, là dường như chỉ trong Nam mới thịnh hành lồng tiếng (cho phim ngoại) kiểu đó. Không tin bạn cứ mở bất cứ kênh nào đang chiếu phim truyện. Ngoài Bắc thì thịnh hành “thuyết minh” phim ngoại chứ ít khi “lồng tiếng”- ngoài Bắc chỉ thịnh hành “lồng tiếng” cho phim... nội. Chẹp chẹp...)

Bạn sẽ thấy rất ngô nghê khi bỗng dung mấy ông Bát Giới, Ngộ Không, Sa Tăng, Tam Tạng... cứ như vừa bỏ bữa nhậu với mấy anh Hai lúa nhảy đại lên truyền hình tán bá láp, nhố nhăng... Trong khi đó hồn cốt của bộ phim không phải (hay không chỉ) là vẻ bề ngoài, mà phần quan trọng là ở khẩu khí, giọng nói... của diễn viên, của tiếng động trong phim. Chúng ta, người xem và kể cả nhiều đạo diễn phim Việt hiện nay (thế kỷ 21 rồi) vẫn làm phim kiểu những năm sơ khai của điện ảnh, nghĩa là hồn nhiên dùng phim câm rồi cho diễn viên lồng tiếng, và tiếng động giả thế vào. Càng tệ hại hơn khi phim ngoại có mấy ông Tây, vẫn bị cho câm và lồng bằng tiếng... Nam bộ. Haizza...

Bây giờ, tôi mới nói đến cái tinh túy của tiếng diễn viên qua ví dụ ở phim Hàn (Là tôi chỉ nói riêng về tiếng diễn viên thôi, một bộ phim hay còn là tổng hợp của nhiều tài năng khác nữa, gồm biên kịch, đạo diễn, diễn viên... tất nhiên rồi!). Nếu có thời gian, bạn hãy xem trọn một bộ vài chục tập mà bên bản quốc, người Hàn vẫn say mê hàng đêm theo dõi, thường mỗi tuần hai buổi tối (ví dụ thì nhiều, chẳng hạn phim này: <http://onphim.net/movie/xem-phim-queen-in-hyuns-man-tap-11-16/t54744.html> hoặc phim này: <http://onphim.net/movie/xem-phim-the-king-2hearts-tap-20-20/t54264.html> đặc biệt là phim này, tuy có hơi dài nhưng đảm bảo là vẫn hấp dẫn cho đến tận những tập cuối: <http://onphim.net/movie/xem-phim-new-foes-of-gisaeng-tap-48-52/t32935.html>. Vì là tiếng Hàn nên muốn hiểu được tinh túy của Phim, bạn phải hiểu được ý nghĩa lời thoại, ta phải làm quen với việc đọc phụ đề, để tai còn chiêm ngưỡng tiếng nói, hơi thở, khẩu khí... mê hồn của diễn viên khi họ dùng chúng để lột tả nhân vật. Bên đó, và nói chung là trên thế giới, người ta thu tiếng trực tiếp và do đó đặc tính của từng nhân vật là khác nhau và rất sinh động chứ không lạc hậu như đa phần phim Việt hiện nay.

Để có thể đọc phụ đề mà không ảnh hưởng đến theo dõi phim, bạn phải quen, nghĩa là phải tập (úi giờ ơi, làm cái gì mà chẳng phải tập, phải khô luyện mới biết, mới thạo. Tôi biết là bạn sẽ bĩu môi và bảo “ít ra là có một chuyện chẳng cần tập- mà ai cho tập?- mà ai cũng thạo!”). Tôi xin chịu thua bạn rồi :d). Cũng chẳng có gì ghê gớm, chỉ cần bạn đừng đọc từng từ, mà đọc cả dòng, đại loại như ta nói đọc lướt, nghĩa là chỉ với mục đích hiểu nội dung câu thoại thôi. Mới đầu không quen, nhưng may mắn là chỉ sau hai ba tập là bạn quen được và lúc đó, bạn sẽ thoát ly hẳn với vấn đề đọc, chỉ còn tập trung thưởng thức trình độ diễn xuất qua tiếng nói của diễn viên mà thôi.

Bạn sẽ thấy rằng, thực ra bạn mê, không phải hay không chỉ là nhân vật nọ, nhân vật kia xinh đẹp, hấp dẫn mà thôi, bạn bị quyến rũ chính là bởi khẩu khí của họ, là giọng nói, hơi thở... hay nói chung là bất cứ tiếng động nào mà họ sử dụng để diễn tả nhân vật. Thậm chí, bạn sẽ thấy dường như, tiếng Hàn mới là tiếng nói dễ chịu nhất, và sở dĩ cái phim đó nó hay, nhân vật nọ rất đáng yêu, chính thực ra là bởi họ nói... tiếng Hàn? :d.

Đấy, thấy chưa? Một khi bạn cũng cảm nhận được thế, thì bạn sẽ thấy, việc cắt bỏ tiếng của phim gốc, “nhét vào mòm diễn viên” thứ tiếng nhỏ nhăng, dung tục mà ta hay gọi là “lòng tiếng”, thực sự là một kiểu... “cuồng hiếp” (Sorry!) phim truyện nói riêng và nghệ thuật nói chung. Là chúng ta đang biến phim truyện hiện đại thành thứ hồ lớn mang dáng dấp “hòn Trương Ba, da hàng thịt” vậy!

Tích truyện “Hòn Trương Ba-da hàng thịt”: Trương Ba là 1 người đánh cờ rất giỏi nổi tiếng là cư xử nhẹ nhàng với vợ nhưng hai vợ chồng không có một mụn con. Khác với Trương Ba, gia đình Hàng thịt là một gia đình không hạnh phúc. Hàng thịt có với vợ một người con gái. Vì không thỏa mãn điều đó nên ông thường xuyên đánh vợ mình.

Rồi một hôm, Đế Thích thấy Trương Ba đánh cờ quá hay nên ông hạ giới để chơi cùng với Trương Ba và tặng 1 nén nhang để khi nào muốn chơi cờ với ông thì cứ đốt nén nhang. Sau đó không lâu sau, Trương Ba chết thì vợ của Trương Ba rất buồn và thấp nhang cho ông. Vô tình bà thấp nén nhang mà không hay mình đã gọi Đế Thích. Vì thương cho bạn mình mất sớm và muốn bà Trương Ba vui nên ông hứa sẽ làm Trương Ba sống. Rồi một hôm vì bất cẩn nên ông Hàng Thịt chết. Đế Thích vì không tìm được xác của Trương Ba mà lại không muốn bà Trương Ba thất vọng nên ông đã lấy xác Hàng Thịt để hồn Trương Ba nhập vào.

Trương Ba lúc này trong thân xác Hàng thịt mừng rỡ trở về với vợ. Vợ ông thay vì vui mừng lại bất ngờ, sợ hãi vì lúc này bà không nghĩ đó là Trương Ba. Sau khi nghe Trương Ba kể lại thì bà đành tin lời và vui mừng. Còn vợ Hàng thịt thì oán ức, ghen tuông cứ nặng nề đó là chồng mình rồi cả hai bà vợ cùng nhau kiện quan.

2. Những thông điệp cuộc sống.

Sau một ngày lăn lộn với kế sinh nhai ở các cấp độ khác nhau, tối về, những con người đủ mọi lứa tuổi muốn tìm thấy những món ăn tinh thần trên TV. Ở đó, nếu gặp được chương trình tốt, họ tìm thấy những thông điệp có ích cho cuộc sống. Vài năm gần đây, Hàn Quốc là một quốc gia đánh giá được tầm quan trọng của món ăn tinh thần đó thông qua các bộ phim truyền hình dài tập. Và họ đã kết hợp một cách tài tình giữa lợi nhuận gặt hái được với những tác động nhân văn đến mọi tầng lớp công chúng thông qua những bộ phim mang đầy tính giáo dục. Có rất nhiều sự lựa chọn cho người xem với nhiều bộ phim cạnh tranh trên những kênh khác nhau.

Đó là một sự kết hợp mang tính sống còn, góp phần thúc đẩy sự phát triển vượt bậc cho ngành công nghiệp giải trí nói chung và phim truyền hình nói riêng: phim càng hay, càng có tính giáo dục cao, càng thu hút khán giả, lợi nhuận thu được từ các nhà quảng cáo càng lớn. Lợi nhuận khổng lồ từ quảng cáo, đến lượt mình mang lại điều kiện tốt nhất cho những bộ phim càng về sau càng xuất sắc hơn.

Chính điều đó đã thu hút nhiều tầng lớp tinh hoa, đặc biệt là giới trẻ dần thân vào lĩnh vực phim truyền hình. Sự cạnh tranh góp phần loại bỏ những sản phẩm yếu kém, tôn vinh cái đẹp do chính công chúng sàng lọc, chọn lựa. Điều đó lý giải Hàn Quốc là một quốc gia được coi là “ra ngõ gặp ngôi sao phim truyền hình”, đó là những đạo diễn, biên kịch, diễn viên, phục trang, quay phim... có đẳng cấp quốc tế.

Mặc dù vẫn còn những bộ phim có nhiều yếu tố non kém, một số trong đó thậm chí vẫn đang được công chiếu trên VTV hiện nay. Còn lại, khá nhiều phim bộ của Hàn Quốc gần đây đã vượt khỏi biên giới quốc gia, được chào đón nồng nhiệt ở các nước trong khu vực, đặc biệt là Châu Á, như Nhật Bản, Trung Quốc, Việt Nam... nơi có những nét văn hóa tương đồng với nhau. Đó là những phim tâm cỡ như Daemul (2011), Midas (2011), Royal family (2011), Iris (2011), Sóng thần ở Haeundae, Người thừa kế sáng giá, Secret Garden (2010)...

Chẳng hạn như phim “Người thừa kế sáng giá”, đã từng chiếu trên VTV năm 2009.. Đó là một bộ phim dày đặc cảm xúc và luôn nhấp nháy những thông điệp cuộc sống ở nhiều trường đoạn trong mỗi tập phim. Có thể kể ra những thông điệp nhân văn mà tự khán giả thu nhận được qua phim này:

- Tiền là một thứ đáng sợ, nhưng đa phần con người ta không hề nhận ra. Chỉ khi nó mang lại tai ương, con người mới tỉnh ngộ. Nó có thể “giết chết” kẻ ít tiền và cả người rất nhiều tiền. Với kẻ ít tiền, nó có thể khiến một số người trở nên hèn kém, bần tiện, giết chết một số khác do không đủ tiền chữa trị khi ốm đau, biến một số kẻ bán mạng vì tiền bằng mọi giá... Với kẻ quá nhiều tiền, nó làm tha hóa con người, nhân chìm họ bởi lòng tham đi kèm với suy đồi đạo đức; lưu manh hóa con cái họ kể cả trong lĩnh vực tinh thần lẫn vật chất.

- Những mối quan hệ đặc biệt tự nhiên và vì thế đầy xúc động giữa bà và cháu, giữa bố mẹ với con cái, giữa các cặp đôi yêu nhau; quan hệ phức tạp, chông chéo giữa các đẳng cấp giàu nghèo, giữa hiềm khích đố kỵ, ghen ghét; những quan niệm sống giản dị và phức tạp; sự giằng xé giữa cái thiện và ác... Nhưng nổi bật lên trên hết là tính giáo dục nhân văn, hướng thiện hết sức nhẹ nhàng và đi vào lòng người, khiến cho bộ phim thỏa mãn mọi tầng lớp khán giả.

Bộ phim có thể coi là một sản phẩm hoàn hảo, không tỳ vết, kể từ kết cấu câu chuyện, nội dung chuyện, xử lý tình huống, diễn xuất của các nhân vật, từ vai chính cho đến những vai rất phụ. Đạt được điều đó cũng nhờ ở sự tài hoa của đạo diễn, biên kịch và cả ê kíp làm phim. Đó là sự đồng đều đến mức gần như tuyệt đối về đẳng cấp trên những lĩnh vực khác nhau và sự kết hợp chúng lại một cách hoàn hảo của những người làm nên bộ phim này.

Không còn nghi ngờ gì nữa, cũng như những gì học được từ những cuốn sách, người ta đã học được rất nhiều điều từ những bộ phim đó. Đáng tiếc là chúng ta đang ở cách họ quá xa và VTV thậm chí như không đủ khả năng để lựa chọn những bộ phim giá trị nhất cho thực đơn của mình, để những phim kém chất lượng vẫn lọt vào danh sách phát sóng. Riêng những phim Việt trên VTV thì quá kém, cho dù với mục đích khuyến khích điện ảnh nước nhà phát triển thì cũng khó để khán giả chấp nhận được. Vì suy cho cùng, những gì chúng ta từng xem trên những phim đó, chẳng hề mang đến một thông điệp mang tính nhân văn nào. Có chăng chỉ là sự nhạt nhẽo, hời hợt đầy thất vọng...

3. Cái bợn này diên thật rồi!

Cần nói trước là tôi chỉ mượn câu cảm thán (?) thú vị của BTV Lê Bình để gán cho đối tượng đề cập trong bài viết này thôi, hoàn toàn không liên quan đến sự cố của cô. Nhân đây, nếu hỏi tôi bình luận gì

về phát ngôn của Lê Bình, thì tôi nói rằng, chả có gì mà âm ỉ lên thế. Khi xảy ra sự cố tương tự, một người bình thường (chứ chưa kể những phóng viên có tố chất như LB) đều sẽ bật ra những câu đại loại như vậy thôi. Bảo rằng cô không tôn trọng khán giả rồi bắt xin lỗi là chuyện vớ vẩn, nực cười, vì trong giây phút đó, cô đâu có định nói với khán giả, cô đâu có nghĩ là “cái bọn điên” ấy vẫn còn để chế độ phát trực tiếp! ...

Vậy tôi đang nói đến “cái bọn nào điên thật rồi”? Xin thưa là tất tật, cả bọn làm ra phim phát trong giờ vàng trên VTV, cả đạo diễn, diễn viên, cả người thẩm định phim, cả những người làm chương trình của VTV... vì họ đã để “những thứ (xin lỗi) rác rưởi gọi là phim truyền hình” đó xuất hiện trước công chúng. Với đài truyền hình quốc gia VTV, chỉ vì một vài kẻ hoặc là thiếu văn hóa, hoặc là hám tiền, hoặc là muốn hạ bệ uy tín của một đài truyền hình quốc gia... mà cứ để những “Anh chàng vượt thời gian”, “Có lẽ nào ta yêu nhau”, “Cô nàng bắt đắc đĩ”, “Xin thề anh nói thật”, “Xin lỗi tình yêu”... lần lượt chiếm sóng giờ vàng.

Nói thật là những phim đó, chỉ lướt qua vài đoạn là tôi chuyển kênh, nếu không có lẽ tôi cũng đã phải nhập viện vì ngộ độc... phim rồi. Tại sao ư? Các cụ xưa đã chẳng nói rất chí lý rằng “Văn hay bất kể là dài/ Mới đọc đâu bài đã thấy văn hay” đấy thôi. Chỉ xem vài đoạn, thấy diễn viên sống sượng, diễn chưa “sạch nước cần”, là biết “trình” của (cái gọi là) diễn viên. Nghe đôi ba câu thoại ngô nghê, là đã biết tay nghề của (cái gọi là) biên kịch. Thấy sự dễ dãi của những đoạn phim... nhỡ xem, là biết tài của (cũng cái gọi là) đạo diễn. Xem tạo hình diễn viên (như anh chàng vẽ ria mép cho nhân vật chính) là biết gu thẩm mỹ tệ hại của đạo diễn hình ảnh...

Tôi rất ngạc nhiên, làm sao mà những phim đó lại khéo tập hợp được tất cả những người dở nhất trong mỗi lĩnh vực của mình ra lập thành những ê kíp sống sượng như vậy? Sau này tôi nghĩ, có lẽ cũng như qua một cái sàng tuyển lựa, những kẻ bất tài đều (cùng nhau) lọt qua, còn người tài, họ sẽ nhanh chóng “lùi mất”, vì không muốn “đồng sàng” với “cái bọn điên” hàng đêm vẫn múa may trên TV trong những giờ vàng kia... Nếu quả thế thì khó có hy vọng cải thiện được món ăn tinh thần cho người dân lành, và đến nước ấy thì khán giả ắt phải đồng thanh kêu lên: “chúng ta rồi đến phát điên lên mất” vì những món ăn dở tệ (của “cái bọn điên thật rồi”) hàng đêm đưa ra cho ta!

Cuối cùng, để khỏi mang tiếng là chỉ biết kêu, không biết xây dựng. Xin hiến kế cho “cái bọn điên” kia thế này. Phải chọn những người có tố chất diễn xuất, rồi đào tạo cho hẳn hoi, trước khi tung lên màn ảnh. Mà giảng viên, phải biết dạy, mới đào tạo ra diễn viên giỏi được. Có thể đơn giản là cùng học trò ngồi xem những phim Hàn mới nhất đây rầy trên mạng. Cùng nhau phân tích những ngón nghề của đạo diễn, diễn viên, phục trang, tạo hình ảnh, bối cảnh... Họ đáng là những bậc thầy sống động và tài giỏi để mà học. Chỉ sợ sau khi xem, cả thầy và trò đều tự thấy xấu hổ mà lẳng lặng bỏ nghề! Nhưng không sao, cũng nên loại bỏ bớt những kẻ bất tài nhưng có lương tâm (?) và yếu bóng vía đó đi. Số còn lại, mới hy vọng sẽ “nên cơm nên cháo” cho nền điện ảnh, truyền hình nói riêng, và cho lĩnh vực giải trí Việt nói chung.

Cuối cùng, hãy học cách họ đánh giá chất lượng sản phẩm bằng cách tổng hợp lượng người xem hàng đêm. Nếu thấy phim nào người ta xem ít thì lập tức loại bỏ không thương tiếc, bắt phải bồi thường cho nhà đài để nhà đài (đến lượt mình) bồi thường cho doanh nghiệp thuê quảng cáo. Có như vậy mới loại bỏ rác rưởi trên VTV, mới hy vọng vực dậy nền phim ảnh truyền hình nước nhà. Các chuyên mục khác cũng cần có những giải pháp nâng cao chất lượng tương tự để đồng bộ hóa chất lượng chương trình truyền hình. Ôi, thật đáng tiếc, lẽ ra người ngồi bức xúc với chất lượng VTV không phải là mình, mà là ông Tổng VTV mới đúng chứ nhỉ. Áyzza, chán vãi...

4. Mặt bằng văn hóa.

Phiên diện, là một Hán ngữ. Theo nghĩa đen có thể hiểu là mặt phẳng, bề mặt. Thường chỉ sự đánh giá hay nhận xét nào đó thiếu chiều sâu. Mà như vậy, tức là không thể chỉ ra bản chất vấn đề. Trình độ một xã hội (quốc gia) nào đó, nếu đánh giá phiên diện, như tách rời văn hóa với các lĩnh vực khác có gắn bó hữu cơ với nó, như cơ sở hạ tầng, công nghệ, kinh tế... Nói chung là môi trường của đời sống con người trong xã hội đó.

Mặt bằng văn hóa, theo nhận định trên cũng không thể tách rời mặt bằng chung những lĩnh vực nêu trên. Tuy nhiên, khi tìm cách nâng cao trình độ văn hóa, chúng ta thường không hài lòng với kết quả đạt được và đã có những lý giải phiên diện, thậm chí là không lý giải được vấn đề. Hãy lựa chọn một ví dụ cho cách đặt vấn đề trên.

Vừa qua, giải “Cánh diều vàng” của điện ảnh Việt Nam đã tìm được chủ nhân của nó cùng với một số giải khác. Tuy nhiên, các tác phẩm điện ảnh được vinh danh như “Đừng đốt”, “14 ngày phép”... không nói lên nhiều về giá trị của một mảng quan trọng trong lĩnh vực văn hóa, đơn giản vì chúng không có tính xã hội sâu rộng. Trong khi đó, loại hình đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao trình độ văn hóa xã hội như phim truyền hình nhiều tập lại chẳng gây được sự chú ý nào, mặc dù đó cũng là một “mảng” trong giải.

Điểm lại những phim Việt chiếu tung bừng trong những giờ vàng trên kênh VTV3, rồi so với những phim Hàn cùng thời, ta sẽ dễ dàng hình dung hơn nếu thừa nhận những lập luận ở đầu bài viết này. Theo đó có thể dễ thấy phim Việt (cùng với đạo diễn, biên kịch, diễn viên...) còn lâu mới đạt được sự trông đợi của công chúng, khi mà bên cạnh văn hóa Hàn, còn song hành một nền công nghệ tiên tiến với xe Hyundai, Kia... với điện tử Samsung, LG...

Tính theo số đông, nếu có những bàn tay và khối óc có thể tạo dựng nên một nền kỹ nghệ tiên tiến vào loại nhất nhì thế giới, nhất định sẽ có những nghệ sĩ cho ra những bộ phim mê hoặc khán giả (không chỉ trong nước) mỗi tối. Đó chính là sự tương đồng về đẳng cấp trong một xã hội. Rõ ràng là có thể đánh giá đẳng cấp văn hóa thông qua những đẳng cấp trong các lĩnh vực khác để nhìn nhận hơn. Đó là một minh chứng đích đáng cho những lập luận trên vậy.

Đến đây, bạn sẽ hỏi: Vậy còn lâu, ít ra là khi chúng ta đạt đến một nền khoa học kỹ thuật tiên tiến, mới hy vọng có những sản phẩm văn hóa đẳng cấp ư? Xin thưa (và tiếc thay) là đúng vậy. Có khác chẳng (và may mắn thay) là có thể chúng ta thay vì đợi những chuyên phà, thì có thể băng qua những cây cầu có sẵn để đến đích nhanh hơn. Đó chẳng phải là một điều kỳ diệu sao? Dù vậy, có vẻ như điều này quan trọng hơn: để nâng cao mặt bằng văn hóa, cần sự chung tay của tất cả mọi người trên mọi lĩnh vực.

Tuy nhiên, điều đó không ngăn cản chúng ta, ngay từ bây giờ thường thức những giá trị nghệ thuật đẳng cấp (như một số phim Hàn đình đám gần đây), sử dụng những sản phẩm điện tử và xe hơi nổi tiếng thế giới như Nokia, Samsung, LG, Toyota, BMW, Hyundai, Kia..

5. Sáng tạo - Cứu cánh của nghệ thuật

Cần phải nói rằng, tôi viết bài này như một ví dụ cho bài “Sự tương ứng cảm xúc” vừa viết trong blog này! Ấy là vì bài viết được hình thành từ sự cảm phục tính sáng tạo trong một phân cảnh của bộ phim Hàn vừa xem. Theo Google, bộ phim vốn dĩ đã cũ, sản xuất từ năm 2005, đã được chiếu trên TV từ năm 2006 và rất được người xem yêu thích. Hiện phim được chiếu lại trên kênh 7 của truyền hình cáp Việt Nam (VCTV7), buổi 20 giờ 30 hàng tối, giờ đang là tập 6 hay 7 gì đó.

Tùng đã viết rất nhiều kịch bản, một ít truyện ngắn, thậm chí là cả một... cuốn tiểu thuyết, dù đang giang giở, tôi thực sự khâm phục ê kíp làm phim, từ người viết kịch bản, đạo diễn, diễn viên... của bộ phim tâm lý- hài của Hàn Quốc có tên tiếng Anh “My name is Kim Sam Soon” này. Để mô tả tâm trạng buồn chán tột cùng của cô gái, khi phải chứng kiến người mình yêu (và cũng yêu- hay thích- mình) đột ngột gặp và quay trở lại với người yêu cũ, ê kíp làm phim đã sử dụng nhiều thủ pháp rất phong phú, khiến người xem cảm phục sự tài giỏi của họ.

Thế nhưng, trường đoạn gây ấn tượng nhất với tôi là họ cho ông bố (đã mất cách đó hai năm) đột ngột xuất hiện trong quán rượu, khi một lần vì quá buồn mà cô ngồi uống Sô-chu một mình. Lúc đứng lên đi lấy thêm rượu (cô là khách quen của quán, lại gặp khi chủ quán bận rộn), cô hồn nhiên bình phẩm từng loại rượu Sô-chu với chủ quán như một kẻ sành điệu. Rồi quay lại bàn và bất ngờ khi thấy người bố thân thương của mình đang ngồi ở bàn, như đang chờ cô mang rượu lại. Đạo diễn cho ông bố xuất hiện bình thường như một người vẫn còn sống, còn cô gái thì ngạc nhiên thích thú như gặp lại một tri kỷ của mình. Cần nói rằng, theo hồi ức của cô gái thì bố cô là một ông chủ máy xay gạo nghèo nhưng hết sức tốt bụng, và đặc biệt rất yêu cô con gái thứ ba này của mình.

Trước đó hai năm, khi đang ở Pari theo học nghề làm bánh (và giờ là một chuyên gia hàng đầu về các loại bánh trong nhà hàng của chàng trai mà cô trót yêu) thì bố mất đột ngột nên cô không được nhìn mặt bố lần cuối. Điều đó khiến cô gái ân hận mãi vì khi tiễn cô ra sân bay sang Pháp, ông đã kỳ công làm một số bánh gạo cho cô mang theo. Vì vô tình mà cô đã từ chối và đùa với bố rằng có ai đi Pari lại mang bánh gạo? Cô đã tự trách mình mãi vì điều đó có thể đã làm tổn thương người bố yêu quý của mình, người mà cô khôn nguôi ân hận mỗi khi nghĩ về ông. Dù đạo diễn sử dụng rất đắc địa những phút tự bạch của cô gái về những tâm sự vui buồn của mình; dù diễn viên quá tài giỏi trong những lần thể hiện cảm xúc đó, tôi cho rằng, để ông bố xuất hiện và làm bạn rượu để cô bộc bạch tâm sự là một sáng tạo hết sức độc đáo của tác giả kịch bản và đạo diễn phim.

Nhắc lại vậy vì tôi đã từng gặp những lúc tưởng như bó tay vì không tìm ra cách thể hiện những tình huống kịch như vậy và do đó hết sức tâm đắc khi thấy cảnh ông bố đã mất xuất hiện bên bàn rượu. Tôi cảm giác được sự thoải mái (thậm chí là cả sự khâm phục và lòng biết ơn biên kịch và đạo diễn nữa?) của cô diễn viên trong tình huống này. Vì nhờ tình huống đó mà cô đã thể hiện hết sức xúc động tâm trạng của nhân vật đối với cuộc sống đầy rẫy những thách thức cho một cô gái đã 30 tuổi, lại có ngoại hình khá béo nữa (nghe nói cô diễn viên đã tìm cách tăng 7 cân cho mình hợp ngoại hình nhân vật). Cô đã khiến cho người xem thấu hiểu được nỗi cùng cực của những cô gái khi gặp trắc trở trong tình yêu...

Rõ ràng, sự sáng tạo của người nghệ sĩ không chỉ mang lại giá trị nghệ thuật cho bộ phim, nó còn khẳng định đẳng cấp của họ và khiến cho không chỉ ê kíp làm phim thăng hoa mà còn khiến cho người xem hết sức thú vị và cảm phục. Sự sáng tạo đó chính là cứu cánh cho nghệ thuật nói riêng và cho cuộc sống của chúng ta nói chung vậy!

6. Tình yêu vĩnh cửu...

(Nhân đọc *The Bridges of Madison County* - Những cây cầu ở quận Madison)

Phi lộ.

Nếu để ý, bạn sẽ thấy trên các kênh phim truyện như HBO, Max, Star Movies... những phim “bắt thường” như bạo lực, kinh dị... bao giờ cũng có lời khuyến cáo “... bạn hãy cân nhắc khi xem”. Đó một phần là cảnh báo, một phần khác là tôn trọng người xem. Ý là bạn hãy tự quyết định lấy mọi chuyện và chịu trách nhiệm với hậu quả của nó. Tuy nhiên, không phải ai cũng đủ bản lĩnh để tránh được những tác động tiêu cực của những gì đã xem. Những tin tức đau lòng trên báo chí cho ta hiểu rằng, đã có nhiều nạn nhân (chung cho cả kẻ gây hại và bị hại) của những tác động đó. Đó nhiều khi là do họ hành động theo bản năng. Nhưng cũng không hiếm những người hiểu các thông điệp nhận được một cách sai lệch, để rồi cuối cùng (không chỉ riêng mình) cũng trở thành “nạn nhân” của những tác động tiêu cực ấy. Trường hợp đầu là các vụ xâm hại các bé gái của những kẻ vị thành niên. Trường hợp sau là trào lưu... ngoại tình nơi công sở của những người là... cha mẹ của vị thành niên? Một cách ví von: những con dao găm kiêu cố, những thanh kiếm Samurai, cặp súng ngắn sành điệu bằng vàng ròng của điệp viên 007... là những tác phẩm nghệ thuật khiến ai cũng trầm trồ, hể hể ngắm là mê mẩn. Nhưng chính chúng cũng có thể khiến ai đó “kém tầm”... tiu đời nhà ma trong tích tắc, theo đúng nguyên lý “kẻ vụng mà đòi chơi dao sắc”!

Một phần bởi thế, khi viết bài này tôi sẽ tiếp cận theo một góc độ khác, chứ không trực diện ca ngợi ái tình trong câu chuyện như các bạn từng đọc được ở các bài viết khác, khi bình về tác phẩm trứ danh “Những cây cầu ở quận Mandison” (đó cũng là một kiểu “nữ nhi thường tình” chẳng?). Phần khác là do tôi thấy hết sức ngạc nhiên vì suy cho cùng, đây là câu chuyện về một người đàn bà ngoại tình và về một người đàn ông đã xâm phạm hạnh phúc của một gia đình đáng kính. Vậy mà nó lại được người đời mê mẩn ngợi ca. Và khi cất công viết bài này, là tôi cũng đã thừa nhận sâu sắc rằng, nó xứng đáng được ngợi ca! Cũng như có người đã từng cao giọng coi “Truyện Kiều” là “dâm thư”, miêu tả một “gái lầu xanh” thứ thiệt (“thanh lâu hai lượt, thanh y hai lần”). Nhưng điều đó không phủ nhận một thực tế: “Truyện Kiều” luôn là kiệt tác của muôn đời! Theo tôi, trong trường hợp “Những cây cầu...” và phim về nó, cần nhắc nhiều hơn cả phải là tài năng của Robert James Waller - tác giả sách, hay của Clint Eastwood - vừa làm đạo diễn phim vừa thủ vai Robert Kincaid, và nữ diễn viên gạo cội Meryl Streep - trong vai Francesca Johnson, chứ không phải (hay không chỉ) của hai nhân vật đáng nể Robert Kincaid và Francesca Johnson của câu chuyện.

Ai đó tinh ý sẽ nghĩ: cha này “rào dậu” kỹ quá, nếu cần như vậy, đó là việc của nhà xuất bản. Rất tiếc là bạn đã đúng, ở khía cạnh “rào dậu” hay thậm chí là ám chỉ nhà xuất bản. Riêng entry này, thì đó là công việc của tôi, một việc cần làm trước khi quyết định viết cái comment này cho câu chuyện tình trứ danh trong kiệt tác “Những cây cầu ở quận Mandison”...

Người “đi trên dây”.

Phải đọc sách, chứ không phải chỉ trên “VN thu quan” bạn mới biết những điều lý thú về sự ra đời của “Những cây cầu...”, mới biết về nhà văn tài danh Robert James Waller, người mà tôi cho rằng ông đã hết sức thành công, hết như nghệ sĩ đi trên dây cáp căng trên hai bờ vực thẳm. Ông đã sáng tạo ra hai nhân vật huyền thoại (và do đó ông đáng được ca ngợi nhiều hơn họ) Robert Kincaid và Francesca Johnson với tình yêu bất tử của họ. Những tư liệu về nguyên mẫu, nếu có thực, cũng chỉ như người ta nhặt được một khuôn mặt tuyệt đẹp của bức tượng chàng David, thêm vài cánh tay, đôi chân... Việc tái tạo lại thành một David như nguyên bản của Michelangelo, không phải ai cũng làm được, nếu không muốn nói rằng chỉ riêng chính nhà điêu khắc tài ba này. Những tư liệu về nguyên mẫu vào tay kẻ khác,

sẽ không thành một khúc tráng ca về ái tình như “Những cây cầu...” mà sẽ trở thành một cặp đôi đáng bị nguyên rủa bởi những hành vi của họ. Đó là lúc kẻ đi trên dây cáp bị rơi xuống vực. Như kẻ ghép vụng về thành bức tượng xấu xí về tỷ lệ, về dáng điệu, về thần thái... mạo danh David!

Qua sự phù phép của Robert James Waller, từ một phụ nữ Ý thô vụng vốn là nông dân thứ thiệt nơi làng quê hẻo lánh nước Mỹ vụt trở thành một Francesca Johnson đáng yêu một cách thuyết phục. Tia sét ái tình phát ra từ anh chàng nghệ sĩ lãng tử Robert Kincard đã phút chốc tạo nên sự hóa thân như vậy ở người đàn bà. Không nói ra nhưng nhà văn đã sắp đặt sẵn để tạo nên một thứ logic không thể phản bác được như vậy. Về phần mình, thoạt nhìn chàng nghệ sĩ cũng lập tức bị đốn ngã bởi vẻ đẹp bên trong nào đó mà chỉ riêng anh chàng nhận ra sau cái vẻ bề ngoài thôn dã của Francesca. Đồng thời, nhà văn đã bằng tài năng của mình thuyết phục cả người đọc lẫn hai nhân vật của ông rằng, hai con người đó sinh ra là để dành cho nhau. Đó là tiền đề không gì tốt hơn để xóa tan những gợn bóng nếu có ở người đọc lẫn ở chính Robert Kincard và Francesca Johnson về cuộc tình bất thường sau này của họ.

Ở Francesca Johnson, đâu biết đây đích thị là một người đàn bà ngoại tình, nhưng nhà văn đã khiến cho người đọc mê mẩn nàng thông qua vẻ hững hờ ban đầu dù chỉ là bề ngoài với Robert Kincard, một người đàn ông xa lạ. Nhà văn miêu tả Francesca Johnson hết sức bình dị và có trách nhiệm trong cả hành động và suy nghĩ về chồng, con và gia đình. Và còn hơn thế nữa, Francesca Johnson còn duyên dáng và đầy nữ tính, hết sức đúng mực trong mỗi cử chỉ và hành động. Tác giả như đoán biết người đọc sẽ sẫm soi người đàn bà này để hể có gì “sơ sẩy” là lên án, là chê bai, dè bieu nên ông chăm chút nàng hết sức kín kẽ. Vì thế, không chỉ độc giả, không chỉ người đàn ông, không chỉ hai đứa con bà về sau này, thậm chí là anh chồng (tôi không chắc điều này lắm) mà còn với chính mình, Francesca Johnson cũng không thể thấy có chút gì đáng trách. Đó là bí mật của chính nhà văn và tôi từng tưởng tượng ra ông hết sức hài lòng về mình, về tâm huyết mà ông dành cho Francesca Johnson.

Riêng đối với Robert Kincard, chàng nghệ sĩ hoa niên lãng tử, nhà văn như tự mình hóa thân vào người đàn bà để tìm ra những tính cách đáng yêu để gán cho chàng. Bởi thế, dường như nét tính cách nào của Robert Kincard cũng khiến Francesca Johnson mê mẩn. Từ ngoại hình: mái tóc hoa râm bông bênh đến những cử chỉ nhanh nhẹn và chính xác trong các động tác nhỏ nhặt nhất. Từ nét tính cách thể hiện một nội tâm phong phú, tư chất thông minh và đặc biệt là sự thấu hiểu và thông cảm đáng kinh ngạc mà anh chàng dành cho Francesca Johnson. Chính sự thấu hiểu này đã hoàn toàn thuyết phục Francesca Johnson, khiến cho nàng tự thú là mình hoàn toàn bị khống chế, cả về thể xác lẫn tinh thần. Không hiểu sao, tôi luôn luôn “nhìn” thấy những hành vi của nhà văn tài hoa này trong việc bồi đắp cho hai nhân vật con cưng của mình những tính cách tuyệt vời. Đó nhất định là một tài năng hoàn hảo, vì cứ mỗi lúc thấy nhân vật rơi vào tình thế khó xử, tôi lại thấy ông vượt qua rất dễ dàng và đó hoàn toàn như là hành xử tự thân của họ, hết sức hợp lẽ và thuyết phục. Đó giống như là khi tôi đứng tim quan sát người đi trên dây đang mong manh trên miệng vực thăm để rồi thấy càng khâm phục khi không hề có nguy hiểm nào xảy ra...

Còn nhiều nữa nhưng không thể viết mãi được. Cuối cùng, tôi cho rằng bức thư của Francesca Johnson viết trước khi qua đời để lại cho hai con, nếu quả thực là có thật ngoài đời, thì nó là một cái kết hoàn hảo cho những nỗ lực đầy tài hoa của nhà văn trong việc thuyết phục những kẻ khó tính về sự hoàn thiện trong tính cách của Francesca Johnson và bạn tình của mình, chàng nghệ sĩ lãng tử Robert Kincard và toàn bộ cuộc tình bất thường và bất tử của họ trong bốn ngày! Cũng tương tự vậy, đoạn trả lời phỏng vấn đầy khâm phục của tay chơi xác xô phen tài danh về Robert Kincard nếu có thật, cũng là đồng minh tốt nhất cho nhà văn khi tạo dựng nên một Robert Kincard tuyệt vời, không chỉ với Francesca Johnson mà còn với cả người đọc nữa. Nó cũng là bằng chứng cho tài hoa của nhà văn vì lá thư đó và đoạn phỏng vấn là những mảnh nguyên mẫu của nhân vật mà ông có và ông đã quá xuất sắc

khi ghép nên một cặp đôi hoàn hảo Robert Kincard và Francesca Johnson với tình yêu bất tử của họ mà chúng ta không thể tìm ra một tí vết dù nhỏ nào!

Nếu cần một chút vớt vát nào cho bài viết này thì tôi sẽ nói rằng: bộ phim về “Những cây cầu...” của Clint Eastwood - vừa làm đạo diễn phim vừa thủ vai Robert Kincard, và nữ diễn viên gạo cội Meryl Streep - trong vai Francesca Johnson (mà các bạn đành phải xem tạm qua 13 phần sau đây) như thiên thần được chấp thêm cánh để mang cái thứ “tình yêu bất tử” ấy bay lên tới những tầng cao, nơi người ta vẫn tin rằng, ở đó là cõi thiên đàng!

Thơ đề ảnh và những đoạn viết ngắn

1. Văn chương và Khoa học.

Người có năng khiếu về Văn chương có thể không giỏi, thậm chí không biết gì về khoa học. Nhưng một nhà khoa học tài năng, nhất định phải có năng khiếu về văn chương.

Tại sao vậy? Một trong những tiêu chí đánh giá nhà khoa học có tài năng hay không, là phải miêu tả một công trình khoa học sao cho càng nhiều người hiểu được càng tốt. Mà Khoa học vốn thậm chí khó đối với đa số công chúng, ngay cả với không ít các nhà khoa học...

Vậy mà Stephen Hawking, một nhà Toán học và Vật lý lý thuyết người Anh viết "Lược sử thời gian" (A Brief History of Time) miêu tả lịch sử hình thành Vũ trụ hay đến nỗi người ta tranh nhau mua đọc, như đọc một cuốn Tiểu thuyết ái tình...

2. Bỗng dưng nhớ lại..

(Hay xuất xứ của Truyện ngắn "Một sợi tơ vương")

Tháng 10 năm 1972, thời chiến, đơn vị đóng ở Thanh Yên, Thanh Chương. Ăn uống sinh hoạt theo đơn vị, còn thì chia nhau ngủ nghỉ ở các gia đình. Mình trọ ở nhà một bà mẹ có một thằng anh là bộ đội phục viên không hiểu sao rất hay bất mãn, còn cô bé út thì hồn nhiên xinh xắn, đang học cấp 3.

Từ hồi còn học phổ thông, mình luôn được các bà mẹ của bạn học yêu quý, còn các cô em gái tuổi teen thì thần tượng (tự nhiên thế, không giải thích được). Ở chỗ trọ mới này cũng vậy, bà mẹ chiều lắm, coi như con giai, luôn phần cho thức gì đó để ăn thêm. Mẹ bảo bé út nó bắt để phần anh đây. Mẹ có vẻ cưng chiều cô út vì bố mất khi em còn bé. Đặc biệt, từ khi được anh bộ đội kèm cặp mỗi tối, mẹ thấy em chăm học và học khá hẳn lên...

Nhà mẹ bên này sông Lam, qua một bãi dâu xanh ngắt thì đến bên đò sang bên kia là xã Thanh Lâm. Hồi mới nhớn đi học, rồi đi bộ đội, sau này vào đại học, thậm chí cả khi có người yêu rồi cũng vậy, mình hay buồn vô cớ? Khi trọ ở đây, mỗi khi buồn buồn như vậy, mình lại lang thang đi dọc theo bãi dâu xuống bên đò chiều, cảnh và tình cứ mang mang sầu cô liêu...

Sau này nhớ lại, tức cảnh sinh tình, bèn kết hợp với nhiều trải nghiệm riêng mà viết nên truyện ngắn lấy bối cảnh chủ yếu là bên đò này và em gái nhỏ năm xưa, đặt tên truyện là "Một sợi tơ vương". Một phần truyện này và mấy truyện ngắn khác sau đó được lồng ghép vào Tiểu thuyết (viết dở) của mình.

Qua trải nghiệm này, tôi hiểu được vì sao Murakami viết nên cuốn tiểu thuyết trứ danh về tình yêu "Rừng Na-uy" mà chỉ nhờ cảm hứng từ một truyện ngắn con con trước đó...

3. Trải nghiệm.

Nếu có vấn đề gì xảy đến với mình, dù tốt hay xấu, bạn hãy tưởng tượng: nắm tay phải lại, chìa ngón

cái chỉ vào ngực mình, nhướn mày lên ra ý hỏi: Là tôi hả!... OK! Rồi bình tĩnh mà giải quyết vấn đề đó.

Trong mọi trường hợp, những chuyện tương tự là những thử thách mà cuộc sống dành cho riêng bạn, đừng ngó quanh đề đố cho ai, cũng đừng vội vã cầu cứu ai. Hãy tỏ rõ bản lĩnh của mình nếu đã có nó và hãy tạo ra nó nếu bạn còn chưa có!

Sẽ có lúc, bạn tự chiêm nghiệm được một phần thưởng rất lớn là “Hài lòng với chính mình”!

4. Mưa, không đi chơi được.

Mưa chặn bước chân anh lại
Không cho đi dạo sông Hàn
Đà Nẵng mưa chi mưa mãi
Cho buồn du khách tha hương...

5. Thơ tặng sinh nhật

(Nhân chứng kiến buổi sinh nhật giản dị của cháu HNB với các chị em gái)

Ngọc Bích vốn là viên ngọc xanh
Ẩn mình đáy nước vẫn long lanh
Ngày mai vụt lớn xanh biêng biếc
Cho bỏ ngày dài tạm ẩn danh...

6. Mưa bão ở Đà Nẵng, nhớ...

Đà Nẵng mưa chiều ngập phớ
Cho người Hà Nội chạnh buồn
Bữa ấy có người qua ngõ
Giấu nụ cười trong hoàng hôn...

7. Thăm Bảo tàng Chăm ở Đà Nẵng

Tượng cổ nghiêng đầu thảng thốt
Đâu rồi Vương quốc Chăm Pa?...

8. Chùa Linh Ứng-Bán đảo Sơn Trà, Đà Nẵng.

1. Về hai bức tượng.

Đừng nghĩ đứng cao là phạm thượng
Kẻ ngồi mới xứng bậc Đế vương
Bồ Tát luôn tay vì công việc
Phật ngồi hư tĩnh với thiên không...

2. Về ngôi chùa

Tựa lưng vào núi ngắm biển Đông

Linh Ứng chùa này ai biết không
Biển xanh ngăn ngắt trời cao thăm
Tụ khí hùng thiêng đất Lạc Hồng...

9. Đề ảnh Lớp báo chí khóa 3 thăm quán SCM

Các chàng linh hết mình tôi đứng
Cô độc bên đời với các em...

10. Love story.

(Hay ý tưởng của truyện ngắn "Vô tình")

Tình yêu, theo một nghĩa nào đó cũng giống như tiền bạc, nó theo người chứ người không tìm nó được? Mãi kiếm tìm thì biệt tăm chẳng thấy, khi không để ý thì nó ủa đến, chẳng kịp trở tay...

Truyện ngắn này như một minh chứng cho lập luận kia vậy. Hai kẻ tình cờ đến với nhau, chẳng hề được "ông tơ bà nguyệt" nào báo trước. Hay chính là "ông tơ bà nguyệt", chứ chẳng ai khác quyết định những cuộc gặp gỡ kiểu như vậy?

11. Tán tỉnh...

Các cậu giai ngoan có vẻ vụng tán người mình iu. Một lần trong giờ giải lao lớp buổi tối, có cậu chàng khá phong độ chùng như rất thích cô nàng ngồi cạnh, ngay bàn đầu. Qua khoe mắt, tôi thấy cậu chàng rụt rè đề sang phía nàng gói bánh Bông Lan. Cô nàng làm mặt lạnh rồi nhen nhang gửi trả lại. Cậu chàng ngượng ngùng lén lấy cho lại vào cặp mình... Tôi thầm kêu: Giời ơi, sao lại vụng thế, phải nói gì cho nàng cười phá lên rồi nhân đó mà "nước đục thả... bánh" chứ!!! He he...

12. Comment.

Cũng như đa phần thanh thiếu niên thời xưa, tôi cũng tập tành làm thơ và viết từ khi... mới nhón, ở độ tuổi 12-13. Trong một cuốn Nhật ký, tôi có khá nhiều thơ... thần và những bài viết nhỏ, kể cả những dòng tâm trạng khá chán mà tuổi thanh niên chắc ai cũng từng trải qua. Thời bấy giờ, người ta không viết Nhật ký vào giấy như vậy nữa, mà gõ thẳng lên blog riêng trên mạng và nếu cần thì để "Only Me"...

Nói là tâm trạng khá chán, vì lúc đó tôi vừa "chia tay tình đầu", một mối tình học trò mơ mộng và thiếu thực tế mà vì đi bộ đội ít khi gặp nhau nên vẫn kéo dài đến 4-5 năm. Sau đận đó, tôi tự hứa là sẽ gác lại chuyện yêu đương cho đến khi ra trường đi làm... Nhưng rồi chỉ mấy tháng sau, trong một lần đi Quân y viện nhờ răng khôn, định mệnh đã khiến tôi tình cờ gặp nàng, cũng là "cửa chính" của tôi bây giờ...

Hồi mới yêu - khoảng tháng 8 năm 1980 - nàng 22, còn tôi 27. Nàng không làm thơ bao giờ nhưng khi nghe nói tôi có làm thơ thì nhất quyết đòi đọc bằng được. Tôi lần lựa mãi vì trong Nhật ký có những bài thơ "nhảy cảm" của mối tình đầu và những dòng khá chán kể trên, nhưng rồi cũng đành... thấp thòm giao nó cho nàng.

Một thời gian dài sau đó, cuối cùng tôi cũng nhận lại được cuốn Nhật ký của mình với một bất ngờ

lớn: một cái comment bằng thơ rất sành điệu, và quan trọng là tỏ ra rất hiểu tâm trạng của tôi. Mấy câu thơ viết tay hẳn trên một trang mới khá trịnh trọng và... kiêu hãnh đã khiến tôi bị ấn tượng mạnh. Vì chỉ có đọc kỹ, thấu hiểu và cảm thông chia sẻ mới có thể bật ra được thứ thơ... mùi mẫn và oanh liệt như vậy được:

“Đừng chạy trốn khi tâm hồn còn cảm hứng!
Hỡi Thi sĩ!
Hãy nhận ở ta, lòng xúc cảm và
Con tim đang chảy nhựa tình yêu!”

... Sau này thỉnh thoảng tôi nhắc lại cái comment ấy, nàng cười ngượng nghịu, bảo rằng chả biết thế nào mà hồi ấy mình lại viết được như thế nữa...

13. Ly vang trên đỉnh Bà Nà

Ly rượu đầy, ly rượu vui
Lên đỉnh Bà Nà uống chung đôi
Quanh mình lấp lánh vàng mây trắng
Dẫu chẳng lên tiên cũng tới trời...

14. Trong hầm rượu trên đỉnh Bà Nà

Nốt ly này nữa rồi thôi
Ngoài kia mây trắng lưng trời gió đưa
Bà Nà bầu rượu túi thơ
Say cho tới bến rồi đưa nhau về...

15. Giấc ngủ lãng tử

(Của Bé Phạm Anh Minh)

Tay ôm “bầu rượu” lăn ra ngủ
Một giấc mơ tràn vũ trụ say...

16. Đam mê.

Một trong số những công việc bạn làm chỉ duy nhất với niềm đam mê không vụ lợi là vẽ tranh sơn dầu, dù rằng nó có thể mang lại cho bạn tiền bạc.

Vì sao vậy? Vì với mỗi bức tranh, thậm chí với mỗi chi tiết sẽ xuất hiện trong một bức tranh luôn mang lại cho bạn những bất ngờ thú vị về bố cục, về sự sinh động, về những gì mà nó hiện ra sau mỗi nét cọ... Hoàn toàn không ngờ tới và thật là thú vị!

Nếu có thể được, mỗi cô gái cũng cần mang lại cho người mình (mới) iu những bất ngờ nào đó về bản thân mình, chắc sẽ khiến chàng trai thấy... đam mê, nhỉ?

17. Âm điệu trong tiếng Việt

Một câu văn, một đoạn văn và cả bài văn ngoài ý nghĩa ẩn chứa trong nó thì khi đọc lên còn phải nghe được âm điệu trong sáng, vui tươi... Ví dụ, khi Nguyễn Du tả tiếng đàn Kiều "Trong như tiếng hạc bay qua" là Thi nhân muốn nói đến tiếng con hạc khi nó bay trên lưng chùng trời. Chỉ khi bay, khi thanh thoi giữa thình không, con hạc mới "đánh rơi" những tiếng trong veo như vậy. Mà cũng chỉ những người "hữu duyên" như Thi nhân mới nghe được những âm thanh tuyệt mỹ đó? Con hạc đang đậu hay đang mò mẫm kiếm ăn... làm sao có được tiếng "trong" để ví với tiếng đàn?

Vậy mà khi mình viết cái tựa "Nhu tiếng hạc bay" cho bài viết gửi Trang văn nghệ chủ nhật một tờ báo, biên tập viên là một nhà thơ khá có tiếng đã bỏ mất chữ "bay" vốn rất tâm đắc của mình, khiến cho cả ý nghĩa lẫn âm điệu của câu tựa đều hỏng. "Nhu tiếng hạc", về ý nghĩa như đã phân tích trên đã hỏng, về âm điệu thì phải nói là "quá tệ" luôn, nghe rất chi là... cục mịch, và khó chịu nữa... Chẳng có ai biết viết lại hạ bút đặt một câu như thế cả... Phải vậy không, thưa anh, thưa chị, thưa em... Thưa các chư vị?

18. Những cơn chán đời và cách hóa giải.

(Thử làm thầy... dùi)

Trong cuộc đời một con người, những “cơn chán đời” xuất hiện với tần suất khác nhau, mức độ nặng nhẹ và thời gian tồn tại cũng khác nhau, không phân biệt già trẻ, trai gái.

- Về tần suất: Có khi lâu lâu xuất hiện một lần nhưng không hiếm khi vừa tan cơn này đã xuất hiện cơn khác, chẳng kịp trở tay...
- Về mức độ: Có mức độ nhẹ, vừa và nặng hay rất nặng...
- Về thời gian tồn tại: Nói chung là phụ thuộc vào mức độ nhưng nói riêng thì còn tùy... Chẳng hạn, chán mức độ nhẹ thì chóng quên, vì những vết cào xước vào tâm hồn hay cõi lòng không sâu, sớm tan đi và không để lại vết sẹo nào...

Mức độ vừa, nặng hay rất nặng thì cũng như những vết thương, thời gian tồn tại trong mỗi người vì thế cũng lâu dần theo mức độ tăng nặng. Thậm chí vết thương quá nặng có thể tiễn đưa một linh hồn về nơi... cực- lạc?

Nói riêng thì còn tùy là vì mỗi người phản ứng với những cơn chán đời khác nhau. Có người hóa giải chúng nhanh hơn những người khác. Tuy nhiên, có thể có một phương pháp chung là tìm đến chỗ đông người và quan sát tâm trạng của họ hoặc bận rộn làm việc gì đó với nhóm để pha loãng những suy nghĩ u uẩn của mình. Tối kỵ gặm nhấm nỗi chán đời một mình, vì thực ra “nó” rất... khó nhá, đừng hy vọng trệu trạo nhai rồi nuốt trôi nó...

Có một câu thần chú luôn hiệu nghiệm cho mọi cuộc chạm trán với những cơn chán đời: Chỉ một giờ nữa thôi, một ngày nữa thôi... rồi tâm trạng mình sẽ tốt hơn. Thời gian chính là liều thuốc hữu hiệu để hóa giải mọi cơn buồn chán... Cố gắng lạc quan hết mức có thể, gạt bỏ mọi nỗi buồn chán ra khỏi bộ nhớ của mình. Đừng ghi chép nó vào bất cứ đâu vì đó là một thói quen có hại trước hết cho chính mình...

19. Những cơn nóng giận và cách chế ngự.

(Thử làm thầy... dùi)

Lại nói, nóng giận là bản năng của con người nhưng thể hiện nó ra sao lại không ai giống ai. Nhưng điều này thì cô nhân nói không sai: Quá giận mất khôn. Cái gọi là “khôn” này không phải do người khác gán cho mà mình tự nghiệm ra thế, nên nó không mang tính quy chụp và do đó được thừa nhận là bài học của mỗi người.

Tuy nhiên, có nhiều cái biết mà không làm gì được và người ta vẫn thường xuyên phải trả giá dù ít hay nhiều sau những phản ứng trong cơn nóng giận. Bạn sẽ nói: nếu vậy thì còn nói làm gì, khi mà dù biết vẫn cứ mắc phải? Có câu: “thuộc hay tùy người”. Nghĩa là không phải không có cách chế ngự, nhưng hiệu nghiệm hay không còn... tùy duyên.

Vậy cách đó ra sao? Xin thưa là dù nhanh thì khi cơn nóng giận ập đến, ta cũng kịp cảm nhận được nó trước khi tự động xả ra theo bản năng. Trong một sát-na đó, chỉ cần kịp tự nhủ: nào nào, vẫn còn khối thời gian để mình giải quyết vấn đề này... Việc gì cũng cần rèn luyện. Cái cách “hoãn binh con cuồng nộ” như vậy cũng cần phải thực hành nhiều lần mới thuần thục được.

Và khi đã hạ hỏa, bạn sẽ biết cách giải quyết vấn đề một cách hợp lý và có văn hóa nhất...

20. SỮA CHUA MÍT 79 XUÂN THỦY-CẦU GIÁY

Này SỮA chua mít với phòng tranh
 Quán đầy gái lịch với trai thanh
 Ai qua Bảy chín đường Xuân Thủy
 Xin hãy dừng chân nhận chút tình...

21. Royal City

Này là Thành phố Hoàng Gia
 Loanh quanh sao lăm lỏi ra lỏi vào
 Ngồi đây nghỉ chút đã nào
 Nhìn đâu cũng thấy lỏi vào lỏi ra...